

OSHO

Kinh nghiệm Mật tông

Bài nói về Bài thơ hoàng đế của Saraha

HÀ NỘI 5/2001

OSHO

The Tantra Experience

Discourses on The Royal Song of Saraha

©OSHO INTERNATIONAL FOUNDATION

Mục lục

Giới thiệu	iii
1. Ngắm tới cái một.	1
2. Con ngỗng ở ngoài	35
3. Mật này là của bạn	69
4. Tình yêu là cái chết	101
5. Con người là huyền thoại	131
6. Tôi là người phá hủy	165
7. Chân lí không linh thiêng không ô uế	199
8. Hãy thật dễ yêu	233
9. Tâm trí tinh khiết trong chính bản thể nó	267
10. Hingle de Jibbity Dangely Ji	299
Về Osho	335

Giới thiệu

Từ tôn kính tiền sử, cổ đại về đất mẹ đã nảy sinh tầm nhìn thiêng liêng thực sự, bao hàm tất cả, tầm nhìn Mật tông - điều có thể được dịch là 'sợi chỉ bản chất' - uốn khúc theo cách của nó qua hầu hết mọi phần sống động và sáng tạo của mọi tôn giáo. Cả Hindu giáo lẫn Jain giáo đều gặp gỡ và được làm phong phú thêm bởi Mật tông. Nó ảnh hưởng tới dòng Gnostic của Ki tô giáo và Sufi của Hồi giáo. Ngọn lửa của Phật giáo Mật tông được gìn giữ sống tới ngày bởi các Lạtma Tây Tạng. Nhánh này, sống tới ngày nay ở Tây Tạng, là do Saraha sáng lập.

Theo một con đường, Saraha có hai bậc thầy, một người là Sri Kirti, vốn thuộc dòng truyền thừa trực tiếp từ Phật. Người kia, một bậc thầy huyền bí hơn và nhiều màu sắc hơn, 'người phụ nữ rèn tên' trí huệ, người chúng ta gặp trong cuốn sách này, là người theo Mật tông, người lão luyện về Mật tông. Qua hai người này Saraha đã tìm thấy chân lí bên trong của mình, bản tính Phật của mình.

Cuốn sách này là lời bình luận hiện đại về trí huệ vô thời gian của Saraha qua nhà huyền môn chứng ngộ Osho. Osho đã tiếp tục nhiệm vụ trợ giúp cho mọi người phát hiện ra chân lí của riêng mình; để thực hiện mục tiêu này, người dùng mọi công cụ có thể đang có sẵn cho người. Người có lẽ là bậc thầy đầu tiên làm đám cưới cho khoa học công truyền phương Tây với khoa học bí truyền phương Đông, về một cách tiếp cận thiêng liêng thực sự tới cuộc sống. Theo góc độ này - khả năng sử dụng mọi khía cạnh của cuộc sống, không loại bỏ cái gì - người là bậc thầy Mật tông hiện đại.

Hôn nhân của Đông và Tây, quá khứ và hiện tại, nằm tại cốt lõi của cuốn sách đa chiều, hấp dẫn này. Bài ca hoàng đế của Saraha, được Saraha xuất thần trao cho nhà vua giữa bãi hoả thiêu, mãnh liệt đến mức khi nhà vua nghe nó, ông ấy đã chứng ngộ tại chỗ. Saraha đem cả thông điệp về thiên của Phật, cùng với chủ đề Mật tông về chấp nhận vô điều kiện.

Lời bình của Osho nắm bắt thật hay màu sắc, hương vị, chính tâm điểm của kinh nghiệm của Saraha, của cuộc hành trình cá nhân, triết đề của ông ấy, và của thông báo của ông ấy. Trên nền tảng này Osho bổ sung thêm sáng suốt riêng của mình, cách diễn đạt hiện đại của mình về con đường huyền môn. Những lời kinh của bài ca của Saraha đan xen với các vấn đề của những người tìm kiếm ở thế kỉ 20 trên khắp thế giới. Những đáp ứng tự phát của Osho cho những câu hỏi cá nhân này tạo nên tầng thứ ba của cuốn sách. Và còn có một tầng nữa, tầng thứ tư, cái tồn tại 'giữa các dòng'.

Đây là tương tác mang hơi ấm, tình yêu, vui đùa vậy mà cảm động và sâu sắc giữa thầy và đệ tử, giữa người tìm kiếm về con đường và người đã đạt tới mục đích. Nó là thoáng nhìn vào trong cách thức nhà huyền môn làm việc và đưa chúng ta tới chính cội nguồn cuộc sống trong việc tìm tòi chân lí. Nó chỉ ra cách thức lời có thể đưa chúng ta vào im lặng, và cách thức im lặng đem chúng ta vào việc 'biết' trực tiếp về chân lí.

Nếu bạn cởi mở và sẵn sàng thẩm đắm hương vị của cuốn sách này, nó có thể đẩy bạn trên cuộc hành trình huyền môn riêng của mình vào bản chất của thực tại. Nó không chỉ là cuốn sách 'về' một chủ đề, nó là bản thân chủ đề đó. Tất cả những ai đủ dũng cảm để thám hiểm lãnh thổ riêng của mình đều được mời đi cùng.

Swami Anand Rakesh

1

Ngắm tới cái một

Bài thơ hoàng đế của Saraha
Con cúi đầu trước Manjusri cao quý,*
Con cúi đầu trước người
đã chinh phục cái hữu hạn.
Như nước bình lặng bị gió xô dậy lên,
Biến thành sóng và chạy lăn tăn,
Cho nên nhà vua nghĩ về Saraha
Theo nhiều cách, mặc dầu là một người.
Với người ngu lác mắt,
Một ngọn đèn lại là hai,
Nơi cái thấy và người thấy không phải là hai,
A! tâm trí làm việc
Trên tính sự vật của cả hai.
Mặc dầu đèn trong nhà
Đã được thắp sáng,

* Kinh sách Việt Nam dịch là Văn thù bồ tát

Người mù vẫn cứ sống trong bóng tối.
Mặc dầu tự phát
Là bao hàm tất cả và gần gũi,
Để bị đánh lừa thì điều đó
Bao giờ cũng ở xa xôi
Mặc dầu có thể có nhiều dòng sông,
Chúng là một trong biển cả.
Mặc dầu có thể có nhiều điều dối trá,
Một chân lí sẽ chinh phục tất cả.
Khi một mặt trời xuất hiện,
Thì bóng tối, dù dày đặc đến đâu,
Sẽ tan biến.

Phật Gautama là bậc thầy vĩ đại nhất đã từng bước đi trên trái đất này. Christ là bậc thầy vĩ đại, Krishna cũng vậy, Mahavira cũng vậy, Mohammed cũng vậy, và nhiều bậc thầy nữa, nhưng Phật vẫn còn là bậc thầy vĩ đại nhất. Không phải sự thành đạt chứng ngộ là lớn hơn bất kì ai khác - chứng ngộ thì chẳng ít hơn cũng không nhiều hơn - ngài đã đạt tới cùng mức tâm thức như Mahavira, như Christ, như Zarathustra, như Lão Tử. Không có vấn đề về bất kì người chứng ngộ nào lại chứng ngộ hơn bất kì ai khác. Nhưng khi có liên quan tới con người ngài như một bậc thầy thì Phật là vô song, bởi vì qua ngài hàng nghìn người đã đạt tới chứng ngộ.

Điều đó chưa bao giờ xảy ra với bất kì bậc thầy nào khác. Dòng truyền thừa của ngài là dòng có kết quả nhất, dòng tộc ngài đã là dòng tộc sáng tạo nhất từ trước cho tới giờ. Ngài giống như một cây lớn với biết bao nhiêu là cành - và mỗi cành đều kết quả, mỗi cành đều trĩu nặng với nhiều quả. Mahavira vẫn còn là một hiện tượng cục bộ. Krishna rời

vào trong tay của các học giả và mất hút. Christ hoàn toàn bị các linh mục phá huỷ. Nhiều điều đáng lẽ có thể đã xảy ra, nhưng điều đó đã không xảy ra; Phật cực kì may mắn về điều này. Không phải các tu sĩ đã không cố gắng, không phải các học giả đã không cố gắng; họ đã làm tất cả những điều họ có thể làm - nhưng bằng cách nào đó giáo huấn của Phật đã được đặt ra theo cách mà nó không thể nào bị phá huỷ. Nó vẫn còn sống. Thậm chí sau hai mươi năm thế kỉ vài bông hoa vẫn tới trên cây của ngài. Xuân tới, và vậy mà nó vẫn toả hương thơm, nó vẫn kết trái.

Saraha cũng là một quả trên cùng cây. Saraha được sinh ra vào quãng hai thế kỉ sau Phật; ông ấy thuộc vào dòng truyền thừa trực tiếp của một nhánh khác. Một nhánh truyền từ Mahakashyapa tới Bồ đề đạt ma, và Thiên được sinh ra - và nó vẫn còn đây hoa, cái nhánh đó. Một nhánh khác truyền từ Phật tới con trai ngài, Rahul Bhadra, và từ Rahul Bhadra tới Sri Kirti, và từ Sri Kirti tới Saraha, và từ Saraha tới Nagarjuna* - đó là nhánh Mật tông. Nó vẫn còn ra quả ở Tây Tạng. Mật tông đã biến đổi Tây Tạng, và Saraha là người sáng lập ra Mật tông cũng hết như Bồ đề đạt ma là người sáng lập ra Thiên tông. Bồ đề đạt ma đã chinh phục Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản; Saraha đã chinh phục Tây Tạng.

Những bài ca này của Saraha có vẻ đẹp lớn lao. Chúng là chính nền tảng của Mật tông. Đầu tiên bạn sẽ phải hiểu thái độ của Mật tông đối với cuộc sống, tầm nhìn Mật tông về cuộc sống. Điều cơ bản nhất về Mật tông là điều này - và rất triệt để, cách mạng, nổi dậy - tầm nhìn cơ sở là ở chỗ thế giới này không bị phân chia thành thấp hơn và cao hơn, mà là ở chỗ thế giới này là một mảnh. Cái cao hơn và cái thấp hơn đều nắm tay nhau. Cái cao hơn bao hàm cái thấp hơn, và cái

* Kinh sách Việt Nam gọi là Long Thọ bồ tát

thấp hơn bao hàm cái cao hơn. Cái cao hơn bị ẩn kín trong cái thấp hơn - cho nên cái thấp hơn phải không bị chối bỏ, phải không bị kết án, phải không bị phá huỷ hay giết chết. Cái thấp hơn phải được biến đổi. Cái thấp hơn phải được phép đi lên... và cái thấp hơn trở thành cái cao hơn. Không có lỗi hồng không thể bắc cầu qua được giữa qui và Thượng đế: qui đang mang Thượng đế sâu bên dưới trái tim mình. Một khi trái tim đó bắt đầu vận hành, thì qui trở thành Thượng đế.

Đó là lí do tại sao chính gốc của từ qui lại có nghĩa như điều thiêng liêng. Từ qui (devil) bắt nguồn từ điều thiêng liêng (divine); nó là điều thiêng liêng còn chưa tiến hoá, có thể thôi. Không phải là qui đang chống lại điều thiêng liêng, không phải là qui đang cố gắng phá huỷ điều thiêng liêng - trong thực tế qui đang cố gắng tìm ra điều thiêng liêng. Qui đang trên đường hướng tới điều thiêng liêng; nó không phải là kẻ thù, nó là hạt mầm. Điều thiêng liêng là cái cây nở hoàn toàn, còn qui là hạt mầm - nhưng cây được ẩn kín trong hạt mầm. Và hạt mầm thì không chống lại cây. Trong thực tế cây không thể tồn tại nếu hạt mầm không có đó. Và cây không chống lại hạt mầm - chúng là bạn bè sâu sắc, chúng là cùng nhau. Chất độc và cam lồ là hai pha của cùng một năng lượng, cuộc sống và cái chết cũng vậy - và mọi thứ cũng vậy: ngày và đêm, yêu và ghét, dục và siêu tâm thức.

Mật tông nói: Đừng bao giờ kết án cái gì - thái độ kết án là thái độ ngu xuẩn. Bởi việc kết án cái gì đó thì bạn phủ nhận về phần mình cái khả năng đáng có thể trở thành sẵn có cho bạn nếu bạn đã tiến hoá từ cái thấp hơn. Đừng kết án bunn, bởi vì hoa sen ẩn kín trong bunn; bạn hãy dùng bunn để tạo ra hoa sen. Tất nhiên bunn chưa phải là hoa sen, nhưng nó có thể là hoa sen. Và người sáng tạo, người tôn giáo, sẽ giúp

cho bùn để lộ ra hoa sen của nó để cho hoa sen có thể thoát khỏi bùn.

Saraha là người sáng lập ra tầm nhìn Mật tông. Nó có ý nghĩa vô biên - và đặc biệt cho khoảnh khắc hiện tại trong lịch sử nhân loại, bởi vì con người mới đang nỗ lực để được sinh ra, một tâm thức mới đang gõ vào cánh cửa. Và tương lai thì sắp sửa là tương lai của Mật tông, bởi vì bây giờ, những thái độ nhị nguyên không thể nắm bắt tâm trí con người được nữa. Chúng đã cố gắng trong nhiều thế kỉ - và chúng đã làm cho con người bị què quặt và chúng đã làm cho con người mặc cảm. Và chúng đã không giải phóng cho con người, chúng đã làm cho con người thành tù nhân. Và chúng đã không làm cho con người hạnh phúc, chúng đã làm cho con người bị khốn khổ. Chúng đã lên án mọi thứ: từ thức ăn tới dục chúng đã kết án mọi thứ, từ quan hệ tới tình bạn chúng đã kết án hết thảy. Tình yêu bị kết án, thân thể bị kết án, tâm trí bị kết án. Chúng đã không chừa lại lấy một li cho bạn đứng; chúng bao giờ cũng lấy đi tất cả và con người treo đầu, chỉ bị treo đầu. Trạng thái này của con người không thể được dung thứ lâu hơn nữa.

Mật tông có thể cho bạn một viễn cảnh mới - do đó tôi đã chọn Saraha. Saraha là một trong những người tôi yêu mến nhất, đó là chuyện tình cũ của tôi. Bạn thậm chí có thể còn chưa nghe nói tới cái tên Saraha, nhưng Saraha là một trong những người giúp ích vĩ đại cho nhân loại. Nếu tôi đếm trên đầu ngón tay mười người làm lợi nhất cho nhân loại thì Saraha sẽ là một trong mười người đó. Nếu tôi đếm chỉ năm thôi, thì thế nữa tôi cũng không có khả năng loại bỏ Saraha.

Trước khi chúng ta đi vào những bài thơ này của Saraha, có đôi điều về cuộc đời Saraha. Saraha được sinh ra tại Viadarbha - Vidarbha là một phần của Maharashtra, rất gần

với Poona. Ông đã sinh ra khi Vua Mahapala còn đang cai trị. Ông là con của một brahmin rất có học, người trong triều đình của Vua Mahapala; người bố trong triều đình, cho nên người thanh niên này cũng trong triều đình. Ông có bốn anh; họ tất cả đều là các học giả lớn, và ông là người trẻ nhất và thông minh nhất trong số họ. Dần dần danh tiếng ông lan rộng khắp đất nước, và vua đã gần như được nghe tán dương về trí thông minh tuyệt vời của ông. Bốn anh em đều là những học giả rất vĩ đại, nhưng chẳng cái gì sánh nổi với Saraha.

Khi họ trở nên chín chắn, thì cả bốn người đều lấy vợ. Nhà vua sẵn lòng gả con gái cho Saraha - nhưng Saraha lại muốn từ bỏ tất cả, Saraha muốn trở thành sannyasin. Nhà vua bị tổn thương; ông ta cố gắng thuyết phục Saraha - anh đẹp thế và anh lại thông minh thế và anh lại là một thanh niên đẹp trai thế. Danh tiếng của anh lan rộng khắp nước và bởi vì anh mà triều đình của Mahapala cũng trở nên nổi tiếng. Nhà vua rất lo nghĩ và ông ấy không muốn người thanh niên này trở thành sannyasin. Nhà vua muốn bảo vệ anh ta, ông ấy muốn cho anh đủ mọi tiện nghi có thể; ông ấy đã sẵn sàng làm mọi việc cho anh. Nhưng Saraha cứ khăng khăng và phép đã phải ban ra: anh trở thành sannyasin, anh trở thành đệ tử của Sri Kirti.

Sri Kirti thuộc dòng truyền thừa trực tiếp từ Phật - Phật Gautam, thế rồi đến con ngài Rahul Bhadra, và rồi đến Sri Kirti. Chỉ có hai bậc thầy giữa Saraha và Phật; ông không xa xăm gì mấy với Phật. Cái cây phải vẫn còn rất, rất xanh; sự rung động phải còn rất, rất sống động. Phật chỉ vừa mới ra đi; bầu không khí phải vẫn còn đầy hương thơm của ngài.

Nhà vua bị choáng, bởi vì Saraha là một brahmin. Nếu như anh muốn trở thành sannyasin, anh phải trở thành

sannyasin Hindu, nhưng anh đã chọn một bậc thầy Phật giáo. Gia đình của Saraha cũng rất lo nghĩ; trong thực tế họ tất cả đều trở thành kẻ thù: điều này là không đúng. Và thế rồi sự việc lại trở nên tồi tệ hơn - chúng ta sẽ biết về điều đó.

Tên thật của Saraha là Rahul, cái tên do bố anh ta đặt cho. Chúng ta sẽ đi tới biết cách thức anh đã trở thành Saraha - đó là một câu chuyện hay. Khi anh tới Sri Kirti, điều đầu tiên mà Sri Kirti bảo anh là "Hãy quên mọi kinh Veda của anh đi và quên mọi điều học hành của anh và mọi thứ vô nghĩa đó đi." Thật khó cho Saraha, nhưng anh ta đã sẵn sàng đánh cược bất kì cái gì. Cái gì đó trong sự hiện diện của Sri Kirti đã hấp dẫn anh ta; Sri Kirti là một người có sức lôi cuốn lớn lao. Anh ta đã vứt bỏ mọi sự học hành của mình, anh ta trở lại thành dốt nát.

Đây là một trong những từ bỏ lớn lao nhất. Dễ dàng từ bỏ của cải, dễ dàng từ bỏ vương quốc lớn, nhưng từ bỏ tri thức là điều khó khăn nhất trên thế giới. Ngay chỗ đầu tiên, làm sao để từ bỏ nó? - nó có đó bên trong bạn. Bạn có thể trốn khỏi vương quốc của mình, bạn có thể đi lên Himalayas, bạn có thể phân phát của cải của mình - làm sao bạn có thể từ bỏ được tri thức của mình? Và thế thì cũng quá đau đớn để trở thành dốt nát lần nữa, để trở thành hồn nhiên như trẻ thơ lần nữa.

Nhưng Saraha đã sẵn sàng. Nhiều năm trôi qua, dần dần anh ta đã xoá đi mọi điều mà mình đã biết. Anh ta đã trở thành một thiền nhân vĩ đại. Cũng hết như khi anh ta đã bắt đầu trở thành rất nổi tiếng như một học giả vĩ đại, bây giờ sự nổi tiếng của anh ta bắt đầu lan rộng như một thiền nhân vĩ đại. Mọi người bắt đầu tới từ nơi xa xôi chỉ để có một thoáng nhìn về người thanh niên này, người đã trở thành hồn nhiên

thế, như chiếc lá tươi, hay như giọt sương trên nhánh cỏ vào buổi sáng.

Một hôm, trong khi Saraha đang thiền, thì bỗng nhiên anh ta thấy một linh ảnh - một linh ảnh rằng có một phụ nữ tại bãi chợ người sẽ là thầy thực của anh ta. Sri Kirti mới chỉ đưa anh ta vào con đường, nhưng giáo huấn thực lại tới từ người phụ nữ đó.

Bây giờ điều này nữa cũng phải được hiểu: chính là riêng Mật tông chưa bao giờ bị đàn ông chi phối. Trong thực tế đi vào trong Mật tông bạn sẽ cần sự hợp tác của người phụ nữ trí huệ; không có người phụ nữ trí huệ bạn sẽ không có khả năng đi vào trong thế giới phức tạp của Mật tông. Anh ta đã thấy một linh ảnh: một người phụ nữ ở đó trong bãi chợ. Cho nên điều đầu tiên, người phụ nữ; điều thứ hai, trong bãi chợ. Mật tông thịnh vượng trong bãi chợ, trong chỗ hoạt động nhất của cuộc sống. Nó không phải là thái độ phủ định, nó hoàn toàn là khẳng định.

Saraha đứng dậy. Sri Kirti hỏi anh ta, "Con định đi đâu?" Và anh ta nói, "Thầy đã chỉ cho con con đường. Thầy đã vứt bỏ kiến thức cho con. Thầy đã làm một nửa công việc - thầy đã chùi sạch bảng đen của con. Bây giờ con sẵn sàng để làm nửa thứ hai kia." Với ân huệ của Sri Kirti, người đang cười to, anh ta đã ra đi. Anh ta tới bãi chợ - anh ta ngạc nhiên, anh ta thực sự thấy người phụ nữ mà mình đã thấy trong linh ảnh. Người phụ nữ đó đang làm mũi tên; cô ấy là một phụ nữ rèn tên.

Điều thứ ba cần được ghi nhớ về Mật tông: nó nói một người càng văn hoá, càng văn minh thì lại càng ít có khả năng biến đổi mật tông của mình. Người càng ít văn minh, càng nhiều nguyên thủy thì người đó càng sống động hơn. Bạn càng trở nên văn minh, thì bạn càng trở nên như chất

đeo - bạn trở thành giả tạo, bạn trở thành quá học thức, bạn làm mất gốc rễ của mình trong đất. Bạn sợ thế giới bùn lầy. Bạn bắt đầu sống xa với thế giới, bạn bắt đầu làm ra vẻ như mình không là của thế giới.

Mật tông nói: Để tìm ra con người thực thì bạn sẽ phải đi về gốc rễ.

Cho nên Mật tông nói: Những người vẫn còn vô văn minh, vô giáo dục, vô văn hoá, thì họ là sống động hơn, họ có lực sống. Và đó là quan sát của các nhà tâm lí hiện đại nữa. Người da đen còn sống động hơn người Mĩ - đó là nỗi sợ của người Mĩ. Người Mĩ rất sợ người da đen. Nỗi sợ là ở chỗ người Mĩ đã trở thành như chất dẻo, còn người da đen thì vẫn sống động, vẫn gắn xuống đất.

Xung khắc giữa người da đen và da trắng ở Mĩ không thực là xung khắc giữa người da đen và da trắng, nó là xung khắc giữa chất dẻo và cái thực. Và người Mĩ, người da trắng, lại rất sợ: về cơ bản người đó sợ rằng, nếu người da đen mà được phép, thì người đó sẽ bị mất người phụ nữ của mình, người Mĩ da trắng sẽ mất người phụ nữ của mình. Người da đen sống động hơn, sống động hơn về dục, sống hơn; năng lượng của người đó vẫn còn hoang dã. Và đó là một trong những nỗi sợ lớn nhất của những người văn minh: mất người đàn bà của họ. Họ biết rằng nếu người sống động hơn mà sẵn có, thì họ sẽ không có khả năng giữ người đàn bà của mình.

Mật tông nói: Trong thế giới của những người vẫn còn nguyên thủy, thì có khả năng bắt đầu trưởng thành. Bạn đã trưởng thành theo chiều hướng sai; họ đã chưa trưởng thành - họ có thể vẫn chọn hướng đúng, họ có nhiều tiềm năng hơn. Và họ không có gì để hoàn tác lại cả, họ có thể tiến hành trực tiếp.

Phụ nữ rèn tên là phụ nữ đẳng cấp thấp, và với Saraha - một brahmin hiểu biết, một brahmin nổi tiếng, người đã thuộc về triều đình của nhà vua - việc đi tới một phụ nữ rèn tên là biểu tượng. Người có học phải đi tới người có sức sống, chất dẻo phải đi tới cái thực. Ngài đã thấy người phụ nữ này - một thanh nữ, rất sống động, toả sáng với cuộc sống - vót tên, không nhìn sang phải lẫn sang trái mà hoàn toàn bị cuốn hút vào việc làm tên. Anh ta lập tức cảm thấy một cái gì đó phi thường trong sự hiện diện của cô ấy, một cái gì đó mà anh ta chưa từng bắt gặp bao giờ. Ngay cả Sri Kirti, thầy anh ta, cũng mờ nhạt trước sự hiện diện của người phụ nữ này. Một cái gì đó tươi tắn và một cái gì đó từ chính cội nguồn...

Sri Kirti là một triết gia lớn. Vâng, ông ấy đã bảo Saraha vứt bỏ mọi học thức, nhưng ông ấy vẫn là một người có học. Ông ấy đã bảo Saraha vứt tất cả Veda và kinh sách, nhưng ông ấy có kinh sách riêng của mình và Veda của riêng mình. Cho dù ông ấy có là phản triết lí, thì cái phản triết lí của ông ấy cũng là một loại triết lí. Bây giờ ở đây là một người đàn bà, người không triết lí cũng chẳng phản triết lí, người đơn giản không biết triết lí là gì, người đơn giản phức tạp không nhận biết về thế giới triết lí, về thế giới của tư tưởng. Cô ấy là phụ nữ của hành động và cô ấy hoàn toàn bị cuốn hút vào trong hành động của mình.

Saraha đã quan sát cẩn thận: mũi tên đã sẵn sàng, người phụ nữ này - nhắm mắt nọ và mở mắt kia - chuyển sang tư thế ngắm vào một mục tiêu vô hình. Saraha lại gần hơn... Bây giờ không có mục tiêu, cô ấy đơn giản làm điệu bộ. Cô ấy nhắm một mắt, mắt kia mở ra, và cô ấy đang ngắm vào mục tiêu không biết nào đó - vô hình, nó không có đó. Saraha bắt đầu cảm thấy một thông báo nào đó. Tư thế này là biểu tượng, anh ta cảm thấy, những vẫn rất mờ và tối. Anh ta

có thể cảm thấy cái gì đó ở đây, nhưng anh ta không thể hình dung ra được nó là gì.

Cho nên anh ta hỏi cô này liệu cô ấy có là người rèn tên chuyên nghiệp hay không, và cô này cười to, cái cười điên khùng, và nói, "Anh là brahmin ngu xuẩn! Anh đã bỏ Veda, nhưng bây giờ anh lại đi tôn thờ lời Phật, Dhammapada. Vậy phỏng có ích gì? Anh đã đổi triết lí của mình, nhưng mọi lúc anh vẫn còn vẫn là cái người ngu xuẩn ấy." Saraha choáng. Chưa ai đã từng nói với anh ta theo cách đó; chỉ phụ nữ vô văn hoá mới có thể nói theo cách đó. Và cách mà cô ấy cười vô văn minh thế, nguyên thủy thế - nhưng đầu vậy, một cái gì đó lại rất sống động. Và anh ta cảm thấy bị lôi cuốn: cô ấy là thanh nam châm lớn và anh ta chẳng là gì ngoài mẩu sắt.

Thế rồi cô ấy nói, "Anh nghĩ anh là Phật tử sao?" Anh ta phải đã mặc bộ áo choàng của nhà sư Phật giáo, áo choàng vàng. Cô ấy lại cười và cô ấy nói, "Nghĩa của Phật chỉ có thể được biết qua hành động, không qua lời và không qua sách vở. Thế chưa đủ cho anh sao? Anh vẫn còn chưa chán với tất cả mọi điều này sao? Đừng có phí thời gian thêm nữa vào việc tìm kiếm vô ích đó. Hãy tới và theo ta đây!" Và một điều gì đó đã xảy ra, một điều gì đó giống như sự giao cảm. Anh ta chưa bao giờ cảm thấy giống thế trước đó. Trong khoảnh khắc đó ý nghĩa tâm linh của điều cô ấy vừa làm đã bùng lên với Saraha. Không nhìn sang trái, không nhìn sang phải, anh ta đã thấy cô ấy - chỉ nhìn vào giữa.

Lần đầu tiên anh ta đã hiểu điều Phật ngụ ý bởi việc ở giữa: tránh sự thái quá. Ban đầu anh ta là triết gia, bây giờ anh ta đã trở thành phản triết gia - từ cực nọ sang cực kia. Ban đầu anh ta đã tôn thờ điều này, bây giờ anh ta tôn thờ chính cái đối lập - nhưng việc tôn thờ vẫn tiếp tục. Bạn có thể đi từ trái sang phải, từ phải sang trái, nhưng điều đó cũng

chẳng ích gì. Bạn sẽ giống như con lắc đung đưa từ trái sang phải, từ phải sang trái.

Và bạn có quan sát không? - khi con lắc đi sang phải thì nó lại thu được đà để đi sang trái; khi nó đi sang trái thì nó lại thu lấy đà để đi sang phải. Và đồng hồ cứ tiếp tục... và thế giới tiếp tục. Ở giữa có nghĩa là con lắc chỉ treo đó ở giữa, không sang phải lẫn sang trái. Thế thì đồng hồ dừng lại, thế thì thế giới dừng lại. Thế thì không còn thời gian nữa... thế thì trạng thái vô thời gian...

Anh ta đã nghe điều đó nhiều lần qua Sri Kirti; anh ta đã đọc về nó, anh ta đã nghiệm ngẫm, suy tư về nó; anh ta đã tranh luận với người khác về nó, rằng ở giữa mới là điều đúng. Lần đầu tiên anh ta đã thấy nó trong hành động: người phụ nữ không nhìn sang phải không nhìn sang trái - cô ấy chỉ nhìn vào giữa, hội tụ vào giữa.

Điểm giữa là điểm từ đó việc siêu việt xảy ra. Bạn hãy nghĩ về điều đó, hãy suy tư về điều đó, hãy quan sát nó trong cuộc sống. Người đang chạy theo tiền bạc, là người điên, điên vì tiền; tiền là thượng đế duy nhất...

Một phụ nữ hỏi phụ nữ khác, "Sao chị lại bỏ bạn trai thế? Có chuyện gì xảy ra vậy? Tôi cứ nghĩ rằng chị đã đính hôn và rằng chị sắp lấy chồng - chuyện gì xảy ra vậy?"

Người phụ nữ này đáp, "Tôn giáo của chúng tôi khác nhau và đó là lí do tại sao chúng tôi đã tan vỡ."

Người hỏi phân vân bởi vì cô ta biết rằng cả hai người này đều là người Cơ đốc giáo, cho nên cô ấy hỏi, "Chị ngụ ý gì khi nói rằng tôn giáo của anh chị khác nhau?"

Người phụ nữ này nói, "Tôi tôn thờ tiền bạc, còn anh ấy tôn thờ bản cùng."

Có những người mà thượng đế duy nhất của họ là tiền. Ngày nọ hay ngày kia thượng đế này thất bại - nó nhất định thất bại. Tiền không thể là thượng đế được. Nó là ảo tượng của bạn đang phóng chiếu lên. Ngày nọ hay ngày kia bạn sẽ đi tới điểm mà bạn có thể thấy rằng chẳng có thượng đế trong nó, rằng chẳng có gì trong nó cả, rằng bạn đã phí hoài cuộc sống của mình. Thế thì bạn quay sang chống lại nó, thế thì bạn lấy thái độ đối lập: bạn trở thành chống lại tiền bạc. Thế thì bạn từ bỏ tiền, bạn không động tới tiền. Bạn liên tục bị ám ảnh bây giờ; bây giờ bạn *chống lại* tiền, nhưng việc ám ảnh vẫn còn lại. Bạn đã chuyển từ trái sang phải, nhưng trung tâm tâm thức của bạn vẫn cứ là tiền.

Bạn có thể thay đổi từ ham muốn này sang ham muốn khác. Bạn quá nhiều với thế gian này... rồi một hôm bạn có thể trở thành thế gian khác. Bạn vẫn còn như cũ, bệnh tật vẫn cứ còn dai dẳng. Phật nói: Là thế gian này thì là thế gian này và là thế gian khác thì cũng vẫn là thế gian này; vì tiền là điên vì tiền, chống lại tiền cũng là điên vì tiền; tìm kiếm quyền lực là ngu, trốn thoát cũng là ngu.

Chỉ ở giữa mới mang nghĩa trí huệ tất cả là gì.

Lần đầu tiên Saraha thấy điều đó một cách thực tế ở đó - anh ta thậm chí đã chưa từng thấy nó ở Sri Kirti. Nó đã thực sự có đó. Và người phụ nữ này là đúng; cô ấy nói, "Anh chỉ có thể học được qua hành động" - và cô ấy cũng hoàn toàn bị cuốn hút đến mức cô ấy thậm chí không nhìn vào Saraha, người đang đứng đó quan sát cô ấy. Cô ấy bị hoàn toàn cuốn hút thế, cô ấy toàn bộ trong hành động thế - điều đó lại là một thông báo Phật giáo: Toàn bộ trong hành động là tự do khỏi hành động.

Nghiệp được tạo ra bởi vì bạn không toàn bộ trong nó. Nếu bạn toàn bộ trong nó, nó bỏ đi không dấu vết gì. Làm

bất kì cái gì một cách toàn bộ và nó được kết thúc, và bạn sẽ không mang kí ức tâm lí về nó. Làm bất kì cái gì một cách không đầy đủ và nó treo đây với bạn, nó cứ đi tiếp - nó là dấu vết. Và tâm trí muốn tiếp tục làm nó và hoàn chỉnh nó. Tâm trí bị cám dỗ lớn để hoàn chỉnh mọi thứ. Hoàn chỉnh bất kì cái gì và tâm trí bị mất đi. Nếu bạn tiếp tục làm mọi thứ một cách toàn bộ, một hôm nào đó bạn bỗng nhiên thấy không có tâm trí. Tâm trí là quá khứ đã tích lũy của tất cả những hành động không hoàn chỉnh.

Bạn muốn yêu một người phụ nữ và bạn đã không yêu; bây giờ người phụ nữ ấy chết rồi. Bạn muốn đi tới bờ mình và bạn muốn được tha thứ về tất cả những điều bạn đã làm, bởi tất cả những gì bạn đã làm theo cách mà bố bạn cảm thấy bị tổn thương - bây giờ bố mất rồi. Bây giờ dấu vết sẽ còn lại, bây giờ bóng ma... Bây giờ bạn bất lực - phải làm gì đây? Đi tới ai? Và làm sao xin tha thứ được? Bạn muốn tốt với một người bạn nhưng bạn đã không thể tốt được bởi vì bạn đã trở thành bị đóng kín. Bây giờ người bạn đó không còn nữa, và điều đó gây tổn thương. Bạn bắt đầu cảm thấy mặc cảm, bạn ăn năn. Mọi sự cứ xảy ra như thế này.

Hãy làm bất kì hành động nào một cách toàn bộ và bạn được tự do khỏi nó và bạn không nhìn lại sau. Và con người thực không bao giờ nhìn lại sau - bởi vì chẳng có gì để nhìn cả. Người đó không có dấu vết. Người đó đơn giản đi lên trước. Mắt người đó trong trẻo với quá khứ, tầm nhìn của người đó không bị u ám. Trong sự sáng tỏ đó người ta đi tới biết thực tại là gì.

Bạn lo nghĩ thế về tất cả mọi hành động không hoàn chỉnh của mình - bạn giống như đồng đồ đồng nát: thứ này không hoàn chỉnh ở đây, thứ kia không hoàn chỉnh ở kia, chẳng cái gì hoàn chỉnh cả. Bạn đã quan sát điều đó chưa?

Bạn đã bao giờ hoàn chỉnh cái gì không? hay mọi thứ chỉ là không hoàn chỉnh? Và bạn cứ gạt sang bên thứ này và bạn bắt đầu thứ khác, và trước khi nó hoàn chỉnh thì bạn lại bắt đầu cái khác. Bạn trở thành ngày càng nặng gánh hơn. Đây là điều nghiệp là gì; nghiệp nghĩa là hành động không hoàn chỉnh.

Hãy là toàn bộ... và bạn sẽ tự do.

Người phụ nữ này đã hoàn toàn bị cuốn hút. Đó là lí do tại sao cô ấy lại trông sáng chói thế, cô ấy lại trông đẹp thế. Cô ấy là một phụ nữ bình thường, nhưng cái đẹp lại không phải của trái đất này. Cái đẹp tới bởi vì sự cuốn hút toàn bộ. Cái đẹp tới bởi vì cô ấy không phải là người cực đoan. Cái đẹp tới bởi vì cô ấy ở giữa, cân bằng. Từ sự cân bằng đó mà cái duyên dáng tới. Lần đầu tiên Saraha gặp một phụ nữ, người không chỉ đẹp về thể chất, người đẹp về tâm linh. Một cách tự nhiên, anh ta đã qui phục. Việc buông xuôi xảy ra.

Bị cuốn hút toàn bộ, cuốn hút vào bất kì cái gì cô ấy đang làm... lần đầu tiên anh ta đã hiểu: đây là thiền nghĩa là gì. Không phải là bạn ngồi trong một thời gian đặc biệt và nhắm mắt chú, không phải là bạn đi tới nhà thờ hay đền chùa hay tới đền Hồi giáo, mà là ở trong cuộc sống - cứ làm những việc tầm thường, nhưng với sự cuốn hút đến mức sự sâu sắc được hiển lộ trong mọi hành động. Anh ta lần đầu tiên hiểu thiền là gì. Anh ta đã từng thiền, anh ta đã từng vật lộn vất vả, nhưng lần đầu tiên thiền có đó, sống động. Anh ta có thể cảm thấy nó. Anh ta có thể đã chạm vào nó, nó gần như cảm nhận được. Và thế rồi anh ta đã nhớ rằng việc nhắm mắt nọ, mở mắt kia là một biểu tượng, một biểu tượng Phật giáo.

Phật nói - bây giờ các nhà tâm lí sẽ đồng ý với ngài; sau hai nghìn năm trăm năm tâm lí mới đi tới điểm mà Phật đã ở

đó từ lâu rồi - Phật nói một nửa trí não là lí lẽ còn một nửa trí não là trực giác. Trí não bị phân chia thành hai phần, thành hai bán cầu. Bán cầu bên trái là phần của lí lẽ, logic, ý nghĩ quyết định, phân tích, triết lí, lí thuyết... lời và lời và lời và biện luận và tam đoạn luận và suy diễn. Trí não bên trái là mang tính Aristotle. Trí não bên phải là trực giác, thơ ca - hứng khởi, linh ảnh, tiềm thức, nhận biết tiên thiên. Không phải là bạn suy luận - bạn đơn giản nhận biết. Đó là ý nghĩa của nhận biết tiên thiên: nó đơn giản có đó. Chân lí được biết tới bởi trí não bên phải. Chân lí được suy diễn bởi trí não bên trái. Suy diễn chỉ là suy diễn, nó không phải là kinh nghiệm.

Bỗng nhiên anh ta hiểu ra rằng người phụ nữ này đã nhắm một mắt: cô ấy đã nhắm một mắt như biểu tượng của việc nhắm con mắt lí lẽ, logic. Và cô ấy đã mở con mắt kia biểu tượng cho tình yêu, trực giác, nhận biết. Và thế rồi anh ta nhớ tới tư thế.

Ngắm vào cái không biết, cái vô hình, chúng ta đang trên cuộc hành trình để biết cái không biết - để biết cái vốn không thể nào được biết. Đó mới là tri thức thật: biết cái vốn không thể nào được biết, nhận ra cái không thể nhận ra, đạt tới cái không thể nào được đạt tới. Sự đam mê không thể được này là điều làm cho người ta thành người tìm kiếm tôn giáo.

Vâng, đây là điều không thể được. Bằng không thể được tôi không ngụ ý rằng nó sẽ không xảy ra; bởi không thể được tôi ngụ ý rằng nó không thể nào xảy ra được chừng nào mà bạn còn chưa được hoàn toàn biến đổi. Như bạn hiện thể thì nó không thể nào xảy ra được. Nhưng có những cách sống khác, và bạn có thể hoàn toàn là một người mới... thế thì điều đó xảy ra. Nó là có thể cho một loại người khác. Đó là lí do tại sao Jesus lại nói: Chừng nào các ông còn chưa được

tái sinh, thì các ông sẽ không biết nó. Con người mới sẽ biết nó.

Bạn tới tôi - *bạn* sẽ không biết nó. Tôi sẽ phải giết bạn, tôi sẽ phải là mối nguy hiểm trầm trọng cho bạn; bạn sẽ phải biến mất. Và con người mới được sinh ra, một tâm thức mới đi vào bởi vì có cái gì đó không thể huỷ diệt nổi trong bạn mà không thể bị huỷ diệt được; không ai có thể phá huỷ nó. Chỉ cái có thể bị huỷ diệt mới bị phá huỷ còn cái không thể bị huỷ diệt sẽ có đó. Khi bạn đạt tới phần tử không thể bị huỷ diệt đó trong bản thể mình, đạt tới nhận biết vĩnh hằng đó trong bản thể mình, thì bạn là con người mới, tâm thức mới. Qua đó mà điều không thể được là có thể được, cái không đạt tới được là đạt tới được.

Cho nên anh ta đã nhớ tới tư thế ấy. Ngắm vào cái không biết, cái vô hình, cái không thể biết được, cái một - đó là đích. Làm sao là một với sự tồn tại? Cái bất nhị là đích - nơi chủ thể và khách thể bị mất đi, nơi mình và người bị mất đi.

Có một cuốn sách rất nổi tiếng và một cuốn sách lớn của Martin Buber, *Ta và Người*. Martin Buber nói kinh nghiệm của lời cầu nguyện là kinh nghiệm về ta-người. Ông ấy cũng phải. Kinh nghiệm của lời cầu nguyện là một kinh nghiệm ta-người: Thượng đế là người, bạn vẫn còn là một ta, và bạn có sự đối thoại, sự giao cảm với người. Nhưng Phật giáo không có lời cầu nguyện trong nó, và Phật giáo đi cao hơn. Phật giáo nói: Thậm chí nếu có một quan hệ ta-người, thì bạn vẫn còn bị phân chia, bạn vẫn còn tách rời. Bạn có thể quát tháo lẫn nhau, nhưng vẫn sẽ không có giao cảm. Giao cảm xảy ra chỉ khi sự phân chia ta-người không còn nữa, khi chủ thể và khách thể biến mất, khi không có cái ta và không có cái người, không người tìm kiếm và không cái được tìm kiếm... khi có sự thống nhất, hợp nhất.

Hiểu điều này, nhìn vào trong hành động của người phụ nữ này và nhận ra chân lí... Người phụ nữ này gọi anh ta là Saraha. Tên anh ta là Rahul; người phụ nữ này đặt tên anh ta là Saraha. *Saraha* là một từ hay. Nó có nghĩa là người đã bắn mũi tên: *sara* nghĩa là mũi tên, *ha(n)* nghĩa là việc bắn. Saraha nghĩa là người đã bắn mũi tên. Khoảnh khắc anh ta nhận ra ý nghĩa của hành động của người phụ nữ này, những điều bộ biểu tượng này, khoảnh khắc anh ta có thể đọc và giải mã điều người phụ nữ này cố gắng nêu ra, điều người phụ nữ này cố gắng biểu lộ, thì người phụ nữ này cực kì hạnh phúc. Cô ấy nhảy múa và gọi anh ta là Saraha, và nói, "Bây giờ từ hôm nay anh sẽ mang tên là Saraha: anh đã bắn mũi tên. Hiểu ý nghĩa cảnh hành động của ta, anh đã hiểu thấu..."

Saraha đã nói với cô ấy, "Cô không phải là một phụ nữ rèn tên bình thường. Tôi tiếc là đã từng nghĩ rằng cô là người rèn tên bình thường. Tôi xin lỗi. Tôi cực kì lấy làm tiếc. Cô là một bậc thầy lớn và tôi được tái sinh qua cô. Mãi cho tới ngày hôm qua tôi đã không là một brahminh thực; từ hôm nay tôi mới hiện hữu. Cô là thầy của tôi và cô là mẹ của tôi và cô đã cho tôi việc sinh thành mới. Tôi không còn là như cũ nữa. Cho nên cô là phải - cô đã vứt bỏ cái tên cũ của tôi và cô đã cho tôi cái tên mới."

Các bạn đôi khi hỏi tôi, "Sao thầy lại cho tên mới thế?" Để vứt bỏ danh tính cũ, quên đi quá khứ, không còn bất kì gắn bó gì với quá khứ nữa, thì một sự phá huỷ hoàn toàn là cần thiết. Bạn phải trở nên ngắt hẳn với quá khứ. Rahul đã trở thành Saraha.

Truyện thuyết có nói rằng người phụ nữ đó không là ai khác ngoài vị phật giấu mặt. Tên của vị phật được nêu trong kinh sách là Sukhnatha - vị phật đã tới để giúp cho con người

có tiềm năng lớn, Saraha. Vị phật, vị phật nào đó có tên là Sukhnatha, đã lấy dạng một phụ nữ. Nhưng tại sao? Tại sao lại là dạng phụ nữ? - bởi vì Mật tông tin rằng cũng như con người phải được sinh ra từ phụ nữ, vậy thì lần sinh mới của một đệ tử cũng sẽ được sinh ra từ người phụ nữ. Trong thực tế tất cả các bậc thầy đều nhiều phần là người mẹ hơn người bố. Họ có phẩm chất của nữ tính. Phật mang nữ tính, Mahavira cũng vậy, Krishna cũng vậy. Bạn có thể thấy về duyên dáng nữ tính, những đường cong nữ tính, bạn có thể thấy cái đẹp nữ tính. Bạn có thể nhìn vào trong mắt họ và bạn sẽ không thấy vẻ hùng hổ nam tính.

Cho nên điều rất biểu tượng là vị phật lấy hình dạng của phụ nữ. Chư phật bao giờ cũng lấy hình dạng phụ nữ. Họ có thể sống trong thân thể nam giới, nhưng họ mang nữ tính - bởi vì tất cả mọi cái được sinh ra đều được sinh từ năng lượng nữ tính. Năng lượng nam tính có thể lấy cò nó nhưng không thể cho việc sinh thành.

Thầy phải giữ bạn trong bụng mình cho đủ tháng, đủ năm, đôi khi vài kiếp. Người ta chẳng bao giờ biết được khi nào bạn sẽ sẵn sàng để được sinh ra. Thầy phải là người mẹ. Thầy phải có khả năng vô biên của năng lượng nữ tính để cho thầy có thể mưa rào tình yêu lên bạn; chỉ thế thì thầy mới có thể phá huỷ được. Chừng nào bạn còn chưa chắc chắn về tình yêu của thầy, thì bạn sẽ không cho phép thầy phá huỷ bạn. Làm sao bạn tin cậy được? Chỉ tình yêu của thầy mới làm cho bạn có khả năng tin cậy. Và qua tin cậy, dần dần, thầy sẽ chặt đi từng chi một. Rồi bỗng nhiên một hôm bạn sẽ biến mất. Dần dần, dần dần... và bạn mất đi. *Gate, gate, para gate* - đi, đi, đi, đi mất. Thế thì cái mới được sinh ra.

Người phụ nữ rèn tên đã chấp nhận anh ta. Trong thực tế cô ấy đã chờ đợi... thầy chờ đệ tử. Các truyền thống cũ nói: Trước khi đệ tử chọn thầy, thì thầy đã chọn đệ tử rồi. Đích xác đó là điều đã xảy ra trong câu chuyện này. Sukhnatha đã ẩn trong hình dạng của một phụ nữ để chờ đợi Saraha tới và biến đổi anh ta.

Và dường như logic hơn nữa là thầy nên chọn trước - bởi vì thầy nhận biết hơn, thầy biết. Thầy có thể thẩm thấu vào chính khả năng của bản thể bạn, vào chính tiềm năng. Thầy có thể thấy tương lai của bạn, thầy có thể thấy điều có thể xảy ra. Khi bạn chọn thầy, bạn nghĩ *mình* đã chọn. Bạn sai. Làm sao bạn có thể chọn được thầy? Bạn mù thế, làm sao bạn có thể nhận ra thầy? Bạn vô nhận biết thế, làm sao bạn có thể cảm thấy thầy? Nếu bạn bắt đầu cảm thấy thầy, điều đó có nghĩa là thầy đã đi vào trong trái tim của bạn và đã bắt đầu chơi đùa với năng lượng của bạn - đó là lí do tại sao bạn bắt đầu cảm thấy thầy. Trước khi đệ tử chọn thầy, thì thầy đã chọn người đó rồi.

Cô ấy đã chấp nhận. Cô ấy đã chờ đợi Saraha tới. Họ đi tới bãi hoả thiêu và bắt đầu sống với nhau. Tại sao lại tới bãi hoả thiêu? - bởi vì Phật nói chừng nào bạn còn chưa hiểu cái chết thì bạn sẽ không có khả năng hiểu cuộc sống. Chừng nào bạn còn chưa chết thì bạn sẽ không được tái sinh.

Nhiều đệ tử Mật tông đã sống ở bãi hoả thiêu vì Saraha; ngài là người sáng lập. Ngài đã sống bãi hoả thiêu... mọi người sẽ được đem tới đó, xác chết sẽ được đem tới đó và thiêu đi, và ngài đã sống ở đó, đó là nhà ngài. Và ngài đã sống với người phụ nữ rèn tên này, họ sống với nhau. Đã có một tình yêu lớn lao giữa họ - không phải tình yêu của đàn bà và đàn ông, mà là tình yêu của thầy và đệ tử, điều chắc chắn cao hơn bất kì tình yêu đàn ông - đàn bà nào có thể đạt

tới; vốn thân thiết hơn, chắc chắn thân thiết hơn - bởi vì chuyện tình đàn ông-đàn bà chỉ là của thân thể. Nhiều nhất thì đôi khi nó đạt tới tâm trí, bằng không nó vẫn còn trong thân thể. Đệ tử và thầy - đây là chuyện tình của linh hồn.

Saraha đã tìm thấy bạn tình linh hồn của mình. Họ đã trong tình yêu vô biên, tình yêu vĩ đại, mà hiếm khi xảy ra trên trái đất này. Cô ấy dạy cho anh ta về Mật tông. Chỉ phụ nữ mới có thể dạy được Mật tông. Ai đó hỏi tôi tại sao tôi đã chọn Kaveesha là người lãnh đạo nhóm Mật tông - chỉ phụ nữ mới có thể là lãnh đạo nhóm Mật tông, điều đó rất khó cho đàn ông. Vâng, đôi khi đàn ông cũng có thể làm điều đó, nhưng thế thì anh ta sẽ phải trở thành rất, rất nữ tính. Phụ nữ thì đã sẵn rồi, cô ấy đã có phẩm chất đó, phẩm chất yêu thương, thân mến đó; cô ấy tự nhiên có sự chăm nom đó, tình yêu đó, cảm giác đó về sự dịu dàng.

Saraha đã trở thành người theo mật tông dưới dự hướng dẫn của người phụ nữ rèn tên này. Bây giờ anh ta không còn thiền nữa. Ngày nọ anh ta đã bỏ tất cả Veda, kinh sách, tri thức; bây giờ anh ta bỏ luôn cả thiền. Bây giờ tin đồn bắt đầu lan truyền khắp nước: anh ta không còn thiền nữa. Anh ta ca hát, tất nhiên, và nhảy múa, nhưng không thiền chút nào nữa. Bây giờ ca hát là việc thiền của anh ta, bây giờ nhảy múa là việc thiền của anh ta, bây giờ mở hội là toàn bộ kiểu sống của anh ta.

Sống tại bãi hoả thiêu và mở hội! Sống nơi chỉ cái chết xảy ra và sống một cách vui vẻ! Đây là cái đẹp của Mật tông: nó gắn liền các cực đối lập, những điều trái ngược, những điều mâu thuẫn. Nếu bạn tới bãi hoả thiêu thì bạn sẽ cảm thấy buồn; sẽ khó cho bạn được vui vẻ. Sẽ rất khó cho bạn ca hát và nhảy múa nơi mọi người được đem đi thiêu, và nơi mọi người kêu khóc. Và mọi ngày cái chết rồi cái chết... và

ngày và đêm, cái chết. Làm sao bạn sẽ vui vẻ được? Nhưng nếu bạn không thể vui vẻ được ở đó, thế thì tất cả mọi điều bạn nghĩ là niềm vui của mình chỉ là sự giả vờ. Nếu bạn có thể vui vẻ ở đó, thế thì niềm vui đã thực sự xảy ra cho bạn. Bây giờ nó là vô điều kiện. Bây giờ chẳng có gì khác biệt liệu cái chết có xảy ra hay cuộc sống xảy ra, liệu ai đó được sinh ra hay ai đó chết đi.

Saraha bắt đầu hát và nhảy múa. Anh ta không còn nghiêm chỉnh nữa. Mật tông là không nghiêm chỉnh - Mật tông là vui đùa. Vâng, nó chân thành, nhưng không nghiêm chỉnh; nó là rất vui vẻ. Chơi đùa đi vào bản thể anh ta. Mật tông là chơi đùa, bởi vì Mật tông là dạng tiến hoá cao của tình yêu - tình yêu là chơi đùa.

Có những người không thích ngay cả tình yêu là chơi đùa. Mahatma Gandhi nói: Hãy làm tình chỉ khi bạn muốn sinh sản. Thậm chí làm tình họ cũng đổi thành công việc - sinh sản. Điều này thì xấu! Hãy làm tình với người đàn bà của bạn chỉ khi bạn muốn sinh sản - cô ấy là nhà máy sao? Sinh sản - chính từ này là xấu. Tình yêu là trò vui! Hãy làm tình với người đàn bà của bạn khi bạn cảm thấy hạnh phúc, vui mừng, khi bạn ở trên đỉnh thế giới. Hãy chia sẻ năng lượng đó. Hãy yêu người đàn ông của bạn khi bạn có phẩm chất đó của điệu vũ và bài ca và niềm vui - không phải để sinh sản! Từ sinh sản là tục tĩu. hãy làm tình từ niềm vui, từ niềm vui thừa thãi. Hãy cho khi bạn có nó!

Chơi đùa đi vào trong bản thể anh ta. Người yêu bao giờ cũng có tinh thần chơi đùa. Khoảnh khắc tinh thần chơi đùa đó chết đi thì bạn trở thành người chồng hay người vợ; thế thì bạn không còn là người yêu nữa, thế thì bạn sinh sản. Và khoảnh khắc bạn trở thành người chồng hay người vợ, thì một cái gì đó đẹp đẽ đã chết đi. Nó không còn sống động

nữa, phần tinh túy không còn tuôn chảy nữa. Bây giờ nó chỉ là giả vờ, đạo đức giả.

Chơi đùa đi vào bản thể anh ta, và qua chơi đùa mà tôn giáo đích thực mới sinh ra. Niềm cực lạc của anh ta mang tính tiềm nhiệm tới mức mọi người bắt đầu tới xem anh ta nhảy múa và ca hát. Và khi mọi người tới và xem, thì họ sẽ bắt đầu nhảy múa, họ sẽ bắt đầu ca hát cùng với anh ta. Bãi hoả thiêu trở thành một lễ hội lớn. Vâng, thân thể vẫn được đem đến thiêu, nhưng đáng đồng ngày càng tụ tập nhiều quanh Saraha và người phụ nữ rên tên này, và niềm vui lớn đã được tạo ra tại bãi hoả thiêu.

Và điều đó trở thành tiềm nhiệm đến mức những người chưa bao giờ nghe nói gì về cực lạc cũng tới, nhảy múa và ca hát, và rơi vào trong niềm cực lạc, đi vào trong *samadhi*. Chính sự rung động của anh ta, chính sự hiện diện của anh ta, đã trở thành có hiệu lực đến mức nếu bạn mà tham dự với anh ta, thì sẽ xảy ra... đỉnh cao tiếp xúc. Những người tới quanh anh ta - anh ta say sưa tới mức trạng thái say sưa bên trong của anh ta bắt đầu tràn ngập sang những người khác. Anh ta say đến mức người khác cũng bắt đầu trở nên say và say hơn.

Nhưng thế thì điều không tránh khỏi... các brahmin và tu sĩ và học giả và cái gọi là người tự cho là đúng đắn bắt đầu nói xấu và phỉ báng anh ta - điều tôi gọi là không tránh khỏi. Bất kì khi nào có một người như Saraha thì các học giả đều sẽ chống lại người đó, các tu sĩ sẽ chống lại người đó, và cái gọi là những người đạo đức, nhà luân lí, người tự cho là đúng đắn. Họ bắt đầu lan truyền những tin đồn hoàn toàn thành kiến về anh ta.

Họ bắt đầu nói với mọi người. "Hắn ta đã sa ngã khỏi ân huệ rồi - hắn ta là kẻ hư hỏng. Hắn ta không còn là một

brahmin nữa; hắn ta đã từ bỏ vô dục, hắn ta thậm chí không còn là nhà sư Phật giáo nữa. Hắn mê đắm trong những chuyện đáng hổ thẹn với một mục đàn bà đẳng cấp thấp kém và chạy quanh như con chó điên theo đủ mọi hướng." Niềm cực lạc của anh ta chỉ giống như con chó điên đối với họ - điều đó tùy thuộc vào cách bạn diễn giải. Anh ta đã nhảy múa khắp bãi hoả thiêu. Anh ta điên - nhưng anh ta không phải là con chó điên, anh ta là thượng đế điên! Điều đó tùy thuộc vào cách bạn nhìn.

Nhà vua cũng được kể lại cho điều này - nhà vua lo âu khi biết đích xác điều đã xảy ra. Ông ấy trở nên lo nghĩ... ngày càng nhiều người bắt đầu tới anh ta. Họ biết anh ta, họ biết rằng nhà vua bao giờ cũng kính trọng sâu sắc với Saraha, rằng nhà vua muốn bỏ nhiệm anh ta làm uỷ viên hội đồng trong triều đình, nhưng Saraha lại đã từ bỏ thế giới này. Nhà vua rất kính trọng về hiểu biết của anh ta, cho nên họ bắt đầu tới nhà vua.

Nhà vua lo nghĩ. Ông ấy đã yêu mến chàng thanh niên này và kính trọng anh ta nữa, và ông ấy bận tâm. Cho nên ông ấy phái vài người tới thuyết phục Saraha và nói với anh ta, "Hãy quay lại con đường cũ của anh đi. Anh là một brahmin, bố anh là một học giả lớn, bản thân anh cũng là một học giả lớn - anh đang làm gì vậy? Anh đã đi lạc lối, hãy quay về nhà đi; ta vẫn còn đây. Anh hãy quay về cung điện, hãy là một phần của gia đình ta. Điều này là không tốt."

Mọi người tới và Saraha hát một trăm sáu mươi vần thơ cho những người đã tới để chuyển đổi anh ta. Một trăm sáu mươi vần thơ ấy... và những người này bắt đầu nhảy múa và họ chẳng bao giờ quay lại nữa!

Nhà vua lại càng lo nghĩ hơn. Vợ vua, hoàng hậu, bao giờ cũng quan tâm tới chàng thanh niên này. Bà ta muốn

chàng thanh niên này lấy con gái mình, cho nên bà ta đã tới đó. Và Saraha đã hát tám mươi vần thơ cho hoàng hậu... và bà ấy cũng chẳng bao giờ quay về nữa.

Bây giờ nhà vua quá đỗi phân vân: Chuyện gì xảy ra ở đó vậy? Thế là bản thân nhà vua cũng tới đó - và Saraha đã hát bốn mươi vần thơ và nhà vua đã được chuyển đổi! Và nhà vua bắt đầu nhảy múa tại bãi hoả thiêu như con chó điên!

Cho nên đã có ba kinh sách hiện có với tên Saraha. Thứ nhất, Bài ca nhân dân của Saraha - một trăm tám mươi vần thơ; thứ hai, Bài ca hoàng hậu của Saraha - tám mươi vần thơ; và thứ ba, Bài ca hoàng đế của Saraha, mà chúng ta sẽ thiên về nó - bốn mươi vần thơ. Một trăm sáu mươi vần thơ cho mọi người bởi vì hiểu biết của họ không lớn; tám mươi cho hoàng hậu - bà ta có chút ít cao hơn, hiểu biết của bà ấy có chút ít cao hơn; bốn mươi cho nhà vua bởi vì nhà vua thực sự là con người của trí thông minh, của nhận biết, của hiểu biết.

Bởi vì nhà vua đã được chuyển đổi, nên toàn thể đất nước dần dần cũng được chuyển đổi. Và kinh sách cổ nói rằng một thời tới khi cả nước đã trở thành trống rỗng. Trống rỗng... đấy là lời của Phật tử. Nó có nghĩa là mọi người trở thành không ai cả, họ làm mất đi hành trình bản ngã của mình. Mọi người bắt đầu tận hưởng khoảnh khắc. Sự xô đẩy và hối hả, bạo hành và cạnh tranh biến mất khỏi đất nước. Đất nước trở nên im lặng. Nó trở thành trống rỗng... dường như chẳng có ai ở đó, con người như biến khỏi đất nước. Một điều thiêng liêng lớn lao hạ xuống đất nước. Bốn mươi vần thơ này ở tại gốc rễ của nó, chính cội nguồn của nó.

Bây giờ chúng ta đi vào cuộc hành hương vĩ đại: Bài ca Hoàng đế của Saraha. Nó cũng còn được gọi là Bài ca về

Hành động con người - rất nghịch lí, bởi vì nó chẳng liên can gì tới hành động cả. Đó là lí do tại sao nó lại được gọi là Bài ca về Hành động con người. Nó có cái gì đó liên quan tới bản thể, nhưng khi bản thể được biến đổi, thì hành động được biến đổi. Khi bạn được biến đổi thì hành vi của bạn được biến đổi - không có điều ngược lại. Không phải là trước hết bạn thay đổi hành động của mình và thế rồi bản thể của bạn thay đổi - không. Mật tông nói: Trước hết hãy thay đổi bản thể của bạn và thế thì hành động của bạn thay đổi một cách tự động, theo cách riêng của nó. Trước hết hãy đạt tới một loại tâm thức khác, và điều đó sẽ được tiếp nối bởi một loại hành động khác, tính cách, hành vi khác.

Mật tông tin vào bản thể, không tin vào hành động và tính cách. Đó là lí do tại sao nó lại được gọi là Bài ca về Hành động con người - bởi vì một khi bản thể được biến đổi, thì hành động của bạn được biến đổi. Đó là cách duy nhất để thay đổi hành động của bạn. Ai đã bao giờ có khả năng thay đổi hành động của mình một cách trực tiếp? Bạn chỉ có thể giả vờ mà thôi.

Nếu bạn có cơn giận trong mình và bạn muốn thay đổi hành động của mình, thì bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ kìm nén cơn giận và bạn sẽ giương ra bộ mặt giả; bạn sẽ phải đeo mặt nạ. Nếu bạn có ham muốn dục trong mình, bạn sẽ làm gì để thay đổi nó? Bạn có thể lấy lời nguyện về vô dục, về *brachmacharya*, và bạn có thể giả vờ, nhưng sâu bên dưới núi lửa vẫn tiếp tục. Bạn đang ngồi trên miệng núi lửa mà có thể bùng phát bất kì khoảnh khắc nào. Bạn sẽ thường xuyên run rẩy, thường xuyên sợ sệt, hoảng hốt.

Bạn không quan sát cái gọi là những người tôn giáo sao? Họ bao giờ cũng sợ hãi - sợ địa ngục - và bao giờ cũng cố gắng bằng cách nào đó để được vào thiên đường. Nhưng họ

không biết thiên đường là gì; họ chưa nếm trải nó chút nào. Nếu bạn thay đổi tâm thức của mình, thì thiên đường tới trong bạn, không phải là bạn đi lên thiên đường. Không ai đã từng bao giờ lên thiên đường cả và không ai đã từng xuống địa ngục. Hãy để điều này được quyết định một lần cho tất cả: thiên đường tới với bạn, địa ngục tới với bạn - điều đó tùy thuộc vào bạn. Bất kì cái gì bạn kêu gọi, thì nó tới.

Nếu *bản thể* bạn thay đổi, thì bạn bỗng nhiên trở nên sẵn có cho thiên đường - thiên đường hạ xuống bạn. Nếu bản thể bạn không thay đổi thì bạn trong xung khắc, bạn đang bó buộc cái gì đó vốn không có đó. Bạn trở thành giả và giả và giả hơn, và bạn trở thành hai người, bạn trở thành tinh thần phân liệt, chia chẻ... Bạn biểu lộ cái gì đó, bạn là cái gì đó khác. Và thế rồi bạn liên tục chơi trò trốn tìm với chính mình. Lo âu, khổ sở là tự nhiên trong trạng thái như vậy - đó chính là địa ngục là gì.

Bây giờ là bài thơ:

*Con cúi đầu trước Manjusri cao quý,
Con cúi đầu trước người đã Chinh phục cái hữu hạn.*

Từ *manjusri* cần phải được hiểu. Manjusri là một trong các đệ tử của Phật, nhưng ông ấy là một đệ tử rất hiếm hoi. Phật có nhiều đệ tử hiếm hoi; theo những cách khác nhau họ đều là hiếm hoi. Mahakashyapa là hiếm hoi bởi vì ông ấy có thể hiểu được thông báo không chuyển giao trong lời... vân vân. Manjusri là hiếm hoi bởi vì ông ấy có phẩm chất lớn lao nhất của việc là một bậc thầy.

Bất kì khi nào ai đó gặp quá nhiều vấn đề khó khăn, ai đó là người có vấn đề, thì Phật lại gửi người đó tới Manjusri. Chỉ nghe tên của Manjusri là mọi người sẽ bắt đầu run rẩy. Ông ấy thực sự là con người cứng rắn, ông ấy thực sự là

quyết liệt. Bất kì khi nào ai đó được gửi tới Manjusri, thì các đệ tử sẽ nói, "Người đó đi đời với lưỡi kiếm của Manjusri rồi." Điều đó đã trở thành nổi tiếng trong nhiều thời đại - lưỡi kiếm của Manjusri - bởi vì Manjusri quen chặt đầu trong một nhát chém. Ông ấy không phải là người làm chậm, ông ấy sẽ đơn giản chặt đầu trong một nhát chém. Lòng từ bi của ông ấy lớn đến mức ông ấy có thể tàn bạo thế.

Cho nên dần dần cái tên Manjusri đã trở thành cái tên tiêu biểu - cái tên cho tất cả các bậc thầy, bởi vì tất cả họ đều từ bi và tất cả họ đều phải tàn bạo. Từ bi bởi vì họ sẽ cho sinh thành con người mới; tàn bạo bởi vì họ sẽ phải phá huỷ và đánh đổ cái cũ.

Cho nên khi Saraha cúi đầu trước khi bắt đầu bài ca của mình, thì anh ta nói: *Con cúi đầu trước Manjusri cao quý - bậc thầy của tất cả các thầy - Con cúi đầu trước người đã chinh phục cái hữu hạn.* Và thế rồi anh ta cúi đầu với Phật người đã chinh phục cái hữu hạn, và người đã trở thành cái vô hạn.

*Như nước bình lặng bị gió xô dậy lên,
Biến thành sóng và chạy lăn tăn,
Cho nên nhà vua nghĩ về Saraha
Theo nhiều cách, mặc dầu là một người.*

Bạn hãy quán tưởng về cái hồ, cái hồ bình lặng, im lặng không gợn sóng. Thế rồi có một cơn gió lớn thổi tới và nó bắt đầu nô đùa trên mặt hồ, và hồ bị khuấy động, và cả nghìn lẻ một gợn sóng và sóng dậy lên. Mới khoảnh khắc trước việc phản xạ trắng tròn còn có đó trong hồ; bây giờ nó không còn có đó nữa. Bây giờ mặt trắng vẫn được phản xạ, nhưng trong cả nghìn lẻ một mảnh. Nó ở khắp hồ. Cả hồ thành màu bạc vì sự phản xạ này, nhưng bạn không thể bắt giữ được sự

phản xạ thực - trắng ở đâu, nó trông thế nào. Nó tất cả đều đã bị bóp méo.

Saraha nói đây là tình huống của tâm trí phạm tục, của cái đối trá. Đây là sự khác biệt duy nhất giữa phật và không phật. Vị phật là người mà gió không còn thổi nữa. Gió đó được gọi là *trishna* - ham muốn.

Bạn có quan sát, có theo dõi không? - bất kì khi nào có ham muốn, thì có cả nghìn lẻ một gợn sóng trong tim bạn; tâm thức bạn bị khuấy động và sao lãng. Bất kì khi nào ham muốn dừng lại, thì bạn lại thấy thoải mái, an bình với chính mình.

Cho nên ham muốn là gió vốn bóp méo tâm trí. Và khi tâm trí bị bóp méo, thì bạn không thể phản xạ được thực tại.

*Như nước bình lặng bị gió xô dậy lên,
Biến thành sóng và chạy lăn tăn,
Cho nên nhà vua nghĩ về Saraha
Theo nhiều cách, mặc dầu là một người.*

Saraha nói hai điều. Thứ nhất anh ta nói: Tâm trí bạn cũng bị khuấy rối bởi dư luận, biết bao nhiêu gió đã thổi trên bề mặt của tâm trí bạn. Bạn sẽ không có khả năng thấy tôi, mặc dầu tôi là một người - nhưng tâm trí bạn đang phản xạ tôi trong cả nghìn mảnh.

Điều này là đúng. Anh ta có thể thấy xuyên suốt vào nhà vua. Nhà vua phân vân. Một mặt nhà vua kính trọng người thanh niên này, mặt khác ông ấy bao giờ cũng tin cậy vào người thanh niên này - ông ấy biết rằng anh ta không thể sai được. Nhưng biết bao nhiêu người, biết bao nhiêu cái gọi là người trung thực, đáng kính, giàu có, có học, lại tới ông ấy và tất cả bọn họ đều báo cáo, "Anh ta đã đi sai, anh ta đã trở

thành gàn điên rồi - anh ta là người cuồng dại, anh ta là kẻ hư hỏng. Anh ta sống với một phụ nữ rên tên thuộc đẳng cấp thấp. Anh ta sống tại bãi hoả thiêu - đây không phải là cung điện để sống! Anh ta đã quên tất cả các nghi lễ cổ, anh ta không còn đọc Veda nữa, anh ta không còn tụng tên Thượng đế nữa. Anh ta thậm chí còn nghe nói không thiên nữa. Và anh ta mê đắm trong những thực hành kì lạ, xấu xí và đáng xấu hổ."

Mật tông coi những người bị kìm nén dục rất nhiều là đáng xấu hổ. Họ không thể hiểu được - bởi vì việc kìm nén của họ mà họ không thể nào hiểu được điều đang xảy ra. Cho nên tất cả những điều này giống như một cơn gió lớn trong tâm trí của nhà vua. Một phần của nhà vua yêu mến và kính trọng; một phần của nhà vua lại trong hoài nghi sâu sắc.

Saraha nhìn thẳng và anh ta nói: *Cho nên nhà vua nghĩ về Saraha theo nhiều cách, mặc dầu là một người.* Mặc dầu Saraha là một người... ta chỉ giống như trăng tròn, nhưng hồ lại rối loạn. Cho nên xin bệ hạ, nếu bệ hạ muốn hiểu ta, thì không có cách nào hiểu ta một cách trực tiếp cả. Cách duy nhất để hiểu ta là dừng cơn gió này lại, cơn gió vẫn đang thổi trên bề mặt tâm trí bệ hạ. Xin hãy để tâm thức bệ hạ được thoải mái... thế rồi nhìn! Hãy để tất cả những sóng này và những đợt sóng cuộn này dừng lại, hãy để tâm thức bệ hạ là cái ao bình lặng, và thế rồi bệ hạ nhìn. Ta không thể thuyết phục được bệ hạ về điều đang xảy ra chừng nào bệ hạ chưa có khả năng thấy nó. Nó đang xảy ra, nó ở đây. Ta đang ở đây, đứng trước bệ hạ. Ta là một người, nhưng ta có thể nhìn vào trong bệ hạ - bệ hạ đang nhìn ta dường như ta là một nghìn người.

*Với người ngu lác mắt,
Một ngọn đèn lại là hai,*

*Nơi cái thấy và người thấy không phải là hai,
A! tâm trí làm việc
Trên tính sự vật của cả hai.*

Và thế rồi anh ta lấy điều tương tự, biểu dụ. Đầu tiên anh ta nói, "Giống như hồ, bệ hạ đang trong rối loạn." Thế rồi anh ta nói: *Với người ngu lác mắt một ngọn đèn lại là hai* - người đó không thể thấy một, người đó thấy hai.

Tôi đã từng nghe...

Mulla Nasruddin đang dạy con trai mình cách là người say. Sau khi uống vài cốc Mulla nói, "Bây giờ chúng ta đi. Bao giờ con cũng phải nhớ, đây là qui tắc để dừng lại: khi con bắt đầu thấy rằng một người trông giống như hai, thế thì hãy về nhà - thế là đủ."

Một người trông như hai, nhưng đứa con hỏi, "Đâu? Một người đó ở đâu?"

Mulla nói, "Nhìn kia, có hai người ngồi ở cái bàn kia."

Và đứa con đáp, "Chẳng có ai cả!" Anh ta đã quá say rồi.

Bạn hãy nhớ, khi bạn vô ý thức thì mọi thứ không trông như hiện thế. Khi bạn vô ý thức, thì bạn phóng chiếu. Đêm nay, nhìn lên mặt trăng, bạn có thể ấn ngón tay vào mắt và bạn có thể thấy hai mặt trăng. Và khi bạn thấy hai mặt trăng, thì rất khó mà tin rằng có một trăng - bạn đang thấy hai. Hãy nghĩ... Ai đó được sinh ra với khiếm khuyết tự nhiên, mắt người đó có sức ép đó làm cho một thành trông như hai; người đó bao giờ cũng sẽ thấy hai vật. Bất kì khi nào bạn thấy một, người đó sẽ thấy hai.

Cái nhìn bên trong của chúng ta bị che phủ bởi nhiều thứ, cho nên chúng ta cứ thấy mọi sự vốn không có. Và khi

chúng ta thấy, làm sao chúng ta có thể tin rằng chúng không có? Chúng ta phải tin cậy vào mắt mình, và mắt chúng ta có thể bóp méo.

*Với người ngu lác mắt,
Một ngọn đèn lại là hai,
Nơi cái thấy và người thấy không phải là hai,*

Saraha nói với nhà vua: Nếu bệ hạ nghĩ ta là hai, thế thì bệ hạ là vô ý thức, thế thì bệ hạ là kẻ ngu, thế thì bệ hạ say, thế thì bệ hạ không biết cách nhìn. Nếu bệ hạ thực sự nhìn, thế thì ta và bệ hạ là một, thế thì người thấy và cái được thấy không phải là hai. Thế thì bệ hạ sẽ không thấy Saraha đang nhảy múa ở đây - bệ hạ sẽ thấy bản thân mình đang nhảy múa ở đây. Thế thì khi ta đi vào cực lạc, *bệ hạ* sẽ đi vào cực lạc. Và đó sẽ là cách duy nhất để biết điều đã xảy ra cho Saraha, không có cách khác. Điều gì đã xảy ra cho ta? Nếu bệ hạ muốn biết, thì cách duy nhất là trở thành người tham dự trong bản thể ta. Đừng là người ngắm nhìn. Đừng đứng sang bên và chỉ trở thành khán giả. Bệ hạ sẽ phải tham gia vào trong kinh nghiệm của ta; bệ hạ sẽ phải làm mất bản thân mình một chút ít trong ta. Bệ hạ sẽ phải chồm lấp lên biên giới của ta.

Đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì. Bạn bắt đầu tới gần hơn, bạn bắt đầu mất đi biên giới của mình trong tôi. Chỉ thế thì một ngày nào đó, qua việc thực hành, khi bạn rơi vào sự hoà hợp với tôi, thì một cái gì đó sẽ được thấy, một cái gì đó sẽ được hiểu. Và bạn sẽ không có khả năng thuyết phục bất kì ai khác, người chỉ là khán giả - bởi vì tâm nhìn của bạn sẽ khác. Bạn đã tham dự, và người đó chỉ mới quan sát; các bạn sống trong hai thế giới khác nhau.

Mặc dầu đèn trong nhà, đã được thấp sáng...

Bạn hãy nghe lời nói hay này của Saraha:

*Mặc dầu đèn trong nhà đã được thắp sáng,
Người mù vẫn cứ sống trong bóng tối.
Mặc dầu tự phát là bao hàm tất cả và gần gũi,
Để bị đánh lừa thì điều đó bao giờ cũng ở xa xôi*

Anh ta nói: Hãy nhìn! Ta đã trở nên chứng ngộ. *Mặc dầu đèn trong nhà đã được thắp sáng...* cột lõi bên trong nhất của ta không còn tối tăm nữa. Hãy thấy! Có ánh sáng lớn trong ta, linh hồn ta đã thức tỉnh. Ta không còn là Rahul cũ nữa mà bệ hạ vẫn quen biết. Ta là Saraha; mũi tên của ta đã đạt tới mục tiêu.

*Mặc dầu đèn trong nhà đã được thắp sáng,
Người mù vẫn cứ sống trong bóng tối.*

Nhưng ta có thể làm được gì? Saraha nói. Nếu ai đó mù, thì cho dù khi đèn ngôi nhà được thắp sáng, người đó vẫn cứ sống trong bóng tối. Không phải là đèn bị bỏ lỡ, nhưng mắt người đó khép kín. Cho nên đừng nghe người mù! Hãy chỉ mở mắt ra và nhìn vào ta, hãy thấy ta... người đang đứng trước bệ hạ, người đang đối diện đây. Người mù sống trong bóng tối, mặc dầu đèn nhà đã thắp sáng.

Mặc dầu tự phát là bao hàm tất cả và gần gũi...

Tôi cũng gần bạn thế... sự tự phát gần bạn thế, bạn đã có thể chạm vào nó và ăn nó và uống nó. Bạn có thể nhảy múa với tôi và bạn có thể đi vào trong cực lạc với tôi. Tôi ở gần *thế* - bạn có thể không tìm thấy tính tự phát gần thế lần nữa đâu!

Để bị đánh lừa thì điều đó bao giờ cũng ở xa xôi

Họ nói về samadhi, và họ đọc kinh của Patanjali; họ nói về những điều lớn lao, nhưng bất kì khi nào điều lớn lao xảy ra thì họ chống lại nó.

Đây là cái gì đó rất kì lạ về con người. Con người là con vật rất kì lạ. Bạn có thể ca ngợi Phật, nhưng nếu Phật tới và chỉ đối diện với bạn, thì bạn sẽ không có khả năng ca ngợi ngài chút nào - bạn có thể chống lại ngài, bạn có thể trở thành kẻ thù. Tại sao? Khi bạn đọc sách về Phật, mọi thứ đều tốt cả - sách trong tay bạn. Khi phải đương đầu với vị Phật sống, thì ngài *không* trong tay bạn - bạn rơi vào tay ngài. Do đó mới có nỗi sợ, sự kháng cự; người ta muốn trốn thoát. Và cách tốt nhất để trốn thoát là tự thuyết phục mình rằng ngài sai. Và bạn có thể tìm ra cả nghìn lẽ một thứ trong vị Phật mà có thể có vẻ sai, bởi vì bạn lác mắt và bạn mù và tâm trí bạn đang trong rối loạn. Bạn có thể phóng chiếu bất kì cái gì.

Bây giờ con người này đã đạt tới Phật tính, và họ lại đang nói về người phụ nữ đẳng cấp thấp. Họ đã không nhìn vào trong thực tại của người phụ nữ này. Họ chỉ nghĩ rằng cô ấy là một phụ nữ rên tên, đẳng cấp thấp thế, *sudra*, tiện dân. Làm sao một brahmin lại có thể chạm vào một phụ nữ tiện dân được? Làm sao một brahmin lại có thể sống ở đó được? Và họ đã nghe nói rằng người phụ nữ này nấu thức ăn cho anh ta. Đây là một tội lỗi lớn, đây là sự sa ngã lớn - một brahmin ăn thức ăn do một sudra, một tiện dân, một phụ nữ đẳng cấp thấp nấu sao?

Và tại sao một brahmin lại phải sống ở bãi hoả thiêu? Brahmin chưa bao giờ sống ở đó cả. Họ sống trong đền đài, họ sống trong cung điện. Sao lại ở bãi hoả thiêu? - nơi bản thiêu, đầy sợ và xác chết khắp nơi. Điều này là làm lạc! Nhưng họ đã không nhìn vào sự kiện là chừng nào bạn chưa hiểu cái chết thì bạn sẽ chẳng bao giờ có khả năng hiểu cuộc

sống. Khi bạn đã nhìn sâu vào trong cái chết và thấy rằng cuộc sống không bao giờ chết, khi bạn đã nhìn, đã thấu sâu vào trong cái chết và thấy rằng cuộc sống tiếp tục ngay cả sau cái chết, rằng cái chết chẳng tạo nên khác biệt gì, rằng cái chết là phi vật chất... Bạn không biết gì về cuộc sống cả - cuộc sống là vĩnh hằng, vô thời gian. Cho nên chỉ thân thể chết, cho nên chỉ người chết là chết; người sống vẫn tiếp tục.

Nhưng với điều này người ta phải đi vào trong thực nghiệm sâu - họ sẽ không nhìn vào điều đó. Bây giờ họ đã nghe nói rằng anh ta đang đi vào trong những công phu kì lạ. Họ phải đã xì xạo và phóng đại; mọi sự phải đã bắt nguồn từ bàn tay họ. Mọi người cứ nhân mãi lên những lời bàn tán. Và có những công phu Mật tông mà có thể bị bàn tán tới. Trong Mật tông đàn ông ngồi ngay trước đàn bà, đàn bà trần truồng, và người đó quan sát cô ấy sâu sắc thế, để nhìn cô ấy thấu đáo đến mức tất cả mọi ham muốn nhìn phụ nữ trần truồng biến mất. Thế thì người đàn ông đó được tự do với hình dạng. Bây giờ đây là một kĩ thuật bí mật lớn lao - bằng không thì bạn cứ liên tục thấy cô ấy trong tâm trí mình. Mỗi phụ nữ đi ngang qua trên đường, bạn lại muốn cởi quần áo cô ấy ra - điều đó có đó.

Bây giờ bỗng nhiên bạn thấy Saraha ngồi trước một phụ nữ trần truồng - bạn sẽ diễn giải thế nào? Bạn sẽ diễn giải theo bản thân mình. Bạn sẽ nói, "Thế cũng được, đây là điều chúng ta bao giờ cũng muốn làm thì anh ta đang làm, cho nên chúng ta tốt hơn anh ta. Ít nhất thì chúng ta cũng không làm điều đó. Tất nhiên đôi khi chúng ta có hình dung ra, nhưng đây chỉ là trong ý nghĩ, không trong việc làm. Anh ta đã sa ngã." Và bạn sẽ không bỏ lỡ cơ hội này.

Nhưng thực sự anh ta đang làm gì? Đây là một bí mật khoa học. Bằng việc quan sát hàng tháng với nhau... người

mật tông sẽ ngắm nhìn người phụ nữ, thiên về thân thể cô ấy, thiên về cái đẹp của cô ấy; sẽ nhìn vào mọi thứ, bất kì cái gì người đó muốn nhìn vào. Vú có sự hấp dẫn nào đó? - anh ta sẽ nhìn và thiên về vú. Anh ta phải gạt bỏ hình dạng, và cách duy nhất để gạt bỏ hình dạng là biết nó sâu sắc đến mức nó không còn hấp dẫn gì nữa.

Bây giờ cái gì đó đối lập lại đang xảy ra từ cái mà những người xì xạo nói tới. Anh ta đang đi ra ngoài. Chẳng bao giờ anh ta còn muốn cởi quần áo phụ nữ nữa, thậm chí cả trong tâm trí, thậm chí cả trong mơ: nỗi ám ảnh đó sẽ không có đó. Nhưng đám đông, quần chúng, có ý tưởng riêng của mình. Dốt nát, vô nhận biết, họ cứ nói về mọi điều.

*Mặc dầu tự phát là bao hàm tất cả và gần gũi,
Để bị đánh lừa thì điều đó bao giờ cũng ở xa xôi*

*Mặc dầu có thể có nhiều dòng sông, chúng là một trong
biển cả.*

*Mặc dầu có thể có nhiều điều dối trá, một chân lí sẽ chinh
phục tất cả.*

*Khi một mặt trời xuất hiện, thì bóng tối,
dù dày đặc đến đâu, sẽ tan biến.*

Và Saraha nói: Hãy nhìn ta đây - mặt trời đã mọc. Cho nên ta biết, dù bóng tối của bệ hạ dày đặc đến đâu, nó cũng sẽ tan biến. Hãy nhìn vào ta - chân lí được sinh ra trong ta! Bệ hạ có thể đã nghe thấy hàng nghìn lời dối trá về ta, nhưng một chân lí sẽ chinh phục tất cả chúng.

*Mặc dầu có thể có nhiều dòng sông, chúng là một trong
biển cả.*

Chỉ hãy lại gần ta. Hãy để cho dòng sông của bệ hạ rơi vào trong đại dương của ta, và bệ hạ sẽ có hương vị của ta.

Mặc dầu có thể có nhiều điều đối trá, một chân lí sẽ chinh phục tất cả.

Chân lí có một. Chỉ đối trá mới có nhiều, chỉ đối trá mới có thể có nhiều - chân lí không thể có nhiều được. Mạnh khoẻ có một, bệnh tật có nhiều. Một mạnh khoẻ chinh phục tất cả mọi bệnh tật, và một chân lí chinh phục tất cả mọi đối trá.

Khi một mặt trời xuất hiện, thì bóng tối, dù dày đặc đến đâu, sẽ tan biến.

Trong bốn câu thơ này, Saraha đã mời nhà vua đi vào trong bản thể bên trong của mình, anh ta đã mở trái tim mình. Và anh ta nói: ta không ở đây để thuyết phục bệ hạ về mặt logic, ta ở đây để thuyết phục bệ hạ về mặt tồn tại. Ta sẽ không đưa ra bất kì bằng chứng nào và ta sẽ không nói điều gì để bảo vệ cho mình. Trái tim đang mở ra - bệ hạ hãy bước vào, bệ hạ hãy đi vào, bệ hạ thấy điều đã xảy ra... tính tự phát mới gần thể, Thượng đế gần thể, chân lí gần thể. Mặt trời đã mọc, hãy mở mắt ra bệ hạ!

Bạn hãy nhớ, nhà huyền môn không có chứng minh.

Người đó không thể có bất kì chứng minh nào bởi chính bản chất của mọi thứ.

Người đó là chứng minh duy nhất... cho nên người đó có thể để lộ trái tim mình cho bạn.

Những vần thơ này, những bài ca này của Saraha, phải được thiền sâu sắc. Mỗi bài ca đều có thể trở thành việc mở

ra của một bông hoa trong trái tim bạn. Tôi hi vọng bốn mươi vần thơ này sẽ trở thành bốn mươi bông hoa trong bản thể bạn, như chúng đã trở thành trong bản thể nhà vua. Nhà vua đã được giải thoát - cho nên bạn cũng có thể. Saraha đã xuyên thấu vào mục tiêu. Bạn cũng có thể xuyên thấu vào mục tiêu. Bạn cũng có thể trở thành một Saraha - một người có mũi tên được bắn đi.

Đủ cho hôm nay.

2

Con ngỗng ở ngoài

Liệu có khác biệt gì giữa cách tiếp cận của Shiva và Saraha đối với Mật tông không?

Con bao giờ cũng đồng ý với bất kì điều gì thầy nói - thế thì tại sao cuộc sống của con lại không thay đổi?

Phải chăng con không hạnh phúc hơn khi con nghĩ có một mục tiêu?

Mật tông chẳng phải là con đường mê đắm đó sao?

Cái gì đó bản chất bị lỡ - Cái gì sai với con?

Làm sao thầy định nghĩa một bài nói hay?

Câu hỏi thứ nhất:

Osho, Liệu có khác biệt gì giữa cách tiếp cận của Shiva và Saraha đối với Mật tông không?

Không thực sự, không bản chất. Nhưng khi có liên quan tới hình dạng thì có. Tôn giáo khác biệt chỉ ở hình dạng, tôn giáo khác biệt chỉ trong phương pháp luận của chúng. Tôn giáo khác biệt khi có liên quan tới cánh cửa đi vào điều thiêng liêng, nhưng không khác biệt về sự tồn tại. Và chỉ có hai khác biệt hình dạng cơ bản: đó là con đường của thành tâm, cầu nguyện, tình yêu; và con đường của thiền, nhận biết. Hai khác biệt cơ bản này cứ còn dai dẳng.

Cách tiếp cận của Shiva là cách tiếp cận của thành tâm; nó là cách tiếp cận của lời cầu nguyện, của tình yêu. Cách tiếp cận của Saraha là cách tiếp cận của thiền, nhận biết. Sự phân biệt vẫn là hình thức, bởi vì khi tình nhân và thiền nhân đạt tới thì họ đều tới cùng đích. Mũi tên của họ được buông ra từ những góc khác nhau, nhưng chúng đều đạt tới cùng mục tiêu. Mũi tên của họ được buông ra từ những cung khác nhau, nhưng chúng đều đạt tới cùng mục tiêu. Cung không phải là vấn đề chung cuộc. Kiểu cung nào bạn chọn không thành vấn đề nếu mục tiêu được đạt tới. Đây là hai cây cung bởi vì con người về cơ bản bị phân chia thành hai loại: suy nghĩ và cảm giác. Hoặc bạn có thể tiếp cận thực tại qua suy nghĩ hoặc bạn có thể tiếp cận thực tại qua cảm giác.

Cách tiếp cận của Phật tử - cách tiếp cận của Phật và Saraha - là qua thông minh. Về cơ bản thông qua tâm trí mà Saraha chuyển động. Tất nhiên tâm trí phải bị bỏ lại đằng sau, nhưng chính *tâm trí* là cái phải bị bỏ lại đằng sau. Dần dần tâm trí phải biến mất vào trong thiền, nhưng chính tâm

trí là cái phải biến mất; chính suy nghĩ là cái phải được biến đổi, và trạng thái vô ý nghĩ phải được tạo ra. Nhưng bạn hãy nhớ: nó là trạng thái vô ý nghĩ, và điều đó có thể được tạo ra chỉ bằng việc vứt bỏ dần các ý nghĩ, dần dần. Cho nên toàn bộ công việc bao gồm trong phần suy nghĩ.

Cách tiếp cận của Shiva là cách tiếp cận của cảm giác, của trái tim. Cảm giác phải được biến đổi. Tình yêu phải được biến đổi để cho nó trở thành lời cầu nguyện. Theo cách của Shiva, người thành tâm và thượng đế vẫn còn, *bhakta* và *bhagwan* vẫn còn. Tại đỉnh tối thượng họ cả hai biến mất vào lẫn nhau. Bạn hãy lắng nghe điều đó thật cẩn thận: khi Mật tông của Shiva đạt tới cực thích tối thượng của nó, thì ta tan biến vào trong người, và người tan biến vào trong ta; họ cả hai cùng nhau, họ trở thành một đơn vị.

Khi Mật tông của Saraha đạt tới đỉnh tối thượng của nó, thì nhận biết là: bạn không là phải, bạn không là đúng, bạn không tồn tại, mà cả tôi cũng không; cả hai biến mất. Hai số không, hai không gian trống rỗng tan biến vào lẫn nhau... bởi vì toàn bộ nỗ lực trên con đường của Saraha là làm sao tan biến ý nghĩ, và ta và người đều là các phần của ý nghĩ. Khi ý nghĩ hoàn toàn biến mất, thì làm sao bạn có thể gọi bản thân mình là tôi? Và bạn sẽ gọi ai là Thượng đế của mình? Thượng đế là một phần của ý nghĩ; đó là sự sáng tạo ý nghĩ, một kết cấu ý nghĩ, một kết cấu tâm trí. Cho nên tất cả các kết cấu tâm trí đều tan biến và *shunya*, sự trống rỗng, nảy sinh.

Trên con đường của Shiva bạn không còn yêu hình dạng, bạn không còn yêu con người - bạn bắt đầu yêu toàn thể sự tồn tại. Toàn thể sự tồn tại trở thành người của bạn; bạn được toàn thể sự tồn tại nhắm tới. Tính sở hữu bị vứt bỏ, ghen tị bị vứt bỏ, hận thù bị vứt bỏ; tất cả những điều tiêu cực trong

cảm giác đều bị vứt bỏ, và cảm giác trở thành ngày một thuần khiết hơn. Một khoảnh khắc tới khi có tình yêu thuần khiết. Trong khoảnh khắc tình yêu thuần khiết đó, bạn tan biến vào trong người và người tan biến vào trong bạn. Bạn cũng biến mất, nhưng bạn biến mất không giống như hai số không; bạn biến mất như người được yêu biến mất vào trong người yêu và người yêu biến mất vào trong người được yêu.

Cho tới điểm này họ vẫn khác nhau, nhưng điều đó nữa cũng là khác nhau về hình dạng. Bên ngoài điều này, có thành vấn đề gì dù bạn biến mất như người yêu và người được yêu, hay bạn biến mất như hai số không? Điểm cơ bản, điểm nền tảng là ở chỗ bạn biến mất, ở chỗ chẳng cái gì còn lại, ở chỗ chẳng dấu vết nào còn lại. Sự biến mất đó là chứng ngộ.

Cho nên bạn phải hiểu điều đó: nếu tình yêu hấp dẫn bạn, thì Shiva sẽ hấp dẫn bạn, và Sách về các bí mật sẽ là kinh thánh Mật tông của bạn. Nếu thiên hấp dẫn bạn, thế thì Saraha sẽ hấp dẫn bạn. Điều đó tùy thuộc vào bạn. Cả hai đều phải, cả hai đều đi tới cùng cuộc hành trình. Bạn muốn du hành cùng ai, đây là sự chọn lựa của bạn. Nếu bạn có thể một mình và phúc lạc, thế thì Saraha... Nếu bạn không thể phúc lạc khi bạn một mình, và phúc lạc của bạn tới chỉ khi bạn có quan hệ, thế thì Shiva. Đây là sự khác biệt giữa Mật tông Hindu và Mật tông Phật giáo.

Câu hỏi thứ hai:

Osho kính yêu, con bao giờ cũng đồng ý với bất kì điều gì thầy nói - thế thì tại sao cuộc sống của con lại không thay đổi?

Có thể bởi vì sự đồng ý ấy. Nếu bạn đồng ý với tôi, hay nếu bạn bất đồng với tôi, thì cuộc sống bạn sẽ không thay đổi. Vấn đề không phải là đồng ý hay không đồng ý, vấn đề là ở hiểu biết - và hiểu biết thì ở ngoài cả hai việc đồng ý và bất đồng.

Thông thường, khi bạn đồng ý bạn nghĩ bạn đã hiểu tôi. Nếu bạn đã hiểu tôi thế thì sẽ không có vấn đề đồng ý và bất đồng. Làm sao bạn có thể đồng ý với chân lí? - hay bất đồng? Mặt trời đã mọc - bạn có đồng ý hay bất đồng không? Bạn sẽ nói vấn đề chẳng liên quan.

Đồng ý, bất đồng, là về lí thuyết, không về chân lí. Cho nên khi bạn đồng ý với tôi thì bạn không thật đồng ý với tôi đâu; bạn bắt đầu cảm thấy rằng tôi đồng ý với lí thuyết mà bạn đã mang cùng mình. Bất kì khi nào bạn cảm thấy rằng Osho đồng ý với bạn, thì bạn đều cảm thấy rằng bạn đồng ý với Osho. Bất kì khi nào tôi không trong sự đồng ý với bạn thế thì có rắc rối, thế thì bạn không đồng ý với tôi. Hay bạn không lắng nghe điều đó, bạn không nghe thấy điều đó. Bạn đơn giản đóng mình lại khi tôi nói điều gì đó mà không đồng ý với bạn.

Vấn đề không phải là đồng ý hay bất đồng. Bạn hãy vứt bỏ điều này đi! Tôi không ở đây để tìm bất kì điều che dấu nào. Tôi không thử bất kì triết lí nào, tôi không ở đây để đề nghị bất kì lí thuyết nào. Tôi không tìm kiếm tín đồ, tôi tìm kiếm đệ tử - và đó là điều hoàn toàn khác, tuyệt đối khác. Đệ tử không phải là người đồng ý: đệ tử là người nghe, người học. Chính từ đệ tử (disciple) bắt nguồn từ việc học, môn học (discipline).

Đệ tử là người cởi mở để học. Tín đồ bị khép kín. Tín đồ nghĩ mình đã đồng ý; bây giờ chẳng có gì và không cần vẫn

còn cởi mở - người đó có thể khép kín, người đó có thể đảm đương việc khép kín. Đệ tử không bao giờ có thể đảm đương được việc khép kín, có quá nhiều điều phải học. Làm sao bạn có thể đồng ý hay bất đồng được? Và đệ tử không có bản ngã, cho nên ai sẽ đồng ý và ai sẽ không đồng ý? Đệ tử chỉ là chỗ mở, không có người nào bên trong để đồng ý hay không đồng ý. Chính việc đồng ý của bạn đang tạo ra rắc rối. Và không ai đã bao giờ được biến đổi qua việc đồng ý. Đồng ý là rất hời hợt, rất trí năng.

Để được biến đổi người ta cần hiểu biết. Bao giờ hiểu biết cũng tạo ra biến đổi, chuyển hoá. và khi bạn hiểu, thì bạn không làm điều gì; hiểu biết sẽ bắt đầu làm mọi việc. Không phải là trước hết bạn hiểu, thế rồi bạn thực hành, không. Chính việc hiểu, chính sự kiện hiểu mới đi sâu vào trong trái tim bạn, chìm vào, và có biến đổi.

Biến đổi là hậu quả của hiểu biết.

Nếu bạn đồng ý, thế thì vấn đề nảy sinh: bây giờ làm gì? Mình đã đồng ý, bây giờ điều gì đó phải được thực hành. Đồng ý là rất ngu xuẩn, ngu như bất đồng vậy. Và thế thì tâm trí rất tinh ranh! Bạn chẳng bao giờ biết bạn ngu ý gì bởi sự đồng ý...

Một vài cảnh: thứ nhất...

Mẹ đưa bé đã chết khi nó còn nhỏ, và bố nó phải làm việc vất vả để nuôi nấng nó cho thích đáng. Cuối cùng cậu nhỏ cũng vào trường cao đẳng. Bức thư đầu tiên của nó là điều thất vọng cho bố nó. Đó là điều thất vọng nhưng ông già này chẳng biết đích xác tại sao. Chắc chắn chẳng có gì thất vọng trong nội dung. Có lẽ cái gì đó trong giọng điệu làm bạn lòng ông ta. Bức thư nói: "Bố thân yêu, Mọi thứ đều tốt đẹp cả. Con thích ở đây tại trường cao đẳng này. Con trong

đội bóng. Con ở trong hội học sinh đại học tốt nhất trong khu trường. Con được loại 'A' trong kì kiểm tra đại số đầu tiên..."

Sau khi suy nghĩ, người bố mới có khả năng vạch ra khó khăn. Ông ta viết lại, "Này con, bố không muốn dường như là một ông gia xuẩn ngốc, nhưng có cái gì đó sẽ làm cho bố rất sung sướng. Không phải là bố nghĩ con bạc bẽo theo bất kì cách nào. Nhưng bố phải làm việc rất vất vả để nuôi nấng con và cho con đi học cao đẳng và bố chưa bao giờ có cơ hội nào cho mình tới trường cao đẳng cả. Điều bố muốn nói là thế này: Sẽ rất có ý nghĩa cho bố nếu con nói, '*Chúng ta* đã làm điều này và *chúng ta* đã làm điều nọ,' thay vì nói '*Con* đã làm điều này và *con* đã làm điều nọ.' Điều đó sẽ giúp cho bố cảm thấy dường như bố có một phần trong tất cả những cái đó."

Đứa con hiểu ngay lập tức và từ đó về sau thư đều về dưới dạng, "Này bố, chúng ta đã thắng cuộc đấu lớn vào thứ bảy vừa rồi. Chúng ta đã có cuộc hẹn hò với một cô gái cừ nhất. Chúng ta vừa được 'A' về lịch sử." Ông già thấy thực sự hài lòng trong việc chia sẻ kinh nghiệm này. Mọi ngày đều vui vẻ cho ông ấy.

Một hôm một bức điện tín tới: "Bố thân yêu, chúng ta làm cho con gái ông trưởng khoa gặp rắc rối rồi. Cô ấy sinh đôi. Con của con chết rồi. Bố định làm gì với của bố đây?"

Tâm trí rất tinh ranh... Bạn hãy quan sát... khi bạn đồng ý với tôi, bạn có thực sự đồng ý với tôi không? hay bạn thấy rằng tôi đồng ý được với bạn? Và thế thì tâm trí rất hợp pháp, tâm trí là luật sư: nó có thể tìm ra cách để đồng ý ấy vậy mà vẫn còn như cũ. Không chỉ thế, nhưng khi bạn đồng ý thì bạn bắt đầu cảm thấy dường như bây giờ chính trách nhiệm của Osho là biến đổi bạn - bạn có thể làm gì hơn nữa

được đây?... bạn đồng ý rồi, bạn đã làm xong phần của mình rồi. Bạn có thể làm thêm cái gì nữa?... bạn đã đồng ý rồi, bạn đã trở thành sannyasin rồi, bạn đã buông xuôi rồi. Bạn có thể làm thêm cái gì nữa? Bây giờ nếu chẳng cái gì xảy ra thì bạn bắt đầu giận dữ với tôi.

Thế thì khi tôi nói điều gì đó cho bạn, đấy không đích xác là cùng điều bạn nghe thấy. Bạn nghe theo cách riêng của bạn, bạn nghe với mọi sự diễn giải của bạn. Bạn nghe qua quá khứ của mình, qua kí ức, qua tri thức, qua sự huấn luyện của mình. Bạn nghe qua tâm trí còn tâm trí thì tô màu cho mọi thứ bạn nghe. Nó lập tức nhảy vào điều đó, thay đổi điều đó, làm cho điều đó đồng ý được với bạn: vứt bỏ đôi điều, phóng đại đôi điều khác, lấp vào lỗ hổng. Chỉ một phần của điều tôi đã nói còn lại trong nó - và phần đó chẳng bao giờ có thể biến đổi được, chỉ cái toàn thể mới có thể.

Nhưng cái toàn thể có thể vẫn còn là toàn thể chỉ khi bạn không làm nỗ lực nào để đồng ý hay bất đồng. Khi bạn không làm bất kì nỗ lực nào để đồng ý hay bất đồng thì bạn gạt tâm trí sang bên. Nếu bạn cố gắng làm nỗ lực để đồng ý, thì làm sao bạn có thể gạt tâm trí sang bên được? Chính *tâm trí* mới đồng ý hay bất đồng.

Hiểu biết là cái gì đó lớn hơn tâm trí. Hiểu biết xảy ra trong toàn bộ bản thể bạn. Nó đầy trong đầu bạn cũng như trong ngón chân bạn. Hiểu biết là cái gì đó toàn bộ. Tâm trí là phần rất nhỏ nhoi, nhưng rất độc tài, và nó cứ giả vờ rằng nó là cái toàn thể.

Cảnh thứ hai...

Có một nhà kinh doanh trực trung tuần đưa vợ tới Paris. Sau khi dạo chơi thơ thẩn với vợ hết cửa hàng nọ tới cửa hàng kia, anh ta xin nghỉ một ngày, và được chấp thuận. Để

vợ lại đi mua bán, anh ta tới một quán ba và kiếm một cô Paris ngọt ngào. Họ hoà thuận với nhau cho tới khi vấn đề tiền bạc nảy ra: cô ấy muốn được năm mươi đô la Mỹ, anh ta chỉ đưa ra mười đô la. Họ không thể thoả thuận được giá, cho nên họ đã không đồng ý với nhau.

Tối hôm đó anh ta đi cùng vợ tới một trong những tiệm ăn đẹp hơn và tại đây anh ta phát hiện ra cô gái xinh tươi ban chiều của mình đang ngồi cạnh bàn gần cửa.

"Thấy rồi sao, thưa ông?" cô gái xinh tươi nói khi họ đi qua cô ta. "Hãy nhìn cái ông kiếm được với mười đồng đô la tệ hại của mình!"

Hiểu biết của bạn là hiểu biết *của* bạn. Diễn giải của bạn là diễn giải của bạn. Bạn sẽ nhìn từ góc độ của mình. Bất kì điều gì bạn nghe thấy đều là diễn giải của bạn, bao giờ cũng hãy nhớ điều đó. Hãy nhận biết về điều đó! Đây không phải là điều tôi đã nói, đây là điều bạn đã nghĩ rằng bạn đã nghe thấy - và chúng không là cùng một điều. Bạn đồng ý với tiếng vọng của riêng mình, bạn không đồng ý với tôi. Bạn đồng ý với với ý tưởng riêng của mình. Thế thì làm sao bạn có thể thay đổi được? ý tưởng là của bạn, sự đồng ý là của bạn, cho nên không có khả năng nào cho thay đổi.

Xin bạn hãy chấm dứt việc đồng ý, bất đồng. Bạn hãy chỉ lắng nghe tôi thôi. Phương pháp đồng ý của bạn có thể là một loại thủ thuật để bảo vệ bản thân bạn, để cho bạn không bị sốc. Nó vận hành như một bộ đệm. Tôi nói điều gì đó, bạn đồng ý ngay lập tức - cú sốc được tránh khỏi. Nếu như bạn không đồng ý với tôi thì điều đó có thể gây sốc cho bạn tới tận gốc rễ, nó có thể làm rung chuyển bạn tới tận ruột. Tôi nói điều gì đó, bạn nói, "Vâng, con đồng ý." Với sự đồng ý này bạn cắt phăng đi. Bây giờ không cần phải bị sốc nữa: bạn đồng ý. Nếu như bạn không đồng ý hay bất đồng...

Đây cùng cùng là một điều với bất đồng. Khoản khắc bạn nói điều gì đó và có ai đó nói, "Tôi không đồng ý," thì người đó đã cắt đi năng lượng này. Bây giờ năng lượng này sẽ không đi vào trong gốc rễ của người đó và sẽ không làm rung chuyển người đó.

Chúng ta đã tạo ra biết bao nhiêu bộ đệm quanh bản thân mình, những vật bảo vệ. Những vật bảo vệ này sẽ không cho phép bạn thay đổi. Để thay đổi, bạn sẽ cần phải bị sốc - bị sốc cực kì, khủng khiếp. Điều đó sẽ là đau đớn: việc biến đổi sẽ là đau đớn. Đồng ý thì rất thoải mái, bất đồng cũng vậy. Tôi không tạo ra mấy khác biệt giữa đồng ý và bất đồng; chúng là hai mặt của cùng một đồng tiền.

Người *thực*, người muốn ở gần tôi và ở cạnh tôi, người muốn thực sự trong tiếp xúc với tôi, sẽ không đồng ý, sẽ không bất đồng. Người đó đơn giản lắng nghe tôi - lắng nghe thuần khiết, lắng nghe tuyệt đối thuần khiết, không có diễn giải. Người đó sẽ gạt bản thân mình sang bên. Người đó sẽ nhường đường cho tôi.

Cảnh thứ ba...

Cô giáo vừa mới kết thúc bài giảng đầu tiên về những sự kiện cơ sở của cuộc sống. Nhỏ Mary giơ tay từ hàng ghế trước. "Con trai sáu tuổi có thể sinh ra trẻ con được không ạ?"

"Không," cô giáo nói, mỉm cười, "điều đó là không thể được. Còn câu hỏi nào khác không, cả lớp?"

Cả lớp ngập ngừng... Mary lại giơ tay lên, "Liệu con gái sáu tuổi có thể sinh ra trẻ con được không ạ?"

"Không," cô giáo nói. Và thế rồi cậu nhỏ đằng sau Mary nghiêng về phía trước và thì thào rõ to vào tai nó, "Đằng ấy-a

thấy đây! Tớ đã bảo đấng ấy-a, đấng ấy-a không có gì phải lo nghĩ cả!"

Tất cả mọi sự đồng ý của bạn, tất cả mọi bất đồng của bạn, đều chỉ là tìm ra cách để vẫn còn trên đường của mình, để không thay đổi. Toàn bộ cuộc sống của mọi người đều dành cho một việc: làm sao đừng thay đổi. Họ cứ nói mãi, "Tôi không muốn khốn khổ," và họ cứ làm mọi điều vốn làm cho họ khốn khổ. Họ cứ nói, "Tôi muốn thay đổi," nhưng tôi nhìn sâu bên dưới họ và họ lại không muốn thay đổi. Trong thực tế việc diễn đạt ham muốn này rằng họ muốn thay đổi thì lại là một thủ đoạn để không thay đổi, cho nên họ có thể nói với thế giới, "Tôi đang cố gắng thay đổi và tôi đang nói to và hét to tôi muốn thay đổi, vậy mà nếu chẳng cái gì xảy ra thì tôi có thể làm được gì?"

Bạn không thể thay đổi được. Điều cuối cùng tôi muốn nói tới về câu hỏi này - *bạn* không thể thay đổi được, bạn chỉ có thể cho phép thay đổi xảy ra. Cố gắng thay đổi, bạn sẽ không bao giờ thay đổi. Ai cố gắng? Cái cũ. Bạn hãy nhìn vào logic bên trong của nó: bạn đang cố gắng thay đổi bản thân mình. Nó cũng gần như là tự bạn kéo mình lên trên chính ngón chân của mình. Cái gì có thể xảy ra từ điều đó? Chẳng cái gì có thể cả. Bạn không thể thay đổi được bản thân mình, bởi vì *ai* là cái người này, người đang cố gắng thay đổi? Nó là quá khứ của bạn. Nó là *bạn*.

Bạn có thể cho phép thay đổi xảy ra. Bạn có thể làm gì để cho phép điều đó? Xin đừng đồng ý và bất đồng với tôi. Bạn hãy chỉ lắng nghe thôi! Bạn hãy chỉ ở đây thôi. Bạn hãy chỉ để cho sự hiện hữu của tôi vận hành như tác nhân xúc tác. Bạn chỉ bị tiêm nhiễm bởi tôi. Bạn chỉ nhiễm lấy bệnh mà tôi có, bệnh sỏi mà tôi có. Bạn chỉ cho phép tôi, bạn đừng

cố gắng thay đổi bản thân mình. Việc cho phép này chính là tất cả ý nghĩa người buông xuôi là gì.

Sannyasin không phải là người đã đồng ý với tôi. Nếu người đó đồng ý với tôi, thế thì người đó không phải là sannyasin, thế thì người đó là một tín đồ, chỉ như người Ki tô giáo là tín đồ của Christ. Họ đã đồng ý với Christ, nhưng điều đó đã không làm thay đổi họ. Hệt như Phật tử là tín đồ của Phật - họ đã đồng ý với Phật, nhưng điều đó đã không thay đổi họ. Bạn không thể thấy cả thế giới này đều đang theo người này hay người khác đó sao?

Cho nên đi theo là một cách để né tránh thay đổi. Xin đừng theo tôi. Bạn đơn giản lắng nghe điều đang xảy ra ở đây, bạn thấy điều đang xảy ra ở đây. Bạn chỉ nhìn vào tôi, và bạn nhường đường cho tôi để cho năng lượng của tôi có thể bắt đầu vận hành trên năng lượng của bạn. Đây không phải là việc tâm trí, đây là chuyện toàn bộ... đến mức bạn có thể bắt đầu rung động theo cùng bước sóng - thậm chí trong vài khoảnh khắc.

Những khoảnh khắc này sẽ đem tới thay đổi, những khoảnh khắc này sẽ đem tới những thoáng nhìn về cái chưa biết. Những khoảnh khắc này sẽ làm cho bạn nhận biết rằng có cái vĩnh hằng bên ngoài thời gian. Những khoảnh khắc này sẽ cho bạn cảm giác về việc trong thiên là cái gì. Những khoảnh khắc này sẽ cho phép bạn một chút ít hương vị của Thượng đế, của Đạo, của Mật tông, của Thiền. Những khoảnh khắc đó sẽ đem tới khả năng thay đổi, bởi vì những khoảnh khắc đó sẽ tới, không từ quá khứ của bạn mà từ tương lai của bạn.

Đồng ý, đây là quá khứ của bạn đồng ý với tôi. Cởi mở, cho phép, đây là tương lai của bạn mở ra - mở ra với tôi. Khả năng biến đổi của bạn là trong tương lai của bạn. Quá khứ

chết rồi và qua rồi và kết thúc rồi. Bạn hãy chôn nó đi! Nó chẳng còn nghĩa gì nữa. Đừng cứ mang nó mãi; nó là hành lí không cần thiết. Bởi vì hành lí này mà bạn không thể đi rất cao.

Bạn ngụ ý gì khi bạn nói, "Con đồng ý với thầy?" Điều đó nghĩa là quá khứ của bạn đồng ý, quá khứ của bạn cảm thấy tốt và gật đầu, và nói, "Vâng, đây là điều con bao giờ cũng nghĩ tới." Đây là cách để tránh tương lai. Hãy nhận biết.

Chỉ hiện hữu với tôi - đó là *satsang*, đó là tiếp xúc cao. Chỉ hiện hữu với tôi, dù bạn ở đó, vài tia sáng sẽ đi vào trong bản thể bạn và sẽ bắt đầu nô đùa. Và thế thì bạn sẽ trở nên nhận biết rằng bất kì cuộc sống nào bạn đã sống qua đều không phải là cuộc sống chút nào, rằng bạn đã trong ảo tưởng, rằng bạn đã mơ. Những thoáng nhìn đó về thực tại sẽ làm tan tành toàn bộ quá khứ của bạn, và thế thì có biến đổi. Nó tới một cách tự nhiên theo cách riêng của nó - nó đi theo hiểu biết.

Câu hỏi thứ ba:

Osho, đôi khi con quan sát mọi người chơi cùng trò chơi cũ mà cứ chơi đi chơi lại mãi, mắt con cảm thấy lão hoá và chán ngấy và tim con mệt mỏi và yếm thế. Con đoán đây là bởi vì con thấy ngày càng nhiều trò chơi và thủ đoạn cũ của mình và con nghe thấy giọng gây bức mình của thầy giữa tai mình nói rằng, "Thế là được đây - bạn chỉ phải chấp nhận và yêu lấy bản thân mình, và không có vấn đề gì." Đúng thế chứ???

Con nghĩ nếu thầy nói lời này lần nữa thì con sẽ la hét lên. Con không hạnh phúc hơn sao khi con nghĩ có một mục tiêu?

Câu hỏi này là từ Ma Deva Anando. Nó có ý nghĩa đấy. Câu hỏi này có thể là câu hỏi của hầu hết mọi người đang hiện diện. Bạn hãy lắng nghe nó. Nó đơn giản chỉ ra một tình huống mà mọi người tìm kiếm đều phải trải qua.

Trước hết, Anando nói, "Đôi khi con quan sát mọi người chơi cùng trò chơi cũ mà cứ chơi đi chơi lại mãi, mắt con cảm thấy lão hoá và chán ngấy và tim con mệt mỏi và yếm thế."

Xin đừng cố gắng quan sát người khác - đó không phải là việc của bạn. Nếu họ đã quyết định chơi trò chơi cũ, nếu họ muốn chơi trò chơi cũ, nếu họ hạnh phúc trong việc chơi trò chơi cũ của mình, thì bạn là ai mà can thiệp vào? Bạn là ai mà thậm chí đánh giá?

Cái khao khát thường xuyên này để đánh giá người khác phải bị vứt bỏ đi. Điều đó chẳng ích gì cho người khác cả; nó làm hại bạn, nó chỉ làm hại bạn thôi. Sao bạn phải bận tâm? Điều đó chẳng liên quan gì tới bạn cả. Nó là niềm vui của người khác nếu họ muốn vẫn còn là cái cũ và họ muốn đi theo cùng đường mòn, theo cùng lệ thường. Tốt! Đây là cuộc sống của họ và họ có mọi quyền sống nó theo cách riêng của họ.

Bằng cách nào đó chúng ta không thể cho phép người khác có cách riêng của họ; theo cách này cách khác chúng ta cứ đánh giá. Đôi khi chúng ta nói họ là kẻ tội lỗi; đôi khi chúng ta nói họ nhất định xuống địa ngục, đôi khi chúng ta nói họ là thế này thế nọ, tội phạm. Nếu tất cả mọi cái đã thay

đổi, bây giờ một đánh giá mới - rằng họ đang chơi trò chơi cũ và "con mọt mới"... Sao bạn phải mọt mới vì trò chơi của họ? Hãy cứ để họ mọt mới bởi trò chơi của mình đi nếu họ muốn; hay nếu họ không muốn, thế nữa cũng là chọn lựa của họ. Xin đừng quan sát người khác.

Toàn bộ năng lượng của bạn phải hội tụ vào bản thân mình. Có thể bạn đang lên án người khác về trò chơi cũ của họ chỉ như một thủ đoạn, bởi vì bạn không muốn lên án bản thân mình. Điều đó bao giờ cũng xảy ra, đó là một thủ đoạn tâm lí: chúng ta phóng chiếu lên người khác. Kẻ trộm nghĩ mọi người đều là kẻ trộm - điều đó là rất tự nhiên cho người đó - đó là cách bảo vệ bản ngã của người đó. Nếu người đó cảm thấy toàn thế giới là xấu thì người đó cảm thấy tốt trong so sánh này. Kẻ giết người nghĩ toàn thế giới đều mang tính sát nhân - điều đó làm cho người đó cảm thấy tốt và thoải mái. Cũng tiện mà nghĩ cả thế giới đều là sát nhân; thế thì người đó có thể giết người và chẳng cần có bất kì cảm giác mặc cảm nào, không cần có bất kì sự cắn rứt nào của lương tâm.

Cho nên chúng ta cứ phóng chiếu lên người khác bất kì cái gì chúng ta không muốn thấy trong bản thân mình. Xin hãy chấm dứt điều đó đi! Nếu bạn thực sự mọt mới về trò chơi cũ, thế thì đây là trò chơi cũ đây - cũ nhất. Trong nhiều kiếp bạn đã từng chơi nó: phóng chiếu những khiếm khuyết của bạn lên người khác, và thế rồi cảm thấy tốt. Và tất nhiên bạn phải phóng đại lên, bạn phải khuếch đại lên. Nếu bạn là kẻ trộm, thì bạn phải khuếch đại hình ảnh của người khác, rằng họ còn kẻ trộm lớn hơn bạn. Thế thì bạn cảm thấy tốt trong so sánh này, bạn còn là người tốt hơn nhiều.

Đó là lí do tại sao mọi người cứ đọc báo. Báo chí giúp cho bạn nhiều lắm. Sáng sớm, trước khi bạn thậm chí uống

chén trà, bạn đã sẵn sàng đọc báo. Và báo chẳng đem tới cái gì ngoài tin tức, bởi vì chẳng cái gì mới. Nó vẫn là cùng cái đã cũ rích. Nhưng bạn cảm thấy tốt: ở đâu đó ai đó đã bị giết, đâu đó mới có vụ Watergate, và đâu đó điều gì đó khác, và đâu đó ai đó bị mất cắp, và vợ ai đó đã trốn đi với ai đó khác... vân vân và vân vân. Ngắm nhìn tất cả những điều đó, bạn thành thoi; bạn cảm thấy, "Vây mình cũng không đến nỗi tệ lắm - cả thế giới đang xuống dốc. Mình còn là người tốt hơn nhiều. Mình vẫn còn chưa trốn đi với vợ hàng xóm. Mình chưa giết ai cả - mặc dầu mình có nghĩ tới điều đó, nhưng suy nghĩ thì không phải là tội ác ở nơi người ta thực sự làm những việc này." Bạn cảm thấy tốt. Và khoảnh khắc bạn cảm thấy tốt, thì bạn vẫn còn như cũ.

Xin đừng ngắm nhìn người khác. Điều đó chẳng ích gì cho bạn cả. Bạn hãy dùng năng lượng của mình để quan sát chính bản thân mình.

Và có cái gì đó cực kì biến đổi trong việc quan sát này. Nếu bạn quan sát bản thân mình, thì mọi sự sẽ bắt đầu thay đổi. Nếu bạn bắt đầu quan sát cơn giận của mình, một ngày nào đó bạn bỗng nhiên sẽ thấy cơn giận không còn năng lượng theo cách nó đã quen có; nó không còn dữ tợn nữa. Một cái gì đó đã chết đi trong nó.

Nếu bạn bắt đầu ngắm nhìn bản thân mình, thì bạn sẽ thấy dần dần cái tiêu cực đang chết đi và cái tích cực đang trở nên ngày một sống động hơn; rằng khốn khổ đang biến mất và phúc lạc đang đi vào trong cuộc sống mình; rằng bạn mỉm cười nhiều hơn, thậm chí đôi khi chẳng có lí do gì; rằng một cảm giác vui nhộn đang nảy sinh trong bạn nếu bạn bắt đầu ngắm nhìn. Cái cũ bị kim nén đó, khuôn mặt dài đang biến mất; một cảm giác vui nhộn được sinh ra. Bạn bắt đầu coi cuộc sống là vui đùa hơn nếu bạn ngắm nhìn; cái nghiêm

chính trở thành ngày một chẳng liên quan. Bạn ngày càng trở nên hồn nhiên hơn, tin cậy, ngày càng ít hoài nghi hơn.

Tôi không nói rằng sự tin cậy của bạn bao giờ cũng phải được kính trọng. Không, đây không phải là vấn đề. Bạn có thể bị lừa nhiều hơn, bởi vì khi bạn tin cậy thì bạn có thể bị lừa nhiều. Nhưng cho dù bạn có bị lừa, thì niềm tin cậy của bạn cũng sẽ không bị phá huỷ bởi điều đó; trong thực tế nó thậm chí còn có thể được nâng cao hơn. Bạn có thể bắt đầu nghĩ rằng cho dù bạn có bị lừa - ai đó đã lấy đi ít tiền và lừa bạn - thì bạn sẽ có khả năng thấy rằng bạn đã giữ được điều có giá trị hơn nhiều, đó là sự tin cậy; và cái gì đó gần như chẳng giá trị gì, tiền bạc, thì mất đi.

Bạn có thể giữ được tiền và sự tin cậy lại mất đi - điều đó sẽ là tổn thất lớn lao hơn nhiều, bởi vì chẳng ai đã từng bao giờ hạnh phúc chỉ bởi vì tiền. Nhưng bởi sự tin cậy, mọi người đã sống như thượng đế trên trái đất. Bởi sự tin cậy, mọi người đã tận hưởng cuộc sống toàn bộ tới mức họ có thể cảm thấy biết ơn Thượng đế. Tin cậy là phúc lành. Tiền bạc nhiều nhất có thể cho bạn một chút ít thoải mái, nhưng không có lẽ hội. Tin cậy có thể không cho bạn nhiều thoải mái, nhưng sẽ cho bạn lẽ hội lớn lao.

Bây giờ chọn thoải mái chứ không chọn lẽ hội đơn giản là ngu xuẩn, bởi vì cuộc sống thoải mái sẽ chẳng là gì ngoài cái chết thoải mái. Bạn có thể sống tiện lợi và bạn có thể chết tiện lợi. Nhưng hương vị thực của cuộc sống là có thể chỉ khi bạn mở hội tới mức tối đa, tới mức cực đại, khi ngọn đuốc của bạn bùng cháy từ cả hai đầu cùng nhau. Có thể chỉ cho một khoảnh khắc... nhưng sự mãnh liệt của nó, nhưng tính toàn bộ của nó, nhưng tính toàn thể của nó!... Và điều này xảy ra chỉ qua quan sát. Quan sát là một trong những lực vĩ đại nhất của biến đổi.

Bạn hãy bắt đầu quan sát bản thân mình đi. Đừng phí năng lượng của mình để quan sát người khác - đó là sự lãng phí cực kì! Và không ai sẽ cảm ơn bạn về điều đó cả, đây là công việc bạc bẽo. Và bất kì người nào mà bạn quan sát đều sẽ cảm thấy bị xúc phạm, bởi vì *không ai* thích bị quan sát cả, mọi người đều muốn có cuộc sống riêng tư. Tốt hay xấu, ngu hay khôn, mọi người đều muốn có cuộc sống riêng tư của mình. Và bạn là ai mà can thiệp vào? Cho nên đừng là những kẻ dòm ngó, đừng nhìn qua lỗ khoá nhà mọi người, và đừng ngắm nhìn. Đây là cuộc sống *của họ*. Nếu họ muốn và nếu họ thích chơi trò chơi cũ, thì cứ để cho họ chơi đi!

Cho nên điều đầu tiên: xin chấm dứt việc ngắm nhìn người khác, hãy quay toàn bộ năng lượng của bạn vào bản thân mình.

Điều thứ hai, bạn nói: "Con đoán đây là bởi vì con thấy ngày càng nhiều trò chơi và thủ đoạn cũ của mình và con nghe thấy giọng gậy bực mình của thầy giữa tai mình nói rằng, "Thế là được đây - bạn chỉ phải chấp nhận và yêu lấy bản thân mình, và không có vấn đề gì cả."

Tôi phải nhắc lại điều đó: Không có vấn đề gì. Tôi chưa bao giờ bắt gặp vấn đề thực nào - cho tới giờ. Và tôi phải đã nghe hàng nghìn người và hàng nghìn vấn đề của họ. Tôi chưa bắt gặp vấn đề thực nào cả. Và tôi không nghĩ điều đó lại sẽ xảy ra, bởi vì vấn đề thực không tồn tại. 'Vấn đề' là một thứ được bịa ra. Tình huống có đó, vấn đề không có đó. Vấn đề là việc diễn giải của bạn về tình huống. Cùng một tình huống có thể không là vấn đề với ai đó và có thể lại là vấn đề đối với ai đó khác.

Cho nên điều đó tùy thuộc vào bạn liệu bạn có tạo ra vấn đề hay bạn không tạo ra vấn đề, nhưng vấn đề không có đó.

Vấn đề không có trong sự tồn tại; chúng có trong tâm lí của con người.

Lần sau bạn hãy chỉ nhìn, bạn đang có một lầm lỗi nào đó và vướng phải một vấn đề. Hãy ngắm nhìn, hãy đứng sang bên và nhìn vào vấn đề. Nó có thực hay không? hay bạn đã tạo ra nó? Bạn hãy nhìn sâu vào nó và bạn bỗng nhiên sẽ thấy nó không tăng lên, nó đang giảm đi; nó trở thành ngày một nhỏ hơn. Bạn càng đặt nhiều năng lượng của mình vào quan sát, thì nó lại càng trở nên nhỏ đi hơn. Và một khoảnh khắc tới khi bỗng nhiên nó không có đó... và bạn sẽ có cái cười khoái trá.

Bất kì khi nào bạn có vấn đề, hãy nhìn vào nó. Vấn đề là hư huyền, chúng không tồn tại. Hãy chỉ đi quanh vấn đề, hãy nhìn từ mọi góc độ - làm sao nó có thể có được? Nó là bóng ma! Bạn đã muốn nó, đó là lí do tại sao nó có đó. Bạn đã yêu cầu nó, đó là lí do tại sao nó có đó. Bạn đã mời nó, đó là lí do tại sao nó có đó.

Nhưng mọi người không thích điều đó: nếu bạn nói vấn đề của họ không phải là vấn đề, thì họ không thích điều đó. Họ cảm thấy rất tồi tệ. Nếu bạn nghe vấn đề của họ thì họ cảm thấy rất tốt. Và nếu bạn nói, "Vâng, đây là vấn đề lớn," thì họ rất sung sướng. Đó là lí do tại sao phân tâm học lại đã trở thành một trong những điều quan trọng nhất của thế kỉ này. Nhà phân tâm chẳng giúp được cho ai cả - có thể người đó tự giúp mình mà thôi, nhưng người đó chẳng giúp cho ai khác cả. Người đó không thể giúp được. Nhưng mọi người vẫn cứ tới và trả tiền. Họ tận hưởng - người đó chấp nhận vấn đề của họ. Bất kì vấn đề ngớ ngẩn nào bạn đem tới nhà phân tâm, thì người đó đều lắng nghe nó rất chân thành và nghiêm chỉnh, dường như nó có đó. Người đó cứ giả dụ như

là bạn đang đau khổ ghê lắm, và người đó bắt đầu làm việc trên nó và phân tích nó. Và điều đó mất hàng năm!

Thậm chí sau nhiều năm phân tâm vấn đề vẫn không được giải quyết bởi vì ngay chỗ đầu tiên vấn đề chưa bao giờ có đó - cho nên làm sao bất kì ai có thể giải quyết được nó? Nhưng sau nhiều năm phân tâm bạn trở nên mệt mỏi, và bạn kết thúc với vấn đề cũ; bây giờ bạn muốn vấn đề mới nào đó. Cho nên một hôm bạn bỗng nhiên nói, "Vâng, nó không còn có đó nữa, nó mất rồi," và bạn cảm ơn nhà phân tâm. Nhưng đấy đơn giản chỉ là thời gian đã giúp vào, thời gian đã chữa lành. Đây không phải do việc phân tâm. Nhưng có những người không thích đơn giản chờ đợi và ngắm nhìn.

Khi bạn mang một người điên tới một thiền viện, thì họ đơn giản cho anh ta vào một góc, trong một chiếc lều nhỏ, xa với thiền viện; họ cho anh ta thức ăn và họ bảo anh ta, "Hãy ở đó, yên tĩnh." Không ai tới nói chuyện với anh ta; thức ăn thì được cung cấp, tiện nghi của anh ta được chăm nom, nhưng không ai bận tâm về anh ta cả. Và điều phân tâm làm trong ba năm, thì họ làm trong ba tuần. Trong vòng ba tuần người này đơn giản bước ra và người đó nói, "Vâng, vấn đề hết."

Trong ba tuần bạn bị bỏ lại với vấn đề của mình - làm sao bạn có thể tránh việc nhìn nó? Và không việc phân tích nào được nêu ra cho nên không có sự phân tán, bạn không bị làm sao lãng. Nhà phân tâm làm sao lãng bạn! Vấn đề có thể đã chết đi theo cách của nó trong vòng ba tuần, nhưng nó sẽ không chết đi bây giờ bởi vì với sự hỗ trợ của nhà phân tâm nó sẽ sống ba năm, hay thậm chí còn hơn. Điều đó tùy thuộc vào bạn giàu thế nào. Nếu bạn đủ giàu thì vấn đề có thể tiếp tục suốt cả đời bạn. Điều đó nghĩa là nó phụ thuộc vào bạn có thể đảm đương chi trả được bao nhiêu. Người nghèo

không chịu đựng nhiều vấn đề. Người giàu chịu đựng; họ có thể đảm đương được. Họ có thể tận hưởng trò chơi có vấn đề lớn. Người nghèo không thể đảm đương được và không thể tận hưởng trò chơi đó.

Lần sau mà bạn có vấn đề, thì hãy nhìn vào nó, hãy nhìn *ngghiêm khắc* vào nó; không cần bất kì phân tích nào. Đừng phân tích nó, bởi vì phân tích là cách làm lãng trí. Khi bạn bắt đầu phân tích thì bạn không nhìn vào vấn đề. Bạn bắt đầu hỏi tại sao? từ đâu? nó tới thế nào?... trong thời thơ ấu của bạn, mối quan hệ của mẹ bạn với bạn, mối quan hệ của bố bạn với bạn? Bạn đã đi lạc lối, bây giờ bạn không nhìn vào trong bản thân vấn đề. Cách phân tâm của Freud thực sự là trò chơi tâm trí, và được chơi với tri thức chuyên gia lớn.

Đừng đi vào trong nguyên nhân! Không cần... bởi vì không có nguyên nhân. Đừng đi vào trong quá khứ; không cần bởi vì điều đó sẽ là đi xa khỏi vấn đề hiện tại. Hãy nhìn vào trong nó như một điều ở đây và bây giờ, chỉ đi vào trong nó. Và đừng nghĩ về nguyên nhân, lí do. Chỉ quan sát vấn đề như nó hiện thế. Và bạn sẽ ngạc nhiên rằng nhìn nghiêm khắc vào trong nó, thì nó bắt đầu tản mát đi. Cứ nhìn vào trong nó và bạn sẽ thấy nó đã mất đi.

Vấn đề không có đó. Chúng ta tạo ra chúng bởi vì chúng ta không thể sống mà không có vấn đề. Đó là lí do duy nhất tại sao chúng ta lại tạo ra chúng. Có vấn đề là có một cơ hội; người ta cảm thấy tốt, cái gì đó có đó để làm. Khi không có vấn đề gì thì bạn bị bỏ lại một mình, trống rỗng - phải làm gì tiếp đây? Mọi vấn đề kết thúc...

Hãy chỉ nghĩ: một ngày nào đó Thượng đế tới và nói, "Không vấn đề gì nữa - hết rồi! Mọi vấn đề đã mất." Bạn sẽ làm gì? Bạn hãy nghĩ về cái ngày đó. Mọi người sẽ bị mắc kẹt. Mọi người sẽ bắt đầu rất giận với Thượng đế. Họ sẽ nói,

"Đây không phải là ân huệ! Bây giờ chúng con sẽ được giả thiết làm gì? Không vấn đề gì sao?" Thế thì bỗng nhiên năng lượng không chuyển đi đâu cả; thế thì bạn sẽ cảm thấy trì trệ. Vấn đề là cách thức để bạn di chuyển, để đi tiếp, để mang tiếp, để hi vọng, để ham muốn, để mơ mộng. Vấn đề đem lại biết bao nhiêu khả năng để vẫn còn được bạn bịu.

Và nhàn rỗi, hay có khả năng nhàn rỗi, là điều tôi gọi là thiên. Một tâm trí nhàn rỗi, người tận hưởng khoảnh khắc nhàn rỗi là tâm trí thiên.

Bạn hãy bắt đầu tận hưởng những khoảnh khắc nhàn rỗi nào đó. Cho dù vấn đề có đó - bạn cảm thấy nó có đó, tôi nói nó không có, nhưng bạn cảm thấy nó có đó - hãy gạt vấn đề sang bên và nói với vấn đề, "Hãy đợi đấy! Cuộc sống có đó, toàn bộ cuộc sống có đó. Ta sẽ giải quyết mi, nhưng ngay bây giờ hãy để ta có một chút ít không gian, không bị bận bịu với bất kì vấn đề nào." Bạn hãy bắt đầu có vài khoảnh khắc nhàn rỗi đi. Một khi bạn đã tận hưởng chúng thì bạn sẽ thấy sự kiện là vấn đề do bạn tạo ra bởi vì bạn không có khả năng tận hưởng những khoảnh khắc nhàn rỗi, cho nên vấn đề lấp vào lỗ hổng.

Bạn chưa từng ngắm nhìn mình sao? Ngồi trong phòng, nếu bạn chẳng có việc gì làm thì bạn bắt đầu cảm thấy bồn chồn, bạn bắt đầu cảm thấy không thoải mái, bạn bắt đầu cảm thấy bất ổn. Bạn sẽ bật radio lên, hay bạn sẽ bật ti vi lên, hay bạn sẽ bắt đầu đọc cùng tờ báo mà bạn đã đọc tới ba lần từ sáng. Hay nếu chỉ có mỗi một cách, thì bạn sẽ rơi vào giấc ngủ để cho bạn có thể tạo ra các giấc mơ và lại vẫn còn bận tâm. Hay bạn sẽ bắt đầu hút thuốc... Bạn có quan sát điều đó không? Bất kì khi nào bạn không có việc gì làm, thì hiện hữu trở thành rất khó, chỉ hiện hữu.

Tôi sẽ nói lại: Không có vấn đề gì cả, Anando. Bạn hãy nhìn vào trong sự kiện của nó, rằng *không* có vấn đề gì trong cuộc sống cả. Nếu bạn muốn có nó, thì đây là niềm vui của bạn - bạn hưởng thú với tất cả mọi phúc lành của tôi. Nhưng chân lí là, không có vấn đề gì cả.

Cuộc sống không phải là vấn đề chút nào, nó là một bí ẩn để được sống và được tận hưởng. Vấn đề do bạn tạo ra bởi vì bạn sợ tận hưởng cuộc sống, và bạn sợ sống cuộc sống. Vấn đề cho bạn sự bảo vệ *chống lại* cuộc sống, chống lại niềm vui, chống lại tình yêu. Bạn có thể tự nói với mình, "Làm sao mà mình tận hưởng được? Mình có biết bao nhiêu là vấn đề, làm sao mình tận hưởng được? Mình có biết bao nhiêu vấn đề, làm sao mình có thể yêu một người đàn ông hay một người đàn bà? Mình có biết bao nhiêu vấn đề, làm sao mình có thể nhảy múa và ca hát được? Không thể được!" Bạn có thể tìm thấy lí do nào đó để không hát, để không nhảy múa. Vấn đề của bạn cho bạn một cơ hội lớn để né tránh.

Bạn hãy nhìn vào trong vấn đề này và bạn sẽ thấy chúng là hư huyền. Và thậm chí nếu bạn có vấn đề và bạn cảm thấy nó là thực, thì tôi nói điều đó là được. Tại sao tôi lại nói nó là được? - bởi vì khoảnh khắc bạn bắt đầu cảm thấy nó là được, thì nó sẽ biến mất. Khoảnh khắc bạn nói với một vấn đề, "Điều đó là được," thì bạn đã dùng cấp năng lượng cho nó. Bạn đã chấp nhận nó. Khoảnh khắc bạn chấp nhận một vấn đề, thì nó không còn là vấn đề nữa. Một vấn đề có thể là vấn đề chỉ khi bạn cứ bác bỏ nó: khi bạn nói nó *không nên* là như vậy... và nó là như vậy, và nó không nên là như vậy - vấn đề được làm mạnh thêm.

Đó là lí do tại sao tôi nói điều đó. Mọi người tới tôi với vấn đề lớn của họ và tôi nói, "Điều đó là được, điều đó *rất*

được, bạn chấp nhận nó." Và tôi nói, "Bạn hãy cứ chấp nhận và yêu lấy bản thân mình." Và tôi hiểu, Anando nói, "Chính cái giọng gây bức mình của thầy liên tục nói, 'Thế là được đây - bạn chỉ phải chấp nhận và yêu lấy bản thân mình, và không có vấn đề gì cả.'"

"Đúng thế chứ???" Và Anando nói, "Con nghĩ nếu thầy nói lời này lần nữa thì con sẽ la hét lên."

Bạn đã la hét cả đời mình - dù bạn la hét hay không thì cũng không phải là vấn đề, bạn đã la hét cả đời mình. Bạn đã chưa làm gì khác hơn từ trước cho tới nay. Đôi khi la to, đôi khi la thầm, nhưng bạn đã la hét. Đó là cách tôi thấy mọi người: những người la hét - trái tim họ la hét, bản thể họ la hét. Nhưng điều đó sẽ chẳng ích gì.

Bạn hãy cố gắng hiểu hơn là la lên. Hãy cố gắng thấy điều tôi đang nói với bạn. Và điều tôi đang nói với bạn thì không phải là lí thuyết, nó là sự kiện. Và tôi đang nói điều đó bởi vì tôi đã biết nó theo cách đó. Nếu điều đó có thể xảy ra cho tôi rằng không có vấn đề gì cả, thì sao nó không thể xảy ra cho bạn được? Bạn hãy nhận lấy thách thức về điều đó! Tôi chỉ là một người bình thường như bạn; tôi không đòi hỏi quyền năng huyền bí phi thường nào. Tôi rất bình thường, cũng hết như bạn vậy.

Sự khác biệt duy nhất giữa tôi và bạn là bạn không nói được cho bản thân mình còn tôi nói hoàn toàn được cho bản thân tôi - đó là sự khác biệt duy nhất. Bạn liên tục cố gắng cải thiện bản thân mình còn tôi không cố gắng cải thiện bản thân mình. Tôi đã nói: Không hoàn chỉnh là cách thức cuộc sống hiện thế. Bạn đang cố gắng trở nên hoàn hảo còn tôi đã chấp nhận sự không hoàn hảo của mình. Đó là sự khác biệt duy nhất.

Cho nên tôi không có vấn đề gì. Khi bạn chấp nhận sự không hoàn hảo của mình, thì vấn đề có thể từ đâu tới được? Khi bất kì cái gì xảy ra bạn nói điều đó là được, thế thì vấn đề có thể tới từ đâu được? Khi bạn chấp nhận các giới hạn, thế thì vấn đề có thể từ đâu tới được? Vấn đề nảy sinh từ việc không chấp nhận của bạn. Bạn không thể chấp nhận cách thức bạn đang hiện hữu, do đó mới có vấn đề. Và bạn sẽ chẳng bao giờ chấp nhận cách bạn đang hiện hữu, cho nên vấn đề bao giờ cũng sẽ có đó. Bạn có thể hình dung bản thân mình một ngày nào đó chấp nhận, hoàn toàn chấp nhận cách bạn đang hiện hữu không? Nếu bạn có thể hình dung được, thế thì tại sao bạn không làm điều đó ngay bây giờ? Sao lại đợi? Từ ai? Để làm gì?

Tôi đã chấp nhận cách thức tôi đang hiện hữu, và chính khoảnh khắc đó tất cả các vấn đề đều biến mất, chính khoảnh khắc đó mọi lo nghĩ biến mất. Không phải là tôi đã trở nên hoàn hảo, nhưng tôi bắt đầu tận hưởng sự không hoàn hảo của mình. Chẳng ai đã bao giờ trở nên hoàn hảo cả, bởi vì trở nên hoàn hảo có nghĩa là trở thành hoàn toàn chết. Hoàn hảo là không thể được bởi vì cuộc sống là vĩnh hằng. Hoàn hảo là không thể được bởi vì cuộc sống cứ tiếp diễn mãi - không có tận cùng cho nó.

Cho nên cách duy nhất để thoát ra khỏi cái gọi là vấn đề là chấp nhận cuộc sống của bạn như bạn thấy nó ngay khoảnh khắc này, và sống nó, tận hưởng, vui thích trong nó. Khoảnh khắc tiếp sẽ còn vui vẻ hơn bởi vì nó sẽ bắt nguồn từ khoảnh khắc này; và khoảnh khắc tiếp nữa sẽ thậm chí còn vui vẻ hơn nữa, bởi vì dần dần bạn sẽ trở thành ngày càng vui vẻ hơn. Không phải là bạn sẽ trở thành vui vẻ hơn qua sự cải thiện, mà bởi việc sống khoảnh khắc này.

Nhưng bạn sẽ vẫn còn không hoàn hảo. Bạn bao giờ cũng sẽ có những giới hạn, và bạn bao giờ cũng có những tình huống mà nếu bạn muốn tạo ra vấn đề thì bạn có thể tạo ra ngay lập tức. Nếu bạn không muốn tạo ra vấn đề, thì không có nhu cầu để tạo ra chúng. Bạn có thể la lên, nhưng điều đó chẳng ích gì. Đó là điều bạn vẫn đang làm. Điều đó đã chẳng ích gì.

Thậm chí trị liệu nguyên thủy cũng không tỏ ra có ích nhiều lắm. Nó cho phép mọi người la hét - vâng, có cảm thấy chút ít thoải mái, nó là trị liệu cáu kỉnh. Nó cho phép bạn nôn ra. Có cảm thấy chút ít thoải mái bởi vì bạn cảm thấy đỡ nặng, nhẹ gánh chút ít, nhưng thế rồi trong vài ngày trạng thái phờ phơ đó biến mất; lần nữa bạn lại như cũ, lại tích lũy. Lần nữa lại đi tới trị liệu nguyên thủy - bạn sẽ cảm thấy thoải mái trong vài ngày - lần nữa lại như cũ...

Chừng nào bạn còn chưa hiểu rằng người ta phải chấm dứt việc tạo ra vấn đề, thì bạn sẽ vẫn cứ tạo ra vấn đề. Bạn có thể đi vào một nhóm đương đầu, bạn có thể thực hành trị liệu nguyên thủy, bạn có thể làm cả nghìn nhóm khác, và sau mỗi nhóm bạn sẽ cảm thấy cực kì hay, bởi vì bạn vứt bỏ đi cái gì đó vốn trên đầu bạn - nhưng bạn đã không vứt bỏ cái cơ chế tạo ra nó. Bạn đã vứt bỏ cái gì đó mà bạn đã có, nhưng bạn lại không vứt bỏ chính cái nhà máy cứ liên tục tạo ra nó. Lần nữa bạn sẽ tạo ra, điều đó sẽ chẳng hữu dụng gì mấy. Nó sẽ cho bạn việc giải lao, nghỉ ngơi...

Nhưng nếu bạn thực sự hiểu sự việc này, thì sự việc này là ở chỗ bạn phải chấm dứt việc tạo ra vấn đề; bằng không thì bạn có thể cứ đi từ nhóm này sang nhóm khác, từ nhà phân tâm này sang nhà phân tâm khác, từ nhà tâm thần này sang nhà tâm thần khác, từ trị liệu này sang trị liệu khác... và

mọi người sẽ cho bạn một chút ít giải lao, chút ít nghỉ ngơi, và bạn lại làm cùng một thứ.

Toàn bộ nỗ lực của tôi ở đây là để cắt bỏ vấn đề từ chính gốc rễ. Xin đừng tạo ra vấn đề. Chúng không có, chúng không tồn tại.

Và điều cuối cùng Anando nói, "Con không hạnh phúc hơn sao khi con nghĩ có một mục tiêu?"

Vâng, bạn hạnh phúc hơn, và bây giờ bạn cũng khôn khéo hơn nữa - bởi vì hạnh phúc của bạn là trong hi vọng, nó không phải là hạnh phúc thực. Cho nên tôi nói bạn hạnh phúc hơn và cũng khôn khéo nữa. Khôn khéo, bạn ở đây trong hiện tại, và hạnh phúc bạn ở trong tương lai - nhưng làm sao bạn có thể ở trong tương lai được? Mục đích là ở trong tương lai.

Bất hạnh bạn ở đây, hạnh phúc bạn ở kia. 'ở kia' không tồn tại - tất cả đều ở đây. *Bao giờ* cũng là ở đây, mọi nơi đều ở đây cả! 'ở kia' chỉ tồn tại trong từ điển. Cũng vậy với khi đó - bao giờ cũng là bây giờ, khi đó không tồn tại. Vâng, bạn đã hạnh phúc hơn trong giấc mơ của mình khi nghĩ về mục đích, nghĩ về tương lai đẹp đẽ. Nhưng tại sao người ta lại nghĩ về tương lai đẹp đẽ? - bởi vì người đó khôn khéo trong hiện tại.

Tôi không nghĩ về tương lai đẹp đẽ, tôi không thể quan niệm nổi làm sao nó có thể đẹp hơn nữa được! Làm sao nó lại có thể đẹp hơn nó ngay bây giờ, khoảnh khắc này được? Làm sao sự tồn tại lại sẽ hạnh phúc hơn và vui vẻ hơn nó đang thể trong khoảnh khắc này được? Bạn hãy nhìn mà xem - làm sao nó có thể hạnh phúc hơn, vui sướng hơn? Nhưng đây là thủ đoạn, lần nữa là thủ đoạn của tâm trí: để tránh hiện tại chúng ta cứ nghĩ về tương lai để cho chúng ta không cần thấy hiện tại. Và hiện tại là tất cả những cái đang có đó.

Cho nên bạn cũng phải, bạn hạnh phúc hơn - hạnh phúc hơn trong giấc mơ của mình. Bây giờ tôi đã làm tan tành mọi giấc mơ của bạn. Hạnh phúc hơn trong hi vọng của bạn - bây giờ tôi đang cố gắng theo đủ mọi cách để tạo ra trạng thái vô vọng, cho nên không hi vọng nào còn lại cả. Tôi đang cố gắng đem bạn về hiện tại. Bạn đã vấp vơ trong tương lai, tôi đang kéo bạn trở lại với ở đây bây giờ. Đây là công việc vất vả. Và lấy mất mục đích đi, người ta cảm thấy rất giận.

Bạn đôi khi rất giận tôi. Tôi đã lấy đi hi vọng của bạn, giấc mơ của bạn - hay tôi đang cố gắng làm điều đó! Bạn đang níu bám vào chúng. Bạn nghiện với hi vọng của mình tới mức bạn thậm chí bắt đầu hi vọng qua tôi.

Bạn bắt đầu hi vọng qua tôi: "Osho sẽ làm điều này." Người này không định làm gì cả! Bạn bắt đầu hi vọng rằng, "Bây giờ mình ở cùng với Osho rồi nên không cần phải sợ. Chẳng chóng thì chầy mình sẽ trở nên chứng ngộ," Bạn hãy quên tất cả những điều đó đi! Chứng ngộ không phải là hi vọng! Nó không phải là một ham muốn và nó không ở trong tương lai. Nếu bạn bắt đầu sống ngay khoảnh khắc này, thì bạn chứng ngộ rồi. Tôi đang cố gắng để làm cho bạn chứng ngộ mọi ngày, còn bạn thì nói, "Ngày mai." Thế thì khi bạn sẽ... nhưng ngày mai điều đó sẽ chẳng bao giờ xảy ra. Hoặc là nó là bây giờ hay chẳng bao giờ.

Bạn hãy trở nên chứng ngộ ngay bây giờ đi! Và bạn có thể trở nên chứng ngộ được bởi vì bạn đang... đơn giản bị lừa, đơn giản nghĩ rằng bạn không hiện hữu.

Cho nên đừng hỏi làm sao. Khoảnh khắc bạn hỏi làm sao, thì bạn bắt đầu hi vọng. Cho nên đừng hỏi làm sao, và đừng nói, "Vâng, chúng con sẽ trở thành." Tôi không nói điều đó. Tôi nói bạn *hiện hữu*.

Con ngỗng ở ngoài rồi! Con ngỗng chưa bao giờ ở trong cả. Người ta chỉ phải tỉnh táo trong từng khoảnh khắc. Chỉ một khoảnh khắc tỉnh táo, một cú sốc, và bạn được tự do.

Mọi ngày tôi đều cố gắng làm cho bạn được chứng ngộ, bởi vì tôi biết bạn *được* chứng ngộ rồi. Nhưng nếu bạn muốn cứ chơi trò chơi *luân hồi*, thì bạn cứ chơi đi.

Chắc chắn là bạn hạnh phúc hơn - và cũng khôn khổ nữa. Tôi đã lấy đi hạnh phúc của bạn bởi vì bạn không thể hi vọng thêm nữa. Nếu bạn cho phép tôi thêm một chút nữa, thì tôi sẽ lấy cả khôn khổ của bạn đi nữa. Nhưng trước tiên hạnh phúc phải ra đi, bởi vì khôn khổ tồn tại như cái bóng của hi vọng vào hạnh phúc. Cho nên đầu tiên hi vọng về hạnh phúc phải ra đi, chỉ thế thì cái bóng mới đi.

Cho nên bạn có thể kêu la nếu bạn muốn kêu la, nhưng tôi sẽ nhắc lại cả nghìn lẻ một lần: Anando, không có vấn đề gì cả. Bạn chỉ cần chấp nhận và yêu lấy chính mình - vâng, ĐÚNG THẾ.

Câu hỏi thứ tư:

Osho kính yêu, Mật tông chẳng phải là con đường mê đắm đó sao?

Nó không phải vậy. Nó là con đường *duy nhất* để thoát ra khỏi mê đắm. Nó là con đường duy nhất để thoát ra ngoài bản năng dục. Không con đường nào khác đã có ích cho con người; tất cả mọi con đường khác đều làm cho con người ngày càng nhiều bản năng dục hơn.

Dục đã không biến mất. Tôn giáo đã làm cho nó chỉ bị đầu độc thêm; nó vẫn có đó, dưới dạng bị đầu độc. Vâng mặc cảm đã nảy sinh trong con người, nhưng dục lại không biến mất. Nó không thể biến mất được bởi vì nó là thực tại sinh học. Nó là sự tồn tại; nó không thể đơn giản biến mất bởi việc kìm nén nó. Nó có thể biến mất chỉ khi bạn trở nên tỉnh táo tới mức bạn có thể giải phóng năng lượng 'bị bao' trong bản năng dục. Không phải bởi việc kìm nén mà năng lượng được giải phóng ra, mà bởi hiểu biết. Và một khi năng lượng được giải phóng ra, thì từ bùn, hoa sen... Hoa sen phải mọc lên từ bùn, nó phải đi cao hơn - và kìm nén ẩn nó sâu hơn vào trong bùn, bùn cứ kìm nén hoa sen.

Điều bạn đã làm cho đến nay, toàn thể nhân loại làm, là kìm nén dục trong bùn của vô thức. Cứ kìm nén nó, ngồi lên trời nó, không cho phép nó chuyển động; giết chết nó bằng nhịn ăn, bằng kỉ luật, bằng đi vào hang động trong Himalayas, bằng đi vào trong tu viện nơi phụ nữ không được phép tới. Có những tu viện nơi phụ nữ chưa bao giờ được bước vào trong hàng trăm năm; có những tu viện chỉ các ni cô sống và đàn ông không bao giờ bước vào. Đây là các cách kìm nén. Và họ tạo ra ngày càng nhiều bản năng dục và ngày càng nhiều giấc mơ mê đắm.

Không, Mật tông không phải là con đường mê đắm. Nó là con đường duy nhất của tự do. Mật tông nói: Bất kì cái gì hiện hữu cũng phải được hiểu, và qua hiểu biết thì thay đổi xuất hiện theo cách riêng của nó.

Cho nên lắng nghe tôi hay lắng nghe Saraha, bạn đừng bắt đầu nghĩ rằng Saraha đang hỗ trợ cho sự mê đắm của mình. Bạn sẽ trong trạng thái tồi tệ nếu bạn chấp nhận điều đó. Hãy nghe câu chuyện này...

Một quý ông già cả có tên Martin tới bác sĩ khám bệnh: "Tôi muốn ông bảo cho tôi cái gì sai, bác sĩ. Tôi cảm thấy đau đây đó, và tôi không thể hiểu được nó. Tôi đã sống một cuộc sống rất sạch sẽ - không hút thuốc, không uống rượu hay chạy quanh. Tôi nằm trên giường, một mình, vào chín giờ mỗi đêm. Sao tôi lại cảm thấy theo cách này?"

"Ông bao nhiêu tuổi rồi?" bác sĩ hỏi.

"Tôi bảy mươi tư vào sinh nhật sắp tới." Martin nói.

Bác sĩ trả lời, "Sau rốt, ông đã xoay xở trong nhiều năm, ông đã có sự trông đợi những điều như thế, Nhưng ông đã làm mất thời gian còn lại. Hãy cứ thoải mái và đừng lo nghĩ. Tôi gợi ý ông nên tới suối nước nóng."

Thế là Martin tới suối nước nóng. Tại đó ông ta gặp một quý ông khác trông cũng già lão và hom hem đến mức Martin cảm thấy được động viên bởi lòng từ bi. "Hỡi người anh em," Martin nói, "Ông chắc chắn phải chăm sóc bản thân mình cẩn thận lắm, sống tới một tuổi già đến thế. Tôi đã sống cuộc sống yên ả, sạch sẽ, nhưng không như ông, tôi cá đây. Công thức của ông là gì để đạt tới tuổi già đến thế?"

Thế là cụ già quắt queo này nói, "Ngược lại, thưa ngài. Khi tôi mười bảy tuổi bố tôi bảo tôi, 'Này con, con cứ đi tận hưởng cuộc sống đi. Hãy ăn, uống và vui vẻ theo sự hài lòng của trái tim mình. Hãy sống cuộc sống tới mức độ cao nhất. Thay vì lấy một đàn bà, thì hãy sống độc thân và có mười đàn bà. Hãy tiêu tiền cho vui, cho bản thân con, thay vì cho vợ và trẻ con.' áy a - rượu, đàn bà và bài ca; cuộc sống được sống tới mức độ tràn trề. Đó đã là chính sách cho cả đời tôi, người anh em!"

"Có vẻ như ông đã thu được cái gì đó," Martin nói. "Ông bao nhiêu tuổi rồi?"

Người kia trả lời, "Hai mươi tư."

Mê đắm là tự tử, như tự tử như kim nén. Đây là hai cực mà Phật nói nên tránh. Một cực là kim nén, cực kia là mê đắm. Hãy chỉ ở giữa: không kim nén, không mê đắm. Hãy chỉ ở giữa, mang tính quan sát, tỉnh táo, nhận biết. Nó là cuộc sống của bạn - chẳng phải bị kim nén, chẳng phải bị phí hoại; nó phải được hiểu.

Nó là cuộc sống của bạn - hãy chăm nom lấy nó! Hãy yêu lấy nó! Hãy thân thiện với nó! Nếu bạn có thể thân thiện thì cuộc sống của bạn sẽ để lộ ra nhiều bí ẩn cho bạn, nó sẽ đưa bạn tới chính cánh cửa của Thượng đế.

Nhưng Mật tông thì không mê đắm chút nào. Những người kim nén bao giờ cũng nghĩ rằng Mật tông là mê đắm. Tâm trí họ bị ám ảnh quá nhiều... Chẳng hạn, một người đi tới tu viện và sống ở đó thậm chí chẳng nhìn tới phụ nữ - làm sao người đó có thể tin rằng Saraha lại không mê đắm khi anh ta sống với một phụ nữ? Không chỉ sống, mà lại còn công phu những điều kì lạ... ngồi trước người phụ nữ trần truồng... người phụ nữ trần truồng, và anh ta cứ nhìn ngắm người phụ nữ này... hay thậm chí trong khi làm tình với người phụ nữ này anh ta cứ quan sát...

Bây giờ bạn không thể quan sát việc quan sát của anh ta được, bạn có thể quan sát chỉ điều anh ta đang làm tình với người phụ nữ. Và nếu bạn bị kim nén, thì toàn thể bản năng dục bị kim nén của bạn sẽ bùng ra. Bạn phải bắt đầu phát điên! Và bạn sẽ phóng chiếu tất cả những điều bạn đã kim nén trong bản thân mình lên Saraha - và Saraha lại chẳng làm gì như thế cả. Anh ta đang đi vào một chiều hướng hoàn toàn khác. Anh ta không thực quan tâm tới thân thể. Anh ta muốn thấy bản năng dục này là gì, anh ta muốn thấy sự hấp dẫn của cực thích này là gì, anh ta muốn thấy đích xác cực

thích là gì; anh ta muốn mang tính thiện trong khoảnh khắc cực đỉnh đó, để cho anh ta có thể thấy ra manh mối và chìa khoá. Có thể có chìa khoá để mở cánh cửa của điều thiêng liêng. Trong thực tế nó có đó.

Thượng đế đã giấu kín chìa khoá trong bản năng dục của bạn. Một mặt, qua dục của bạn, cuộc sống tồn tại; đó chỉ là tính hữu dụng bộ phận của năng lượng dục của bạn. Mặt khác, nếu bạn đi với nhận biết đầy đủ trong năng lượng dục của mình, thì bạn sẽ thấy rằng bạn đã bắt gặp chiếc chìa khoá vốn có thể giúp bạn đi vào trong cuộc sống vĩnh hằng. Một khía cạnh nhỏ của dục là ở chỗ con bạn sẽ sống. Khía cạnh kia, khía cạnh cao hơn, là ở chỗ bạn có thể sống trong điều vĩnh hằng.

Năng lượng dục là năng lượng cuộc sống.

Thông thường chúng ta không đi xa hơn hành lang, chúng ta chưa bao giờ đi vào trong lâu đài. Saraha đang cố gắng đi vào trong lâu đài. Bây giờ những người tới nhà vua phải là những người bị kìm nén, như tất cả mọi người đều bị kìm nén.

Chính khách và tu sĩ *phải* dạy kìm nén, bởi vì chính chỉ qua kìm nén mà người ta mới bị hướng đến mất trí. Và bạn có thể cai trị những người mất trí dễ dàng hơn người lành mạnh. Và khi mọi người mất trí trong năng lượng dục của mình, thì họ bắt đầu đi theo hướng khác: họ sẽ bắt đầu đi tới tiền bạc hay quyền lực hay danh vọng. Họ phải biểu lộ năng lượng dục của mình ở đâu đó chỗ này chỗ khác; nó đang sôi lên ở kia, họ phải xì nó ra theo cách này cách khác. Cho nên điên vì tiền hay hay nghiệm quyền lực trở thành việc xì ra của họ.

Toàn bộ xã hội này đều bị ám ảnh dục. Nếu việc ám ảnh dục biến mất khỏi thế giới này, thì mọi người sẽ không điên

vì tiền - ai sẽ bận tâm tới tiền nữa? Và mọi người sẽ không bị bận tâm tới quyền lực. Chẳng ai thích trở thành tổng thống hay thủ tướng. Để làm gì? Cuộc sống vô cùng đẹp đẽ trong tính bình thường của nó, nó siêu phàm trong tính bình thường của nó, sao người ta phải muốn trở thành ai đó? Bằng việc là không ai cả mới vui thích thế, chẳng cái gì mất đi cả. Nhưng nếu bạn phá huỷ bản năng dục của mọi người và làm cho họ bị kìm nén, thì nhiều thứ bị lỡ đi đến mức họ bao giờ cũng khao khát: ở đâu đó phải có niềm vui - tại đây nó đang bị bỏ lỡ.

Dục là một trong những hoạt động do tự nhiên và Thượng đế ban cho mà trong đó bạn cứ bị ném đi ném lại vào khoảnh khắc hiện tại. Thông thường bạn chưa bao giờ trong hiện tại cả - ngoại trừ khi bạn làm tình, và thế nữa cũng chỉ vài giây.

Một tông nói người ta phải hiểu dục, giải mã dục. Nếu dục là sinh động đến mức cuộc sống bắt nguồn từ nó, thế thì phải có cái gì đó nhiều hơn cho nó. Cái gì đó nhiều hơn ấy là chìa khoá hướng tới điều thiêng liêng, hướng tới Thượng đế.

Câu hỏi thứ năm:

Osho, cái gì sai với con thế? Con hiểu điều thầy nói, con đã đọc sách của thầy và thích thú chúng cực kì, nhưng cái gì đó rất bản chất vẫn bị lỡ -

Bạn hãy thiên về những vần thơ hay này của Wordsworth:

*Thế giới quá nhiều với chúng ta; chẳng chóng thì chầy,
Lấy và dùng, chúng ta làm phí hoài quyền năng của mình.*

*ít cái chúng ta thấy trong Tự nhiên vốn là của chúng ta,
Chúng ta đã cho đi trái tim mình, một ân huệ hèn hạ.
Biển này, đang để trần ngực mình ra với trăng,
Gió này, sẽ gào thét hàng giờ,
Đều tụ hội bây giờ như hoa ngủ,
Bởi điều này, với mọi thứ, chúng ta mất hài hoà -
Nó không làm chúng ta xúc động...*

Đó là điều bỏ lỡ là gì. *Nó không làm chúng ta xúc động...* Chúng ta mất hài hoà với sự tồn tại. *Thế giới này quá nhiều với chúng ta... lấy và dùng, chúng ta làm phí hoài quyền năng của mình. ít cái chúng ta thấy trong Tự nhiên...* Làm sao bạn có thể tìm thấy Thượng đế và làm sao bạn có thể tìm thấy phúc lạc nếu bạn không nhìn vào trong tự nhiên? Tự nhiên là biểu lộ của Thượng đế. Tự nhiên là thân thể của Thượng đế, hình dạng của Thượng đế, ngôi đền của Thượng đế. *Chúng ta đã cho đi trái tim mình...* Đó là điều bỏ lỡ là gì. *Bởi điều này, với mọi thứ, chúng ta mất hài hoà - nó không làm chúng ta xúc động...*

Cho nên chỉ đọc và lắng nghe tôi sẽ không có ích gì nhiều. Bạn hãy bắt đầu cảm đi. Lắng nghe, cảm thấy nữa, không chỉ lắng nghe. Lắng nghe, lắng nghe nữa qua trái tim. Hãy để cho nó chìm vào trong khía cạnh cảm giác của bạn. Đó là ý nghĩa khi tất cả các tôn giáo đều nói *shraddha* - niềm tin, sự tin cậy - là cần thiết. Tin cậy có nghĩa là một cách lắng nghe từ trái tim, không từ hoài nghi, không qua logic, không qua lập luận, không qua trí óc thảo luận, mà qua sự tham dự sâu sắc qua trái tim.

Như bạn nghe nhạc, hãy lắng nghe tôi theo cách đó. Đừng nghe tôi như bạn nghe một triết gia; hãy nghe tôi như bạn nghe chim. Hãy nghe tôi như bạn nghe thác nước. Hãy nghe tôi như bạn nghe gió thổi qua rừng thông. Hãy nghe tôi, đừng qua tâm trí thảo luận, mà qua trái tim tham dự. Và thế thì một cái gì đó mà bạn liên tục cảm thấy đang bị bỏ lỡ sẽ không bị bỏ lỡ.

Cái đầu đã trở thành chuyên gia quá nhiều; nó đã đi tới chính tột cùng. Nó là một công cụ tốt. Vâng, như một nô lệ thì cái đầu là kì diệu; như ông chủ thì nó rất nguy hiểm. Nó đã đi tới chính tột cùng, nó đã hút hết mọi năng lượng của bạn; nó đã trở thành độc đoán. Tất nhiên nó làm việc, nhưng bởi vì nó làm việc mà bạn đã bắt đầu phụ thuộc vào nó quá nhiều. Và người ta bao giờ cũng có thể đi tới điểm tột cùng, và tâm trí đi tới tột cùng.

Chàng Warren rất tham vọng, và khi chàng ta kiếm được một việc làm nhân viên văn phòng thì chàng ta quyết tâm học mọi thứ có thể để cho mình có thể gây ấn tượng cho ông chủ và tiến lên. Một hôm ông chủ mời anh ta tới và nói, "Hãy bảo phòng giao thông đặt chỗ cho tôi đi đường biển tới Queen Mary, khởi hành vào ngày mười một."

"Xin lỗi ngài," chàng trai nói, "nhưng con tàu đó mãi đến ngày mười hai mới đi cơ."

Ông chủ nhìn chàng ta, rất ấn tượng. Thế rồi ông ta nói, "Bảo phòng mua hàng đặt ngay một đơn hàng về việc cung cấp nhôm cho sáu tháng."

"Tôi xin có ý kiến," Warren trả lời, "rằng đơn hàng để mai hãy đặt, bởi vì giá sẽ giảm. Bên cạnh đó, đơn cung cấp chỉ cho một tháng thôi bởi vì khuynh hướng thị trường chỉ ra giá sẽ hạn thấp hơn."

"Rất tốt, anh bạn trẻ, anh tích cực đấy. Hãy bảo cô Kate vào để nhận lệnh."

"Cô Kate không có hôm nay," cậu chàng đáp.

"Có chuyện gì vậy, cô ấy ốm sao?"

"Không thưa ngài, cô ấy không có mãi tới mùng chín cơ."

Bây giờ đây là việc biết quá nhiều, điều này đi quá xa. Và đó là điều đã xảy ra cho tâm trí con người: nó đã đi quá xa, nó đã vượt quá giới hạn của nó. Và nó đã hút hết mọi năng lượng cho nên chẳng cái gì còn lại cho trái tim. Bạn đã hoàn toàn bỏ qua trái tim mình. Bạn không đi qua trái tim, bạn không di chuyển theo đường đó chút nào. Trái tim gần như là một vật chết, một trọng lượng chết - đó là điều bỏ lỡ là gì.

Bạn có thể lắng nghe tôi qua cái đầu, và tất nhiên bạn sẽ hiểu bất kì điều gì tôi đang nói - và vậy mà bạn sẽ không hiểu cái gì cả, không hiểu lấy một lời, bởi vì đây là việc hiểu biết của một loại hoàn toàn khác. Đây là sự hiểu biết giống nhiều với yêu hơn là với biết.

Nếu bạn đang trong tình yêu với tôi, chỉ thế thì... Nếu bạn đã bắt đầu cảm thấy tôi, chỉ thế thì... Nếu lòng yêu mến đang lớn lên giữa tôi và bạn, nếu nó là chuyện tình, chỉ thế thì...

Và câu hỏi cuối cùng:

Osho kính yêu, Làm sao thầy định nghĩa một bài nói hay?

Khó mà nói... tôi chưa bao giờ đưa ra bài nói nào trong đời mình cả. Bạn đang hỏi sai người. Nhưng tôi đã nghe thấy một định nghĩa mà tôi thích và tôi muốn bạn biết nó...

Việc bắt đầu tốt và chấm dứt tốt tạo ra bài nói tốt - nếu chúng tới thật gần nhau, bắt đầu và kết thúc. Tất nhiên bài nói tốt nhất không có phần giữa chút nào, và chính cái tốt nhất thì lại chưa bao giờ được nói ra.

Và tôi bao giờ cũng nói điều tốt nhất... điều không được nói. Tôi chưa bao giờ nói lấy một bài nói nào trong đời mình cả, bởi vì tôi giải quyết trong im lặng, không trong lời. Thậm chí khi bạn nghe lời nói, thì đó cũng không phải là mục đích. Thậm chí khi tôi dùng lời, thì lời cũng được dùng chỉ như cái xấu cần thiết - bởi vì chúng phải được dùng, bởi vì bạn chưa thể hiểu được cái im lặng.

Tôi không nói cho bạn. Tôi chẳng có gì để nói cả, bởi vì cái mà tôi có thì không thể được nói ra, nó không thể được thảo luận tới. Nhưng bạn không hiểu cái gì khác ngoài lời, cho nên tôi phải chịu đựng, tôi phải dùng lời vốn là vô nghĩa. Và tôi phải nói những điều vốn không nên được nói ra trong hi vọng rằng dần dần bạn sẽ bắt đầu nhìn thẳng nhiều hơn vào tôi... dần dần bạn sẽ không nghe lời nói nữa mà nghe thông điệp.

Bạn hãy nhớ: cái trung gian không phải là thông điệp, lời không phải là thông điệp của tôi. Thông điệp là vô lời.

Tôi đang cố gắng trao cho bạn bài nói không chuyển trao được. Nó là việc truyền trao bên ngoài lời, cho nên chỉ những ai được gắn liền với tôi qua trái tim họ thì mới có khả năng nhận nó.

Đủ cho hôm nay.

3

Mặt là của bạn

*Như mây nổi lên từ biển, hấp thu mưa, đất ôm choàng,
Cho nên, giống bầu trời, biển vẫn còn không tăng hay giảm*

*Cho nên từ tính tự phát vốn duy nhất,
Tràn đầy với sự hoàn hảo của Phật,
Tất cả mọi sinh linh hữu tình được sinh ra,
Và trong nó đi tới nghỉ ngơi.
Nhưng nó không cụ thể không trừu tượng.*

*Họ bước đi con đường khác
Và do vậy từ bỏ phúc lạc thực,
Tìm kiếm sự vui sướng, vốn kích động việc sinh đẻ.
Mặt trong mầm họ, và với họ thì gần thế,
Sẽ tan biến nếu một khi họ không uống nó.*

*Con vật không hiểu thế giới, là một nơi đáng thương,
Người trí huệ không như vậy,
Người uống nước cam lồ thiên đường
Trong khi con vật ham muốn nhục dục*

Mọi thứ đều thay đổi... và Heraclitus là phải: bạn không thể bước vào trong cùng một dòng sông hai lần. Dòng sông đang thay đổi, cho nên bạn đang thay đổi nữa. Nó tất cả là chuyển động, nó tất cả là luồng chảy; mọi thứ đều vô thường, tạm bợ. Chỉ một khoảnh khắc này nó có đấy, và thế rồi nó mất đi, và bạn sẽ chẳng bao giờ tìm thấy nó lần nữa. Không có cách nào để tìm ra nó lần nữa. Một khi qua rồi thì nó qua vĩnh viễn.

Và chẳng cái gì thay đổi cả - điều đó nữa cũng đúng. Chẳng cái gì đã từng thay đổi. Tất cả bao giờ cũng như cũ. Parmeneides cũng phải; ông ấy nói chẳng có gì mới dưới mặt trời. Làm sao có thể có được? Mặt trời già cõi, mọi thứ cũng vậy. Nếu bạn hỏi Parmeneides, thì ông ấy sẽ nói bạn có thể bước vào bất kì dòng sông nào bạn muốn, nhưng bạn bao giờ cũng sẽ bước vào cùng dòng sông. Dù nó là sông Hằng hay sông Thames thì cũng chẳng khác biệt gì, nước vẫn là một, nó tất cả đều là H₂O. Và dù bạn bước vào dòng sông hôm nay hay ngày mai hay sau một triệu năm, thì nó vẫn cùng là một dòng sông.

Và làm sao bạn có thể khác được? Bạn đã là đứa trẻ, bạn nhớ điều đó. Thế rồi bạn đã là thanh niên, bạn nhớ điều đó nữa. Thế rồi bạn trở nên già cả; điều đó nữa bạn cũng nhớ. Ai là cái người này, người cứ nhớ mãi thế? Phải có một phần tử không đổi trong bạn - không thay đổi, thường hằng, tuyệt đối thường hằng. Thời thơ ấu tới rồi đi; cũng vậy tuổi thanh xuân tới và đi, tuổi già cũng vậy - nhưng một cái gì đó vẫn còn như cũ, vĩnh hằng.

Bây giờ hãy để tôi nói: Heraclitus và Parmeneides, cả hai đều phải; trong thực tế cả hai đều cùng phải. Nếu Heraclitus là phải, thì đây chỉ là một nửa chân lí; nếu Parmeneides là phải, điều đó nữa cũng chỉ là một nửa của chân lí, và nửa

chân lí thì không phải là điều đúng. Họ đang phát biểu nửa chân lí. Bánh xe chuyển động còn cái trục thì không chuyển động. Parmeneides nói về cái trục, Heraclitus nói về cái bánh xe - nhưng bánh xe không thể tồn tại nếu không có trục. Và trục có ích gì nếu không có bánh xe? Cho nên hai nửa chân lí có vẻ mâu thuẫn đó lại không phải là mâu thuẫn mà là bù cho nhau. Heraclitus và Parmeneides không phải là kẻ thù mà là bạn bè. Nửa kia có thể có giá trị chỉ nếu chân lí phần bù có đó, bằng không thì chẳng giá trị gì.

Bạn hãy thiền về trung tâm im lặng của cơn xoáy lốc...

Nhưng khoảnh khắc bạn bắt đầu cái gì đó, thì nhiều nhất nó chỉ có thể là một nửa chân lí. Không phát biểu nào có thể bao quát được chân lí toàn bộ. Nếu bất kì phát biểu nào muốn bao quát chân lí toàn bộ, thế thì phát biểu đó sẽ phải là, do sự cần thiết, tự mâu thuẫn, thế thì nó sẽ phải là, do sự cần thiết, phi logic. Thế thì phát biểu này sẽ có vẻ điên khùng.

Mahavira đã làm điều đó: ngài là con người điên khùng nhất bởi vì ngài đã cố gắng để phát biểu chân lí toàn bộ và không cái gì ngoài chân lí toàn bộ. Ngài đưa bạn tới điên khùng, bởi vì mỗi phát biểu lại có theo sau ngay lập tức điều mâu thuẫn với nó. Ngài đã xây dựng cách phát biểu bẫy đường. Một phát biểu được tiếp nối với điều mâu thuẫn nó, điều đó lại được tiếp nối bởi điều mâu thuẫn nó nữa... cứ như vậy mãi. Ngài cứ tạo mâu thuẫn đến bấy lần, và chỉ khi ngài đã nói bấy điều khác nhau mâu thuẫn lẫn nhau bấy lần thì ngài mới nói, "Bây giờ chân lí được nói một cách hoàn hảo" - nhưng thế thì bạn chẳng biết điều ngài đã nói.

Nếu bạn hỏi ngài, "Có Thượng đế không?" thì ngài sẽ nói, "Có," và ngài sẽ nói, "Không," và ngài sẽ nói, "Cả hai," và ngài sẽ nói, "Không cả hai," và cứ vân vân như thế ngài

tiếp tục... Cuối cùng bạn chẳng đi tới kết luận nào. Bạn không thể kết luận được. Ngài không cho bạn bất kì cơ hội nào để kết luận cả; ngài bỏ bạn treo lơ lửng trên không trung. Đây là một khả năng, nếu bạn cứ khăng khăng về việc nói ra chân lí.

Khả năng khác là khả năng của Phật: ngài giữ im lặng, biết rằng bất kì điều gì bạn nói sẽ chỉ là một nửa. Và một nửa là nguy hiểm. Ngài không nói điều gì về chân lí tối thượng cả. Ngài sẽ không nói thế giới là một luồng, và ngài sẽ không nói rằng thế giới là thường hằng. Ngài sẽ không nói rằng bạn hiện hữu và ngài sẽ không nói rằng bạn không hiện hữu. Khoảnh khắc bạn hỏi điều gì đó về chân lí tuyệt đối, thì ngài chặn lại. Ngài nói, "Xin đừng hỏi, bởi vì bằng câu hỏi của ông thì ông sẽ làm cho ta rắc rối. Hoặc là ta phải mâu thuẫn, điều sẽ làm phát điên; hoặc là ta phải thốt ra chân lí một nửa, vốn chẳng phải là chân lí và nguy hiểm; hay ta phải giữ yên tĩnh." Đây là ba khả năng. Phật đã chọn giữ im lặng.

Đây là điều đầu tiên cần được hiểu về lời kinh hôm nay, thế thì với hoàn cảnh này sẽ dễ dàng hiểu điều Saraha nói.

Lời kinh thứ nhất:

*Như mây nổi lên từ biển, hấp thu mưa, đất ôm choàng,
Cho nên, giống bầu trời, biển vẫn còn không tăng hay giảm*

Ngài đang nói với nhà vua: Bệ hạ hãy nhìn lên bầu trời. Có hai hiện tượng, bầu trời và mây. Mây tới và đi. Bầu trời chẳng bao giờ tới và chẳng bao giờ đi. Mây đôi khi có đó, và đôi khi không có đó; nó là hiện tượng thời gian, nó là tạm thời. Bầu trời bao giờ cũng có đó; nó là hiện tượng vô thời gian, nó là vĩnh hằng. Mây không thể làm biến chất nó, thậm

chí mây đen cũng không thể làm biến chất nó. Không có khả năng nào làm biến chất cả; sự thuần khiết của nó là tuyệt đối, sự thuần khiết của nó là không thể bị động tới. Sự thuần khiết của nó bao giờ cũng trong trắng, bạn không thể nào xâm phạm nó được. Mây có thể tới và đi, và chúng đã tới và đi, nhưng bầu trời vẫn thuần khiết tự bao giờ; thậm chí không một dấu vết nào để lại đằng sau.

Cho nên có hai điều trong sự tồn tại: cái gì đó giống như bầu trời và cái gì đó giống như mây. Hành động của bạn giống như mây, chúng tới và đi. Còn bạn? - bạn giống như bầu trời: bạn chưa bao giờ tới và bạn chưa bao giờ đi. Việc sinh của bạn, cái chết của bạn, đều giống như mây, chúng xảy ra. Còn bạn? - bạn chưa bao giờ xảy ra cả; bạn bao giờ cũng có đó. Mọi sự xảy ra trong bạn, bạn chưa bao giờ xảy ra.

Mọi sự xảy ra cũng giống như mây xảy ra trong bầu trời. Bạn là người ngắm nhìn im lặng về toàn bộ trò chơi của mây. Đôi khi chúng màu trắng và đẹp và đôi khi chúng đen tối và buồn thảm và rất xấu. Đôi khi chúng đầy mưa và đôi khi chúng chỉ trống rỗng. Đôi khi chúng làm lợi rất nhiều cho đất, đôi khi chúng làm hại lớn. Đôi khi chúng đem tới lụt lội và tàn phá, và đôi khi chúng đem tới cuộc sống, xanh tươi hơn, nhiều mùa màng hơn. Nhưng bầu trời vẫn còn mọi lúc như một: tốt hay xấu, thiêng liêng hay gian tà, mây không làm biến chất nó.

Hành động là mây, việc làm là mây.

Bản thể tựa như bầu trời.

Saraha đang nói: Bệ hạ hãy nhìn vào bầu trời của ta! Đừng nhìn vào hành động của ta. Điều đó cần sự dịch chuyển của nhận biết, không cái gì khác, chỉ một sự dịch chuyển của nhận biết. Nó cần sự thay đổi động thái. Bạn

đang nhìn vào mây, bạn đang tập trung vào mây, bạn đã quên mất bầu trời. Thế rồi bỗng nhiên bạn nhớ ra bầu trời. Bạn không tập trung vào mây, bạn tập trung vào bầu trời; thế thì mây thành không liên quan, thế thì bạn ở trong một chiều hướng hoàn toàn khác.

Chỉ dịch chuyển sự tập trung... và thế giới lại khác đi. Khi bạn quan sát hành vi của một người, bạn tập trung vào mây. Khi bạn quan sát sự thuần khiết bên trong nhất của bản thể người đó, thì bạn đang quan sát bầu trời của người đó. Nếu bạn quan sát sự thuần khiết bên trong nhất, thế thì bạn sẽ chẳng bao giờ thấy bất kì ai là ác cả, thế thì toàn bộ sự tồn tại đều linh thiêng. Nếu bạn nhìn các hành động, thế thì bạn không thể thấy bất kì ai là linh thiêng được. Ngay cả người linh thiêng nhất cũng thiên về phạm phải nhiều lỗi khi có liên quan tới hành động. Nếu bạn quan sát hành động thì bạn có thể thấy những hành động sai trong Jesus, trong Phật, trong Mahavira, trong Krishna, trong Rama. Thế thì ngay cả thánh nhân vĩ đại nhất cũng giống như tội nhân.

Có nhiều sách viết về Jesus, ngài là đối tượng cho hàng nghìn nghiên cứu. Nhiều người đã viết có thiện cảm với ngài chứng minh rằng ngài là đứa con duy nhất của Thượng đế. Tất nhiên họ có thể chứng minh được điều đó. Thế rồi nhiều người lại viết để chứng minh rằng ngài chỉ là một kẻ loạn thần kinh chứ không gì khác - và họ cũng có thể chứng minh được điều đó. Và họ nói về cùng một con người. Điều gì xảy ra? Làm sao họ xoay sở được? Họ xoay sở giỏi lắm. Một bên cứ chọn mây trắng, bên kia cứ chọn mây đen - và cả hai đều có đó, bởi vì không hành động nào có thể chỉ là trắng hay chỉ là đen. Hiện hữu, nó phải là cả hai.

Bất kì điều gì bạn làm đều sẽ mang cái gì đó tốt vào trong thế giới này và sẽ mang cái gì đó xấu vào trong thế

giới này - *bất kì cái gì* bạn làm. Ngay chính sự chọn lựa mà bạn đã làm điều gì đó - nhiều điều sẽ tốt và nhiều điều sẽ sai sau đó. Bạn nghĩ về bất kì hành động nào: bạn đi và bạn cho người ăn xin ít tiền - bạn đang làm điều tốt, nhưng người ăn xin lại đi và mua thuốc độc nào đó và tự tử. Bây giờ ý định của bạn là tốt nhưng kết quả toàn bộ lại xấu. Bạn giúp một người - người đó ốm, bạn phục vụ người đó, bạn đưa người đó tới bệnh viện. Và thế rồi người đó mạnh khỏe, khỏi, và người đó tự tử. Bây giờ không có sự giúp đỡ của bạn thì đã không có thêm một người chết trên thế giới. ý định của bạn là tốt, nhưng kết quả toàn bộ lại xấu.

Cho nên liệu phải đánh giá theo ý định hay đánh giá theo kết quả? Và ai biết được về ý định của bạn? ý định là bên trong... có thể sâu bên dưới bạn đang hi vọng rằng khi người đó mạnh khỏe thì người đó sẽ tự tử. Và đôi khi điều xảy ra là ý định của bạn xấu nhưng kết quả lại tốt. Bạn ném đá vào một người, và người đó đã bị chứng đau nửa đầu từ nhiều năm, và hòn đá đập vào đầu người đó và từ đó chứng đau nửa đầu biến mất - bây giờ phải làm gì? Phải nói gì về hành động của bạn? - đạo đức, vô đạo đức? Bạn muốn giết người này, bạn chỉ có thể giết chết chứng đau nửa đầu.

Đó là cách châm cứu đã ra đời. Một khoa học lớn lao thế! ích lợi thế! một trong những ân huệ lớn nhất cho nhân loại - nhưng nó đã được sinh ra theo cách này. Một người chịu đau đầu từ nhiều năm. Và một ai đó, kẻ thù của người này, muốn giết anh ta. Nấp đằng sau chiếc cây, kẻ thù bắn một mũi tên; mũi tên cắm trúng chân người này, người này ngã xuống, nhưng đau đầu của người này biến mất. Những người chăm nom người này, lang y của thành, rất lấy làm phân vân làm sao điều đó lại xảy ra được. Họ bắt đầu nghiên cứu. Tình cờ, ngẫu nhiên, người này đã bị bắn trúng vào một điểm huyết ngay trên chân; một điểm nào đó trên chân bị

mũi tên bắn vào, bị mũi tên đâm vào, và dòng điện bên trong của năng lượng thân thể người này bị thay đổi. Và bởi vì luồng điện bên trong bị thay đổi nên chứng đau đầu của người này biến mất.

Đó là lí do tại sao khi bạn đi tới nhà châm cứu và bạn nói, "Tôi bị đau đầu," thì người đó không chạm tới đầu bạn chút nào. Người đó có thể bắt đầu ấn vào chân bạn hay tay bạn, hay người đó có thể châm kim vào tay bạn hay lưng bạn. Và bạn sẽ ngạc nhiên, "Ông làm cái gì thế này? bởi vì đầu tôi mới có chuyện, chứ không phải là lưng tôi!" Nhưng người đó biết rõ hơn. Toàn bộ thân thể là một hiện tượng điện liên thông với nhau; có bảy trăm huyết, và người đó biết phải ấn vào đâu thì năng lượng đổi luồng. Mọi thứ đều được liên thông... nhưng đây là cách châm cứu được sinh ra.

Bây giờ người đã bắn mũi tên vào kẻ thù mình, người đó là thánh nhân vĩ đại hay là tội nhân? Khó mà nói, rất khó nói. Nếu bạn quan sát hành động, thế thì đây là tùy ở bạn. Bạn có thể chọn hành động tốt, bạn có thể chọn hành động xấu. Và trong thực tại toàn bộ, mỗi hành động lại đem tới cái gì đó tốt và cái gì đó xấu. Trong thực tế, đây là hiểu biết của tôi, bạn hãy thiền về nó: bất kì điều gì bạn làm, tính tốt của nó và tính xấu của nó bao giờ cũng cùng tỉ lệ. Hãy để tôi nhắc lại: nó bao giờ cũng cùng tỉ lệ - bởi vì tốt và xấu là hai mặt của cùng một đồng tiền. Bạn có thể làm việc tốt, nhưng cái gì đó xấu nhất định xảy ra bởi vì mặt kia sẽ đi đâu? Bạn có thể làm điều xấu, nhưng điều tốt nhất định xảy ra bởi vì mặt kia sẽ đi đâu? Đồng tiền tồn tại với cả hai mặt. Và một mặt thì không thể tồn tại một mình.

Cho nên tội nhân đôi khi lại có ích và thánh nhân đôi khi lại rất tai hại. Thánh nhân và tội nhân cả hai đều trong cùng một thuyền! Một khi bạn hiểu điều này thì sự thay đổi là có

thể; thế thì bạn không nhìn vào hành động nữa. Nếu tỉ lệ này là như nhau dù bạn làm điều tốt hay xấu, thế thì phỏng có ích gì mà đánh giá một người theo hành động của người đó? Thế thì hãy thay đổi toàn bộ sự nhấn mạnh đi, thế thì hãy chuyển sang động thái khác - bầu trời.

Đó là điều Saraha đang nói với nhà vua. Anh ta đang nói: Bệ hạ phải đấy! Mọi người đã nói với bệ hạ và họ cũng không sai. Ta chạy như con chó điên. Vâng, nếu bệ hạ chỉ quan sát hành động thì bệ hạ sẽ bị lạc lối, bệ hạ sẽ không có khả năng hiểu ta. Hãy quan sát bầu trời bên trong ta. Hãy quan sát ưu tiên bên trong của ta, hãy quan sát cốt lõi bên trong của ta; đó là cách duy nhất để thấy chân lí. Vâng, ta sống với người phụ nữ này - và việc sống bình thường với phụ nữ ngụ ý điều nó ngụ ý. Bây giờ Saraha nói: Hãy quan sát! Đây không phải việc sống bình thường! Không có mối quan hệ đàn ông - đàn bà chút nào. Nó chẳng liên quan gì tới bản năng dục cả. Chúng tôi sống với nhau như hai không gian, chúng tôi sống với nhau như hai sự tự do; chúng tôi sống với nhau như hai con thuyền rồng. Nhưng bệ hạ phải nhìn vào bầu trời, đừng nhìn vào mây.

*Như mây nổi lên từ biển, hấp thu mưa, đất ôm choàng,
Cho nên, giống bầu trời, biển vẫn còn không tăng hay giảm*

Một điều khác anh ta nhắc nhở nhà vua: Hãy quan sát biển. Hàng triệu đám mây nổi lên từ biển, biết bao nhiêu nước bay hơi, nhưng biển vẫn không giảm bởi vì điều đó. Và thế rồi mây sẽ mưa xuống đất, và dòng suối nhỏ sẽ trở thành dòng sông lớn, và nhiều dòng sông sẽ dâng ngập nước, và nước sẽ xô ngược trở lại đại dương, hướng ra biển... mọi dòng sông trên đất sẽ đổ nước của chúng ra biển, nhưng điều đó không làm cho biển tăng lên - biển vẫn còn như cũ. Dù

cái gì đó có được lấy ra khỏi nó hay cái gì đó được rót vào nó thì cũng chẳng tạo ra khác biệt gì; sự hoàn hảo của nó đến mức bạn không thể lấy bất kì cái gì ra khỏi nó và bạn cũng không thể thêm bất kì cái gì vào nó.

Anh ta đang nói: Bệ hạ hãy nhìn! bản thể bên trong hoàn hảo đến mức hành động của bệ hạ có thể là hành động của tội nhân, nhưng chẳng cái gì bị lấy đi cả. Và hành động của bệ hạ có thể là hành động của thánh nhân, nhưng chẳng cái gì được thêm vào bệ hạ. Bệ hạ vẫn còn như cũ.

Đây là lời nói cực kì cách mạng, đó là một phát biểu lớn lao. Anh ta nói: Không cái gì có thể được thêm vào cho con người và không cái gì có thể bị xoá đi khỏi con người, sự hoàn hảo bên trong của người đó là như vậy. Bạn không thể làm cho con người đẹp hơn và bạn không thể làm cho con người xấu đi. Bạn không thể làm cho người đó giàu hơn, bạn không thể làm cho người đó nghèo. Người đó giống như biển cả.

Trong một trong những kinh Phật, Vaipulya Sutra, có một phát biểu rằng có hai báu vật rất đắt trong đại dương: một báu vật ngăn cản đại dương khỏi ít đi khi nước bị rút ra khỏi nó, và báu vật kia ngăn cản nó khỏi quá lớn khi nước chảy vào nó. Hai báu vật vĩ đại có đó trong đại dương, và hai báu vật vĩ đại đó ngăn cản nó; nó chưa bao giờ trở nên ít hơn và nó chưa bao giờ trở nên nhiều hơn, nó chỉ vẫn còn như cũ. Nó bao la thế, không thành vấn đề bao nhiêu mây nảy sinh từ nó và bao nhiêu nước bay hơi khỏi nó. Nó bao la thế, không thành vấn đề bao nhiêu dòng sông đổ vào nó và đem tới khối lượng nước vĩ đại. Nó chỉ vẫn còn như cũ.

Cốt lõi bên trong của con người cũng vậy. Cốt lõi bên trong của sự tồn tại cũng vậy. Tăng và giảm là ở ngoại vi, không ở trung tâm. Bạn có thể trở thành con người của hiểu

biết lớn lao hoặc bạn có thể vẫn còn là người dốt nát; điều đó chỉ là trên ngoại vi. Không tri thức nào có thể làm cho bạn biết nhiều hơn bạn hiện hữu. Không cái gì có thể được thêm vào cho bạn. Sự thuần khiết của bạn là vô hạn, không có cách nào để làm tăng tiến nó.

Đây là tầm nhìn Mật tông. Đây là chính cốt lõi của thái độ Mật tông - rằng con người là như người đó đang hiện hữu, không có khao khát để cải thiện. Không phải là con người đã trở thành tốt, không phải con người phải thay đổi cái này cái nọ; con người phải chấp nhận tất cả - và hãy nhớ tới bầu trời của người đó! Và hãy nhớ tới biển cả của người đó! Và dần dần một hiểu biết phát sinh, khi bạn biết mây là gì và bầu trời là gì, sông là gì và biển là gì. Một khi bạn trong hài hoà với biển của mình, thì mọi lo âu biến mất, tất cả mọi mặc cảm biến mất. Bạn trở thành hồn nhiên như đứa trẻ.

Nhà vua đã biết tới Saraha: anh ta là con người vĩ đại của hiểu biết và bây giờ anh ta hành xử như một người dốt nát. Anh ta đã chấm dứt việc đọc Veda, anh ta không còn thực hành nghi lễ mà tôn giáo qui định - thậm chí anh ta không còn thiên nữa. Anh ta chẳng làm điều gì mà thường mọi người vẫn coi là tôn giáo. Anh ta đang làm gì ở đây khi sống tại bãi hoá thiêu, nhảy múa như người điên, ngồi như người điên, và làm nhiều điều không theo tín ngưỡng? Tri thức của anh ta đã mất đi đâu rồi?

Và Saraha nói: Bệ hạ có thể lấy đi mọi tri thức của ta, điều đó chẳng tạo ra khác biệt gì bởi vì ta không nhỏ bé đi bởi điều đó. Hay bệ hạ có thể đem tới tất cả mọi kinh sách của thế giới và đổ chúng vào ta; điều đó chẳng tạo ra khác biệt gì bởi vì ta không trở thành nhiều hơn bởi điều đó. Anh ta đã là một người rất được kính trọng, cả vương quốc đều

kính trọng anh ta; bây giờ bỗng nhiên anh ta đã trở thành một trong những người không đáng trọng nhất.

Và Saraha đang nói: Bệ hạ có thể cho ta mọi danh vọng có thể có, và chẳng cái gì được thêm vào ta cả. Và bệ hạ có thể lấy đi mọi danh vọng, và bệ hạ có thể sỉ nhục ta, và bệ hạ có thể làm bất kì cái gì bệ hạ muốn để phá huỷ sự kính trọng của ta - chẳng cái gì xảy ra cả. Tất cả vẫn như cũ, ta vẫn còn như cũ. Ta là cái không bao giờ tăng và không bao giờ giảm. Bây giờ ta biết rằng ta không là mây, ta là bầu trời.

Cho nên ta không lo nghĩ nhiều liệu mọi người nghĩ mây là đen hay trắng, bởi vì ta không phải là mây. Và ta không phải là dòng sông nhỏ, dòng sông tí xíu, hay ao nước tí xíu... Ta không là chén trà. Bão tố tới trong chén trà rất dễ dàng, nó mới nhỏ nhoi thế. Chỉ lấy một thìa ra khỏi nó là cái gì đó mất đi, rót thêm một thìa và nó lại quá nhiều và có sự tràn ngập.

Anh ta nói: Ta là biển cả bao la. Bây giờ bệ hạ lấy bất kì cái gì bệ hạ muốn lấy, hay cho bất kì cái gì bệ hạ muốn cho - không thành vấn đề theo cách nào cả.

Bạn hãy nhìn vào cái đẹp của nó! Khoảnh khắc không cái gì là vấn đề, thì bạn đã về nhà. Nếu cái gì đó vẫn còn là vấn đề, thì bạn còn ở xa nhà. Nếu bạn vẫn quan sát và tinh ranh và láu lỉnh về hành động của mình - bạn phải làm điều này và bạn không phải làm điều này - và vẫn có những cái phải làm và không phải làm, thế thì bạn còn xa với nhà. Bạn vẫn nghĩ về bản thân mình dưới dạng tạm thời và không dưới dạng vĩnh hằng. Bạn vẫn chưa ném trái Thượng đế.

Giống bầu trời và giống biển cả... là bạn.

Lời kinh thứ hai:

*Cho nên từ tính tự phát vốn duy nhất,
Trần đầy với sự hoàn hảo của Phật,
Tất cả mọi sinh linh hữu tình được sinh ra,
Và trong nó đi tới nghỉ ngơi.
Nhưng nó không cụ thể không trừu tượng.*

Cho nên từ tính tự phát vốn duy nhất... Trước hết, trong Mật tông tính tự phát có giá trị lớn nhất, chỉ tự nhiên, cho phép tự nhiên xảy ra... không cản trở nó, không che dấu nó; không làm sao lãng nó, không đưa nó đi theo hướng khác, nơi nó không định đi theo cách của nó. Buông xuôi cho tự nhiên, tuôn chảy với nó - không đẩy dòng sông, mà đi với nó theo mọi cách, bất kì nơi đâu nó đưa tới - sự tin cậy này là Mật tông. Tính tự phát là mật chú của nó, nền tảng lớn nhất của nó.

Tính tự phát có nghĩa bạn không can thiệp, bạn trong việc buông bỏ. Bất kì điều gì xảy ra, bạn đều quan sát, bạn là nhân chứng cho nó. Bạn biết nó đang xảy ra nhưng bạn không nhảy vào trong nó, và bạn không cố gắng thay đổi tiến trình của nó. Tính tự phát có nghĩa bạn không có bất kì cái quản nào. Tính tự phát có nghĩa bạn không có bất kì mục đích nào để đạt tới. Nếu bạn có mục đích nào đó để đạt tới thì bạn không thể tự phát được. Làm sao bạn có thể tự phát được nếu bỗng nhiên bản tính của bạn đi theo một đường và mục đích của bạn lại không có đó? Làm sao bạn có thể tự phát được? Bạn sẽ kéo lê bản thân mình hướng theo mục đích đó.

Đó là điều hàng triệu người đang làm - kéo lê bản thân mình hướng tới mục đích tưởng tượng nào đó. Và bởi vì họ đang kéo lê bản thân mình hướng tới mục đích tưởng tượng nào đó, nên họ đang bỏ lỡ định mệnh tự nhiên, vốn là mục

đích duy nhất! Và đó là lí do tại sao lại có nhiều thất vọng thể và nhiều khốn khổ thể và nhiều địa ngục thể, bởi vì bất kì điều gì bạn làm sẽ chẳng bao giờ thoả mãn cho bản tính mình.

Đó là lí do tại sao mọi người lại mù mẫn và chết. Họ sống đây, vậy mà họ lại không sống. Họ đang di chuyển như tù nhân, bị xiềng xích. Chuyển động của họ không phải là chuyển động của tự do, chuyển động của họ không phải là chuyển động của điều vũ; nó không thể thể bởi vì họ đang đánh nhau, họ đang liên tục trong tranh đấu với chính mình. Có xung khắc từng khoảnh khắc: bạn muốn ăn cái này, còn tôn giáo của bạn lại không qui định điều đó; bạn muốn đi với người đàn bà này, nhưng điều đó sẽ không được kính trọng. Bạn muốn sống theo cách này, nhưng xã hội cấm đoán điều đó. Bạn muốn theo cách này, bạn cảm thấy rằng đó là cách bạn có thể nở hoa, nhưng mọi người khác đều chống lại nó.

Cho nên bạn nghe bản thể mình hay bạn nghe lời khuyên của mọi người khác? Nếu bạn nghe lời khuyên của mọi người khác, thì cuộc sống của bạn sẽ là cuộc sống trống rỗng chẳng có gì ngoài thất vọng. Bạn sẽ kết thúc mà chưa hề sống, bạn sẽ chết mà thậm chí chẳng biết cuộc sống là gì.

Nhưng xã hội đã tạo ra sự huấn luyện như vậy trong bạn mà nó lại không chỉ ở bên ngoài, nó ngồi ở bên trong bạn. Đó là điều lương tâm tất cả là gì. Bất kì điều gì bạn muốn làm, thì lương tâm bạn đều nói, "Đừng làm điều đó!" Lương tâm là tiếng nói cha mẹ của bạn; các tu sĩ và chính khách nói qua đó. Đây là một thủ đoạn lớn. Họ đã tạo ra lương tâm trong bạn: chính tuổi thơ của bạn khi bạn còn chưa nhận biết chút nào về cái gì được làm cho bạn, thì họ đã đặt lương tâm vào bạn. Cho nên bất kì khi nào bạn đi ngược lại lương tâm, thì bạn cảm thấy mặc cảm.

Mặc cảm nghĩa là bạn đã làm điều gì đó mà người khác lại không muốn bạn làm. Cho nên bất kì khi nào bạn tự nhiên thì bạn mặc cảm, và bất kì khi nào bạn không mặc cảm thì bạn lại không tự nhiên. Đây là điều khó xử, đây là sự phân đôi, đây là vấn đề.

Nếu bạn lắng nghe tính tự nhiên của riêng mình, thì bạn cảm thấy mặc cảm; thế thì có khôn khéo. Bạn bắt đầu cảm thấy bạn đã làm cái gì đó sai, bạn bắt đầu che dấu, bạn bắt đầu bảo vệ mình, bạn bắt đầu liên tục giả vờ rằng bạn không làm điều đó. Và bạn sợ - ai đó nhất định bắt bạn dù sớm hay muộn. Bạn sẽ bị bắt... và lo âu, và mặc cảm, và sợ hãi... và bạn mất tất cả tình yêu với cuộc sống.

Bất kì khi nào bạn làm điều gì đó chống lại người khác, bạn đều cảm thấy mặc cảm. Và bất kì khi nào bạn làm điều gì đó mà người khác nói thì bạn chẳng bao giờ cảm thấy hạnh phúc khi làm điều đó, bởi vì điều đó không bao giờ là việc riêng của bạn cần làm. Giữa hai điều này con người bị bắt giữ lại.

Tôi vừa mới đọc được một giai thoại...

"Đâu là nguy cơ gấp đôi mà hiến pháp giả thiết đảm bảo người ta chống lại?" Roland hỏi người bạn luật sư của mình Milt.

Người kia nói, "Điều đó giống thế này, Rollie: nếu anh luống cuống lái xe và cả vợ anh cùng mẹ anh đang ngồi hàng ghế sau cứ bảo anh cách lái xe, thì đây là nguy cơ gấp đôi. Và anh có quyền hiến pháp quay lại và nói, 'Bây giờ, ai là cái đũa chết tiệt đang lái xe này, em hay mẹ em?'"

Bạn có thể ở tay lái, nhưng bạn lại không lái xe. Có nhiều người ngồi ở hàng ghế sau - bố mẹ bạn, bố mẹ của bố

mẹ bạn, tu sĩ, chính khách, người lãnh đạo, *mahatma*, thánh nhân, họ tất cả đều ngồi ở hàng ghế sau. Và tất cả họ đều đang cố gắng khuyên bạn: "Làm cái này đi! Đừng làm cái kia! Đi đường này! Không đi đường kia!" Họ đang làm bạn phát điên, còn bạn đã được dạy phải tuân theo họ. Nếu bạn không tuân theo họ, thế nữa cũng tạo ra nỗi sợ trong bạn rằng cái gì đó sai: làm sao bạn có thể đúng được khi bao nhiêu người đang khuyên như thế? Và họ bao giờ cũng khuyên điều tốt cho riêng bạn! Làm sao bạn có thể một mình đúng khi cả thế giới đang nói, "Làm điều này!" Tất nhiên họ là đa số và họ đúng.

Nhưng hãy nhớ: vấn đề không phải là đúng hay sai, vấn đề cơ bản là có tự phát hay không. Tự phát là đúng! Bằng không thì bạn sẽ trở thành kẻ bắt chước, và kẻ bắt chước chẳng bao giờ là con người mãn nguyện cả.

Bạn muốn là họa sĩ, nhưng bố mẹ bạn nói, "Không! bởi vì hội họa sẽ không cho con đủ tiền, và hội họa sẽ không cho sự kính trọng nào trong xã hội cả. Con sẽ trở thành một thợ rong và con sẽ là kẻ ăn mày. Cho nên đừng bận tâm về hội họa. Hãy trở thành chánh án đi!" Thế là bạn đã trở thành chánh án. Bây giờ bạn không cảm thấy hạnh phúc nào cả. Nó là thứ đồ nhựa, việc là chánh án này. Và sâu bên dưới bạn vẫn muốn vẽ.

Trong khi ngồi ở toà án, sâu bên dưới, bạn vẫn vẽ. Có thể bạn đang nghe kẻ tội phạm, nhưng bạn lại đang nghĩ về khuôn mặt anh ta, anh ta mới có khuôn mặt đẹp làm sao, và bức tranh đã có thể đẹp làm sao. Bạn đang nhìn vào mắt anh ta và màu xanh của đôi mắt anh ta, và bạn nghĩ tới màu sắc... và bạn là chánh án! Cho nên bạn thường xuyên không thoải mái, sự căng thẳng cứ theo bạn. Và dần dần bạn cũng

sẽ bắt đầu cảm thấy mình là người đáng kính và thế này thế nọ. Bạn chỉ là sự bất chước, bạn do con người làm ra.

Tôi đã từng nghe...

Một phụ nữ bỏ hút thuốc khi con vẹt nuôi của cô ấy cứ bị ho mãi. Cô ấy lo nghĩ; tự nhiên cô ấy nghĩ đây phải là do việc hút thuốc... rằng cô ấy cứ hút thuốc liên tục trong nhà và điều đó không hợp với con vẹt. Thế là cô ấy đem con vẹt tới bác sĩ thú y. Bác sĩ thú y kiểm tra kỹ lưỡng con chim này và phát hiện ra rằng nó không bị viêm phổi hay virus vẹt gì. Chẩn đoán cuối cùng là ở chỗ nó đã bắt chước việc ho của người chủ hút thuốc lá! Nó không hút thuốc, nó chỉ bắt chước: người phụ nữ này ho và con vẹt đã học ho.

Bạn hãy quan sát! Cuộc sống của bạn có thể chỉ giống như con vẹt. Nếu nó giống như con vẹt thế thì bạn đang bỏ lỡ cái gì đó cực kì có giá trị - bạn bỏ lỡ cuộc sống của mình. Bất kì cái gì bạn thu được đều sẽ không chứng minh có giá trị gì nhiều lắm, bởi vì chẳng có gì giá trị hơn cuộc sống của bạn.

Cho nên Mật tông coi tự phát là đức hạnh đầu tiên, đức hạnh nền tảng có giá trị nhất. Cho nên từ tính tự phát vốn duy nhất... bây giờ một điều nữa Mật tông nói, và điều đó phải được hiểu rất, rất kỹ lưỡng. Tính tự phát có thể có hai kiểu: nó có thể chỉ từ sự bốc đồng, nhưng thế thì nó không thật duy nhất; nếu nó là từ nhận biết, thế thì nó có phẩm chất của tính duy nhất, phẩm chất Phật.

Nhiều lần lắng nghe tôi bạn nghĩ bạn đang trở thành tự phát, trong khi bạn đơn giản trở thành bốc đồng. Đây là sự khác biệt giữa bốc đồng và tự phát? Bạn có hai điều trong mình, thân thể và tâm trí. Tâm trí bị xã hội điều khiển còn thân thể bị sinh học của bạn điều khiển. Tâm trí bị xã hội bạn

điều khiển bởi vì xã hội có thể đặt ý nghĩ vào tâm trí bạn; còn thân thể bạn bị sự trưởng thành sinh học hàng triệu năm điều khiển.

Thân thể là vô ý thức, cũng vậy tâm trí vô ý thức; bạn là người quan sát ở ngoài cả hai. Cho nên nếu bạn chấm dứt việc nghe tâm trí và xã hội, thì có mọi khả năng bạn sẽ bắt đầu lắng nghe sinh học. Cho nên đôi khi bạn cảm thấy thích giết ai đó, và bạn nói, "Minh sẽ tự phát - Osho đã nói 'hãy tự phát!' cho nên mình phải làm điều đó, mình phải tự phát." Bạn đã hiểu lầm - điều đó sẽ không làm cho cuộc sống của bạn đẹp đẽ, phúc lạc. Bạn sẽ liên tục lại trong xung khắc, bây giờ với người bên ngoài.

Với tự phát Mật tông ngụ ý sự tự phát đầy nhận biết. Cho nên điều đầu tiên: tự phát là đầy nhận biết. Khoảnh khắc bạn nhận biết, thì bạn không mắc bẫy của tâm trí mà cũng không mắc bẫy của thân thể. Thế thì tự phát thật tuôn chảy từ chính linh hồn bạn - từ bầu trời, từ biển cả tính tự phát của bạn tuôn chảy. Bằng không thì bạn có thể đổi chủ mình: từ thân thể bạn có thể đổi sang tâm trí, hay từ tâm trí bạn có thể đổi sang thân thể.

Thân thể đang ngủ say; theo thân thể sẽ theo người mù. Và tính tự phát sẽ chỉ đưa bạn sa hố. Nó sẽ chẳng có ích gì cho bạn cả. Bốc đồng không phải là tự phát. Vâng, bốc đồng có tính tự phát nào đó, nhiều tự phát hơn tâm trí, nhưng nó không có phẩm chất mà Mật tông muốn bạn hấp thu.

Đó là lí do tại sao Saraha nói: *Cho nên từ tính tự phát vốn duy nhất...* Anh ta thêm từ duy nhất - duy nhất có nghĩa không bốc đồng nhưng có nhận biết, có ý thức.

Chúng ta sống vô ý thức. Dù chúng ta sống trong tâm trí hay trong thân thể thì cũng không khác biệt gì-chúng ta sống vô ý thức.

"Sao anh lại xé phần sau của cuốn sách mới đó?" bà vợ kiên nhẫn của ông bác sĩ lãng trí hỏi.

"Anh xin lỗi, em yêu," nhà giải phẫu nổi tiếng nói, "Phần em nói có nhãn là 'Phụ lục*' và anh xé nó ra mà chẳng nghĩ gì."

Cả đời ông ấy việc lấy ruột thừa ra khỏi thân thể mọi người... phải đã trở thành một thói quen vô ý thức. Thấy 'Phụ lục' (ruột thừa) là ông ấy phải lấy nó ra. Đây là cách chúng ta tồn tại và làm việc. Đây là cuộc sống vô ý thức. Tự phát vô ý thức thì chẳng là tự phát mấy...

Một người say loạng choạng ra khỏi quán rượu và bắt đầu bước với một chân trên phố và một chân trên vỉa hè. Sau khi đi được một hai khối nhà, một cảnh sát chặn anh ta lại, "Này," viên cảnh sát nói, "anh say rồi!"

Người say thở dài nhẹ nhõm. "Kì quái chưa!" anh ta nói, "Có gì sai sao? Tôi nghĩ tôi bị què."

Khi bạn đang dưới ảnh hưởng của thân thể, thì bạn dưới ảnh hưởng của hoá chất. Lần nữa... bạn ra ngoài cái bẫy nhưng bạn lại vào trong cái bẫy khác. Từ cái rãnh này bạn chui ra; bạn lại ngã xuống cái rãnh khác.

Khi bạn *thực sự* muốn thoát ra khỏi tất cả mọi cái rãnh và vào tự do, thì bạn sẽ phải trở thành nhân chứng của thân thể và tâm trí cả hai. Khi bạn là việc chứng kiến, và bạn tự phát từ việc chứng kiến của mình, thế thì có tính tự phát duy nhất.

*Cho nên từ tính tự phát vốn duy nhất,
Tràn đầy với sự hoàn hảo của Phật...*

* Từ tiếng Anh 'appendix' có hai nghĩa là phụ lục và ruột thừa

Và Saraha nói: Tính tự phát thật sự là tràn đầy với sự hoàn hảo của Phật. Sự hoàn hảo của Phật là gì? Hai từ: *pragyan* và *karuna* - trí huệ và từ bi. Đây là hai sự hoàn hảo của Phật. Nếu hai sự hoàn hảo này có đó, phản ánh trong sự tự phát của bạn, thế thì nó là duy nhất.

Trí huệ không có nghĩa tri thức. Trí huệ nghĩa là nhận biết, mang tính thiên, im lặng, mang tính quan sát, chăm chú. Và từ cái chăm chú đó, từ cái im lặng đó, từ bi tuôn chảy cho mọi sinh linh.

Toàn thể giới đều đau khổ. Cái ngày bạn bắt đầu tận hưởng phúc lạc thì bạn sẽ bắt đầu cảm thấy cho người khác nữa. Họ cũng có thể tận hưởng; họ chỉ đang đứng ở cửa của điện thờ và chưa bước vào trong, và bị xô đẩy từ bên ngoài. Họ có kho báu, cùng kho báu mà bạn đã đạt tới; họ đang mang nó, nhưng họ lại không dùng nó bởi vì họ không nhận biết về nó.

Khi một người trở nên chứng ngộ, thì toàn thể bản thể của người đó trở nên tràn đầy từ bi hướng tới *mọi* sinh linh. Toàn thể sự tồn tại được tràn ngập bởi lòng từ bi của người đó. Dòng sông từ bi bắt đầu tuôn chảy từ người đó và bắt đầu đạt tới mọi người khác - tới đàn ông, tới đàn bà, tới con vật, tới chim chóc, tới cây cối, tới dòng sông, tới núi non, tới các vì sao. Toàn thể sự tồn tại bắt đầu chia sẻ lòng từ bi của người đó.

Hai điều này là phẩm chất của Phật: rằng ngài hiểu, và rằng ngài cảm và chăm nom.

Khi tính tự phát của bạn *thực sự* là từ nhận biết, thì bạn không thể làm gì chống lại từ bi; bạn không thể giết người. Mọi người tới tôi và họ hỏi, "Thưa Osho, thầy nói phải tự phát, nhưng đôi khi con muốn giết vợ con - thế thì sao?" Bạn không thể giết người được. Làm sao bạn có thể giết người

được? Vâng, thậm chí không là vợ bạn... bạn không thể giết người được.

Khi tính tự phát của bạn là tinh táo, khi nó là chói sáng, thì làm sao bạn thậm chí có thể *nghĩ* tới việc giết người được? Bạn sẽ biết rằng không có khả năng nào: không ai bao giờ bị giết cả. Bản thể là bầu trời; bạn chỉ có thể làm tan mây, nhưng bạn không thể giết người. Cho nên vấn đề là gì? Và làm sao bạn có thể giết người được nếu bạn tinh táo thể và tự phát thể? Từ bi sẽ tuôn chảy bên cạnh, theo cùng tỉ lệ. Khi bạn trở nên nhận biết, theo cùng tỉ lệ có từ bi.

Phật đã nói: Nếu có từ bi mà không nhận biết, thì điều đó là nguy hiểm. Đó là điều có trong những người chúng ta gọi là người làm từ thiện. Họ có từ bi, nhưng không nhận biết. Họ cứ làm điều thiện, và thậm chí điều thiện đó cũng không xảy ra thậm chí cho bản thể riêng của họ. Họ cứ giúp người khác, và bản thân họ lại cần nhiều sự giúp đỡ. Bản thân họ ốm yếu, và họ cứ giúp người khác... điều đó là không thể được. Các bác sĩ điều trị, trước hết hãy chữa lành cho mình đi!

Phật nói: Nếu bạn có từ bi mà không nhận biết, thì từ bi của bạn sẽ có hại. Người làm điều thiện là người gây tác hại nhất trên thế giới. Họ không biết điều họ đang làm, nhưng họ bao giờ cũng làm điều gì đó này khác để giúp người khác.

Có lần một người tới tôi... người đó đã dành cả đời mình, bốn mươi, năm mươi năm - người đó đã bảy mươi tuổi. Khi người đó hai mươi, người đó đã tới dưới ảnh hưởng của Mahatma Gandhi và trở thành một người từ thiện. Gandhi đã tạo ra rất nhiều người làm điều thiện ở Ấn Độ; Ấn Độ vẫn đang chịu đựng từ những người làm điều thiện này và dường như khó mà loại bỏ được họ. Con người này, dưới ảnh hưởng của Mahatma Gandhi, đã tới một bộ lạc nguyên

thuỷ ở Bastar và bắt đầu dạy cho những người nguyên thuỷ - nỗ lực của bốn mươi năm, nỗ lực của năm mươi năm. Ông ấy đã mở nhiều trường học, trường trung học, và bây giờ ông ấy mở trường cao đẳng.

Ông ấy tới tôi, ông ấy muốn có sự hỗ trợ của tôi cho trường cao đẳng này. Tôi nói, "Hãy nói cho tôi một điều. Năm mươi năm ông đã ở cùng họ: ông có thể nói chắc chắn rằng giáo dục là tốt, rằng họ tốt hơn họ đã từng khi chưa được giáo dục không? Ông có thể chắc chắn rằng công trình năm mươi năm của ông đã làm cho họ thành con người đẹp hơn không?"

Ông ấy có chút phân vân. Ông ấy bắt đầu vã mồ hôi; ông ấy nói, "Tôi chưa bao giờ nghĩ theo cách *đó*, nhưng có thể ông có cái gì đó. Không, họ không tốt hơn. Trong thực tế với giáo dục họ trở nên tinh ranh, họ đã trở thành hết như những người khác hiện thể. Khi tôi tới họ năm mươi năm trước đây, họ là những người cực kì đẹp đẽ. Vâng, không giáo dục, nhưng họ có nhân phẩm. Năm mươi năm trước đây không có lấy một kẻ giết người. Và đôi khi nếu điều đó xảy ra thì kẻ giết người sẽ tới toà án và trình báo lại. Không có ăn cắp; và nếu đôi khi ai đó ăn cắp, thì người đó sẽ tới tộc trưởng và thú nhận rằng, 'Tôi đã ăn cắp bởi vì tôi đói, nhưng hãy phạt tôi.' Không có khoá năm mươi năm trước đây trong những thôn làng ấy. Họ bao giờ cũng sống theo cách rất im lặng, an bình."

Thế là tôi hỏi ông ta, "Nếu việc giáo dục của ông đã không giúp ích cho họ, thế thì ông hãy nghĩ lại đi. Ông đã bắt đầu làm điều tốt cho người khác mà không biết ông đã làm gì. Ông chỉ nghĩ giáo dục là tốt."

D.G. Lawrence đã nói rằng nếu con người phải được cứu - thế thì trong một trăm năm mọi đại học nên bị đóng cửa lại

- hoàn toàn đóng cửa! Trong một trăm năm không ai nên được trao cho bất kì giáo dục nào. Trong một trăm năm tất cả các trường học, cao đẳng, đại học biến mất; một lỗ hổng một trăm năm. Và đó là cách duy nhất để cứu con người, bởi vì giáo dục đã làm cho mọi người rất tinh ranh - tinh ranh để khai thác nhiều hơn, tinh ranh để dùng người khác như phương tiện nhiều hơn, tinh ranh để vô đạo đức.

"Nếu ông không biết ông đang làm gì, thì ông có thể nghĩ rằng ông đang làm việc tốt, nhưng điều tốt không thể xảy ra được."

Phật nói: Từ bi là tốt khi nó đi theo nhận biết, bằng không thì nó không tốt. Từ bi mà không có nhận biết là nguy hiểm, và nhận biết mà không từ bi là ích kỉ. Cho nên Phật nói: vị phật hoàn hảo sẽ có cả hai, nhận biết và từ bi. Nếu bạn trở nên nhận biết và bạn quên mất người khác và bạn nói, "Sao tôi phải bận tâm? Bây giờ tôi hạnh phúc" - bạn nhắm mắt lại, bạn không giúp người khác, bạn không giúp người khác để trở nên nhận biết - thế thì bạn là ích kỉ, thế thì một bản ngã sâu sắc vẫn còn tồn tại.

Nhận biết giết chết một nửa bản ngã, và nửa kia bị giết chết bởi từ bi. Giữa hai điều này bản ngã hoàn toàn bị phá huỷ. Và khi con người đã trở thành vô ngã, thì người đó đã trở thành vị phật.

Saraha nói:

*Cho nên từ tính tự phát vốn duy nhất,
Tràn đầy với sự hoàn hảo của Phật,
Tất cả mọi sinh linh hữu tình được sinh ra,
Và trong nó đi tới nghỉ ngơi.
Nhưng nó không cụ thể không trừu tượng.*

Anh ta nói: Từ tính tự phát duy nhất đó chúng ta được sinh ra, từ sự sùng kính đó chúng ta được sinh ra. Và lần nữa chúng ta đi trở lại sự sùng kính này để nghỉ ngơi. Đồng thời, ở giữa hai điều này, chúng ta trở thành quá gắn bó với mây. Cho nên mọi điều cần thiết là đừng bị gắn bó vào mây, bởi vì mây có đó chỉ khoảnh khắc thôi. Chúng ta bắt nguồn từ cội nguồn đó, cội nguồn hồn nhiên đó, và chúng ta sẽ đi trở lại để nghỉ trong cội nguồn hồn nhiên đó. Tại khoảng giữa của hai điều này sẽ có nhiều mây - đừng bị gắn bó vào chúng. Hãy chỉ quan sát. Hãy nhớ rằng bạn không phải là mây.

*Tất cả mọi sinh linh hữu tình được sinh ra,
Và trong nó đi tới nghỉ ngơi.*

Chúng ta bắt nguồn từ Thượng đế. Chúng ta là Thượng đế. Và lần nữa chúng ta đi về Thượng đế. Đồng thời chúng ta bắt đầu mơ cả nghìn lẻ một giấc mơ về việc là thế này thế khác.

Thượng đế là thực tại thông thường nhất. Thượng đế là cội nguồn của bạn. Thượng đế là mục đích của bạn. Thượng đế là ngay bây giờ, ở đây! Trong chính sự hiện diện của bạn, Thượng đế hiện hữu - đó chính là sự hiện diện của Thượng đế. Khi bạn nhìn vào tôi, đấy là Thượng đế đang nhìn vào tôi, đấy không là ai khác. Một sự dịch chuyển, một sự thay đổi tập trung, từ mây sang bầu trời, và bỗng nhiên bạn sẽ rơi vào im lặng, và bỗng nhiên bạn sẽ cảm thấy tràn đầy phúc lạc, và bỗng nhiên bạn sẽ cảm thấy phúc lành bao quanh bạn.

Nhưng nó không cụ thể không trừu tượng.

Nó không là tâm trí, không là thân thể, sự sùng kính này. Tâm trí là trừu tượng, thân thể là cụ thể; thân thể là thô, tâm trí tinh vi. Thân thể là vật chất, tâm trí là ý nghĩ. Sự sùng

kính bên trong này chẳng là cả hai. Sự sùng kính bên trong này là điều siêu việt.

Mật tông là siêu việt.

Cho nên nếu bạn nghĩ bạn là thân thể, bạn bị mây che, thể thì bạn bị đồng nhất với mây. Nếu bạn nghĩ bạn là tâm trí, lần nữa bạn lại bị mây che. Nếu bạn nghĩ theo bất kì cách nào mà làm cho bạn bị đồng nhất với thân thể và tâm trí, thể thì bạn bỏ lỡ mục đích.

Nếu bạn trở nên thức tỉnh, và bỗng nhiên bạn thấy bản thân mình chỉ như một nhân chứng, người nhìn thân thể, nhìn tâm trí, thì bạn đã trở thành một Saraha: mũi tên được bắn đi. Trong sự thay đổi tâm thức đó - nó chỉ là một sự thay đổi nhỏ về bánh răng - mũi tên được bắn đi, bạn đã đạt tới. Trong thực tế bạn chưa bao giờ rời đi cả.

Lời kinh thứ ba:

Họ bước đi con đường khác và do vậy từ bỏ phúc lạc thực,

Tìm kiếm sự vui sướng, vốn khích động việc sinh đẻ.

Mật trong mồm họ, và với họ thì gần thể,

Sẽ tan biến nếu một khi họ không uống nó.

Nếu bạn không trở thành một với bầu trời mà với nó bạn thực sự là một, thể thì bạn đang bước đi trên con đường khác. Có cả triệu con đường khác; con đường đúng chỉ có một. Và trong thực tế con đường đúng lại không phải là con đường; bầu trời chưa bao giờ đi đâu cả. Mây đi... đôi khi sang tây và đôi khi sang đông và sang nam và cách này cách khác, và họ là những người lang thang vĩ đại. Họ đi, họ tìm đường, họ mang bản đồ, nhưng bầu trời đơn giản có đó. Nó

không có đường đi, nó không thể đi đâu được cả. Nó không có đâu mà đi. Nó là tất cả trong tất cả.

Cho nên những người nhớ tới bản thể bầu trời của mình, thì họ là ở nhà, nghỉ ngơi. Ngoại trừ vài người này, vài vị phật, những người khác đều bước trên biết bao nhiêu con đường và do vậy từ bỏ phúc lạc thực.

Bạn hãy cố gắng hiểu điều này. Nó là một phát biểu rất sâu lắng. Khoảnh khắc bạn bước trên bất kì con đường nào thì bạn đều đang đi lạc lối khỏi phúc lạc thực sự của mình, bởi vì phúc lạc thực sự của bạn là bản tính của bạn. Nó phải không được tạo ra, nó phải không được thành đạt. Nó phải không được đạt tới.

Chúng ta theo các con đường để đạt tới đâu đó... nó không phải là mục đích, nó đã ở đó rồi. Nó đã là hoàn cảnh rồi. Cho nên khoảnh khắc bạn bắt đầu chuyển động, thì bạn chuyển động đi xa. Mọi chuyển động đều là chuyển động đi xa. Mọi việc đi đều là đi lạc lối. Không đi là đạt tới. Không đi là con đường đúng. Tìm và bạn sẽ lỡ; không tìm và thấy.

Họ bước đi con đường khác và do vậy từ bỏ phúc lạc thực,

Tìm kiếm sự vui sướng, vốn khích động việc sinh đẻ.

Có hai kiểu phúc lạc. Một kiểu là có điều kiện; nó xảy ra chỉ trong những điều kiện nào đó. Bạn thấy người đàn bà của mình, bạn hạnh phúc. Hoặc bạn là người yêu tiền và bạn bắt được một túi đầy các tờ một trăm ru pi ngay bên cạnh đường, và có hạnh phúc. Hay bạn là một kẻ bán ngã và giải thưởng Nobel được tặng cho bạn, và bạn nhảy múa, có hạnh phúc. Có điều kiện, bạn phải thu xếp cho chúng. Và chúng là tạm thời.

Bạn có thể hạnh phúc được bao lâu với hạnh phúc có điều kiện? Hạnh phúc có thể còn lại được bao lâu? Nó tới chỉ như một thoáng nhìn, một khoảnh khắc, và thế rồi nó đi. Vâng, khi bạn bắt được cái túi đầy những tờ một trăm ru pi thì bạn hạnh phúc, nhưng bạn hạnh phúc được bao lâu? Không quá lâu đâu. Trong thực tế một khoảnh khắc sẽ có sự trào dâng của năng lượng và bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc và khoảnh khắc tiếp bạn sẽ trở nên sợ hãi - bạn có bị bắt không? Đây là tiền của ai? Có ai thấy không?

Và lương tâm sẽ nói, "Điều này không phải. Đây là một loại ăn cắp. Mình phải ra toà, mình phải tới cảnh sát, mình phải nộp tiền cho cảnh sát! Mình làm gì thế này? Mình là người đạo đức cơ mà..." Và lo âu và mặc cảm... nhưng bạn đã đem nó về nhà, , bây giờ bạn che dấu nó. Bây giờ bạn sợ sệt: có thể vợ mình sẽ phát hiện ra nó, có thể ai đó đã thực sự thấy, ai đó đã nhìn - ai mà biết được? - ai đó có thể đã báo cho cảnh sát. Bây giờ lo âu...

Và thậm chí nếu không ai báo cáo và không ai đã thấy, thì bạn định làm gì với số tiền này? Bất kì điều gì bạn định làm đều sẽ lại cho bạn một khoảnh khắc hạnh phúc. Bạn mua ô tô, và ô tô ở trong hành lang nhà bạn, và trong một khoảnh khắc bạn hạnh phúc. Thế rồi..? Thế rồi ô tô cũ đi; ngày hôm sau nó vẫn là cái xe ấy. Sau vài ngày bạn chẳng nhòm ngó tới nó chút nào.

Hạnh phúc tạm bợ tới và đi; nó cũng giống như mây vậy. Và nó giống như dòng sông, dòng sông rất nhỏ nhoi: một cơn mưa nhỏ và nó ngập; mưa tạnh, và ngập lụt trôi ra biển, dòng sông nhỏ nhoi lại vẫn là nhỏ nhoi. Nó tràn ngập khoảnh khắc này và thế rồi lại trống rỗng vào khoảnh khắc tiếp. Nó không giống như biển vốn chẳng bao giờ nhiều, chẳng bao giờ ít.

Có một loại phúc lạc khác mà Saraha gọi là phúc lạc thực sự. Nó là vô điều kiện. Bạn không định xoay xở điều kiện nào đó, nó có *đó*! Bạn chỉ nhìn vào bản thân mình và nó có đó. Bạn không cần một người đàn bà, bạn không cần một người đàn ông; bạn không cần ngôi nhà lớn, bạn không cần xe ô tô lớn; bạn không cần có nhiều danh vọng và quyền lực và thân thế - chẳng có gì. Nếu bạn nhắm mắt lại và chỉ đi vào bên trong, nó có đó...

Chỉ phúc lạc này mới có thể bao giờ cũng có đó. Chỉ phúc lạc này mới có thể là của bạn vĩnh viễn.

Tìm kiếm, và bạn sẽ thấy những điều tạm bợ. Không tìm kiếm, bạn sẽ thấy điều vĩnh hằng này.

*Họ bước đi con đường khác và do vậy từ bỏ phúc lạc thực,
Tìm kiếm sự vui sướng, vốn kích động việc sinh đẻ.
Mật trong mồm họ, và với họ thì gần thế,
Sẽ tan biến nếu một khi họ không uống nó.*

Mật ở trong mồm bạn, còn bạn lại đi tìm nó ở Himalayas, ở núi non nào đó sao? Bạn đã nghe các câu chuyện: có nhiều mật ở Himalayas, và bạn định đi kiếm nó sao? Mà mật thì lại ở trong mồm bạn!

Tại Ấn Độ các nhà huyền môn bao giờ cũng nói về hươu xạ. Có một loại hươu nào đó toả ra hương xạ ở rốn nó. Khi hương xạ bắt đầu tăng lên - điều đó xảy ra chỉ khi con hươu này thực sự trong lúc động dục... Xạ này là một thủ đoạn tự nhiên, thủ đoạn sinh học - khi xạ bắt đầu tiết ra hương của nó, thì hươu cái bị hấp dẫn tới con hươu này. Chúng tới qua xạ, qua mùi.

Ngửi là một trong những cảm giác dục tính nhất - đó là lí do tại sao con người đã giết chết mũi mình. Nó là một giác quan nguy hiểm. Bạn không thực sự ngửi. Trong thực tế bản thân từ này đã trở nên rất bị kết án. Nếu ai đó có mắt đẹp, xinh, thì bạn nói người đó thấy tốt; nếu ai đó có tai hoàn hảo về âm nhạc thì bạn nói người đó nghe tốt; nhưng bạn lại không nói người đó ngửi tốt. Tại sao? Trong thực tế nói người đó ngửi tốt có nghĩa điều gì đó đôi lập lại: nó có nghĩa rằng người đó có mũi khó chịu, không phải là người đó có khả năng ngửi. Khả năng này bị mất.

Con người không ngửi. Và chúng ta cố gắng che dấu mùi dục của mình bằng việc bôi nước hoa, bằng việc tẩy rửa; bằng thế này thế khác chúng ta che dấu! Chúng ta sợ mùi này, bởi vì mùi này gắn với cảm giác dục. Con vật yêu nhau qua mùi. Con vật ngửi lẫn nhau, và khi chúng cảm thấy rằng mùi của chúng hợp, chỉ thế thì chúng mới làm tình; thế thì có sự hài hoà trong bản thể chúng.

Xạ này phải được sinh ra trong hươu dục khi nó trong mùa động dục và nó cần hươu cái. Con cái sẽ tới tìm nó. Nhưng nó lại gặp rắc rối, bởi vì nó bắt đầu bốc mùi xạ và nó không thể hiểu được rằng mùi đó bắt nguồn từ rốn nó, từ thân thể nó. Cho nên nó chạy điên cuồng, cố gắng tìm ra xem mùi này từ đâu tới - một cách tự nhiên vậy. Làm sao nó có thể nghĩ được? Thậm chí con người cũng không thể nghĩ được phúc lạc từ đâu tới, cái đẹp từ đâu tới, niềm vui từ đâu tới. Con hươu dục có thể được tha thứ, con hươu đáng thương này. Nó cứ lờn lên đây đó đi tìm mùi xạ, và nó càng lờn lên, thì hương thơm lại càng loang khắp khu rừng; bất kì đâu nó tới, đều có mùi đó. Người ta nói rằng đôi khi nó gàn phát điên, chẳng biết rằng mùi xạ là ở bên trong nó.

Và đây cũng là trường hợp với con người: con người phát điên đi tìm kiếm - đôi khi vì tiền bạc, đôi khi vì sự kính trọng, thế này thế nọ. Nhưng xạ là ở bên trong bạn, mật ở trong mòm bạn. Và hãy nhìn vào điều Saraha đang nói: *Mật trong mòm họ, và với họ thì gần thế, sẽ tan biến nếu một khi họ không uống nó.* Và thế rồi anh ta nói: Hãy uống nó ngay đi! Đừng bỏ mất một khoảnh khắc, bằng không thì nó sẽ tan biến. Bây giờ hay chẳng bao giờ! Ngay lập tức! - đừng bị mất thời gian. Điều này có thể được làm *ngay lập tức*, bởi vì không cần cho bất kì sự chuẩn bị nào. Nó là cốt lõi bên trong nhất của bạn; mật này là của bạn, xạ này bị ẩn trong rốn bạn. Bạn đã mang nó từ việc sinh của mình, và bạn đã đi tìm và kiếm trong thế giới.

Lời kinh thứ tư:

*Con vật không hiểu thế giới là một nơi đáng thương,
Người trí huệ không như vậy,
Người uống nước cam lồ thiên đường
Trong khi con vật ham muốn nhục dục*

Từ con vật là cách dịch của người Hindu cho từ Phạn *pashu*. Từ đó có ý nghĩa riêng của nó. Theo đúng nghĩa đen *pashu* nghĩa là con vật, súc vật, nhưng nó là biểu dụ. Nó bắt nguồn từ từ *pash* - *pash* nghĩa là tù túng. *Pashu* nghĩa là người đang trong tù túng.

Con vật là loại đang trong tù túng - sự tù túng của thân thể, bản năng, vô ý thức; sự tù túng của xã hội, tâm trí, ý nghĩ. Con vật là con đang trong cảnh tù túng.

Con vật không hiểu thế giới...

Làm sao chúng có thể hiểu được? Mắt chúng không tự do để thấy, tâm trí chúng không tự do để suy nghĩ; thân thể chúng không tự do để cảm. Chúng không nghe, chúng không nhìn, chúng không ngửi, chúng không sờ - chúng trong tù túng. Mọi giác quan đều bị què quặt, xiềng xích... *Con vật không hiểu thế giới...* làm sao chúng có thể hiểu được thế giới này? Thế giới này có thể được hiểu chỉ trong tự do. Khi không kinh sách nào là sự tù túng lên bạn, không triết lí nào là xiềng xích tròng vào tay bạn, và khi không có lí thuyết nào là nhà tù với bạn, khi bạn ở ngoài tất cả mọi tù túng, thế thì bạn có thể hiểu được. Hiểu biết chỉ xảy ra trong tự do. Hiểu biết chỉ xảy ra trong tâm trí không ồn ào huyên náo.

Con vật không hiểu thế giới là một nơi đáng thương,

Và chúng không thể nào hiểu được rằng thế giới là một nơi đáng thương. Cái gọi là thế giới này do tâm trí tạo ra và dần dần là một ảo tưởng. Nó *dường như* vậy, nó có vẻ rất đẹp, nhưng nó chỉ có vẻ thôi - nó không thực như vậy. Nó là cầu vòng, đẹp thế, màu sắc thế; bạn tới gần hơn và nó biến mất. Nếu bạn muốn nắm lấy cầu vòng; thì tay bạn sẽ trống rỗng, sẽ chẳng có gì cả; nó là ảo tưởng. Nhưng bởi vì vô ý thức mà chúng ta không thể thấy được điều đó.

Chỉ với nhận biết thì tầm nhìn mới nảy sinh; thế thì chúng ta có thể thấy chỗ nó chỉ là ảo tưởng và chỗ nó là chân lí. Bất kì hạnh phúc nào xảy ra bởi một sự ngẫu nhiên bên ngoài đều là ảo tưởng, và bạn sẽ đau khổ qua nó. Nó là sự lừa dối, nó là ảo giác.

Bạn cảm thấy rằng bạn đang rất hạnh phúc với người đàn bà hay với người đàn ông sao? - bạn sắp đau khổ đấy. Chẳng chóng thì chầy bạn sẽ thấy rằng mọi hạnh phúc đều đã biến mất. Chẳng chóng thì chầy bạn sẽ thấy có thể bạn chỉ tưởng

tượng ra nó, nó chưa bao giờ có đó. Có thể nó chỉ là một giấc mơ, bạn đã tưởng tượng ra nó. Khi thực tại của người đàn bà này và người đàn ông này được lộ ra, thì bạn thấy hai con vật xấu xí đang cố gắng chi phối lẫn nhau.

Tôi đã từng nghe...

Một người phù rể đang cố gắng tới đa để khuyến khích chú rể. "Thần kinh anh ở đâu thế, anh bạn già?" anh ta hỏi. "Anh run như cây sậy!"*

"Tôi biết tôi đang run đây," chú rể nói, 'nhưng đây là lúc cực kì bồn chồn đối với tôi. Tôi có phải xin lỗi vì hoảng sợ không? Tôi chưa bao giờ lấy vợ trước đây."

"Tất nhiên anh chưa lấy vợ," người phù rể nói. "Nếu như anh đã lấy rồi thì anh sẽ còn hoảng sợ hơn là như anh bây giờ!"

Khi bạn nhìn vào cuộc sống, khi bạn quan sát cuộc sống, khi bạn học nhiều về nó, thì dần dần bạn sẽ cảm thấy vỡ mộng. Chẳng có gì cả... chỉ ảo tưởng vẫy gọi bạn. Nhiều lần bạn đã bị lừa rồi. Nhiều lần bạn lòng lên, bạn đi xa, để tìm chỉ cái không.

Nếu bạn tỉnh táo, thì kinh nghiệm của bạn sẽ làm cho bạn tự do với thế giới. Và bởi thế giới, bạn hãy nhớ, tôi không ngụ ý, và Saraha cũng không ngụ ý, thế giới của cây cối và các vì sao và các dòng sông và núi non. Với thế giới anh ta ngụ ý thế giới mà bạn phóng chiếu qua tâm trí mình, qua ham muốn của mình. Thế giới đó là *maya*, thế giới đó là ảo tưởng, cái được ham muốn tạo ra, cái được ý nghĩ tạo ra.

* Nguyên văn: Anh run như chiếc lá!

Khi ý nghĩ và ham muốn biến mất và chỉ có nhận biết, tỉnh táo, khi có tâm thức mà không có bất kì nội dung nào, khi không có đám mây ý nghĩ, chỉ tâm thức - bầu trời - thế thì bạn thấy thế giới thực. Thế giới thực đó là cái mà tôn giáo gọi là Thượng đế, hay Phật gọi là niết bàn.

*Con vật không hiểu thế giới là một nơi đáng thương,
Người trí huệ không như vậy,
Người uống nước cam lồ thiên đường
Trong khi con vật ham muốn nhục dục*

Nhưng khi bạn bị thất bại trong hi vọng của mình, khi bạn thất bại trong giấc mơ của mình, thì bạn nghĩ có thể giấc mơ này là sai, và bạn bắt đầu mơ giấc mơ khác... Khi bạn không được mãn nguyện trong ham muốn của mình, thì bạn nghĩ bạn đã không cố gắng đủ mức. Lần nữa bạn lại bị lừa dối.

Một người đàn bà ngồi trên chiếc xe điện để ý rằng người đàn ông ngồi cạnh mình cứ lắc đầu từ bên nọ sang bên kia như chiếc máy đánh nhịp. Tính tò mò của đàn bà cuốn hút gần hết cô ta và cô ta hỏi tại sao anh ta lại làm như vậy.

"Như vậy tôi có thể biết được giờ," anh chàng đáp lại.

"Được, mấy giờ rồi?" người phụ nữ hỏi.

"Bốn rưỡi," anh ta nói, vẫn cứ lắc đầu.

"Anh sai rồi, năm giờ kém mười lăm."

"Ô! Thế thì tôi phải bị chậm rồi!" người đàn ông trả lời và anh ta tăng tốc lên.

Đây là cách mọi việc cứ diễn ra: nếu bạn không đạt tới cái gì đó, thì bạn nghĩ có thể bạn vẫn chưa làm đủ nỗ lực như cần thiết, hay tốc độ của bạn còn chậm, tinh thần tranh đua của bạn chưa đủ để đua tranh với người khác; bạn còn chưa

hăng hái đủ mức, bạn còn chưa mạnh bạo đủ; rằng bạn còn lờ phờ và lười biếng; rằng lần sau bạn phải đem hết sức ra; rằng bạn phải cố gắng hơn - lần sau bạn phải chứng tỏ khí phách của mình.

Điều đó chẳng liên can gì tới khí phách của bạn cả. Bạn đã thất bại bởi vì thành công là điều không thể được. Bạn đã không thất bại bởi lí do về nỗ lực, tốc độ, sự hăng hái của mình - không. Bạn đã không thất bại bởi vì bạn có khiếm khuyết. Bạn đã thất bại bởi vì thất bại là khả năng duy nhất trong thế giới này. Không ai thành công cả. Không ai có thể thành công được! Thành công là điều không thể được. Ham muốn không thể được mãn nguyện. Và việc phóng chiếu không bao giờ cho phép bạn thấy thực tại, và bạn vẫn còn trong tù túng.

Bạn cũng kinh nghiệm cùng thất bại lặp đi lặp lại, như tôi đã kinh nghiệm. Bạn cũng kinh nghiệm cùng thất bại lặp đi lặp lại như Phật hay Saraha đã kinh nghiệm. Thế thì khác biệt là gì? Bạn kinh nghiệm thất bại, nhưng bạn không học được từ nó. Đó là khác biệt duy nhất. Khoảnh khắc bạn bắt đầu học từ nó thì bạn sẽ là vị phật.

Một kinh nghiệm, kinh nghiệm khác, kinh nghiệm khác... nhưng bạn không gắn tất cả mọi kinh nghiệm lại với nhau ra, bạn không kết luận! Bạn nói, "Người đàn bà này đã chứng tỏ thật kinh khủng, thôi được - nhưng còn có hàng triệu đàn bà. Mình sẽ tìm người khác." Người phụ nữ này chứng tỏ lại một thất bại, bạn lại bắt đầu hi vọng, mơ mộng bạn sẽ tìm thấy người khác: "Điều đó không có nghĩa là tất cả mọi phụ nữ đều không đáp ứng nếu một phụ nữ đã không đáp ứng. Điều đó không có nghĩa là tất cả mọi đàn ông đều không đáp ứng nếu một đàn ông đã không đáp ứng." Bạn cứ

hi vọng, bạn cứ hi vọng... Hi vọng cứ chiến thắng kinh nghiệm của bạn, và bạn chẳng bao giờ học được.

Một quan hệ trở thành tù túng... bạn cảm thấy rằng cái gì đó đã đi sai, lần sau bạn sẽ làm tất cả mọi nỗ lực để không làm nó thành cảnh tù túng. Nhưng bạn sẽ không thành công đâu, bởi vì thành công không phải là chính bản chất của mọi vật ở đây. Thất bại là khả năng duy nhất. Thành công là điều không thể được.

Cái ngày bạn nhận ra rằng thất bại là khả năng duy nhất - rằng tất cả mọi cầu vồng đều là giả và mọi hạnh phúc vốn lấp lánh và sáng lên từ nơi xa xa và hấp dẫn bạn như nan châm thì chỉ là những giấc mơ, ham muốn trống rỗng, bạn đang tự lừa dối mình - cái ngày bạn nhận ra sự kiện này, thì việc quay lại, sự chuyển đổi, con người mới được sinh ra.

Với cái sập mạnh cửa và tiếng sột soạt giận dữ của váy phụ nữ, một bà vạm vỡ bước vào văn phòng đăng kí kết hôn.

"Ông có cấp hay không cấp giấy đăng kí cho tôi cưới John Henry?" bà ta cắn cầu, ném phịch tài liệu lên bàn.

Đăng kí viên xem xét nó kĩ hơn qua cặp kính. "Vâng, thưa bà," ông ta nói một cách thận trọng, "Tôi tin là tôi đã làm. Tại sao vậy?"

"Này, ông định làm gì nó đây?" bà ta la lên. "Nó đã trốn rồi!"

Mọi quan hệ đều chỉ đẹp trên bề mặt; sâu bên dưới chúng đều là một loại tù túng. Tôi không nói đừng có quan hệ với mọi người: tôi đang nói hãy quan hệ, nhưng đừng bao giờ nghĩ rằng bất kì quan hệ nào đều sẽ đem cho bạn hạnh phúc. Hãy quan hệ! Tất nhiên bạn sẽ phải quan hệ, bạn đang trong thế giới. Bạn phải quan hệ với mọi người, nhưng

không mối quan hệ nào sẽ đem cho bạn hạnh phúc bởi vì nó chưa bao giờ tới từ bên ngoài cả. Nó bao giờ cũng bùng sáng từ bên trong, nó bao giờ cũng tuôn chảy từ bên trong.

Và Saraha nói: Người tin rằng nó tới từ bên ngoài là con vật; người đó là một pashu, người đó trong tù túng. Còn người nhận ra sự kiện là nó chưa bao giờ tới từ bên ngoài, bất kì khi nào nó tới thì nó đều tới từ bên trong, là được tự do. Người đó là con người; người đó thực sự là con người, người đó không còn là con vật nữa. Với tự do đó con người được sinh ra.

*Con vật không hiểu thế giới là một nơi đáng thương,
Người trí tuệ không như vậy,
Người uống nước cam lồ thiên đường*

Nước cam lồ thiên đường này là gì? Nó là biểu tượng của mật mà bạn đã có trong mồm mình - và bạn lại chưa từng nếm nó. Bạn không có thời gian nào để nếm nó. Toàn thế giới là quá nhiều, còn bạn lại chạy lòng lên từ chỗ nọ tới chỗ kia. Bạn không có thời gian nào để nếm mật vốn đã có đó rồi.

Đó là nước cam lồ thiên đường; nếu bạn nếm nó, thì bạn ở trong thiên đường. Nếu bạn nếm nó, thế thì không có cái chết - đó là lí do tại sao nó lại được gọi là 'nước cam lồ thiên đường' - bạn trở thành bất tử. Bạn là người bất tử. Bạn chưa từng thấy điều đó, nhưng bạn là người bất tử. Không có cái chết, bạn bất tử. Bầu trời là bất tử; chỉ mây mới được sinh ra và chết đi. Sông được sinh ra và chết đi, biển bất tử. Bạn cũng vậy.

Saraha nói những lời kinh này cho nhà vua. Saraha không định thuyết phục nhà vua bằng logic. Trong thực tế anh ta đơn giản làm cho bản thể mình thành sẵn có cho nhà

vua. Và anh ta đang trao cho nhà vua một động thái mới - nhìn vào Saraha. Mật tông là động thái mới để nhìn vào cuộc sống.

Và tôi chưa bao giờ bắt gặp cái gì sâu sắc hơn Mật tông.

Đủ cho hôm nay.

4

Tình yêu là cái chết

*Thầy là mọi điều mà con đã từng muốn
- tại sao trong con lại có nhiều cưỡng lại hướng tới thầy?*

Con cảm thấy ở trong tù. Làm sao thoát ra được?

Thầy nghĩ gì về nền văn minh?

Tại sao chuyện cười lại tạo ra nhiều tiếng cười thê?

Sao thầy không mặc áo da cam?

Câu hỏi thứ nhất:

Osho kính yêu, Thầy là mọi điều mà con đã từng muốn - tại sao trong con lại có nhiều cưỡng lại hướng tới thầy?

Đó là lí do tại sao đây! Nếu bạn có tình yêu sâu sắc với tôi, thì sẽ có sự cưỡng lại sâu sắc nữa. Chúng cân bằng với nhau. Bất kì chỗ nào tình yêu có đó, thì sự cưỡng lại cũng có đó. Bất kì chỗ nào bạn cực kì bị hấp dẫn, thì bạn sẽ muốn trốn thoát khỏi chỗ đó nữa, khỏi không gian đó, bởi vì bị cực kì hấp dẫn có nghĩa là bạn sẽ rơi vào trong vực thẳm, bạn sẽ không còn là bản thân mình nữa.

Tình yêu là nguy hiểm. Tình yêu là cái chết. Nó còn gần cái chết hơn là bản thân cái chết - bởi vì bạn tồn tại sau cái chết, nhưng sau tình yêu thì bạn không tồn tại. Vâng, ai đó khác được sinh ra, nhưng bạn đã mất. Do đó mới có nỗi sợ.

Những người không trong tình yêu với tôi, thì họ có thể tới rất gần và sẽ không có sợ hãi. Những người yêu tôi, họ sẽ sợ hãi lấy từng bước; ngần ngại họ sẽ tiến những bước đó, điều đó sẽ là rất khó cho họ, bởi vì họ càng tới gần tôi thì bản ngã của họ sẽ càng ít đi. Đó là điều tôi ngụ ý bởi cái chết. Khoảng khắc bạn tới *thực sự* gần tôi, thì họ không hiện hữu - cũng như tôi không hiện hữu. Tới gần tôi hơn là đang tới gần hơn với trạng thái của cái không. Cho nên ngay cả trong tình yêu thông thường cũng có sự cưỡng lại... tình yêu *này* là phi thường; tình yêu này là duy nhất.

Câu hỏi này là từ Anand Anupam. Tôi đã quan sát cô ấy, cô ấy *đang* cưỡng lại. Câu hỏi này không chỉ là trí óc, nó là mang tính tồn tại. Cô ấy đang tranh đấu vật vả... nhưng cô ấy không thể thắng được. Cô ấy được ân huệ bởi vì cô ấy

không thể thắng được. Thất bại của cô ấy là chắc chắn, đó là điều tuyệt đối chắc chắn. Tôi đã thấy tình yêu đó trong mắt cô ấy; tình yêu đó mạnh tới mức nó sẽ phá huỷ mọi sự kháng cự, đến mức nó sẽ thắng mọi nỗ lực của bản ngã để tồn tại.

Khi tình yêu là mạnh thì bản ngã có thể cố gắng, nhưng đó đã là trận chiến thất bại cho bản ngã rồi. Đó là lí do tại sao biết bao nhiêu người sống mà không có tình yêu. Họ nói về tình yêu, nhưng họ sống không tình yêu. Họ tưởng tượng về tình yêu, nhưng họ chưa bao giờ thực tại hoá tình yêu, bởi vì thực tại hoá tình yêu có nghĩa là bạn sẽ phải phá huỷ bản thân mình hoàn toàn.

Khi bạn tới một bậc thầy, thì đây hoặc là sự phá huỷ hoàn toàn hoặc chẳng cái gì cả. Hoặc là bạn phải tan biến vào trong tôi và bạn phải cho phép tôi tan biến vào trong bạn, hoặc là bạn có thể ở đây mà chẳng cái gì sẽ xảy ra cả. Nếu bản ngã còn lại, thế thì có bức Trường Thành Trung Quốc giữa tôi và bạn. Và bức Trường Thành Trung Quốc có thể bị phá vỡ dễ dàng, nhưng bản ngã lại là một năng lượng tinh vi hơn.

Nhưng một khi tình yêu đã nảy sinh, thế thì bản ngã bắt lực - và tôi đã thấy tình yêu này trong mắt của Anupam. Nó có đó. Nó sắp sửa là một cuộc vật lộn lớn, nhưng tốt! bởi vì những người tới rất dễ dàng thì không tới. Nhưng người mất thời gian dài, những người tranh đấu từng li một, chỉ họ mới tới.

Nhưng chẳng phải lo gì cả... Cuộc hành trình sẽ là cuộc hành trình dài; Anupam sẽ cần thời gian, có thể hàng năm, nhưng chẳng phải lo gì cả! Cô ấy đang trên con đường đúng rồi. Và cô ấy đã cắt qua điểm mà từ đó cô ấy có thể quay lại; cô ấy đã cắt chéo điểm không quay lại. Cho nên vấn đề chỉ là thời gian. Cô ấy có sẵn cho tôi. Tôi chưa bao giờ bó buộc ai

cả, bởi vì không cần. Và cũng tốt để cho họ thời gian và tự do, cho nên họ sẽ tới theo cách của mình. Khi việc buông xuôi là từ tự do, thì nó có vẻ đẹp.

Nhưng bạn có thể tin cậy là nó đang tới, nó đang trên đường. Tại cốt lõi bên trong nhất của bản thể bạn điều đó đã xảy ra rồi; bây giờ vấn đề chỉ là thời gian, để cho cốt lõi sâu sắc nhất thông báo cho tâm trí nông cạn của bạn. Trong trái tim mình bạn đã tới với tôi rồi; chỉ trong tâm trí mới có tranh đấu. Tại trung tâm bạn đã tới gần hơn với tôi; chỉ trên ngoại vi mới có tranh đấu tiếp diễn. Tổng hành dinh đã thực sự đầu hàng rồi.

Bạn phải đã nghe nói về một người lính Nhật Bản, người vẫn còn chiến đấu... Chiến tranh thế giới thứ hai đã chấm dứt, bao nhiêu năm đã trôi qua, và hai mươi năm sau chiến tranh thế giới thứ hai người đó vẫn còn chiến đấu - người đó đã không biết rằng nước Nhật đã đầu hàng. Người đó ở đâu đó trong rừng rậm của Indonesia, và vẫn cứ nghĩ rằng mình thuộc vào hoàng đế Nhật Bản và chiến tranh vẫn tiếp diễn. Người đó phải đã điên; người đó lẩn trốn và trốn thoát và giết người, một mình!

Khi chỉ vài năm trước đây người đó trở về Nhật Bản, người đó nhận được sự đón tiếp như một anh hùng. Người đó là anh hùng theo cách nào đó. Người đó không nhận biết... nhưng người đó phải là một người có ý chí lớn lao. Người đó đã nghe nói từ người khác - không phải là người đó không nghe thấy; làm sao bạn lẩn tránh được trong hai mươi năm? - rằng nước Nhật đã đầu hàng, chiến tranh đã chấm dứt. Nhưng người đó cứ khăng khăng: "Chừng nào tôi chưa nhận được mệnh lệnh của người chỉ huy của mình, thì tôi sẽ không đầu hàng." Bây giờ người chỉ huy đó đã chết, cho nên không có cách nào để nhận mệnh lệnh từ người chỉ

huy đó, và người đó cứ chiến đấu cả đời mình. Rất khó bắt giữ người đó, người đó là rất nguy hiểm - nhưng người đó đã bị bắt.

Đích xác đó là trường hợp với Anupam. Tổng hành dinh đã đầu hàng rồi, viên chỉ huy đã chết! Chỉ ở ngoại vi, đầu đó trong rừng của Indonesia bạn còn chiến đấu, Anupam. Nhưng chẳng chóng thì chầy, dù bạn điên khùng đến đâu, bạn sẽ nhận tin tức.

Câu hỏi thứ hai:

Osho kính yêu, con muốn trở nên thật, nhưng nó là gì và làm thế nào? Con cảm thấy ở trong vòng tròn quỷ, trong tù. Con muốn thoát ra, nhưng làm sao đây?

Điều đầu tiên: bạn không trong tù. Không ai trong tù cả, không ai đã từng trong tù cả. Nhà tù là giả. Bạn vô ý thức, chắc chắn, nhưng bạn không trong tù. Nhà tù là giấc mơ, ác mộng, mà bạn đã xoay sở để thấy trong giấc ngủ của mình. Cho nên vấn đề cơ sở không phải là làm sao xoay sở để thoát ra khỏi nhà tù, câu hỏi cơ sở là làm sao bước ra khỏi giấc ngủ. Và có một sự khác biệt lớn lao trong cách bạn nói ra vấn đề này. Nếu bạn bắt đầu nghĩ, "Làm sao thoát ra khỏi nhà tù?" thế thì bạn sẽ bắt đầu đánh nhau với nhà tù, cái vốn không có; thế thì bạn sẽ đi theo hướng sai.

Đó là điều nhiều người đã từng làm suốt nhiều thế kỉ. Họ nghĩ họ đang trong tù, cho nên họ đánh nhau với nhà tù: họ đánh nhau với lính gác, họ đánh nhau với người coi tù, họ đánh nhau với hệ thống. Họ đánh nhau với bức tường! Họ cứ giũa chân song cửa sổ; họ muốn thoát khỏi nhà tù, họ cố gắng tháo khoá nhà tù, nhưng điều đó không thể được thực hiện - bởi vì nhà tù không tồn tại. Người coi tù và lính gác và chân song và khoá tất cả đều là tưởng tượng.

Bạn đang trong giấc ngủ say và bạn đang thấy ác mộng. Vấn đề cơ bản là làm sao thoát ra khỏi giấc ngủ.

Tôi đã từng nghe...

Không sự giam cầm tội tệ nào lại có thể thảm thương hơn sự giam cầm mà người say phải chịu, người cứ thấy mình lang thang tuyệt vọng lòng vòng trên vỉa hè bên ngoài hàng rào vốn bao quanh công viên, đập vào chân song và la lên: "Hãy cho tôi ra!"

Đó là tình huống của bạn. Bạn không bị nhốt, bạn không bị cầm tù; bạn đơn giản say. Bạn *nghĩ* rằng bạn bị cầm tù. Đây chỉ là ý nghĩ. Và tôi biết tại sao ý nghĩ đó lại nảy sinh trong tâm trí bạn: bởi vì bạn cảm thấy mình bị giới hạn thế ở mọi nơi, từ giới hạn đó ý tưởng về nhà tù nảy sinh. Bất kì khi nào bạn di chuyển thì đều có một giới hạn, bạn có thể đi xa thế và rồi bạn không thể đi thêm nữa; thế thì phải có một bức tường vốn cản trở bạn. Cho nên bạn suy diễn rằng có một bức tường bao quanh tất cả... có thể không thấy được, có thể nó là bức tường kính làm bằng kính rất trong suốt: bạn có thể thấy qua nó, nhưng bất kì khi nào bạn di chuyển theo *bất kì* hướng nào thì bạn đều vấp đi vấp lại và bạn không thể đi ra ngoài một điểm nào đó.

Điều này cho bạn ý tưởng về nhà tù, rằng bạn bị cầm tù. Nhưng giới hạn này cũng bởi vì giấc ngủ. Trong giấc ngủ bạn trở thành bị đồng nhất với thân thể, cho nên các giới hạn của thân thể trở thành giới hạn của bạn. Trong giấc ngủ bạn trở nên bị đồng nhất với tâm trí, cho nên các giới hạn của tâm trí trở thành giới hạn của bạn.

Bạn là vô giới hạn. Bạn là không bị chặn. Như bạn hiện tại trong bản thể thuần khiết của mình thì không giới hạn nào tồn tại cả - bạn là thượng đế. Nhưng biết tới tính chất thượng đế đó, bạn không bắt đầu đánh nhau với nhà tù, bằng không thì bạn sẽ chẳng bao giờ là người chiến thắng cả. Và bạn càng sẽ bị thất bại nhiều, thì bạn sẽ càng cảm thấy thất vọng, và bạn sẽ càng mất sự tự tin; bạn sẽ càng cảm thấy rằng dường như là không thể nào thoát ra khỏi nó.

Hãy bắt đầu bằng việc trở nên nhận biết hơn. Hãy bắt đầu bằng việc trở nên tỉnh táo hơn, chăm chú hơn. Đó là điều duy nhất phải được làm. Nhận biết, bạn sẽ bắt đầu cảm thấy rằng các bức tường vốn quá gần thì không còn gần như thế nữa; chúng đang rộng ra. Nhà tù của bạn mỗi ngày lại một lớn hơn nữa. Tâm thức của bạn càng mở rộng hơn, thì bạn sẽ càng thấy rằng nhà tù của mình không còn nhỏ thế - nó đang trở nên ngày một lớn hơn. Tâm thức càng mở rộng hơn, và không gian lớn hơn lại càng có sẵn cho bạn di chuyển, hiện hữu, sống, yêu. Và thế thì bạn biết cơ chế cơ bản: ít ý thức, và tường lại gần hơn; vô ý thức, và tường đang chạm vào bạn từ mọi nơi. Bạn ở trong một xà lim nhỏ, thậm chí một hơi chút chuyển động cũng không thể được.

Bạn hãy nhớ cụm từ này: mở rộng tâm thức. Với sự mở rộng đó, *bạn* mở rộng. Một hôm, khi tâm thức bạn là tuyệt đối và không có cái bóng rơi rớt lại của bóng tối bên trong, khi không có vô ý thức trong bạn, tất cả đã trở thành có ý

thức, khi ngọn đèn đã được đốt cháy sáng, khi bạn chói sáng từ nhận biết bên trong, thế thì bỗng nhiên bạn thấy rằng ngay cả bầu trời cũng không phải là giới hạn của bạn. Không có giới hạn nào lên bạn.

Đây là toàn bộ kinh nghiệm của các nhà huyền môn của khắp các thời đại. Khi Jesus nói, "Ta và cha ta trên trời là một," thì đây là điều ngài ngụ ý. Ngài đang nói: Ta không có giới hạn nào. Đây bao giờ cũng là việc nói về cùng một điều, một cách thức biểu dụ, một cách thức biểu tượng: ta và cha ta trên trời không phải là hai mà là một - ta, đang ở trong thân thể nhỏ bé này còn ngài, trải rộng khắp sự tồn tại, không phải là hai mà là một. Cội nguồn của ta và ta là một. Ta lớn lao như bản thân sự tồn tại. Đó là ý nghĩa khi nhà huyền môn của Upanishad tuyên bố: "*Aham Brahmasmi*: Ta là cái tuyệt đối, ta là Thượng đế." Điều này được thốt ra trong trạng thái của nhận biết, nơi không có vô ý thức nào tồn tại. Đây là ý nghĩa khi nhà huyền môn Sufi Mansoor tuyên bố, "*Ana'l Haq*: Ta là chân lí."

Những lời phát biểu vĩ đại này là rất có ý nghĩa. Chúng đơn giản nói rằng bạn lớn lao như tâm thức mình, không nhiều hơn không ít hơn. Đó là lí do tại sao lại có quá nhiều hấp dẫn tới ma túy, bởi vì chúng ép buộc về mặt hoá chất lên tâm thức bạn để trở thành chút ít rộng hơn nó đang là. LSD hay marijuana hay mescaline, chúng cho bạn sự mở rộng bất thần của tâm thức. Tất nhiên nó là bó buộc và bạo hành và không nên được làm. Và nó là hoá chất, nó chẳng liên quan gì tới tâm linh của bạn cả. Bạn không trưởng thành qua nó! Việc trưởng thành tới qua nỗ lực tự nguyện. Trưởng thành không phải rẻ, không rẻ tới mức chỉ một lượng nhỏ LSD, một lượng *rất* nhỏ LSD, có thể cho bạn sự trưởng thành tâm linh.

Aldous Huxley rất sai khi ông ấy bắt đầu nghĩ rằng ông ấy đã đạt tới, qua LSD, cùng kinh nghiệm như Kabir, hay như Eckhart, hay như Basho. Không, đây không phải là cùng kinh nghiệm. Vâng, cái gì đó tương tự; sự tương tự đó là trong việc mở rộng của tâm thức. Nhưng nó cũng rất không tương đồng nữa; nó là một điều bó buộc, nó là bạo hành lên sinh học của bạn và lên hoá chất của bạn. Và bạn vẫn còn như cũ! Bạn không trưởng thành qua nó. Một khi ảnh hưởng của ma túy yếu đi, thì bạn lại như cũ, cùng con người nhỏ bé đó.

Kabir sẽ không bao giờ như cũ lần nữa bởi vì sự mở rộng đó của tâm thức không chỉ là một điều bó buộc, ông ấy đã trưởng thành tới nó. Bây giờ không có việc quay lại. Nó đã trở thành một phần của ông ấy, nó đã trở thành bản thể ông ấy; ông ấy đã hấp thu nó.

Nhưng sự hấp dẫn có thể được hiểu. Sự hấp dẫn này bao giờ cũng có đó, nó chẳng liên quan gì tới thể hệ mới cả. Nó bao giờ cũng có đó... từ thời Veda. Con người bao giờ cũng cảm thấy cực kì bị hấp dẫn tới ma túy. Nó là đồng tiền giả, nó cho bạn một chút ít thoáng nhìn về cái thực theo một cách rất không tự nhiên. Nhưng con người bao giờ cũng tìm kiếm sự mở rộng; con người muốn trở thành vĩ đại.

Đôi khi qua tiền người đó muốn trở thành vĩ đại - vâng, tiền cũng cho bạn một cảm giác mở rộng; nó là ma túy. Khi bạn có nhiều tiền, thì bạn cảm thấy biên giới của mình không gần mình thế, chúng ở xa xôi. Bạn có thể có nhiều ô tô tùy ý; bạn không bị giới hạn. Nếu bỗng nhiên bạn muốn có một chiếc Roll Royce, bạn có thể có nó, bạn cảm thấy tự do. Khi tiền không có đó, chiếc Roll Royce chạy qua, ham muốn nổi lên... nhưng giới hạn... Túi bạn trống rỗng, bạn không có số dư ngân hàng nào; bạn cảm thấy bị tổn thương - bức tường,

bạn không thể đi ra ngoài nó. Chiếc xe ô tô có đó; bạn thấy chiếc xe, bạn có thể có nó ngay bây giờ, nhưng có bức tường giữa bạn và xe, bức tường của sự nghèo nàn.

Tiền cho bạn cảm giác mở rộng, cảm giác tự do. Nhưng điều đó nữa cũng là đồng tiền giả. Bạn có thể có nhiều thứ, nhưng điều đó chẳng giúp cho bạn trưởng thành. Bạn không trở nên nhiều hơn, bạn có nhiều hơn, nhưng bản thể bạn vẫn còn như cũ. Quyền lực cũng vậy: nếu bạn là thủ tướng hay tổng thống một nước thì bạn cảm thấy có quyền lực - quân đội, cảnh sát, toà án, toàn bộ vật dụng của quốc gia là của bạn. Biên giới của quốc gia là biên giới của bạn; bạn cảm thấy cực kì mạnh mẽ. Nhưng điều đó nữa cũng là ma túy.

Hãy để tôi nói với bạn: chính trị và tiền bạc cũng là ma túy như LSD và marijuana, lại còn nguy hiểm hơn nhiều. Nếu người ta phải chọn giữa LSD và tiền, thì LSD còn tốt hơn nhiều và tôn giáo hơn nhiều. Tại sao tôi lại nói như vậy? Bởi vì qua LSD bạn sẽ chỉ phá huỷ bản thân mình, nhưng qua tiền bạn phá huỷ người khác nữa. Qua LSD bạn sẽ đơn giản phá huỷ hoá chất của mình, sinh học của mình, nhưng qua chính trị bạn sẽ phá huỷ hàng triệu người.

Hãy nghĩ: nếu Adolf Hitler mà nghiện ma túy thì thế giới đã tốt hơn nhiều; nếu ông ta đã dùng LSD hay với ống chích trong tay thì chúng ta đã cảm thấy được ân huệ, chúng ta đã cảm ơn Thượng đế: "Thật là rất tốt mà ông ta vẫn còn trong nhà mình và cứ tiêm chích và bị ném đá. Thế giới có thể tiếp diễn dễ dàng mà không có ông ấy."

Tiền bạc, chính trị, còn nguy hiểm hơn ma túy nhiều. Bây giờ điều này rất mỉa mai: các chính khách bao giờ cũng chống lại ma túy, mọi người có tiền bao giờ cũng chống lại ma túy, và họ không nhận biết rằng bản thân họ đang nghiện ma túy. Và họ còn trên hành trình nguy hiểm hơn nhiều, bởi

vì hành trình của họ ảnh hưởng tới cuộc sống của người khác nữa. Con người được tự do làm bất kì điều gì mình muốn làm. LSD nhiều nhất cũng chỉ có thể làm một điều tự tử, nhưng nó không bao giờ giết người, nó là tự tử. Và người ta được tự do tự tử, ít nhất thì cũng phải được tự do tự tử, bởi vì đây là cuộc sống của bạn; nếu bạn không muốn sống, thì cũng được thôi. Nhưng tiền là kẻ giết người, chính trị quyền lực cũng là kẻ giết người; nó giết hại mọi người.

Tôi không nói hãy chọn ma túy. Tôi đang nói tất cả *mọi* ma túy đều xấu: tiền bạc, chính trị, LSD, marijuana. Bạn chọn những thứ này bởi vì bạn có một ý tưởng sai lầm rằng chúng sẽ mở rộng tâm thức của bạn. Tâm thức có thể được mở rộng rất đơn giản, rất dễ dàng, bởi vì trong thực tế nó đã được mở rộng rồi. Bạn chỉ sống trong khái niệm giả tưởng; khái niệm giả tưởng của bạn là rào chắn của bạn, là nhà tù của bạn.

Bạn hỏi, "Con muốn trở nên thật..."

Bạn không thể thích hay không thích. Vấn đề không phải ở sự chọn lựa của bạn. Chân lí *hiện hữu*! Dù bạn thích hay không thích thì điều đó cũng chẳng liên quan. Bạn có thể chọn nói dối nhưng bạn không thể chọn được chân lí: chân lí có đó. Đó là lí do tại sao Krishnamurti cứ nhấn mạnh nhiều thế vào nhận biết vô chọn lựa. Bạn không thể chọn chân lí được. Chân lí đã có đó rồi! Nó chẳng liên quan gì tới việc chọn của bạn, tới việc thích, không thích.

Khoảnh khắc bạn vứt bỏ chọn lựa của mình, thì chân lí có đó. Đây là bởi vì việc chọn lựa của bạn mà bạn mới không thể thấy được chân lí. Việc chọn lựa của bạn vận hành như một màn ảnh trên mắt bạn. Việc thích và không thích của bạn mới là vấn đề! Bởi vì bạn thích cái gì đó, thì bạn không thể thấy cái đang đó; và bởi vì bạn không thích cái gì

đó mà bạn không thể thấy cái đang đó. Thông qua thích và không thích bạn đeo cặp kính màu lên mắt mình và bạn không thấy màu thực của sự tồn tại như nó đang thế.

Bạn nói "Con muốn trở nên thật..."

Đây là cách bạn vẫn còn không thật. Bạn là thật! Hãy vứt bỏ cái thích và không thích đi! Làm sao bạn có thể không thật được? Bản thể là thật, hiện hữu là thật. Bạn ở đây, sống động, đang thở - làm sao bạn có thể không thật được? Sự chọn lựa của bạn... bằng việc chọn lựa bạn đã trở thành người Ki tô giáo hay người Hindu giáo hay người Hồi giáo; với chân lí bạn không là người Hindu, người Hồi giáo, người Ki tô giáo. Bởi chọn lựa bạn đã trở nên bị đồng nhất với Ấn Độ, với Trung Quốc, với Đức; nhưng bởi chân lí thì cái toàn thể thuộc vào bạn và bạn thuộc vào cái toàn thể. Bạn là vũ trụ.

Cái toàn bộ sống qua bạn, bạn không chỉ là một bộ phận. Cái toàn bộ sống qua bạn như tính toàn bộ. Chọn lựa, thích, không thích, và bạn đi lạc lối.

Bây giờ bạn nói, "Con muốn trở nên thật" - thế thì nhân danh chân lí bạn cũng sẽ trở nên không thật. Đó là cách một người trở thành một người Ki tô giáo, bởi vì người đó nghĩ Ki tô giáo là thật, còn "Con muốn trở nên thật," cho nên người đó trở thành người Ki tô giáo. Xin đừng trở thành người Ki tô giáo, đừng trở thành người Hindu. Bạn là một christ! Tại sao lại trở thành người Ki tô giáo? Tính christ là bản tính của bạn. Tính christ chẳng liên quan gì tới Jesus cả; nó là của bạn nhiều cũng như của Jesus vậy. Tính christ là trạng thái của nhận biết vô chọn lựa.

Cho nên xin đừng bắt đầu nghĩ dưới dạng ham muốn: "Mình muốn trở nên thật." Bây giờ điều này là cách để trở nên không thật. Hãy vứt bỏ ham muốn này đi; chỉ hiện hữu,

đừng cố gắng trở thành. Trở thành là đang trở nên không thật; hiện hữu là chân lí. Và bạn hãy thấy sự khác biệt! Trở thành là trong tương lai, nó có mục đích. Hiện hữu là ở đây và bây giờ; nó không phải là mục đích, nó đã là hoàn cảnh rồi. Cho nên dù bạn là bất kì ai, hãy chỉ hiện hữu đó, đừng cố gắng trở thành cái gì khác. Bạn đã được dạy cho các lí tưởng, mục đích - hãy trở thành! Bao giờ bạn cũng bị buộc phải trở thành cái gì đấy.

Toàn bộ giáo huấn của tôi là: dù bạn là bất kì cái gì, bất kì ai, thì điều đó đều đẹp cả. Điều đó là quá đủ; bạn chỉ cần hiện hữu đó. Hãy chấm dứt việc trở thành và hãy hiện hữu đi!

Và bây giờ một cách tự nhiên khi bạn hỏi, "Con muốn trở nên thật, nhưng nó là gì và làm như thế nào?"... một khi bạn bắt đầu nghĩ dưới dạng trở nên, thế thì chắc chắn bạn muốn biết mục đích là gì: Nó là gì? Chân lí này là gì mà mình muốn trở thành? Và thế thì một cách tự nhiên, khi 'mục đích' tới đó, thì 'làm sao' cũng tới: Làm sao đạt tới nó? Thế thì toàn bộ công nghệ, phương pháp luận...

Tôi đang nói bạn *có* đó. Nhà huyền môn trong Upanishad nói: *Tat-tvam-asi* - người là cái đó. Bạn đã là cái đó rồi, vấn đề không phải là trở thành. Thượng đế không ở đâu đó trong tương lai; Thượng đế chỉ là bây giờ, chính khoảnh khắc này, bên trong bạn, bên ngoài bạn, mọi nơi, bởi vì chỉ Thượng đế là *hiện hữu*, không cái gì khác tồn tại cả. Tất cả mọi thứ tồn tại đều thiêng liêng.

Cho nên hãy hiện hữu! Đừng cố gắng trở thành. Thế thì điều này dẫn tới điều khác... nếu bạn muốn trở thành, thế thì một cách tự nhiên ý tưởng nảy sinh: ý tưởng nào? Mình trở thành cái gì? Thế thì bạn phải hình dung ra ý tưởng, rằng bạn phải giống thế này: giống Christ, giống Phật, giống Krishna.

Thế thì bạn sẽ phải chọn một hình ảnh, và bạn sẽ trở thành một bản sao.

Krishna chưa bao giờ được lặp lại cả. Bạn không thể thấy một chân lí đơn giản sao? Krishna chưa bao giờ có lần nữa cả. Bạn không thể thấy một chân lí rất đơn giản, rằng Phật là không thể nào được lặp lại sao? Mỗi sinh linh đều duy nhất, hoàn toàn duy nhất - bạn cũng vậy. Nếu bạn cố gắng trở thành ai đó, thì bạn sẽ là một thực thể giả tạo, một sự tồn tại giả; bạn sẽ là bản sao. Hãy là bản gốc đi! Như vậy bạn chỉ có thể là bản thân mình; không có chỗ nào mà đi, chẳng có gì để trở thành.

Nhưng bản ngã muốn mục đích nào đó. Bản ngã tồn tại giữa khoảnh khắc hiện tại và mục đích. Bạn hãy thấy cái cơ chế này của bản ngã: bạn có mục tiêu càng lớn, thì bản ngã càng lớn. Nếu bạn muốn trở thành một Christ, nếu bạn là người Ki tô giáo, thế thì bạn có một bản ngã lớn - thậm chí có thể ngoan đạo, nhưng điều đó cũng chẳng tạo ra khác biệt gì. Bản ngã ngoan đạo thì cũng là bản ngã như bất kì bản ngã nào khác, đôi khi thậm chí còn nguy hiểm hơn bản ngã thường.

Nếu bạn là người Ki tô giáo, thế thì bạn đang trên hành trình bản ngã. Bản ngã có nghĩa là khoảng cách giữa bạn và mục đích. Mọi người tới tôi và họ hỏi cách vứt bỏ bản ngã. Bạn không thể nào vứt bỏ bản ngã chừng nào bạn chưa vứt bỏ việc trở thành. Bạn không thể nào vứt bỏ được bản ngã chừng nào bạn chưa vứt bỏ cái ý tưởng ấy, cái ý thức hệ ấy, sự hi vọng, tương lai.

Bản ngã tồn tại giữa khoảnh khắc hiện tại và lí tưởng tương lai. Lí tưởng càng lớn, lí tưởng càng xa xôi, thì bản ngã càng có nhiều khoảng cách để tồn tại, càng nhiều khả năng. Đó là lí do tại sao một người tôn giáo thì lại còn bản

ngã hơn người duy vật. Người duy vật không thể có nhiều không gian như người tôn giáo có. Người tôn giáo muốn trở thành Thượng đế! Bây giờ điều này là khả năng lớn nhất. Bạn có thể có ý tưởng nào nhiều hơn nữa? Người tôn giáo muốn đi tới *moksha*, tới thiên đường, tới trời... bây giờ bạn có thể tưởng tượng được bên bờ nào xa hơn không? Người tôn giáo muốn sự hoàn hảo tuyệt đối... bây giờ bản ngã sẽ tồn tại trong cái bóng của ý tưởng này về sự hoàn hảo.

Bạn hãy nghe tôi! Tôi không nói bạn phải trở thành thượng đế, tôi tuyên bố bạn là thượng đế. Thế thì không có vấn đề về bất kì bản ngã nào nảy sinh, không có không gian bị bỏ lại. Bạn không phải lên trời, bạn đã ở đó rồi. Chỉ cần nhìn quanh... bạn đã ở đó rồi! Nó là bây giờ, thiên đường là bây giờ. Nó là chức năng của khoảnh khắc hiện tại.

Bản ngã phát triển mạnh khi bạn có mục đích và lí tưởng. Và có cả nghìn lẻ một vấn đề với bản ngã. Một mặt nó cảm thấy rất tốt khi có các lí tưởng vĩ đại; mặt khác nó làm cho bạn cảm thấy mặc cảm, liên tục cảm thấy mặc cảm, bởi vì bạn đã không thể đạt tới được. Những lí tưởng đó là không thể được, bạn không thể đạt tới chúng được. Không có cách nào để đạt tới chúng cả, cho nên bạn bao giờ cũng không đạt được. Cho nên một mặt bản ngã mạnh lên; mặt khác thì mặc cảm... mặc cảm là cái bóng của bản ngã.

Bạn đã từng quan sát hiện tượng kì lạ này chưa? Một người bản ngã cảm thấy mặc cảm rất nhiều về những điều nhỏ bé. Bạn hút thuốc lá; nếu bạn là người bản ngã thì bạn sẽ cảm thấy mặc cảm. Bây giờ hút thuốc là việc hồn nhiên, ngu xuẩn - rất hồn nhiên và rất ngu xuẩn, chẳng có gì đáng cảm thấy mặc cảm cả. Nhưng người tôn giáo sẽ cảm thấy mặc cảm bởi vì người đó có một lí tưởng bản ngã là mình không nên hút thuốc. Bây giờ lí tưởng là người đó không nên hút

thuốc còn thực tại là người đó hút thuốc sẽ tạo ra hai điều: lí tưởng cho người đó một cảm giác tốt lành rằng, "Mình là người tôn giáo, mình biết rằng người ta không nên hút thuốc; mình thậm chí đã thử, mình thử tới đũa"... nhưng người đó cũng cảm thấy rằng mình cứ sa ngã mãi. Người đó không thể đạt tới lí tưởng này cho nên người đó cảm thấy mặc cảm. Và người cảm thấy mặc cảm sẽ bắt đầu làm cho mọi người cảm thấy mặc cảm. Điều đó là tự nhiên: làm sao bạn chỉ cảm thấy mặc cảm một mình được? Điều đó sẽ quá nặng nề, nó sẽ quá nặng gánh.

Cho nên người mặc cảm tạo ra mặc cảm khắp xung quanh. Người đó làm cho mọi người cảm thấy mặc cảm về những điều nhỏ bé, những điều chẳng liên quan. Nếu bạn có tóc dài, thì người đó sẽ làm cho bạn cảm thấy mặc cảm. Chẳng có gì nhiều trong nó cả; nó là cuộc sống riêng của bạn, nếu người ta muốn để tóc dài, tốt thôi! Nếu bạn đang làm điều gì đó theo cách riêng của mình thì người đó sẽ làm cho bạn cảm thấy mặc cảm. Bất kì điều gì bạn đang làm người đó cũng sẽ tìm ra lỗi: người đó phải tìm ra lỗi, người đó đang chịu đựng từ mặc cảm. Làm sao người đó có thể chịu đựng một mình được? Khi mọi người đều cảm thấy mặc cảm thì người đó thấy thoải mái, ít nhất thì cũng một sự an ủi, "Mình không một mình trên thuyền - mọi người đều trên cùng thuyền."

Thủ đoạn để làm cho người khác cảm thấy mặc cảm là trao cho họ lí tưởng. Đây là một thủ đoạn rất tinh vi: bố mẹ trao cho đứa trẻ một lí tưởng "Hãy giống thế này." Họ chưa bao giờ giống 'thế này,' không ai đã bao giờ giống thế cả. Bây giờ họ trao lí tưởng này cho đứa trẻ - đây là cách thức rất tinh vi và tinh ranh để làm cho đứa trẻ cảm thấy mặc cảm. Bây giờ cứ lặp đi lặp lại đứa trẻ sẽ cảm thấy, "Mình không tới gần hơn với lí tưởng này; trong thực tế mình đang đi xa

hơn khỏi nó!" Cho nên điều đó gây tổn thương; điều đó làm nó cúi xuống, chán nản.

Do đó bạn mới thấy biết bao nhiêu khốn khổ trong thế giới này... Điều đó không thực tế, chín mươi phần trăm là bởi vì các lí tưởng đã bị áp đặt lên bạn. Và chúng không cho phép bạn cười, chúng không cho phép bạn tận hưởng. Một người không có lí tưởng sẽ chẳng bao giờ làm cho bất kì ai khác cảm thấy mặc cảm cả.

Mới đêm hôm nọ, một thanh niên tới và anh ta nói, "Con cảm thấy rất rất mặc cảm về bệnh đồng dục của con. Điều đó là không tự nhiên." Bây giờ nếu anh ta tới Mahatma Gandhi hay tới giáo hoàng Vatican hay tới *shankaracharya* của Puri, thì điều gì sẽ xảy ra? Họ sẽ thực sự làm cho anh ta cảm thấy mặc cảm. Và anh ta lại sẵn sàng rơi vào trong tay của bất kì kẻ hành hạ nào. Anh ta sẵn sàng, anh ta đang tự mời mình. Anh ta đang gọi các mahatma tới và làm cho anh ta cảm thấy mặc cảm. Một mình anh ta không thể làm được việc đó thật tốt, cho nên anh ta đi hỏi các chuyên gia.

Nhưng anh ta lại tới sai người. Tôi bảo anh ta, "Vậy sao nào! Sao bạn lại nói điều đó là không tự nhiên?"

Anh ta nói, "Điều đó không phải là không tự nhiên sao?" Anh ta ngạc nhiên và bị sốc: "Điều đó mà lại không phải là không tự nhiên sao?"

Tôi nói, "Làm sao điều đó có thể là không tự nhiên được? Định nghĩa của tôi về tự nhiên là, cái gì xảy ra được thì là tự nhiên. Làm sao điều không tự nhiên lại có thể xảy ra ngay chỗ đầu tiên?"

Ngay lập tức tôi có thể thấy anh ta mới thoát ra khỏi rãnh; khuôn mặt anh ta bắt đầu mỉm cười. Thế là anh ta nói, "Điều đó không phải là không tự nhiên chứ? Điều đó không

phải là hư hỏng chứ? Điều đó không phải là một loại bất thường nào đó chứ?"

Và tôi bảo anh ta, "Điều đó không phải vậy!"

"Nhưng," anh ta nói, "con vật - chúng không trở nên đồng dục."

Tôi nói, "Chúng không có nhiều thông minh! Chúng sống một cuộc sống cố định; bất kì cái gì mà sinh học cho phép, thì chúng sống theo cách đó. Bạn có thể tới và thấy con trâu ăn cỏ; nó chỉ ăn loại cỏ nào đó, không cái gì khác. Bạn có thể để thức ăn lựa chọn... nó sẽ chẳng bận tâm, nó sẽ cứ ăn cỏ thôi. Nó không có thức ăn khác; tâm thức là rất hạn hẹp, gằn bằng không. Con người có trí thông minh; con người cố gắng tìm các cách mới để có quan hệ, để sống. Con người là con vật duy nhất tìm ra các cách mới.

Bây giờ sống trong nhà là phi tự nhiên, bởi vì không con vật nào sống thế cả, vậy điều đó có phải là hư hỏng không? Hay mặc quần áo là bất thường, bởi vì không con vật nào mặc quần áo cả - điều đó có phải là hư hỏng không? Nấu thức ăn là phi tự nhiên, không con vật nào đã từng làm điều đó! Ăn thức ăn đã nấu chín có sai không? Mời mọi người tới nhà bạn để uống hay ăn trưa là phi tự nhiên bởi vì không con vật nào lại đã từng mời con vật khác cả, bởi vì con vật trong thực tế bao giờ cũng đi vào chỗ riêng tư khi chúng muốn ăn. Bạn cho con chó cái gì đó... nó lập tức sẽ đi vào trong góc nhà và sẽ bỏ mọi người lại sau, và sẽ vội vã ăn. Nó sẽ chẳng bao giờ mời mọc gì cả, nó sẽ không gọi bạn nó, "Lại đây!" Đó là điều tự nhiên cho chó, nhưng bạn không phải là chó; bạn còn cao hơn nhiều. Bạn thông minh hơn nhiều, bạn có nhiều khả năng hơn. Con người làm mọi thứ theo cách riêng của mình - đó là bản tính của *người đó*."

Người đó được giảm nhẹ. Tôi có thể thấy một gánh nặng, một trái núi trên đầu người đó, đã mất đi. Nhưng tôi không chắc chắn anh ta sẽ còn được tự do và nhẹ gánh được bao lâu. Một mahatma nào đó có thể chộp người đó và lại chụp cùng ý tưởng rằng điều đó là phi tự nhiên. Mahatma hoặc là người tàn bạo hoặc là kẻ bạo dân - hãy tránh ra! Bất kì khi nào bạn thấy một mahatma, hãy chạy xa hết mức trước khi ông ta chụp mặc cảm nào đó vào tâm trí bạn.

Bất kì cái gì bạn có thể là thì bạn hãy là đi. Không có mục đích. Và chúng ta không đi đâu cả. Chúng ta đơn giản mở hội ở đây. Sự tồn tại không phải là cuộc hành trình, nó là lễ hội. Bạn hãy nghĩ về nó như lễ hội, như vui sướng, như niềm vui! Đừng biến nó thành đau khổ, đừng biến nó thành trách nhiệm, công việc. Hãy để nó là trò chơi!

Đây là điều tôi ngụ ý bởi việc trở thành tôn giáo: không mặc cảm, không bản ngã, không hành trình bất kì kiểu gì... chỉ hiện hữu ở đây bây giờ... hiện hữu với cây cối và chim chóc và dòng sông và núi non và các vì sao.

Bạn không trong tù. Bạn đang trong nhà của Thượng đế, bạn đang trong ngôi đền của Thượng đế. Xin đừng gọi nó là nhà tù. Bạn đã hiểu lầm, bạn đã diễn giải điều đó sai đi. Lắng nghe tôi bạn cũng có thể diễn giải nhiều điều sai sót, bạn cứ diễn giải.

Hai cảnh. Một...

Một người trồng vườn ươm phát biểu tại cuộc họp câu lạc bộ làm vườn đã nhấn mạnh vào ưu thế thu được bởi việc dùng phân ngựa già để bón vườn xuân. Trong lúc hỏi và trả lời, một quý bà thành phố đã ghi chép gờ tay xin nói. Diễn giả gật đầu với bà ấy và bà ấy hăng hái hỏi: "Ông nói phân

ngựa già là phân bón tốt nhất. Xin ông hãy cho tôi biết con ngựa phải già bao nhiêu tuổi?"

Cảnh thứ hai...

Một phụ nữ dáng mộc mạc mang đứa con nhỏ của mình đến trường quận. Khi được hỏi về chồng mình cô ta thú nhận, "Tôi chưa bao giờ biết nhiều về bố thằng bé này. Anh ấy tới qua đây, tán tỉnh tôi và chúng tôi cưới nhau. Chẳng mấy chốc sau đó tôi thấy anh ta là kẻ lăng nhăng*."

"Cô muốn nói đồng dục (homosexual)," tiếng sửa chữa vọng tới.

"Không thưa ông, tôi muốn nói kẻ lăng nhăng. Anh ta chỉ là một kẻ vô công rồi nghề đam mê vô dụng."

Mỗi người có một cách diễn giải riêng của mình về lời. Cho nên khi tôi đang nói điều gì đó, thì tôi không biết bạn sẽ hiểu cái gì từ đó. Mỗi người có một từ điển riêng ẩn kín trong vô thức. Từ điển riêng đó cứ xâm nhập, thay đổi, tồ mầu.

Tôi đã bảo các bạn hãy trở nên tự do đi: bạn đã hiểu lầm tôi, bạn nghĩ bạn đang trong tù. Vâng, tôi nó hãy trở nên tự do - ngay lập tức bạn diễn giải điều đó cứ như là bạn đang trong tù, toàn bộ sự nhấn mạnh đã thay đổi. Sự nhấn mạnh của tôi là lên *bạn*: hãy tự do! Sự nhấn mạnh của bạn lại đi về phía nhà tù. Bây giờ bạn nói, "Con đang trong tù; chừng nào con chưa ra khỏi nhà tù, thì làm sao con có thể tự do được?" Sự nhấn mạnh của tôi là: Hãy tự do đi, và nếu bạn tự do thì không có nhà tù. Nhà tù do thói quen không được tự do của bạn tạo ra.

* Nguyên văn: hobosexual (tình dục lang thang)

Bạn hãy nhìn! Sự nhấn mạnh đã thay đổi... và dường như là nó gần như ngụ ý cùng điều. Khi tôi nói, "Hãy tự do!" thì có khác biệt gì nếu ai đó nói, "Vâng, con đang trong tù?" *Nhiều* khác biệt, sự khác biệt lớn lao. Toàn bộ sự việc đã thay đổi. Nó là một việc hoàn toàn khác khi bạn nói, "Con đang trong tù." Thế thì lính gác và nhà tù, họ trở thành có trách nhiệm. Thế thì chừng nào họ còn chưa cho phép bạn, thì làm sao bạn có thể thoát ra khỏi nó? Bạn đã ném trách nhiệm lên ai đó khác.

Khi tôi nói, "Hãy tự do!" thì tôi đang nói, "Bạn chịu trách nhiệm." Đây là việc *của bạn* để tự do hay không tự do. Nếu bạn đã chọn không tự do thế thì sẽ có nhà tù, thế thì sẽ có lính gác và tù nhân. Nếu bạn đã chọn tự do, thì lính gác và nhà tù và mọi thứ biến mất. Chỉ vứt bỏ đi thói quen không tự do thôi.

Làm sao bạn có thể vứt bỏ được nó? Tự do và tâm thức đi đôi với nhau, tay trong tay nhau - nhiều ý thức hơn, nhiều tự do hơn; kém ý thức, kém tự do. Con vật kém tự do hơn bởi vì chúng kém ý thức hơn. Tảng đá thậm chí còn kém tự do hơn bởi vì tảng đá không có tâm thức, gần như bằng không. Con người là sinh linh tiến hoá cao nhất, ít nhất thì cũng trên trái đất này. Con người có ít tự do, thế rồi vị phật có tự do tuyệt đối... tâm thức của ngài...

Cho nên đây chỉ là vấn đề mức độ của tâm thức. Nhà tù của bạn bao gồm các tầng vô ý thức của bạn; hãy bắt đầu trở nên có ý thức đi và không có nhà tù khác.

Và bạn hãy nhớ tâm trí rất tinh ranh, nó bao giờ cũng có thể tìm ra cách để phỉnh bạn; nó đã học rất nhiều thủ đoạn để lừa phỉnh. Tâm trí có thể chỉ dùng từ khác và bạn có thể thậm chí không thấy được sự khác biệt. Sự khác biệt có thể

tinh vi tới mức nó gần như đồng nghĩa - và tâm trí đã chơi một thủ đoạn.

Cho nên khi tôi đang nói điều gì đó, xin đừng diễn giải nó. Chỉ lắng nghe nó chăm chú nhất có thể được; đừng thay đổi lấy một lời, thậm chí đừng đổi một dấu phẩy. Chỉ lắng nghe điều tôi đang nói. Đừng đem tâm trí của bạn vào trong nó, bằng không thì bạn sẽ nghe thấy cái gì đó khác. Bao giờ cũng hãy tỉnh táo về sự tinh ranh của tâm trí... và bạn đã trau dồi sự tinh ranh đó. Bạn đã không trau dồi nó cho bản thân mình, nhưng bạn đã trau dồi nó cho người khác. Chúng ta cố gắng lừa phỉnh mọi người; dần dần tâm trí trở thành chuyên gia trong việc lừa phỉnh, thế rồi nó bắt đầu lừa phỉnh bạn.

Tôi đã từng nghe...

Một nhà báo chết. Một cách tự nhiên... Ông ta là một nhà báo và thậm chí trong nhà của tổng thống và trong nhà của thủ tướng ông ta cũng ngay lập tức được đón chào và đưa vào; không cần hẹn trước gì cả, ông ta là nhà báo lớn. Cho nên ông ta xông lên thiên đường - sao ông ấy phải xuống địa ngục? - nhưng ông ấy bị thánh Peter chặn lại. Và thánh Peter nói, "Hãy hượm đã! Tại đây không cần thêm nhà báo nữa. Chúng tôi đã có đủ hạn ngạch rồi; chúng tôi chỉ cần một tá. Trong thực tế họ đều vô dụng cả bởi vì không có báo chí được in trên thiên đường."

Trong thực tế không có tin tức! Chẳng có gì xảy ra ở đó cả, từ trước tới giờ. Mọi sự cứ diễn ra trôi chảy thế; làm sao tin tức có thể xảy ra được? Và bạn có thể nghĩ tới tin nào về cuộc sống của các vị thánh ... họ ngồi dưới gốc cây của mình, cây bồ đề, thiên... Cho nên báo chí thì cũng chẳng phải là báo chí, nhưng chỉ phải xuất bản nó, chỉ là hình thức, báo được xuất bản - và mọi ngày nó lại được viết 'như trên'... cùng như trước đây.

"Chúng tôi không cần nhà báo nào, ông xuống địa ngục đi. Và bao giờ cũng cần có ngày càng nhiều nhà báo bởi vì có nhiều tin tức, và báo chí và báo chí... và báo mới đang được lên kế hoạch, tôi mới nghe thấy điều đó. Ông cứ xuống đó và ông sẽ có việc lớn và niềm vui lớn!"

Nhưng nhà báo này lại muốn vào thiên đường, cho nên ông ta nói, "Ông hãy làm một việc này. Tôi biết các nhà báo; nếu tôi có thể xoay sở kiếm được nhà báo nào đó đi xuống địa ngục, thì chỗ của ông ta có thể được dành cho tôi chứ?"

Ông ấy nói, "Hai mươi bốn giờ, chỉ hai mươi bốn giờ thôi."

Thế là ông ta được phép vào trong thiên đường trong hai mươi bốn giờ. Ông ta lập tức cho lan truyền tin đồn, "Một trong những tờ báo lớn nhất đang được lên kế hoạch, và đang cần một chủ bút, cần cả trợ lý biên tập, cần cả phó biên tập, và khả năng rất lớn - nhưng các ông sẽ phải đi xuống địa ngục."

Trong hai mươi bốn giờ ông ta đi vòng quanh. Ông ta đã gặp tất cả các nhà báo, và sau hai mươi bốn giờ khi ông ta tới gặp thánh Peter để xem có ai đã đi không, thì thánh Peter đơn giản đóng cửa lại và bảo ông ta, "Đừng đi ra ngoài, bởi vì tất cả họ đã đi rồi!"

Nhưng nhà báo này nói, "Không, thế thì tôi sẽ phải đi thôi - có thể có cái gì trong đó! Xin ông đừng ngăn cản tôi, tôi sẽ *phải* đi."

Bản thân ông ấy đã lan truyền tin đồn, nhưng khi mười hai người đã tin, thế thì người ta bắt đầu tự mình tin vào điều đó. Đó là cách tâm trí đã trở thành tinh ranh thế. Bạn đã lừa dối và lừa dối ... tâm trí đã trở thành một chuyên gia trong lừa dối tới mức nó lừa luôn cả bạn nữa.

Bên nguyên trong một vụ kiện tai nạn bị thương, xuất hiện trước toà trong chiếc xe lăn, thu được một khoản tiền đền khổng lồ. Phát rồ dại lên, viên luật sư bào chữa tiến ra trước người thắng án trên chiếc xe lăn. "Ông giả mạo và tôi biết ông giả mạo," ông ta hét lên. "Cho nên xin Thượng đế hãy giúp con, tôi sẽ theo ông cho đến trọn đời ông chừng nào tôi còn chưa có được bằng chứng."

Viên luật sư biết điều đó hoàn toàn rõ, rằng người kia là kẻ giả mạo, rằng chiếc xe lăn kia là vật trung bày; ông ta hoàn toàn lành lặn, chẳng có gì sai hỏng trong thân thể ông ta. Cho nên ông này nói, " Cho nên xin Thượng đế hãy giúp con, tôi sẽ theo ông cho đến trọn đời ông chừng nào tôi còn chưa có được bằng chứng."

"Ông khách của tôi ời," người này đáp lại trong chiếc xe lăn với nụ cười. "Hãy để tôi kể cho ông kế hoạch của tôi. Trước hết tôi sẽ đi London để kiểm quần áo, thế rồi tới Riviera để tắm nắng, rồi sau đó, tới Lourdes để tìm phép màu."

Tâm trí tinh ranh thế, nó bao giờ cũng có thể tìm được lối ra, nó có thể đi tới Lourdes... Nhưng một khi bạn dùng những thủ đoạn này với người khác, chẳng chóng thì chầy bạn sẽ chính là nạn nhân. Hãy nhận biết về tâm trí riêng của mình; chớ tin cậy vào nó, hãy hoài nghi nó. Nếu bạn bắt đầu ngoài nghi tâm trí của mình, đó là một khoảnh khắc vĩ đại. Khoảnh khắc hoài nghi về tâm trí này sinh, thì bạn bắt đầu tin cậy vào cái ta. Nếu bạn tin cậy vào tâm trí, thì bạn hoài nghi cái ta. Nếu bạn không tin cậy vào tâm trí, thì bạn bắt đầu tin cậy vào cái ta.

Đó là toàn bộ ý nghĩa của việc tin cậy vào thầy. Khi bạn tới tôi, điều đó đơn giản là một kỹ thuật để giúp bạn hoài nghi tâm trí của riêng mình. Bạn bắt đầu tin cậy vào tôi: bạn nói,

"Con sẽ lắng nghe thầy, con sẽ không nghe tâm trí mình. Con đã nghe tâm trí mình đủ lâu rồi; nó chẳng dẫn tới đâu cả, nó cứ đi lòng vòng. Nó cứ lầy cùng đường mòn mãi; nó là sự lặp lại, nó là đơn điệu." Bạn nói, "Con sẽ nghe thầy."

Thầy chỉ là cái cớ để loại bỏ tâm trí. Một khi bạn đã loại bỏ tâm trí rồi thì không cần tin cậy vào thầy nữa, bởi vì bạn sẽ bắt gặp thầy riêng của mình. Thông qua thầy điều này trở thành dễ dàng; bằng không thì tâm trí sẽ cứ lừa dối, và bạn sẽ không biết làm gì với tâm trí.

Lắng nghe thầy, tin cậy vào thầy, dần dần tâm trí bị sao lãng đi. Và nhiều lần bạn đã vứt bỏ tâm trí, bởi vì thầy đang nói điều gì đó cứ chống lại nó - *bao giờ* cũng chống lại nó! Bị sao lãng, tâm trí bắt đầu chết. Không được tin cậy, tâm trí bắt đầu chết. Nó tới đúng cỡ của nó. Ngay bây giờ nó đang giả vờ, ngay bây giờ nó giả vờ dường như nó là toàn thể cuộc sống của bạn. Nó chỉ là một cái máy nhỏ, tí hon: tốt để dùng, rất nguy hiểm để làm chủ của bạn.

Tâm trí nói, "Hãy trở thành!" Thầy nói, "Hãy hiện hữu!" Tâm trí nói, "Hãy ham muốn!" Thầy nói, "Hãy vui sướng!" Tâm trí nói, "Mình phải đi đường dài!"; thầy nói, "Bạn đã tới rồi. Bạn là Saraha - bạn đã bắn trúng đích rồi."

Câu hỏi thứ ba:

Osho kính yêu, Thầy nghĩ gì về văn minh? Thầy có chống lại nó hoàn toàn không?

Không có văn minh ở đâu cả, cho nên làm sao tôi có thể chống lại nó được? Nó không tồn tại. Nó chỉ là sự giả vờ. Vâng, con người đã đánh mất tính nguyên thủy của mình, cái hồn nhiên nguyên thủy, nhưng con người vẫn chưa trở nên văn minh - bởi vì đây không phải là cách trở nên được văn minh. Cách duy nhất để trở nên được văn minh là dựa vào sự hồn nhiên của bạn, dựa vào cái hồn nhiên nguyên thủy của bạn - để trưởng thành từ đó.

Đó là lí do tại sao Jesus nói: Chừng nào các ông còn chưa được sinh ra, chừng nào các ông còn chưa trở lại thành trẻ thơ, thì các ông sẽ chẳng bao giờ biết chân lí là gì.

Cái gọi là văn minh này là giả tạo, nó là đồng tiền giả. Nếu tôi chống lại nó thì tôi không chống lại văn minh, bởi vì đây không phải là văn minh. Tôi chống nó bởi vì đây không phải là văn minh chút nào, nó là giả.

Tôi đã từng nghe...

Ai đó có lần hỏi cựu Hoàng tử xứ Wales, "ý tưởng của ngài về văn minh là gì?"

"Đấy là một ý tưởng tốt," ông ta đáp, "Ai đó nên bắt đầu nó."

Tôi yêu thích câu trả lời này. Vâng, ai đó nên bắt đầu nó, nó còn chưa được bắt đầu. Con người còn chưa được văn minh, con người chỉ giả vờ.

Tôi chống lại việc giả vờ. Tôi chống lại thói đạo đức giả. Con người chỉ biểu lộ ra rằng mình văn minh; chà xát anh ta chút ít và bạn sẽ thấy một con người vô văn minh. Chà xát anh ta chút ít và tất cả mọi cái tốt chỉ là bề mặt, và tất cả cái xấu lại bắt rễ rất sâu. Nó là văn minh ngoài da. Mọi thứ đều trôi chảy, bạn mỉm cười và mọi thứ - rồi ai đó ném một lời vào bạn, một sự xúc phạm, và bạn điên tiết lên, bạn là người điên và bạn muốn giết người. Chỉ một khoảnh khắc trước đó bạn còn mỉm cười; và chỉ một khoảnh khắc sau đó bạn sẵn sàng giết người, khả năng sát nhân của bạn đã nổi lên. Đây là loại văn minh gì vậy?

Con người có thể văn minh chỉ khi anh ta đã trở nên thực sự thiên. Chỉ thiên mới có thể đem tới văn minh thực cho thế giới. Chỉ chư phật mới văn minh. Và đây là nghịch lí: chư phật không chống lại cái nguyên thủy - họ dùng cái nguyên thủy làm cơ sở, họ dùng cái hồn nhiên trẻ thơ làm cơ sở. Và trên cơ sở đó một cái đèn vĩ đại được dựng thẳng lên. Văn minh này phá huỷ sự hồn nhiên của thời thơ ấu, và thế rồi nó chỉ cho bạn đồng tiền giả. Trước hết nó phá huỷ sự hồn nhiên nguyên thủy của bạn... một khi sự hồn nhiên nguyên thủy của bạn đã bị phá huỷ thì bạn trở nên tinh ranh, láu lỉnh, tính toán; thế thì bạn bị mắc bẫy, thế thì xã hội này cứ khai hoá bạn.

Trước hết nó làm cho bạn bị xa lánh với cái ta riêng của mình. Một khi bạn đã bị xa lánh rồi, thế thì nó cho bạn đồng tiền giả; bạn phải lệ thuộc vào nó. Văn minh thực sẽ không chống lại bản tính của bạn, sẽ không chống lại tuổi thơ ấu của bạn; nó sẽ là sự trưởng thành từ đó. Nó sẽ không có bất kì đối kháng nào với sự hồn nhiên nguyên thủy, nó sẽ là việc nở hoa của nó. Nó sẽ ngày càng lên cao hơn, nhưng nó sẽ bắt rễ trong sự hồn nhiên nguyên thủy.

Văn minh này không là gì ngoài chuyện phát điên. Bạn không thể thấy cả trái đất này đã trở thành một nhà thương điên lớn sao? Mọi người đã đánh mất linh hồn của mình, mọi người không còn là mọi người nữa; họ đã đánh mất cái ta của mình, họ đã đánh mất tính cá nhân của mình. Họ đã đánh mất tất cả! Họ chỉ là những người giả vờ; họ đeo mặt nạ, họ đã đánh mất khuôn mặt nguyên thủy của mình.

Tôi hoàn toàn ủng hộ văn minh - nhưng đây không phải là văn minh, đó là lí do tại sao tôi chống lại nó. Tôi muốn con người thực sự văn minh, thực sự văn hoá. Nhưng văn hoá đó chỉ có thể trưởng thành; nó không thể bị ép buộc từ bên ngoài, nó có thể tới chỉ từ bên trong. Nó có thể lan toả hướng tới ngoại vi, nhưng nó nên nảy sinh, nó *phải* nảy sinh tại trung tâm.

Văn minh này đang làm chính điều đối lập, nó ép buộc mọi việc từ bên ngoài. Có một giáo huấn bất bạo lực trên khắp thế giới: Mahavira, Phật, Jesus, tất cả họ đều dạy bất bạo lực. Họ dạy bất bạo lực bởi vì họ đã tận hưởng bất bạo lực. Nhưng các tín đồ thì sao? - họ chưa bao giờ tận hưởng bất kì khoảnh khắc nào của bất bạo lực cả. Họ chỉ biết bạo lực. Nhưng họ là tín đồ cho nên họ giả vờ là bất bạo lực, họ áp đặt bất bạo lực lên mình, họ tạo ra tính cách. Tính cách này chỉ bao quanh họ. Nó là lớp áo giáp. Sâu bên dưới họ sôi lên như núi lửa sẵn sàng bùng phát, và trên bề mặt họ mỉm cười cái cười giả tạo, cái cười giả dối.

Đây không phải là văn minh. Đây là một hiện tượng rất xấu xa. Vâng, tôi thích bất bạo động tới từ bên trong, không được trau dồi từ bên ngoài nhưng được giúp đỡ. Đó là nghĩa gốc của từ giáo dục (education). Nó gần giống như mức nước từ giếng lên: giáo dục (education) có nghĩa là mức ra, đó là nghĩa gốc của từ education. Nhưng giáo dục đã làm được gì?

Nó chưa bao giờ rút ra được điều gì cả, nó bó buộc vào. Nó cứ áp đặt mọi thứ vào đầu đứa trẻ; nó không lo nghĩ về đứa trẻ chút nào, nó không nghĩ về đứa trẻ. Đứa trẻ chỉ được dùng như một cái máy mà trong đó ngày càng nhiều thông tin phải được nhồi nhét vào. Đây không phải là giáo dục.

Linh hồn của đứa trẻ phải được làm lộ ra. Cái vốn ẩn kín trong đứa trẻ phải được làm lộ ra. Đứa trẻ phải không được dập theo mẫu; tự do của nó nên được giữ không bị động tới và tâm thức của nó phải được giúp cho trưởng thành. Nhiều thông tin không phải là nhiều giáo dục hơn! Nhiều nhận biết mới là giáo dục, nhiều tình yêu mới là giáo dục. Và giáo dục tạo ra văn minh.

Văn minh này là giả, giáo dục của nó là giả; đó là lí do tại sao tôi lại chống nó. Tôi chống nó bởi vì nó không thực là văn minh.

Câu hỏi thứ tư:

Osho kính yêu, con cười quá nhiều với chuyện cười của thầy. Con muốn hỏi một câu hỏi : Tại sao chuyện cười lại tạo ra nhiều tiếng cười thế?

Một điều: Bạn chưa bao giờ được cho phép cười cả, tiếng cười của bạn bị kìm nén. Nó giống như dòng suối bị kìm hãm - bất kì cái cơ nào cũng đủ và nó bật ra. Bạn đã từng được dạy phải buồn rầu... mặt dài ra... bạn đã được dạy phải nghiêm chỉnh.

Nếu bạn nghiêm chỉnh thì chẳng ai nghĩ rằng bạn đang làm điều gì đó sai cả; điều đó được chấp nhận, đây là cách mọi sự phải thế. Nhưng nếu bạn cười, cười quá nhiều, thế thì mọi người sẽ bắt đầu cảm thấy bối rối vì bạn. Họ sẽ bắt đầu nghĩ điều gì đó không bình thường: Sao người này lại cười? Và nếu bạn cười mà không nguyên cớ gì, thế thì bạn bị điên rồi; thế thì họ sẽ đem bạn tới nhà tâm thần, thế thì họ sẽ tống bạn vào nhà thương. Họ sẽ nói, "Anh ta cười mà chẳng có lí do gì cả!" Chỉ người điên mới cười mà không nguyên cớ gì.

Trong một thế giới tốt hơn, trong một thế giới văn minh hơn, trong một thế giới *thực sự* văn minh, tiếng cười sẽ được chấp nhận là tự nhiên. Chỉ khi một người buồn rầu thì chúng ta mới đưa người đó vào nhà thương. Buồn bã là ốm yếu, tiếng cười là lành mạnh. Vậy bởi vì bạn đã không được phép cười, nên với bất kì cớ nào... chuyện cười là cái cớ cho việc cười, bạn có thể cười mà không bị gọi là điên. Bạn có thể nói, "Bởi vì chuyện cười ấy..." Và chuyện cười có một cơ chế: nó giúp cho bạn duỗi ra. Toàn bộ cơ chế của chuyện cười là rất phức tạp; theo một đằng thì có vẻ đơn giản, sâu bên dưới lại rất phức tạp. Chuyện cười không phải là chuyện cười... nó là một hiện tượng hoàn toàn khác. Trong vài lời thôi, trong vài dòng thôi, nó có thể tạo ra sự thay đổi đến thế về toàn bộ bầu không khí.

Điều gì xảy ra? Khi chuyện cười được kể ra, đầu tiên bạn bắt đầu trông đợi rằng sẽ có tiếng cười nào đó. Bạn đã sẵn sàng cho việc đó rồi, bạn tự thôi miên mình; bạn trở nên tỉnh táo. Bạn có thể đã ngủ lơ mơ và ngủ, nhưng bây giờ có một chuyện cười, bạn trở nên tỉnh táo. Xương sống bạn thẳng ra, bạn nghe chăm chú, bạn trở nên nhận biết hơn. Và thế rồi câu chuyện đi theo cách nó tạo ra ngày càng nhiều căng thẳng trong bạn. Bạn muốn biết cái kết thúc. Chuyện cười diễn ra trên một bình diện và dường như chẳng có gì nhiều

như chuyện cười trong nó, và thế rồi có lỗi rẽ bất ngờ... Lỗi rẽ bất ngờ đó xả dòng suối của bạn ra. Bạn trở nên căng thẳng và căng thẳng bởi vì bạn đang chờ đợi và chờ đợi và chờ đợi... và bạn thấy rằng dường như chẳng có gì nhiều trong nó. Và thế rồi bỗng nhiên nó có đó! Và nó lại có đó một cách bất ngờ thế, hoàn toàn bất ngờ, đến mức bạn quên mất cái nghiêm chỉnh của mình, đến mức bạn quên mất mình là ai, đến mức bạn lại trở thành đứa trẻ lần nữa trong cái bất ngờ đó - và bạn cười. Và tiếng cười bị kim nén của bạn được xả ra.

Chuyện cười đơn giản chỉ ra rằng xã hội đã quên mất cách cười. Trong một thế giới tốt hơn, nơi mọi người sẽ cười nhiều hơn, chúng ta sẽ bỏ lỡ một điều: chuyện cười. Sẽ không có nhu cầu; mọi người sẽ cười và mọi người sẽ hạnh phúc. Tại sao? Từng khoảnh khắc sẽ là khoảnh khắc của tiếng cười. Và nếu bạn có thể thấy cuộc sống, thì nó tất cả đều là chuyện cười cả! Nhưng bạn lại không được phép thấy. Miếng vải che mắt đã được đặt lên mắt bạn; bạn chỉ được phép thấy nhiều vậy thôi. Bạn không được phép thấy cái buồn cười của nó. Nó là buồn cười!

Trẻ con có thể thấy điều đó dễ dàng hơn nhiều, đó là lí do tại sao trẻ con lại cười dễ dàng hơn và to hơn. Và chúng tạo ra bối rối cho bố mẹ, bởi vì chúng có thể thấy toàn bộ cái vô nghĩa của nó. Và miếng vải che còn chưa được gắn vào. Bố cứ nói với con, "Hãy chân thật, bao giờ cũng chân thật!" Và thế rồi một người gõ cửa, và bố nói, "Hãy ra bảo ông ấy rằng bố không có nhà." Bây giờ đứa trẻ này... người bố không thể thấy điều gì đang xảy ra, nhưng đứa con thì cười to. Nó không thể tin được điều đang xảy ra, buồn cười thế! Và đứa con ra gặp người lạ đang gõ cửa và nó nói, "Bố cháu bảo bố cháu không có nhà." Nó khơi toàn bộ phần tinh túy từ điều đó ra, nó thích từng mẩu của điều đó.

Chúng ta sống với mảnh vải che mắt. Chúng ta được nuôi dưỡng theo cách chúng ta không thấy cái buồn cười của cuộc sống; bằng không thì nó quả là buồn cười. Đó là lí do tại sao đôi khi ngay cả chẳng có chuyện cười nào, trong điều nhỏ bé... chẳng hạn, tổng thống Ford trượt và ngã trên đất. Sao mọi người đứng quanh đó lại cười vui thế? Họ có thể đã biểu lộ nó, nhưng họ có trận cười vui.

Bạn hãy nghĩ... nếu kẻ ăn mày trượt vỏ chuối, thì chẳng ai bận tâm. Nhưng tổng thống của một nước mà trượt vỏ chuối thì cả thế giới sẽ cười. Tại sao? - bởi vì vỏ chuối mang lại điều phải! Vỏ chuối đó biểu lộ cho vị tổng thống rằng ông ta cũng mang tính người nhiều như kẻ ăn mày vậy. Vỏ chuối không phân biệt chút nào: ăn mày cũng như tổng thống, như thủ tướng, chẳng tạo phân biệt gì - vỏ chuối là vỏ chuối, nó không bận tâm.

Nếu người bình thường ngã thì bạn sẽ cười chút ít nhưng không nhiều, bởi vì người đó là người thường; người đó chưa bao giờ cố gắng chứng tỏ rằng mình hơn người thật, cho nên không có nhiều tiếng cười. Nhưng nếu một tổng thống trượt vỏ chuối, thì bỗng nhiên có sự buồn cười từ việc đó, cái thực tại của điều đó, rằng con người này đang nghĩ rằng mình ở trên đỉnh cả thế giới... bạn đang cố gắng lừa ai? Ngay cả vỏ chuối cũng không bị lừa. Và bạn cười.

Hãy quan sát... bất kì chỗ nào bạn cười, thì cái buồn cười của cuộc sống đã đi vào qua tấm vải che của bạn, bạn lại là đứa trẻ. Chuyện cười đem bạn trở lại tuổi thơ của mình, sự hồn nhiên của mình. Trong một khoảnh khắc nó giúp cho tấm vải che tuột khỏi mắt.

Bạn hãy nghe vài chuyện cười...

Một người dân địa phương được phát hiện chết trong một hoàn cảnh bất thường, do đó một bồi thẩm đoàn đã được lập ra và ông chủ tịch bồi thẩm đoàn triệu người phụ nữ có chiếc giường mà người đàn ông này chết tới để làm chứng. Ông chủ tịch bồi thẩm đoàn đảm bảo với cô ta rằng tất cả mọi người hiện diện đều biết lẫn nhau, và rằng cô ấy chỉ phải nói theo đúng lời của mình về điều đã xảy ra.

Người phụ nữ này kể lại rằng cô ấy và người đàn ông kia, bây giờ đã chết rồi, đã gặp nhau trong quán rượu địa phương, và khi 'cơ hội' được gọi ra thì họ đã đi tới nhà cô ấy để uống tiếp. Điều họ dốt díu điều kia và họ kết thúc trên giường với nhau. Bỗng nhiên cô ấy để ý thấy cái nhìn kì lạ trong mắt anh ta mà cô ấy mô tả cho bồi thẩm đoàn trong những lời này: "Anh ấy tới, tôi nghĩ, nhưng anh ấy đã đi."

Và chuyện thứ hai...

Một người trợ tế già có dịp trợ đêm lại tại một khách sạn, được cho ở trong một phòng ba giường mà hai giường đã có người ngủ rồi. Ngay khi đèn vừa tắt, một trong những người này bắt đầu ngáy to dường như ngăn cản ông trợ tế già không cho ngủ. Tiếng ồn ào cứ tăng lên khi đêm lùi xa, cho tới khi nó trở thành hoàn toàn rùng rợn. Hai hay ba giờ sau nửa đêm người ngáy trở mình trên giường, rên rĩ ghê gớm rồi trở nên im lặng.

Ông trợ tế cứ cho là người đàn ông thứ ba ngủ rồi, nhưng vào lúc đó ông ta nghe thấy ông này than, "Ông ấy chết rồi! Lạy chúa, ông ấy chết rồi."

Và cuối cùng là một câu chuyện rất quý giá - bạn hãy thiên về nó...

Một hôm khi Jesus đi bước qua một làng, ngài bắt gặp một đám đông giận dữ đang dồn một phụ nữ vào tường và đang định ném đá và người đó. Giơ tay lên Jesus làm lắng đám đông lại, và thế rồi nói một cách trang nghiêm, "Bây giờ hãy để cho một người không tội lỗi ném hòn đá đầu tiên." Ngay lập tức một quý bà già nhỏ bé nhất lấy một hòn đá lớn và ném mạnh nó và người phụ nữ này. "Thưa Mẹ," Jesus nói giữa hàm răng nghiến lại, "bà làm tôi giận lắm."

Và câu hỏi cuối cùng:

Osho kính yêu, hiển nhiên là thầy thích màu da cam, nhưng thế thì sao thầy không mặc áo da cam?

Tôi... thích màu da cam ư? Lạy trời đừng có chuyện đó! Tôi ghét nó! Đó là lí do tại sao tôi lại buộc các bạn mặc nó - nó là một loại trừng phạt vì chưa được chứng ngộ!

Đủ cho hôm nay.

5

Con người là huyền thoại

*Với con ruồi thích mùi hôi của thịt ôi,
Thì hương thơm của gỗ đàn hương là hôi hám.
Nhưng người vứt bỏ niết bàn
Thèm muốn cõi giới của luân hồi thô thiển.*

*Dấu chân bò ngấp nước sẽ sớm khô đi;
Cũng vậy với tâm trí vững chắc
Nhưng đầy phẩm chất, vốn không hoàn hảo,
Thì những bất toàn này sẽ khô đi theo thời gian*

*Giống như nước biển mặn biến thành ngọt
khi được mây hút lên,
Cũng vậy một tâm trí vững chắc,
Vốn làm việc vì người khác,
Sẽ biến chất độc của đối tượng giác quan
Thành nước cam lồ.*

Nếu không thể nói ra được,

*Đừng bao giờ là người không được thoả mãn,
Nếu không thể tưởng tượng được,
Điều đó phải là bản thân phức tạp.
Mặc dầu từ đám mây người ta sợ tiếng sấm nổ.
Mùa màng vẫn chín rộ
Khi từ đó mưa rơi xuống.*

Con người là điều huyền thoại, và là điều huyền thoại nguy hiểm nhất, bởi vì nếu bạn tin rằng con người tồn tại thế thì bạn không cố gắng để làm tiến hoá con người chút nào, không có nhu cầu. Nếu bạn tin rằng mình đã là người rồi, thế thì tất cả mọi sự trưởng thành đều chấm dứt.

Bạn vẫn chưa là con người, bạn mới chỉ có tiềm năng cho điều đó thôi. Bạn có thể là con người, bạn có thể không, bạn có thể bỏ lỡ. Bạn hãy nhớ, điều đó có thể bị bỏ lỡ.

Con người còn chưa được sinh ra; là con người không phải là một sự kiện được cho sẵn, bạn không thể có được điều đó bằng việc cho không. Đây chỉ là một khả năng. Con người tồn tại như hạt mầm, không như cái cây - còn chưa thành cây. Con người còn chưa là thực tại, và sự khác biệt giữa tiềm năng và thực tại là lớn lao.

Con người như người đó đang tồn tại chỉ là cái máy, vậy mà con người vẫn làm việc, vậy mà con người vẫn thành công trong thế giới này, vậy mà con người vẫn sống cái gọi là cuộc sống và chết. Nhưng bạn hãy nhớ, con người không tồn tại. Chức năng của người đó là ở chức năng của cái máy, người đó là người máy.

Con người là cái máy. Vâng, cái máy này có thể trưởng thành trong nó mà nó có thể vượt ra ngoài cái máy. Cái máy

này không phải là cái máy thường; nó có tiềm năng vô cùng để vượt ra ngoài bản thân nó. Nó có thể tạo ra cái gì đó siêu việt lên trên cấu trúc riêng của nó. Đôi khi nó đã tạo ra... một Phật, một Christ, một Gurdjieff - đôi khi nó đã tạo ra con người. Nhưng bạn đừng tin rằng mình đã là con người. Nếu bạn tin, thì niềm tin của bạn sẽ mang tính tự sát - bởi vì một khi chúng ta tin rằng điều gì đó đã có đó thể thì chúng ta chấm dứt việc tìm kiếm nó, thế thì chúng ta chấm dứt việc tạo ra nó, thế thì chúng ta chấm dứt việc phát hiện nó, thế thì chúng ta chấm dứt việc tiến hoá nó.

Hãy nghĩ: một người ốm, một người ốm nặng, nghĩ mình mạnh khoẻ. Sao người đó phải tới bác sĩ? Sao người đó phải uống thuốc? Sao người đó phải đi trị liệu? Sao người đó lại sẵn lòng đi bệnh viện? Người đó tin mình mạnh khoẻ, người đó có sức khoẻ hoàn hảo... và người đó đang chết! Niềm tin của người đó sẽ giết chết người đó.

Đó là lí do tại sao tôi lại nói huyền thoại này là nguy hiểm, huyền thoại nguy hiểm nhất mà các tu sĩ và chính khách đã hư cấu ra: rằng con người đã có trên trái đất. hàng triệu người này trên trái đất chỉ là những khả năng, và không may là đại đa số họ lại chưa bao giờ sẽ trở thành thực tại; không may, nhiều người trong số họ sẽ chết như cái máy.

Tôi ngụ ý gì khi tôi nói con người là cái máy? Tôi ngụ ý rằng con người sống từ quá khứ. Con người sống từ một cấu trúc chết, con người sống từ thói quen, con người sống cuộc sống thường lệ. Con người cứ đi cùng vòng tròn ấy, theo cùng con đường mòn ấy, đi đi, đi lại. Bạn không thể thấy được cái vòng luân quần trong cuộc sống của mình sao? Cùng những điều ấy bạn đã làm mọi ngày: hi vọng, giận dữ, ham muốn, tham vọng, nhục dục, tình dục, thất vọng, lại hi vọng... cứ cái vòng tròn ấy chuyển động... Mỗi hi vọng lại

dẫn tới thất vọng, chưa bao giờ nó khác đi; và sau mỗi thất vọng, một hi vọng mới, và cái vòng ấy lại bắt đầu chuyển động.

Tại phương Đông chúng ta gọi nó là cái bánh xe của *luân hồi samsara*. Nó là cái bánh xe, các nan hoa là như nhau. Và bạn bị nó lừa đi lừa lại, bạn lại cứ hi vọng. Và bạn biết mình đã hi vọng trước đây, bạn đã hi vọng cả triệu lần rồi, mà chẳng cái gì xảy ra từ hi vọng đó. Chỉ bánh xe là cứ chuyển, và cứ giết chết bạn, cứ phá huỷ cuộc sống của bạn. Thời gian chạy khỏi tay bạn. Mỗi khoảnh khắc mất đi là mất đi mãi mãi, và bạn cứ lặp lại cái cũ.

Đây là điều tôi muốn nói khi tôi nói con người là cái máy. Tôi đồng ý với George Gurdjieff tuyệt đối; ông ấy hay nói rằng bạn còn chưa có linh hồn. Ông ấy là người đầu tiên nói điều đó một cách quyết liệt thế, rằng bạn còn chưa có linh hồn. Vâng, linh hồn có thể được sinh ra trong bạn, nhưng bạn sẽ phải trao việc sinh thành cho nó; bạn sẽ phải trở nên có khả năng trao việc sinh cho nó.

Suốt hàng thế kỉ các tu sĩ đã bảo bạn rằng bạn đã có linh hồn rồi, rằng bạn đã có con người đó. Điều đó không phải như vậy; bạn chỉ mới có tiềm năng như vậy thôi. Thực tế bạn có thể trở thành, nhưng huyền thoại này phải bị phá bỏ. Bạn hãy thấy sự kiện của nó: bạn còn chưa là sinh linh có ý thức; và nếu bạn không là sinh linh có ý thức, thì làm sao bạn có thể là con người được?

Đâu là sự khác biệt giữa tảng đá và bạn? Đâu là sự khác biệt giữa con vật và bạn? Đâu là sự khác biệt giữa cái cây và bạn? Sự khác biệt là khác về ý thức. Nhưng bạn có bao nhiêu ý thức?... chỉ mong manh đây đó. Chỉ đôi khi, trong những khoảnh khắc hiếm hoi, bạn mới trở nên có ý thức; và điều đấy chỉ trong vài giây rồi bạn lại rơi trở lại vào trong vô ý

thức. Vâng, đôi khi điều đó xảy ra, bởi vì nó là tiềm năng của bạn.

Đôi khi điều đó xảy ra mặc bạn... một hôm mặt trời lên và bạn rơi vào sự hài hoà với sự tồn tại - rồi bỗng nhiên nó có đó: cái đẹp của nó, phúc lành của nó, hương thơm của nó, ánh sáng của nó. Bỗng nhiên nó có đó và bạn có hương vị của cái đang có đó, cái có thể hiện hữu, cái hiện hữu. Nhưng khoảnh khắc bạn trở nên tỉnh táo rằng nó có đó, thì nó đã trôi qua rồi. Chỉ kí ức là còn lại. Chỉ hiem khoảnh khắc: đôi khi trong tình yêu, đôi khi ngắm trăng tròn, đôi khi mặt trời lên, đôi khi ngồi trong hang núi im lặng, đôi khi nhìn vào đũa trẻ đang chơi đùa, khúc khích; vâng, đôi khi trong âm nhạc... Nhưng những khoảnh khắc này là hiếm hoi.

Nếu một người bình thường, cái gọi là con người, mà đạt tới bấy khoảnh khắc nhận biết trong toàn bộ cuộc sống của mình, thì điều đó sẽ là quá nhiều. Hiếm lắm, rất hiếm hoi, chỉ một tia sáng đi vào, và thế rồi nó lại đi mất. Còn bạn quay lại với cuộc sống tâm thường của mình, dờ dẩn và chết. Và điều này không chỉ vậy với người bình thường, nó là vậy với những người được gọi là phi thường của bạn.

Mới hôm nọ tôi đã đọc về Carl Jung, một trong những nhà tâm lý vĩ đại nhất của thời đại này... nhưng đôi khi người ta tự hỏi liệu có nên gọi những người này là các nhà tâm lý hay không. Ông ấy là con người rất bất an, hoàn toàn bất an. Ông ấy không thể nào ngồi im lặng một khoảnh khắc; ông ấy sẽ quay người, trở mình, ông ấy sẽ làm điều này điều khác. Nếu không có gì để làm, thì ông ấy sẽ hút tẩu thuốc, và ông ấy là người hút hết điều nọ tới điều kia. Thế rồi ông ấy bị đau tim và các bác sĩ nói phải dừng việc hút thuốc, dừng hoàn toàn. Bây giờ điều đó là rất khó. Ông ấy bắt đầu cảm thấy sự bất an của mình quá nhiều, ông ấy bắt đầu cảm thấy phật

điên. Ông ấy sẽ đi lại trong phòng, ông ấy sẽ đi ra ngoài, chẳng có lí do gì; ông ấy sẽ ngồi trong chiếc ghế này ghế nọ. Và thế rồi ông ấy nhận ra sự kiện rằng cái tẩu đã rất, rất có ích. Đây là một sự giải thoát, một loại giải thoát khỏi cái bất an của mình. Cho nên ông ấy hỏi bác sĩ, "Tôi có thể ngậm chiếc tẩu rỗng trong mồm được không? Điều đó có được phép không?" - chiếc tẩu rỗng! "Điều đó sẽ có ích cho tôi."

Ông ấy được phép, và thế rồi trong hàng năm ông ấy quen ngậm chiếc tẩu rỗng trong mồm, chỉ giả vờ rằng ông ấy hút thuốc. Và thế rồi ông ấy nhìn vào cái tẩu, cầm cái tẩu trong tay, chơi với cái tẩu. Và đây là về một nhà tâm lý vĩ đại của thời đại này! Vô ý thức làm sao! Quá nhiều trong việc ôm giữ thói quen đó, quá nhiều trong việc ôm giữ điều vô ý thức! - điều đó có vẻ trẻ con. Và thế rồi chúng ta cứ tìm cách hợp lí hoá; thế rồi chúng ta cứ giả vờ với chính mình, thế rồi chúng ta cứ bảo vệ và phòng thủ cho mình nhưng tại sao chúng ta lại làm điều này.

Vào độ tuổi bốn mươi lăm Carl Jung yêu một phụ nữ. Ông ấy là một đàn ông đã có gia đình với bà vợ rất đáng yêu. Chẳng có gì sai cả, nhưng điều đó phải đã là sự bất an. Chuyện gần như bao giờ cũng xảy ra là gần độ tuổi bốn mươi lăm thì người ta bắt đầu cảm thấy rằng cả cuộc sống đã trôi qua. Cái chết đang tới gần hơn, và bởi vì cái chết đang tới gần hơn, nên hoặc bạn trở thành mang tính tâm linh hoặc bạn trở thành mang tính dục nhiều hơn.

Đây là hai cách phòng thủ duy nhất: hoặc bạn quay sang tìm kiếm chân lí, tìm kiếm cái vĩnh hằng vốn không có cái chết, hoặc bạn bắt đầu nhấn chìm mình vào trong những chuyện tình ái tưởng tượng. Và đặc biệt là những người trí thức - những người đã sống cả đời qua cái đầu - lại là nạn

nhân nhiều hơn vào độ tuổi bốn mươi lăm. Thế thì bản năng dục báo thù. Nó đã bị chối bỏ; bây giờ cái chết đang tới gần hơn và thế rồi người ta chẳng bao giờ biết được liệu mình sẽ có lại ở đây nữa hay không, liệu cuộc sống sẽ có đó hay không. Cái chết đang tới đây còn bạn đã sống cuộc sống của cái đầu. Bản năng dục bùng phát với sự báo thù.

Carl Gustav Jung yêu một phụ nữ trẻ. Bây giờ điều đó rất phản lại danh tiếng của ông ấy. Bà vợ bị khuấy động, và bà vợ đã yêu ông ấy cực kì và đã tin cậy vào ông ấy. Ông ấy hợp lí hoá điều đó thật hay. Bạn hãy nhìn vào việc hợp lí hoá của ông ấy - đó là cách con người vô ý thức cứ sống. Ông ấy sẽ làm điều gì đó vô ý thức, thế rồi sẽ cố gắng hợp lí hoá nó và sẽ cố gắng chứng minh rằng điều đó là không vô ý thức: "Tôi đang làm điều đó rất có ý thức - trong thực tế, điều đó *phải* được làm."

Ông ấy đã làm gì? Ông ấy bỗng nhiên phát triển một lí thuyết rằng có hai kiểu phụ nữ trên thế giới: một là kiểu người mẹ, kiểu chăm sóc, kiểu vợ; và kiểu kia, kiểu tình nhân, người yêu, người trở thành nguồn hứng khởi. Và đàn ông cần cả hai - và đàn ông kiểu như Carl Gustav Jung chắc chắn cần cả hai. Ông ấy cần sự hứng khởi nữa. Ông ấy cần một phụ nữ chăm sóc; điều đó vợ ông ấy đang thực hiện - bà ấy đáng yêu, thuộc kiểu người mẹ. Nhưng điều đó không đáp ứng cho nhu cầu của ông ấy - ông ấy cần sự hứng khởi nữa, ông ấy cần một phụ nữ lãng mạn nữa, một tình nhân người có thể đưa ông ấy vào những giấc mơ sâu; đó là điều phải có với ông ấy. Jung đã phát triển lí thuyết này... đây là sự hợp lí hoá.

Bây giờ ông ấy chẳng bao giờ phát triển phần kia của nó, rằng đàn ông có hai kiểu. Đó là nơi bạn có thể tìm thấy rằng đó là một sự hợp lí hoá. Nếu đó là sự sáng suốt thực sự thế

thì phần kia, rằng đàn ông có hai kiểu, kiểu người bố và kiểu người yêu... thế thì vợ của Jung cũng cần đến hai kiểu! Nếu Jung nghĩ rằng ông ấy là kiểu người yêu, thế thì bà ấy cần kiểu người bố; nếu Jung nghĩ ông ấy là kiểu người bố, thế thì bà ấy cần kiểu người yêu. Nhưng điều đó ông ấy chưa bao giờ phát triển cả. Đây là cách bạn có thể thấy nó không phải là sự sáng suốt; nó chỉ là một tâm trí thủ đoạn, sự hợp lí hoá.

Chúng ta cứ hợp lí hoá. Chúng ta làm mọi việc một cách vô ý thức, chúng ta làm chúng mà không biết tại sao chúng ta đang làm chúng. Nhưng chúng ta không thể nào chấp nhận sự kiện này: rất xấu hổ để chấp nhận rằng, "Tôi đã làm điều gì đó mà tôi lại không nhận biết về điều đó và tôi không biết tại sao." Bạn hãy nhận biết về việc hợp lí hoá này.

Và làm sao những người như vậy lại có thể làm lợi được cho người khác? Chính sự kiện rất nổi tiếng là nhiều bệnh nhân của Carl Jung đã tự tử. Tại sao? Họ đã tới để được giúp đỡ, tại sao họ lại tự tử? Cái gì đó về cơ bản đã phải sai rồi. Việc phân tích của ông ấy chỉ là điều tệ hại. Ông ấy là con người rất kiêu ngạo, rất bản ngã, liên tục chỉ chực đánh nhau. Có thể toàn bộ việc phân tâm của ông ấy đã được phát triển chỉ vì sự kiêu ngạo của ông ấy chống lại Sigmund Freud. Có thể đây lại chỉ là sự hợp lí hoá, bởi vì bản thân ông ấy dường như đang chịu cùng những vấn đề mà ông ấy nghĩ để giúp cho người khác.

Jung bao giờ cũng rất sợ ma; ngay cả trong tuổi già của mình ông ấy cũng sợ ma. Ông ấy đã không xuất bản cuốn sách quan trọng nhất của mình trong khi còn sống bởi vì ông ấy sợ rằng mọi người sẽ đi tới biết các sự kiện. Cho nên các truyện kí của ông ấy được xuất bản, nhưng ông ấy đã phải chắc chắn rằng chúng được xuất bản chỉ khi ông ấy chết. Bây giờ đây là cái kiểu chân lí và đích thực gì? Ông ấy sợ bị phát

hiện ra là sai, hay trong cái sai, đến mức ông ấy chưa bao giờ cho phép bất kì sự kiện nào được tiết lộ về cuộc sống của mình trong khi ông ấy còn sống.

Tôi đã đọc một giai thoại...

Một người tới một nhà tâm thần và bắt đầu bộc bạch trước bác sĩ về lịch sử cuộc sống mình, bao quát các kinh nghiệm thời niên thiếu của mình, cuộc sống tình cảm, thói quen ăn uống, vấn đề nghề nghiệp, và đủ mọi thứ người đó có thể nghĩ tới. "Được," bác sĩ nói, "với tôi dường như chẳng có gì sai với ông cả. Ông dường như cũng lành mạnh như tôi vậy."

"Nhưng bác sĩ này," bệnh nhân phản đối, một dấu hiệu khiếp hãi len vào giọng người đó, "đấy là những con bướm này. Tôi không thể nào chống lại được chúng. Chúng ở khắp trên tôi."

"Lạy chúa," bác sĩ kêu lên, nhảy lùi lại, "Chớ có phẩy chúng lên tôi đấy!"

Bệnh nhân và bác sĩ, tất cả đều trên cùng một thuyền. Nhà phân tâm và người được phân tích không phải xa xôi gì. Đây là một trò chơi. Có thể nhà phân tâm còn lâu cá hơn, nhưng không phải là ông ta biết thực tại, bởi vì để biết thực tại thì bạn sẽ phải trở nên cực kì ý thức; không có cách khác. Vấn đề không phải là suy nghĩ trí tuệ, điều đó chẳng liên can gì tới việc triết lí của bạn cả. Để biết thực tại thì người ta phải trưởng thành trong nhận biết.

Gurdjieff hay nói về tâm lí học tương lai. Ông ấy hay nói rằng tâm lí học vẫn không tồn tại, bởi vì làm sao nó có thể tồn tại được? Ngay cả con người cũng không tồn tại cơ mà! Khi con người không có đó, thì làm sao khoa học về con

người có thể tồn tại được? Ngay bây giờ bất kì cái gì tồn tại thì cũng không phải là tâm lí học. Có thể nó là cái gì đó về cái máy vốn là con người.

Tâm lí học chỉ có thể tồn tại quanh vị phật. Với tâm thức, Phật sống. Bạn có thể thấy tâm lí của ngài là gì, linh hồn của ngài là gì. Người thường sống không có linh hồn. Vâng, bạn có thể tìm thấy cái gì đó sai sót trong cái máy của người đó, và cái sai đó có thể được chữa thành đúng. Điều chúng ta biết như tâm lí học ngày nay thì chẳng là gì ngoài chủ nghĩa hành vi. Và theo nghĩa đó thì Pavlov và Skinner còn đúng hơn Freud và Jung, bởi vì họ nghĩ con người là máy. Họ đúng về con người đang tồn tại, mặc dầu họ hoàn toàn không đúng bởi vì họ nghĩ đây là mục đích, con người không thể khác được. Đó là giới hạn của họ: họ nghĩ con người chỉ là máy thôi. Họ là đúng khi có liên quan tới con người hiện tại ngày nay - con người là máy - nhưng họ nghĩ rằng con người không thể khác được. Tại đó họ sai. Nhưng Freud và Jung và Adler lại còn sai hơn bởi vì họ nghĩ con người đã có trên trái đất này; tất cả mọi điều bạn cần là nghiên cứu con người và bạn sẽ biết. Nhưng con người không có đó. Đây là một hiện tượng rất vô ý thức.

Con người là một huyền thoại. Bạn hãy để điều đó là một trong những sáng suốt cơ bản nhất. Nó sẽ giúp bạn thoát ra khỏi dối trá, thoát ra khỏi sự lừa dối.

Mật tông là một nỗ lực để làm cho bạn ý thức hơn. Chính từ Mật tông (Tantra) có nghĩa là mở rộng của nhận biết. Nó bắt nguồn từ gốc tiếng Phạn *tan*: tan có nghĩa là mở rộng. Mật tông có nghĩa là sự mở rộng của tâm thức - và sự kiện cơ sở và sự kiện nền tảng nhất cần được hiểu là ở chỗ bạn đang ngủ say. Bạn phải được đánh thức dậy.

Mật tông tin vào các phương pháp trường phái: điều đó cũng phải được hiểu. Theo nghĩa đó Gurdjieff là một trong những người mật tông vĩ đại nhất của thời đại này. Chẳng hạn, nếu một người đang ngủ, thì có rất ít khả năng người đó có thể trở nên thức tỉnh một mình. Bạn hãy nhìn vào điều đó theo cách này: vào ngày đầu năm bạn nghĩ như bạn bao giờ cũng nghĩ... và nhiều ngày đầu năm đã trôi qua, và bao giờ bạn cũng đưa ra lời nguyện rằng bạn sẽ không bao giờ hút thuốc lại nữa; và lần nữa năm mới lại tới và bạn bắt đầu nghĩ lần này điều đó sắp xảy ra. Bạn đưa ra lời nguyện rằng bạn sẽ không bao giờ hút thuốc, nhưng bạn không đi nói điều đó cho người khác, bạn sợ việc nói. Nói điều đó cho người khác là nguy hiểm bởi vì bạn biết mình, nhiều lần bạn đã phá bỏ lời nguyện rồi; thế thì điều đó rất xấu hổ. Cho nên bạn giữ điều đó cho mình. Bây giờ chỉ có một khả năng trong một trăm khả năng là lời nguyện sẽ được giữ; chín mươi chín khả năng là nó sẽ bị phá bỏ chẳng chóng thì chầy.

Bạn là người vô ý thức; lời nguyện của bạn chẳng có nghĩa gì nhiều. Nhưng nếu bạn đi và bạn nói cho mọi người trong thành phố - bạn bè, đồng nghiệp, con cái, vợ... bạn đi và bảo với mọi người, "Tôi đã nguyện là tôi sẽ không hút thuốc nữa," thì có nhiều khả năng, ít nhất là mười phần trăm, rằng bạn sẽ không hút thuốc. Lần đầu chỉ có một phần trăm, bây giờ có mười khả năng. Chín mươi phần trăm khả năng là bạn sẽ hút thuốc, nhưng việc không hút thuốc có nền tảng hơn, vững chắc hơn; từ một phần trăm nó đã lên tới mười phần trăm. Nhưng nếu bạn tham gia vào một nhóm người không hút thuốc, nếu bạn tham gia vào một đoàn thể những người không hút thuốc, thế thì khả năng thậm chí còn nhiều hơn: chín mươi chín phần trăm là khả năng bạn sẽ không hút thuốc. Điều gì xảy ra?

Khi bạn một mình thì bạn không có sự hỗ trợ nào từ bên ngoài - bạn một mình, bạn có thể rơi vào giấc ngủ dễ dàng. Và chẳng ai biết cả, cho nên bạn cũng không lo nghĩ. Khi tất cả đều biết, thì việc biết của họ sẽ vận hành để giữ cho bạn tỉnh táo hơn. Bây giờ bản ngã của bạn đang lâm nguy, sự kính trọng và tôn trọng với bạn đang lâm nguy. Nhưng nếu bạn gia nhập một đoàn thể những người không hút thuốc, thế thì khả năng lại còn nhiều hơn, bởi vì bạn sống qua thói quen. Ai đó rút bao thuốc lá ra khỏi túi, và bỗng nhiên bạn bắt đầu nhìn vào túi mình. Bạn chỉ như cái máy: ai đó hút thuốc và bạn bắt đầu nghĩ hút thuốc cũng hay làm sao. Không ai hút thuốc, và bạn trong đoàn thể những người không hút thuốc, thế thì không ai nhắc nhở bạn cả; và thói quen này dần dần sẽ biến mất, vì không dùng tới. Nếu một thói quen không được dùng tới, thì dần dần nó biến mất; nó có khuynh hướng trở nên chết, nó mất sự níu bám vào bạn.

Mật tông nói: con người có thể trở nên thức tỉnh chỉ qua phương pháp nhóm, qua trường phái. Đó là lí do tại sao tôi cứ nhấn mạnh nhiều vào tính chất sannyas. Một mình, bạn không chống lại được cơ hội. Cùng nhau, có nhiều khả năng hơn. Cũng dường như là có mười người bị lạc trong sa mạc và rất nguy hiểm trong đêm: kẻ thù có thể giết họ, thú hoang có thể giết họ, cướp có thể tới, kẻ giết người có thể thấy - rất khó khăn. Bây giờ họ quyết định theo phương pháp nhóm, họ nói: "Mỗi người sẽ thức trong một tiếng." Cho rằng từng người sẽ vẫn còn thức tỉnh cả tám tiếng trong đêm là đòi hỏi quá nhiều với người vô ý thức, nhưng từng người sẽ vẫn còn thức tỉnh trong một tiếng. Và trước khi người đó bắt đầu rơi vào giấc ngủ thì người đó nên làm cho ai đó khác thức dậy, thế thì có nhiều khả năng là ít nhất một người trong nhóm sẽ có khả năng thức cả đêm.

Hay như Gurdjieff hay nói: Bạn đang trong tù và bạn muốn thoát ra khỏi nhà tù. Một mình thì không mấy cơ may; nhưng nếu tất cả các tù nhân trở thành một nhóm, thế thì có nhiều cơ may hơn - họ có thể ném vào lính gác, họ có thể giết lính gác, họ có thể phá vỡ tường. Nếu tất cả các tù nhân đều cùng nhau, thế thì có nhiều cơ may là họ có thể thoát tù, được tự do.

Nhưng cơ may sẽ tăng lên thậm chí còn nhiều hơn nữa nếu họ có tiếp xúc với vài người vốn ở ngoài nhà tù, người đã tự do. Đó là toàn bộ ý nghĩa của việc tìm ra một bậc thầy: tìm ra một ai đó đã ở ngoài nhà tù. Người đó có thể là một sự giúp đỡ vô biên, bởi nhiều lí do. Người đó có thể cung cấp những điều cần thiết, những điều sẽ cần cho bạn để thoát ra khỏi nhà tù; người đó có thể gửi các dụng cụ, giũa, để cho bạn có thể phá vỡ nhà tù. Người đó có thể quan sát từ bên ngoài và người đó có thể thông báo cho bạn khi nào đổi gác; trong khoảng giữa đó có khả năng để thoát ra. Người đó có thể thông báo cho bạn khi nào lính gác ngủ say trong đêm. Người đó có thể thu xếp để cho lính gác uống rượu say vào một đêm đặc biệt, người đó có thể mời cai tù tới nhà mình dự tiệc; người đó có thể làm cả nghìn lẻ một điều mà bạn không thể làm được từ bên trong. Người đó có thể tìm ra sự hỗ trợ cho bạn từ bên ngoài. Người đó có thể tạo ra bầu không khí để cho khi bạn được thoát ra khỏi tù thì bạn sẽ được mọi người chấp nhận, bạn sẽ có chỗ ở, được đón vào nhà. Nếu xã hội không sẵn sàng chấp nhận bạn từ bên ngoài, thì có thể thoát khỏi giam cầm nhưng xã hội sẽ tổng bạn trở lại vào tay giới coi giữ nhà tù.

Tiếp xúc với ai đó đã thức tỉnh là một điều cần thiết. Và ở cùng với những người mà tất cả họ đều nghĩ tới việc trở nên thức tỉnh cũng là điều cần thiết. Đây là ý nghĩa của phương pháp trường phái, phương pháp nhóm. Mật tông là

phương pháp nhóm. Nó nói: Hãy ở cùng nhau, hãy tìm ra tất cả các khả năng. Cho nên nhiều người có thể ở cùng và họ có thể chung năng lượng. Ai đó rất thông minh và ai đó rất đáng yêu - cả hai đều một nửa, nhưng ở cùng nhau thì họ trở nên thống nhất hơn, toàn thể hơn.

Đàn ông là một nửa, đàn bà là một nửa. Ngoại trừ Mật tông, tất cả những người tìm kiếm đều cố gắng tìm kiếm mà không có người khác. Đàn ông đã cố gắng một mình, đàn bà đã cố gắng một mình. Mật tông nói: Sao không ở cùng nhau, tay nắm tay nhau? đàn bà là một nửa, đàn ông là một nửa - cùng nhau họ là một năng lượng lớn hơn, một năng lượng toàn thể hơn, năng lượng lành mạnh hơn. Hãy gắn lại với nhau! Hãy để âm và dương vận hành cùng nhau. Sẽ có nhiều khả năng hơn để thoát ra khỏi nó.

Các phương pháp khác dùng tranh đấu và xung khắc. Đàn ông bắt đầu đánh nhau với đàn bà, bắt đầu trốn thoát khỏi đàn bà; thay vì dùng khả năng của sự giúp đỡ thì người đó bắt đầu nghĩ đàn bà như kẻ thù. Mật tông nói đây là điều cực kì ngu xuẩn, bạn đang phí hoài năng lượng của mình một cách không cần thiết để đánh nhau với đàn bà, bởi vì có những điều lớn lao hơn cần phải được tranh đấu với! Tốt hơn cả là hãy cùng đi với đàn bà; hãy để cho cô ấy giúp bạn, và bạn giúp cô ấy. Hãy đi cùng nhau như một đơn vị và các bạn có nhiều cơ may hơn để chống lại bản tính vô ý thức.

Hãy dùng mọi khả năng; chỉ thế thì mới có cơ may nào đó là mà bạn có thể tiến hoá thành sinh linh có ý thức, bạn có thể trở thành vị phật.

Bây giờ lời kinh... đây là lời kinh rất có ý nghĩa. Lời kinh thứ nhất:

Với con ruồi thích mùi hôi của thịt ôi,

*Thì hương thơm của gỗ đàn hương là hôi hám.
Những người vứt bỏ niết bàn
Thèm muốn cõi giới của luân hồi thô thiển.*

Điều đầu tiên: như tôi đã nói, con người là cái máy. Con người sống theo thói quen, theo quá khứ, theo kí ức; con người sống từ tri thức mà mình đã biết, đã thu nhận từ trước. Cho nên người đó cứ bỏ lỡ cái mới, còn chân lí thì bao giờ cũng là cái mới. Người đó giống như con ruồi thích mùi thịt ôi, mùi hôi hám và hôi thối; hương thơm của gỗ đàn là hôi hám với con ruồi. Con ruồi có một sắc thái kí ức nào đó, quá khứ nào đó; nó bao giờ cũng nghĩ rằng mùi thối rữa của thịt là mùi thơm. Đó là tri thức của nó, đó là thói quen của nó, đó là lệ thường của nó - đó là quá khứ chết của nó. Bây giờ bỗng nhiên nó bắt gặp gỗ đàn hương: hương thơm của gỗ đàn hương với con ruồi cứ dường như là mùi rất hôi và thối.

Bạn đừng ngạc nhiên... đó là điều xảy ra cho bạn. Nếu bạn đã sống quá nhiều trong thân thể thể thì thậm chí có tới gần hơn với người sống trong linh hồn mình thì bạn vẫn cứ cảm thấy cái gì đó sai. Tới với vị phật, bạn sẽ không cảm thấy hương thơm; bạn thậm chí có thể bắt đầu cảm thấy mùi hôi. Cách diễn giải của bạn... bằng không thì tại sao mọi người lại giết chết Jesus? Jesus là gỗ đàn hương! và mọi người đơn giản đã giết chết ngài. Tại sao mọi người lại đầu độc Socrates? Socrates là gỗ đàn hương! Nhưng ruồi - chúng hiểu quá khứ riêng của mình, chúng diễn giải theo quá khứ của chúng.

Một hôm tôi đọc thấy...

Một gái mãi dâm, gái mãi dâm nổi tiếng nhất của thành Athens, có lần tới gặp Socrates. Và vài người đang ngồi đó, chỉ vài người, cũng như ở đây có vài người ngồi, còn

Socrates đang nói với họ. Gái mãi dâm này nhìn quanh và nói với Socrates, "Sao vậy? - một người vĩ đại như ông, và lại chỉ ít người nghe ông thế? Tôi cứ nghĩ cả thành Athens này phải ở đây cơ đấy! Mà tôi chẳng thấy người đáng kính nhất, người đáng trọng nhất ở đây - các chính khách, các tu sĩ, các nhà trí thức - tôi không thấy họ ở đây. Có vấn đề gì vậy? Một ngày nào đó, Socrates, ông hãy tới nhà tôi; ông sẽ thấy họ đứng xếp hàng ở đó!"

Socrates nói, "Cô phải đấy - bởi vì cô có thể mua vui cho đòi hỏi đại chúng. Tôi thì không. Tôi chỉ hấp dẫn có vài người, vài người được chọn lọc. Những người khác không thể cảm thấy hương thơm của tôi được, họ lần tránh! Cho dù họ có tới với tôi, thì họ cũng chuồn thối, họ sợ. Nó là một hương thơm hoàn toàn khác," Socrates nói.

Gái mãi dâm này phải cực kì thông minh. Cô ta nhìn vào trong mắt của Socrates, cúi mình xuống và nói, "Socrates, xin hãy chấp nhận tôi làm một trong những người bạn của ông," và chẳng bao giờ rời đi, trở thành một phần của nhóm nhỏ đó.

Phải là một phụ nữ của nhận biết lớn lao... cho nên bỗng nhiên có sự thay đổi, cô ấy đã hiểu điều đó ngay lập tức! Nhưng Athens đã giết chết Socrates, họ đã không thích con người này. Con người này có vẻ rất nguy hiểm. Có nhiều lời buộc tội chống lại ngài. Một lời buộc tội là ngài phá hủy niềm tin của mọi người, ngài phá hủy tâm trí thanh niên, rằng ngài là vô chính phủ, rằng nếu ngài được phép sống lâu thêm nữa thì xã hội sẽ bị mất gốc. Ngài là một kẻ thù nguy hiểm.

Ngài đã làm gì? Ngài đã làm điều gì đó hoàn toàn khác: ngài đã cố gắng tạo ra trạng thái vô trí. Nhưng mọi người nghĩ, "Ông ta phá hủy tâm trí mọi người." Họ cũng phải,

những con ruồi ấy. Vâng, thanh niên cực kì bị hấp dẫn tới Socrates - bởi vì chỉ thanh niên mới có thể bị hấp dẫn tới những điều như vậy. Chỉ thanh niên mới có dũng cảm đó. Ngay cả người già tới tôi hay tới Socrates, thì họ cũng chỉ là thanh niên; đó là lí do tại sao họ lại tới, bằng không thì họ không thể tới được. Tâm trí già cỗi, mục nát không thể tới tôi được. Có thể thân thể là già, nhưng nếu một ông già tới tôi hay một bà già, bà ấy chỉ tới bởi vì bà ấy vẫn có tính thanh niên của linh hồn mình, bà ấy vẫn còn trẻ ở đâu đó; bà ấy vẫn có khả năng hiểu cái mới, học cái mới. Họ nói bạn không thể dạy một con chó già những trò mới... điều đó rất khó; con chó già biết các trò cũ và nó cứ lặp lại chúng. Rất khó dạy điều gì cho tâm trí cũ.

Và những điều này mới khác biệt triệt để thế, đối lập qua đường kính với tất cả những điều mà đã từng được dạy cho bạn, đến mức chừng nào một người còn chưa *thực sự* trẻ thì người đó thậm chí không thể nào lắng nghe được. Cho nên người trẻ bị hấp dẫn. Đó là dấu hiệu rằng cái gì đó của vĩnh hằng, cái gì đó của tính trẻ vĩnh hằng của vũ trụ đang trào ra qua Socrates.

Khi Jesus còn sống bạn sẽ thấy thanh niên theo ngài. Bạn sẽ không thấy thanh niên tới gặp giáo hoàng; người già, người sắp chết, người chết từ rất lâu, lâu rồi... họ tới gặp giáo hoàng. Khi Shankaracharya nguyên thủy còn sống bạn sẽ tìm thấy thanh niên tất cả quanh ngài. Nhưng với *shankaracharya* của Puri thì chỉ các thân thể chết, các xác chết lắng nghe. Những người sống đâu? - bạn không thể tìm thấy họ được.

Bạn có thể đi và nhìn vào trong bất kì ngôi đền nào và bạn sẽ thấy những bà già và ông già; thanh niên không có đó. Trong thực tế, bất kì khi nào tôn giáo thực sự có đó, thì thanh

niên bị hấp dẫn; khi chân lí có đó, thì thanh niên bị hấp dẫn. Khi chỉ có dối trá còn lại - học thuyết, giáo điều, tín điều - thế thì người già tới. Khi thanh niên bị hấp dẫn, điều đó có nghĩa là chân lí là trẻ và thanh niên bị hấp dẫn. Khi chân lí già, gàn chết, thế thì người gàn chết bị hấp dẫn.

Người già bị hấp dẫn chỉ bởi vì nỗi sợ chết. Trong tuổi già thậm chí kẻ vô thần cũng trở thành hữu thần... sợ hãi. Khi thanh niên được hấp dẫn tới cái gì đó, thì đây không phải bởi vì nỗi sợ chết bởi vì người đó chưa biết gì về cái chết cả; đây là vì tình yêu cực kì với cuộc sống. Và đó là sự khác biệt giữa tôn giáo thật và tôn giáo không thật. Tôn giáo không thật là hướng cái sợ. Tôn giáo thật là hướng tình yêu.

Bạn phải đã nghe... trong mọi ngôn ngữ của thế giới cái từ xấu xí đó tồn tại: Sợ thượng đế. Từ đó phải đã được đặt ra bởi những người chết, đờ đẫn, người già. Sợ Thượng đế sao? Làm sao người ta có thể sợ Thượng đế được? Và nếu bạn sợ Thượng đế, thì làm sao bạn có thể yêu ngài được? Từ nỗi sợ, bạn có thể chống lại Thượng đế, bởi vì ngài sẽ là kẻ thù của bạn; làm sao bạn có thể yêu ngài được? Và nếu bạn yêu ngài, thì làm sao bạn có thể sợ ngài được? Bạn có bao giờ sợ người bạn yêu không? Bạn có bao giờ sợ mẹ mình nếu bạn yêu mẹ không? Bạn có bao giờ sợ người đàn bà nếu bạn yêu người đó không? Nếu bạn yêu, thì không có sợ; tình yêu xoá đi mọi nỗi sợ. Yêu Thượng đế... lãng mạn trong tình yêu với Thượng đế... cực lạc trong tình yêu với Thượng đế...

Nhưng điều đó là có thể chỉ cho tâm trí trẻ trung. Dù tâm trí trẻ là ở trong thân thể trẻ hay trong thân thể già, điều đó không liên quan - nhưng điều đó là có thể chỉ cho tâm trí trẻ trung. Bây giờ Socrates bị trừng phạt bởi vì ngài đã hấp dẫn thanh niên. Phạt bị trừng phạt bởi vì ngài đã hấp dẫn thanh niên. Nhưng bạn bao giờ cũng hãy nhớ: bất kì khi nào một

tôn giáo được sinh ra, thì thanh niên cũng xô tới từ mọi góc trên thế giới.

Họ phải là biểu tượng cho cái gì đó đã xảy ra. Khi người già xô về cái gì đó, thì bạn có thể chắc chắn chẳng cái gì xảy ra ở đây cả, đây không phải là nơi hành động diễn ra! Nơi thanh niên đi tới, đó là nơi hành động diễn ra. Nhưng:

*Với con ruồi thích mùi hôi của thịt ôi,
Thì hương thơm của gỗ đàn hương là hôi hám.
Những người vứt bỏ niết bàn
Thèm muốn cõi giới của luân hồi thô thiển.*

Chân lí là điều không biết, bí ẩn. Bạn không thể tiếp cận nó qua thói quen quá khứ của mình. Bạn có thể tiếp cận nó chỉ khi bạn lột bỏ hết mọi thói quen.

áo choàng của các linh mục Ki tô giáo được gọi là habit - nó là việc dùng hay cho từ habit. Vâng, tôi nói, khi bạn trần trụi với mọi thói quen (habit), trần trụi với mọi loại áo, mọi trang phục đều bị vứt bỏ, thì bạn hành động không qua kí ức mà qua nhận biết... Đây là hai chức năng khác nhau. Bạn hành động qua kí ức, thế thì bạn không thấy cái đang đó; bạn cứ thấy cái bạn đã thấy trước đây. Bạn cứ diễn giải hiện tại dưới dạng của quá khứ, bạn cứ áp đặt điều gì đó vốn không có đó; bạn cứ thấy những thứ vốn không có, và bạn cứ không thấy những cái đang có. Kí ức phải bị gạt sang bên. Kí ức là tốt, bạn hãy dùng nó, nhưng chân lí chưa bao giờ được biết tới qua kí ức cả. Làm sao bạn có thể biết chân lí qua kí ức được? Bạn chưa bao giờ biết tới chân lí trong quá khứ.

Chân lí là điều không biết. Chân lí là vị khách lạ. Bạn sẽ phải gạt tất cả mọi kí ức sang bên; bạn sẽ phải nói với tâm trí, "Im đi, hãy để cho ta thấy mà không có mi! Hãy để ta nhìn chỉ với sự sáng tỏ, không với đôi mắt vẫn đục: không ý

nghĩ, không niềm tin, không kinh sách, không triết lí, không tôn giáo. Hãy để ta nhìn trực tiếp, ngay lập tức! Hãy để ta nhìn ở đây bây giờ, hãy để ta nhìn vào trong cái đang đương đầu với ta." Chỉ thế thì bạn mới hài hoà với bí ẩn của chân lí.

Và hãy nhớ: chân lí chưa bao giờ trở thành kí ức cả. Ngay cả khi bạn đã biết nó, nó cũng chẳng bao giờ trở thành kí ức. Chân lí bao la thế, nó không thể nào bị hàm chứa bởi kí ức. Và bất kì khi nào nó có đó thì bạn sẽ biết nó, nó sẽ lại là mới. Nó chưa bao giờ cũ cả, nó bao giờ cũng mới, nó bao giờ cũng tươi mát. Đó là một trong những phẩm chất của nó, rằng nó không bao giờ trở nên cũ đi. Nó bao giờ cũng trẻ trung.

Cho nên nếu bạn muốn biết chân lí, Saraha nói với nhà vua, "Tâu bệ hạ, nếu bệ hạ thực sự muốn biết chân lí của điều đang xảy ra cho ta, xin bệ hạ hãy gạt tâm trí mình sang bên. Ta biết bệ hạ chỉ giống như con ruồi; bệ hạ đã sống trong thân thể và tâm trí, bệ hạ không biết gì bên ngoài chúng. Ta đang đứng đây; ta ở ngoài cả hai. Và không có cách nào để giải thích điều đó cho bệ hạ tương ứng theo tâm trí của bệ hạ; không, điều đó không thể được giải thích. Nếu bệ hạ thực sự muốn kinh nghiệm nó, thì bệ hạ có thể kinh nghiệm nó, nhưng nó không thể nào được giải thích."

Thượng đế không thể nào được định nghĩa. Thượng đế không thể nào được giải thích. Xin hãy nhớ: chớ bao giờ giải thích điều đó, bởi vì nếu bạn giải thích nó thì bạn sẽ giải thích nó xa xôi đi. Thượng đế không thể nào bị hàm chứa bởi bất kì ý nghĩ nào. Nhưng Thượng đế có thể được sống, Thượng đế có thể được yêu. Bạn có thể trở thành thượng đế! - đó là điều có thể - nhưng tâm trí không thể nào chứa đựng được Thượng đế. Tâm trí là cái bình chứa rất nhỏ, nó giống như chiếc thìa trà vậy - và bạn muốn có Thái bình dương

trong chiếc thìa trà sao? Vâng, bạn có thể có chút ít nước mặn trong chiếc thìa trà của mình, nhưng điều đó sẽ không cho ý tưởng về Thái bình dương, về sự bao la. Bão tố sẽ không xảy ra trong chiếc thìa trà của bạn, sóng lớn sẽ không phát sinh. Vâng, vị nó thì giống thế, nhưng nó sẽ không là đại dương.

Saraha nói: Nếu bệ hạ muốn thấy ta, thì bệ hạ sẽ phải gạt tâm trí mình sang bên. Bệ hạ có tâm trí của con ruồi. Bệ hạ có những thói quen nào đó về suy nghĩ, về cảm giác, bệ hạ có thói quen sống nào đó. Bệ hạ đã sống một cuộc sống của thân thể và tâm trí, và nhiều nhất thì bất kì cái gì bệ hạ đã biết cho tới giờ đều chỉ do bệ hạ nghe thấy, bệ hạ đã đọc kinh sách... Bản thân Saraha đã đọc kinh sách cho nhà vua trước đây, anh ta biết điều đó rõ lắm. Anh ta biết điều nhà vua biết: tri thức của anh ta chỉ là thông tin. Saraha nói: Điều đó đã xảy ra cho ta! Nhưng để thấy điều đó bệ hạ sẽ cần một phẩm chất thấy khác.

Tâm trí không bao giờ gặp chân lí cả, không bao giờ đương đầu với chân lí. Con đường của tâm trí và con đường của chân lí là hoàn toàn tách rời. Nó là thực tại tách rời. Do đó sự nhân mạnh của mọi nhà huyền môn trên thế giới là đạt tới trạng thái vô trí. Đó là điều thiên tất cả là gì: trạng thái vô trí, trạng thái không suy nghĩ - vậy mà đầy nhận biết, chói sáng với nhận biết. Khi không có một ý nghĩ, thì bầu trời của bạn sạch mây, và thế thì mặt trời bùng sáng.

Thông thường chúng ta bị che phủ bởi nhiều ý nghĩ, ham muốn, tham vọng, mơ mộng đến mức mặt trời không thể chiếu sáng được. Nó bị che khuất đằng sau những đám mây đem đó: ham muốn là đám mây, ý nghĩ là đám mây, tưởng tượng là đám mây, và người ta cần được quang đăng để biết cái đang đó.

Saraha nói:

*Những người vứt bỏ niết bàn
Thèm muốn cõi giới của luân hồi thô thiển.*

Luân hồi (samsara) có nghĩa là sống như thân thể, như tâm trí, như bản ngã. Luân hồi nghĩa là sống hưởng ngoại, luân hồi nghĩa là sống với mọi vật. Luân hồi nghĩa là sống với ý tưởng rằng tất cả đều là vật chất và chẳng có gì khác. Luân hồi nghĩa là ba chất độc: quyền lực, danh vọng, thế lực - sống trong thế giới với ý tưởng có nhiều quyền lực hơn, nhiều danh vọng hơn, nhiều tiền bạc hơn, nhiều thế lực hơn...thế này và thế nọ; sống trong đồ vật và vì đồ vật. Đó là ý nghĩa của từ luân hồi - thế giới.

Bạn hãy quan sát bản thân mình: bạn đã bao giờ sống với con người hay bạn sống chỉ với đồ vật? Vợ bạn là người hay đồ vật? Chồng bạn là người hay đồ vật? Bạn đối xử với chồng mình như một con người, như một người có giá trị bản chất, tuyệt vời, hay chỉ như một thứ tiện dụng, rằng anh ta là người cung cấp bánh mì và bơ, hay rằng cô ta là người nội trợ, chăm sóc con cái? Vợ bạn có là một mục đích tự thân hay cô ấy chỉ là một thứ tiện dụng, một món hàng để được dùng? Đôi khi bạn dùng cô ấy về mặt dục, đôi khi bạn dùng cô ấy theo cách khác - nhưng việc dùng người đó có nghĩa là người đó là một vật với bạn, không phải là người.

Người không thể được dùng; chỉ vật mới có thể được dùng. Người không thể bị mua bán; chỉ vật mới có thể được mua bán. Người có giá trị vô cùng thế, thiêng liêng thế, nhân phẩm thế - làm sao bạn có thể dùng một người được? Vâng, người đó có thể cho tình yêu của mình, nhưng bạn không thể dùng được. Và bạn phải biết ơn. Bạn đã bao giờ cảm ơn vợ mình chưa? Bạn đã bao giờ cảm ơn bố bạn, mẹ bạn chưa?

Bạn đã bao giờ cảm ơn bạn bè mình chưa? Đôi khi bạn cảm ơn một người lạ nhưng chẳng bao giờ cảm ơn những người của riêng mình, bởi vì bạn coi họ như đương nhiên.

Sống với đồ vật là sống trong luân hồi.

Sống với người là sống trong niết bàn.

Và một khi bạn bắt đầu sống với người, thì mọi đồ vật biến mất. Thông thường ngay cả người cũng bị thu về đồ vật, còn khi người bắt đầu trở nên thiên thì ngay cả đồ vật cũng bắt đầu trở thành người; ngay cả cây cối cũng trở thành người, tảng đá cũng trở thành người. Mọi thứ dần dần bắt đầu có nhân tính, bởi vì Thượng đế lan toả khắp mọi sự tồn tại.

Saraha nói: Thưa bệ hạ, bệ hạ đã sống trong luân hồi và bệ hạ không thể hiểu được con đường của niết bàn. Nếu bệ hạ thực sự muốn hiểu nó thì bệ hạ sẽ phải sống nó, không có cách khác. Để biết, bệ hạ sẽ phải ném trái cái gì đó của nó. Và ta ở đây, đứng trước bệ hạ, còn bệ hạ lại đang yêu cầu giải thích! Niết bàn đang đứng trước bệ hạ, còn bệ hạ đang yêu cầu các lí thuyết. Không chỉ điều đó - bệ hạ phải hoàn toàn mù quáng - bệ hạ đã tới để thuyết phục ta quay lại với luân hồi của bệ hạ! Con ruồi đang thuyết phục ta rời bỏ rừng đàn hương cùng hương thơm của nó để lấy mùi ôi thiu của thịt.

"Bệ hạ có điên không đấy?" Saraha nói với nhà vua. "Hãy để ta thuyết phục bệ hạ tới thế giới của ta thay vì bệ hạ thuyết phục ta tới thế giới của bệ hạ. Ta đã biết thế giới của bệ hạ và ta đã biết thực tại mới này nữa; ta có thể so sánh được. Bệ hạ chỉ biết mỗi thế giới của mình; bệ hạ không biết thực tại của ta, bệ hạ không thể so sánh được."

Khi vị phật nói thế giới này là ảo tưởng, thì bạn hãy thiên về điều đó, bởi vì ngài đã biết thế giới này nữa. Khi người vô thần nào đó, người duy vật, người cộng sản nào đó nói rằng thế giới của niết bàn chỉ là ảo tưởng, không cần phải bận tâm về điều đó chút nào, bởi vì người đó vẫn còn chưa biết nó. Người đó chỉ biết thế giới này; bạn không thể tin cậy vào câu trả lời của người đó về thế giới khác được. Người đó chưa bao giờ thiên, người đó chưa bao giờ đi vào trong nó.

Bạn hãy nhìn vào nó đi: nhìn vào tất cả những người đã thiên, không nhìn vào chỉ một người đã chối bỏ thực tại bên trong. Không vào chỉ một người! Không một ngoại lệ nào, tất cả các thiên nhân đều đã trở thành nhà huyền môn. Những người còn chưa thiên, họ chỉ biết tới thế giới của ruồi và thế giới của mùi hôi hám và hôi thối của thịt ôi. Họ sống trong thế giới mục nát của đồ vật, nhưng họ chỉ biết điều đó, và chắc chắn phát biểu của họ không thể nào tin cậy được. Một Phật có thể được tin cậy, một Christ có thể được tin cậy, một Mahavira có thể được tin cậy; họ đã biết cả hai. Họ đã biết cái thấp hơn và cái cao hơn, và bởi việc biết cái cao hơn mà họ nói điều gì đó về cái thấp hơn vốn phải được thiên. Bạn đừng bác bỏ thẳng thừng.

Chẳng hạn: Marx, Engels, Lenin, Stalin, Mao, họ chưa bao giờ thiên cả, và họ nói không có Thượng đế. Bây giờ điều đó cũng gần như là một người chưa bao giờ tới phòng thí nghiệm của nhà khoa học và nói điều gì đó về khoa học. Một người chưa bao giờ đi vào phòng thí nghiệm và nói rằng lí thuyết tương đối chỉ là vật thờ mù quáng, điều đó không thể tin được. Bạn phải tới phòng thí nghiệm, bạn phải đi vào trong toán học cao cấp, bạn phải chứng minh nó! Chỉ bởi vì bạn không thể hiểu nó nên bạn không thể được phép chối bỏ nó.

Có rất ít người hiểu lí thuyết tương đối. Người ta nói rằng khi Einstein còn sống chỉ có mười hai người đang sống hiểu lí thuyết của ông ấy, trên khắp thế giới. Và có vài người nghĩ rằng đây là điều phóng đại, số đó là không đúng: thậm chí mười hai người cũng không có đó để mà hiểu đúng lí thuyết của ông ấy. Nhưng bởi vì điều đó bạn không thể nói nó là không đúng; bạn không thể bỏ phiếu về nó, bạn không thể làm thất bại nó qua bầu cử. Bạn sẽ phải đi qua cùng những tiến trình đó.

Bây giờ Marx nói không có Thượng đế chỉ đơn giản là một phát biểu ngu xuẩn... Chưa bao giờ thiên, chưa bao giờ suy tư, chưa bao giờ cầu nguyện - phát biểu của ông ấy chẳng liên can gì. Những người đã thiên, những người đã đào sâu chút ít vào trong bản thể mình, họ đều đi tới cùng chân lí.

*Những người vứt bỏ niết bàn
Thèm muốn cõi giới của luân hồi thô thiển.*

Saraha đang nói: Bệ hạ vứt bỏ niết bàn và bệ hạ cứ chạy xô theo ảo tưởng. Bệ hạ đã tới thuyết phục ta, thưa bệ hạ? Xin hãy nhìn vào ta đây, ta cực lạc làm sao! Hãy nhìn vào ta đây; ta không phải là cùng con người đã rời bỏ triều đình của bệ hạ, ta là một con người hoàn toàn khác.

Anh ta đang cố gắng đưa nhận biết của nhà vua về khoảnh khắc hiện tại, và anh ta đã thành công. Anh ta phải đã là một con người của sự hiện diện vĩ đại. Anh ta kéo nhà vua ra khỏi thế giới của ruồi nhặng, ra khỏi thế giới của thịt ôi. Anh ta kéo nhà vua tới thế giới của gỗ đàn hương và hương thơm của nó.

Lời kinh thứ hai:

*Dấu chân bò ngập nước sẽ sớm khô đi;
Cũng như vậy với tâm trí vững chắc
Nhưng đầy phẩm chất, vốn không hoàn hảo,
Thì những bất toàn này sẽ khô đi theo thời gian*

Anh ta nói: Hãy nhìn đây! Một con bò đã bước qua, và còn dấu chân trên đất, và dấu chân này ngập đầy nước, nước mưa. Nó sẽ có đó bao lâu? Chẳng chóng thì chầy nước sẽ bay hơi, và dấu chân bò đầy nước sẽ không còn đó chút nào nữa. Nhưng đại dương thì bao giờ cũng hiện hữu. Mặc dầu nước trong dấu chân bò cũng là từ đại dương, một cái gì đó vẫn khác.

Đại dương bao giờ cũng còn lại, không hề tăng, không hề giảm. Những đám mây lớn nảy sinh ra từ nó, nó chưa bao giờ giảm. Những dòng sông lớn đổ nước vào nó, nó chưa bao giờ tăng. Nó bao giờ cũng còn như cũ. Nhưng dấu chân nhỏ này của con bò thì đầy nước bây giờ đấy; trong vài giờ hay vài ngày nó sẽ biến mất, nó sẽ khô đi. Bộ óc của tâm trí con người cũng vậy: nó chỉ là một dấu chân bò, một thứ nhỏ bé thế. Chỉ chút ít nước có đó - đừng tin cậy vào nó nhiều, nó đang khô đi rồi, nó sẽ biến mất. Bộ óc là một thứ rất nhỏ bé... đừng nghĩ rằng bạn có thể chứa vũ trụ này trong bộ óc. Và nó chỉ có thể là tạm thời, nó chẳng thể nào là vĩnh hằng được.

*Dấu chân bò ngập nước sẽ sớm khô đi;
Cũng như vậy với tâm trí vững chắc
Nhưng đầy phẩm chất, vốn không hoàn hảo,
Thì những bất toàn này sẽ khô đi theo thời gian*

Bạn đang giữ cái gì trong bộ óc nhỏ bé của mình? Nội dung của nó là gì? Ham muốn, mơ mộng, tham vọng, ý nghĩ, tưởng tượng, ý chí, xúc động - đây là những vật bạn đang giữ

như nội dung. Chúng tất cả sẽ khô đi, mọi nội dung sẽ khô đi. Cho nên hãy thay đổi sự nhấn mạnh từ những nội dung đó và đừng nhìn vào nội dung đó. Bầu trời đầy mây, đừng nhìn vào mây, hãy nhìn vào bầu trời. Đừng nhìn vào cái có trong đầu bạn, cái có trong tâm trí bạn; chỉ nhìn vào tâm thức bạn. Xúc động có đó, giận dữ có đó, tình yêu có đó, tham lam có đó, nỗi sợ có đó, ghen tuông có đó - đây là nội dung. Chỉ ngay sau chúng là bầu trời vô hạn của tâm thức.

Một người sống qua nội dung thì sống cuộc sống của cái máy. Còn người bắt đầu thay đổi sự nhấn mạnh của mình từ nội dung sang bình chứa thì bắt đầu sống cuộc sống của nhận biết, của phát tính.

Và Saraha nói: Thừa bệ hạ, những nội dung này mà bệ hạ có trong tâm trí sẽ sớm khô đi. Bệ hạ hãy nhìn vào đầu chân bò kia! Đầu bệ hạ không lớn hơn cái đó, bộ óc không lớn hơn cái đó. Nhưng tâm thức bệ hạ là vô hạn.

Bây giờ điều này phải được hiểu: xúc động là trong đầu bạn, nhưng tâm thức không trong đầu bạn. Trong thực tế đầu bạn là trong tâm thức bạn! Tâm thức là bao la, vô hạn. Xúc động, ham muốn, tham vọng là trong đầu bạn; chúng sẽ khô đi. Nhưng ngay cả khi đầu bạn đã hoàn toàn bị vứt bỏ và biến mất vào trong đất, thì tâm thức bạn sẽ không biến mất. Bạn không chứa tâm thức trong mình; tâm thức chứa bạn, nó lớn hơn bạn.

Có những người hỏi... đôi khi ai đó tới tôi và hỏi: "Linh hồn ở đâu trong thân thể con người? Trong tim? trong rốn? Trong đầu? Linh hồn ở đâu?" Họ nghĩ họ đang hỏi một câu hỏi rất thích đáng. Nó chẳng ở đâu trong thân thể cả: thân thể bạn là ở trong linh hồn. Linh hồn là một hiện tượng lớn hơn thân thể bạn, linh hồn bao quanh bạn.

Và linh hồn bạn và linh hồn tôi là không khác nhau! Chúng ta sống trong sự tồn tại, chúng ta sống trong một đại dương linh hồn. Một linh hồn bao quanh chúng ta, bên trong và bên ngoài. Nó tất cả là một năng lượng; tôi không có linh hồn khác và bạn không có linh hồn khác. Chúng ta có các thân thể khác nhau. Điều đó gần giống như điện chạy trong bóng đèn và chạy trong radio và chạy trong ti vi và làm quạt quay, và làm cả nghìn lẻ một thứ. Quạt là khác với bóng đèn, nhưng điện làm chúng chạy là như nhau.

Chúng ta là một năng lượng. Cách diễn đạt của chúng ta là khác nhau, nhưng thực tại của chúng ta là một. Nếu bạn nhìn vào nội dung, nếu tôi nhìn vào nội dung, thế thì giấc mơ của tôi chắc chắn là khác với giấc mơ của bạn. Chúng ta không thể có chung giấc mơ. Tôi có tham vọng của tôi, bạn có tham vọng của bạn. Và không chỉ chúng ta không thể có chung giấc mơ: giấc mơ của chúng ta còn xung khắc nhau. Tham vọng của tôi là ngược lại tham vọng của bạn; tham vọng của bạn chống lại tham vọng của tôi. Nhưng nếu chúng ta quên đi nội dung và chỉ nhìn vào tâm thức, tâm thức thuần khiết, bầu trời không mây, thế thì 'bạn' ở đâu và 'tôi' ở đâu? Chúng ta là một.

Trong khoảnh khắc đó có sự thống nhất. Và trong khoảnh khắc đó có tâm thức vũ trụ.

Mọi tâm thức đều là vũ trụ. Vô thức là riêng tư, tâm thức là vũ trụ. Cái ngày bạn thực sự trở thành một con người, thì bạn là con người vũ trụ. Đó là ý nghĩa của 'christ': con người vũ trụ, con của Thượng đế. Đó là ý nghĩa của 'phật': con người vũ trụ đi tới nhận biết toàn bộ và tuyệt đối.

Con người như cái máy lại khác... điều này cần được hiểu. Nếu bạn có vấn đề ở thận, tôi lại không có; nếu tôi bị đau đầu, bạn lại không đau đầu; cho dù bạn yêu tôi thì bạn

cũng không thể chia sẻ cái đau đầu được. Cho dù tôi yêu bạn nhưng tôi vẫn không thể có cái đau của bạn được. Nhưng nếu hai chúng ta ngồi cùng nhau và thiền và một khoảnh khắc tới khi tôi không có nội dung trong tâm trí mình và bạn cũng không có nội dung nào trong tâm trí bạn, thì chúng ta sẽ không là hai. Các thiền nhân bắt đầu như sự tách biệt, nhưng cuối cùng như một.

Nếu các bạn tất cả ngồi trong thiền ở đây, lắng nghe tôi, thế thì các bạn không là nhiều, thế thì các bạn là một. Thế thì các bạn không chỉ là một: người nói và người nghe không tách biệt, thế thì chúng ta được bắc cầu với nhau. Hai mươi thiền nhân trong một phòng thiền, khi họ đi tới việc thiền thực, thì không còn là hai mươi nữa: chỉ có một phẩm chất thiền trong phòng.

Có một câu chuyện...

Vài người tới gặp Phật. Ananda đang ngồi canh ở ngoài phòng, nhưng những người này lấy quá nhiều thời gian đến mức Ananda trở nên lo nghĩ. Nhiều lần ông ấy nhìn vào, nhưng họ vẫn tiếp tục và cứ tiếp tục, tiếp tục... Thế rồi ông ấy đi vào trong phòng để xem điều gì xảy ra. Và tại đó ông ấy chẳng thấy ai cả, chỉ Phật ngồi. Cho nên ông ấy hỏi Phật, "Những anh chàng kia đi đâu cả rồi?" Và không có cửa khác... mà tôi lại đang ngồi ngay cái cửa duy nhất, cho nên họ đã đi đâu rồi?"

Và Phật nói, "Họ đang thiền."

Đây là một câu chuyện hay. Tất cả họ đều rơi vào trong thiền, còn Ananda đã không thể nào thấy được họ bởi vì ông ấy vẫn không phải là thiền nhân. Ông ấy không thể nào thấy được hiện tượng mới này, sự dịch chuyển hoàn toàn của năng lượng. Họ đã không có đó, bởi vì họ đã không như thân

thể họ ở đó, họ đã không như tâm trí họ ở đó. Những bản ngã này đã tan biến. Ananda chỉ có thể thấy điều *ông ấy* có thể thấy. Một thực tại đã xảy ra.

Một vị vua lớn có lần tới gặp Phật. Tể tướng của ông ấy khuyên ông ấy tới, nhưng ông ấy là con người rất đa nghi, như các chính khách và vua thì thường vậy, rất đa nghi. Ông ấy đã không muốn tới ngay chỗ đầu tiên... Chỉ bởi lí do chính trị mà ông ấy tới để gặp ngài bởi vì trong thủ đô tin đồn đang lan truyền rằng ông ấy chống lại Phật; còn mọi người lại ủng hộ Phật, cho nên ông ấy trở nên sợ hãi, điều đó không ngoại giao. Cho nên ông ấy tới cùng tể tướng của mình.

Khi ông ấy tới khu rừng nhỏ nơi Phật đang ngồi cùng với mười nghìn nhà sư của mình, ông ấy bắt đầu trở nên rất sợ hãi. Ông ấy tuốt kiếm ra và ông ấy nói với tể tướng, "Có chuyện gì vậy? - bởi vì khanh nói mười nghìn người đang ở đó, và chúng ta tới gần thế mà chẳng có tiếng động nào cả! Liệu có mưu đồ gì không?"

Tể tướng cười và nói, "Bệ hạ không biết người của Phật. Hãy cất kiếm lại đi! Bệ hạ cứ tới đi - không có mưu đồ hay cái gì cả. Bệ hạ không cần phải sợ, họ không định giết bệ hạ. Bệ hạ không biết người của Phật."

Nhưng rất đa nghi, vẫn lăm lăm cây kiếm trong tay, nhà vua đi vào trong khu rừng. Ông ta sừng sốt. Ông ta không thể nào tin được lại có mười nghìn người đang ngồi dưới gốc cây một cách im lặng, dường như không có ai cả. Ông ta hỏi Phật, "Đây là phép màu! - mười nghìn người... ngay cả mười nghìn người cùng nhau cũng tạo ra nhiều ồn ào thế! Những người này làm gì vậy? Điều gì đã xảy ra cho những người này, cái gì đã đi sai sao? Họ vẫn còn sống chứ? - họ trông như tượng

cả! Và họ đang ngồi đây làm gì vậy? Họ phải làm cái gì chứ!"

Còn Phật nói, "Họ đang làm cái gì đó, nhưng điều đó chẳng liên quan gì tới bên ngoài cả. Họ đang làm điều gì đó trong thế giới bên trong của mình. Họ không trong thân thể mình, họ trong bản thể mình, tại chính cốt lõi. Và đây không phải là mười nghìn người ngay lúc này, họ tất cả đều là một phần của một tâm thức."

Lời kinh thứ ba:

*Giống như nước biển mặn biến thành ngọt
Khi được mây hút lên,
Cũng vậy một tâm trí vững chắc,
Vốn làm việc vì người khác,
Sẽ biến chất độc của đối tượng giác quan
Thành nước cam lồ.*

Thái độ Mật tông cơ bản là: Bản năng dục có thể được biến đổi thành cái siêu phàm, vật chất có thể được biến đổi thành tâm trí, vô thức có thể được biến đổi thành tâm thức.

Vật lí hiện đại nói vật chất có thể được biến đổi thành năng lượng, năng lượng có thể được biến đổi thành vật chất. Trong thực tế chúng không phải là hai mà là cùng một năng lượng vận hành như hai dạng. Mật tông nói dục có thể được biến đổi thành samadhi - cùng cách tiếp cận ấy, rất cơ bản và cơ sở. Cái thấp hơn có thể được biến đổi thành cái cao hơn, bởi vì cái thấp hơn và cao hơn được nối với nhau; nó là chiếc thang. Chúng không bao giờ tách rời, không ở đâu tách rời, không có lỗ hổng giữa chúng. Bạn có thể đi từ thấp lên cao, bạn có thể đi từ cao xuống thấp.

Và cái thang đó là điều con người là gì. Con người có thể tồn tại ở bậc thang thấp nhất; đó là quyết định của người đó. Con người có thể đi lên, người đó có thể tồn tại ở bậc thang cao nhất. Người đó có thể tồn tại như con vật hoặc người đó có thể tồn tại như vị phật: cả hai đều là các bậc thang của người đó, bậc thấp nhất và cao nhất. Và con người là chiếc thang: người đó có thể rơi vào trong vô thức sâu và trở thành tảng đá, và người đó có thể vươn lên tâm thức tuyệt đối, và có thể trở thành thượng đế. Nhưng chúng không tách biệt, đó là cái đẹp của Mật tông.

Mật tông không mang tính phân chia, Mật tông là tôn giáo duy nhất không tinh thần phân liệt. Mật tông là tôn giáo duy nhất thực sự lành mạnh, tôn giáo lành mạnh nhất, bởi vì nó không phân chia. Nếu bạn phân chia thì bạn tạo ra sự chia chẻ. Nếu bạn bảo mọi người rằng thân thể là xấu, rằng thân thể là kẻ thù, rằng thân thể phải bị lên án, rằng thân thể đang phục vụ quỷ, thế thì bạn đang tạo ra sự chia chẻ trong con người, thế thì con người trở nên sợ thân thể. Và thế thì dần dần sẽ tạo ra cái hố sâu không thể bắc cầu qua được và con người bị kéo vào hai phần, con người bị giằng xé theo hai hướng đối lập. Thân thể kéo thân thể thành hai, tâm trí cố gắng kéo tâm trí thành hai; có xung khắc và lẫn lộn.

Mật tông nói bạn là một, không cần phải có bất kì lẫn lộn gì. Bạn có thể được hợp nhất lại trong một thực tại. Không cần phải có bất kì xung khắc nào, không cần phải bị xé ra, không cần phải mất trí. Bạn có thể yêu tất cả những cái đang có sẵn, và bạn có thể làm tiến hoá nó - với tình yêu sâu sắc, sự chăm nom, tính sáng tạo, nó có thể được tiến hoá. Thân thể không phải là kẻ thù của linh hồn bạn, thân thể chỉ là bao gươm của thanh gươm của bạn. Thân thể chỉ là ngôi đền, nó là chỗ trú ngụ của bạn. Nó không phải là kẻ thù, nó là bạn của bạn.

Mật tông vứt bỏ mọi loại bạo hành, không chỉ bạo hành với người khác mà bạo hành với chính mình. Mật tông nói: Hãy yêu thực tại trong tính toàn bộ của nó. Vâng, nhiều điều có thể được tiến hoá, nhưng mọi tiến hoá đều là thông qua tình yêu. Và không cần đánh nhau.

*Giống như nước biển mặn biến thành ngọt
Khi được mây hút lên...*

Bạn không thể uống nước biển mặn được, nó mặn thế; nó toàn là muối. Bạn sẽ chết nếu bạn uống nước biển. Nhưng khi một đám mây tới và rút nước từ biển, thì nó biến thành ngọt, và thế thì bạn có thể uống được nó.

Saraha nói: Samadhi giống như đám mây, năng lượng thiền giống như một đám mây, cái biến bản năng dục của bạn thành những thực tại cao hơn, cái biến sự tồn tại vật lí của bạn thành sự tôn tại phi vật lí, cái biến vị mặn chát, kinh nghiệm đắng cay về thế giới thành đường ngọt, kinh nghiệm tựa nước cam lồ về niết bàn. Bản thân luân hồi trở thành niết bàn nếu bạn có thể tạo ra đám mây làm biến đổi nó. Đám mây đó Phật thực tế đã gọi là dharmamegha samadhi, samadhi của đám mây của luật nền tảng – dharmamegha samadhi.

Bạn có thể tạo ra đám được đám mây đó. Đám mây đó được tạo ra bằng thiền. Bạn cứ thiền mãnh liệt, vứt bỏ các ý nghĩ, vứt bỏ các ham muốn, tham vọng... dần dần tâm thức bạn là một ngọn lửa bùng cháy - đám mây đó có đó. Bây giờ bạn có thể biến đổi bất kì cái gì qua ngọn lửa đó; ngọn lửa đó làm chuyển hoá, ngọn lửa đó là giả kim thuật. Qua việc thiền cái thấp hơn trở thành cái cao hơn, sắt cơ sở hơn biến thành vàng.

*Giống như nước biển mặn biến thành ngọt
Khi được mây hút lên,
Cũng vậy một tâm trí vững chắc,
Vốn làm việc vì người khác,
Sẽ biến chất độc của đối tượng giác quan
Thành nước cam lồ.*

Hai điều: thứ nhất, người ta phải tạo ra đám mây thiền trong bản thể của mình; và điều thứ hai là từ bi - người làm việc vì người khác. Phật nhấn mạnh vào hai điều: thiền và từ bi, pragyan và karuna. Ngài nói rằng đôi khi chuyện xảy ra là một thiên nhân có thể trở thành ích kỉ quá nhiều; thế nữa điều gì đó sẽ thành chua ra. Thiền, vui sướng, nhưng hãy chia sẻ niềm vui sướng đó, hãy cứ đi chia sẻ nó đi. Đừng tích trữ nó, bởi vì một khi bạn bắt đầu tích trữ, thì bản ngã bắt đầu nảy sinh. Đừng bao giờ tích trữ cái gì. Khoảnh khắc bạn được nó, hãy đem cho nó đi, và bạn sẽ được ngày càng nhiều hơn. Bạn càng cho đi nhiều, thì bạn lại càng nhận được nhiều. Thế thì mọi thứ trở thành cam lồ. Mọi thứ là cam lồ; chúng ta chỉ phải biết cách biến đổi nó, chúng ta phải biết thuật giả kim.

Câu kinh cuối:

*Nếu không thể nói ra được,
Đừng bao giờ là người không được thoả mãn,
Nếu không thể tưởng tượng được,
Điều đó phải là bản thân phức tạp.
Mặc dầu từ đám mây người ta sợ tiếng sấm nổ.
Mùa màng vẫn chín rộ
Khi từ đó mưa rơi xuống.*

Không thể tả được... Saraha nói: Đừng hỏi ta nó là gì - điều đó là không thể tả được, điều đó không thể nói ra được. Điều đó không thể được diễn tả, không ngôn ngữ nào hiện có mà có thể diễn tả được nó. Nhưng nó có thể được kinh nghiệm. Hãy nhìn vào sự mãn nguyện của ta đây! Hãy nhìn xem ta đã trở nên được thoả mãn thế nào! Bệ hạ đã biết ta từ trước nữa, ta đã bất an làm sao, không thoả mãn với mọi thứ làm sao. Và tất cả đều có sẵn; ta là ái khanh của bệ hạ, tất cả mọi thứ đều sẵn cho ta, vậy mà ta vẫn không thoả mãn. Bây giờ, bệ hạ hãy nhìn! Ta đang đứng trong bãi hoả thiêu, thậm chí không có tới một mái lều trên đầu! Và ta không sống với vua và hoàng hậu, ta đang sống với người đàn bà rên tên này. Nhưng hãy nhìn vào trong mắt ta... ta mới mãn nguyện làm sao. Bệ hạ không thể thấy được cái gì đó không diễn tả nổi đã xảy ra đó sao? Bệ hạ không thể cảm thấy sự rung động của ta sao? Bệ hạ chờ đợi và chết đến mức bệ hạ phải cần lời giải thích sao?

Nếu mà không thể tả được, thì chẳng bao giờ người ta lại không được thoả mãn cả...

*Nếu không thể nói ra được,
Đừng bao giờ là người không được thoả mãn,*

Đó là tiêu chuẩn duy nhất cho liệu một người đã đạt tới chân lí hay chưa: người đó sẽ không bao giờ không thoả mãn, sự mãn nguyện của người đó là tuyệt đối. Bạn không thể lôi người đó ra khỏi sự mãn nguyện của mình được, bạn không thể làm cho người đó không bằng lòng; bất kì điều gì xảy ra, người đó vẫn vậy, hài lòng. Thành công hay thất bại, sống hay chết, bạn hay không bạn, người yêu hay không người yêu, cũng không có khác biệt. Sự yên bình của người đó, sự tĩnh lặng của người đó là hoàn toàn tuyệt đối. Người

đó được định tâm... Nếu không thể nói ra được, thì đừng bao giờ là người không thoả mãn.

Nếu điều vốn không thể nào được nói ra lại xảy ra, thế thì chỉ có một cách để biết nó, và cách đó là thấy sự mãn nguyện.

*Nếu không thể tưởng tượng được,
Điều đó phải là bản thân phúc lạc.*

Và ta biết, anh ta nói: Bệ hạ không thể hình dung ra được điều đã xảy ra cho ta. Làm sao bệ hạ có thể hình dung ra được? Bởi vì bệ hạ chưa từng biết tới điều đó. Tưởng tượng bao giờ cũng lặp lại cùng điều bệ hạ đã biết.

Bạn có thể tưởng tượng hạnh phúc; bạn đã biết từng chút và từng mẫu của nó. Bạn có thể tưởng tượng bất hạnh; bạn đã biết nó, nhiều về nó. Bạn có thể tưởng tượng hạnh phúc cho dù bạn đang không biết hạnh phúc. Bạn có thể tưởng tượng nó như cái ngược lại với bất hạnh. Nhưng làm sao bạn có thể tưởng tượng được phúc lạc? Bạn không biết nó. Và chẳng có gì mâu thuẫn lại nó cả, nó là không nhị nguyên. Điều đó là không thể tưởng tượng nổi.

Cho nên Saraha nói: Ta có thể hiểu được... bệ hạ không thể tưởng tượng ra điều đó được, nhưng ta không nói hãy tưởng tượng nó. Hãy nhìn đây! Nó đang hiện diện ở đây và bây giờ. Và nếu bệ hạ không thể tưởng tượng ra nó, thì điều đó nữa cũng là một trong những tiêu chuẩn của chân lí: chân lí không thể nào được tưởng tượng ra. Nó có thể được thấy, nhưng không được tưởng tượng. Bệ hạ có thể có linh ảnh về nó, nhưng bệ hạ không thể mơ về nó được. Và đó là sự khác biệt giữa giấc mơ và linh ảnh.

Giấc mơ là của bạn. Linh ảnh không phải là của bạn.

Christ thấy Thượng đế, và kinh sách nói ngài thấy linh ảnh. Bây giờ nhà phân tâm sẽ nói đây chỉ là một giấc mơ; ông ấy không biết sự khác biệt giữa giấc mơ và linh ảnh. Giấc mơ là của bạn: bạn đã tưởng tượng, bạn đã tạo ra nó, nó bao giờ cũng là sự phóng tác của bạn. Linh ảnh là cái gì đó xuất phát từ trời xanh mà bạn chưa bao giờ nghĩ tới, thậm chí bạn cũng chưa bao giờ nghĩ tới một phần của nó. Nó hoàn toàn mới mẻ... thế thì nó là linh ảnh. Nếu không thể nào tưởng tượng ra nổi, thì nó phải là bản thân phức tạp...

Bạn hãy nhìn vào tôi - bạn không thể hình dung ra được điều đã xảy ra. Bạn không thể thấy được nó sao? Bạn có mắt để thấy - hãy nhìn, hãy quan sát, hãy cầm tay tôi! Hãy lại gần tôi hơn, hãy mong manh với tôi, để cho rung động của tôi có thể làm rung động bản thể bạn, và điều không thể tưởng tượng nổi và không thể nói được lại có thể được kinh nghiệm.

Mặc dầu từ đám mây người ta sợ tiếng sấm nổ...

Và Saraha nói: Ta biết.... Anh ta phải đã thấy nhà vua có chút ít sợ hãi. Tôi thấy điều đó hàng ngày. Mọi người tới tôi và tôi thấy họ run rẩy, sợ hãi, hoảng hốt, kinh hoàng, và họ nói, "Chúng con sợ lắm, Osho." Tôi biết! Saraha phải đã thấy nhà vua đang run rẩy sâu bên trong... có thể không ở bên ngoài. Ông ta là một vị vua lớn, ông ta phải là một con người rất kỉ luật, ông ta phải đã đứng thẳng - nhưng sâu bên dưới ông ta phải đã sợ hãi.

Điều đó bao giờ cũng xảy ra khi bạn ở gần một người như Saraha, hay người như Phật, bạn nhất định là sợ. Mới đêm hôm nọ một thanh niên tới và anh ta nói, "Nhưng sao con lại sợ thầy? Thầy đã chẳng làm điều gì sai với con cả -

sao con lại sợ thầy? Chắc chắn con yêu thầy, nhưng sao con lại sợ thầy?"

Điều đó là tự nhiên. Khi bạn tới gần một vực thẳm, bạn trông đợi điều gì? - bạn sẽ sợ. Có mọi khả năng bạn có thể rơi vào trong nó và sẽ không thể nào khôi phục lại mình nữa; điều đó sẽ là không thể khôi phục lại được, không thể phục hồi được. Bạn sẽ mất đi hoàn toàn, toàn bộ vào trong nó. Bạn sẽ không có khả năng kéo lại. Nỗi sợ là tự nhiên.

Saraha nói: Mặc dầu từ đám mây người ta sợ tiếng sấm nổ... Anh ta nói: ta giống như đám mây và bệ hạ thì sợ hãi bởi vì tiếng sấm, vì sét. Nhưng hãy nhớ. Mùa màng chín rộ khi từ đám mây đó đổ mưa xuống. Nếu bệ hạ cho phép ta mưa lên bệ hạ, thì hạt mầm sẽ mọc, thừa bệ hạ, và con người vẫn ẩn kín đằng sau bệ hạ, vẫn còn chưa được sinh ra, sẽ được sinh ra. Bệ hạ sẽ có khả năng chín, chín muồi, bệ hạ sẽ có khả năng nở hoa. Ta mời bệ hạ, Saraha nói, với một mùa màng bội thu... mùa màng của tâm thức, mùa màng của nhận biết.

Đủ cho hôm nay.

6

Tôi là người phá huỷ

Câu hỏi thứ nhất:

Thưa Osho, con đã có giấc mơ ngày muộn hẳn về chứng ngộ - thậm chí còn tuyệt vời hơn cả tình yêu và danh vọng. Thầy có bình luận gì về việc có giấc mơ ngày không?

Câu hỏi này là từ Prem Pankaja. Mơ ngày là hoàn toàn tốt khi có liên quan tới tình yêu và danh vọng. Chúng là một phần của thế giới mơ, bạn có thể mơ nhiều bao nhiêu tùy thích. Tình yêu là một giấc mơ, danh vọng cũng vậy; chúng không chống lại việc mơ. Trong thực tế, khi việc mơ chấm dứt thì chúng biến mất. Chúng tồn tại trong cùng chiều, cùng chiều của giấc mơ.

Nhưng bạn không thể mơ về chứng ngộ được. Chứng ngộ là có thể chỉ khi việc mơ biến mất. Chứng ngộ là sự thiếu vắng của việc mơ, ngày hay đêm, điều đó không thành vấn đề. Chứng ngộ có nghĩa bây giờ tâm thức bạn tràn đầy nhận biết; trong một tâm thức nhận biết thì việc mơ không thể tồn tại được. Việc mơ là tựa bóng tối, nó tồn tại khi ánh sáng không có đó. Khi ánh sáng có đó, bóng tối đơn giản không thể tồn tại được.

Việc mơ tồn tại bởi vì cuộc sống là tối tăm, mù mịt, ảm đạm. Việc mơ tồn tại như một thứ thay thế: bởi vì chúng ta không có niềm vui thực, do đó chúng ta mơ. Bởi vì chúng ta không có cái gì thực trong cuộc sống, do đó chúng ta mơ. Bằng không thì làm sao chúng ta có thể dung thứ cho cái trống rỗng mà chúng ta đang là, làm sao chúng ta có thể dung thứ cho sự tồn tại của mình được? Nó sẽ thành hoàn toàn không thể chịu đựng nổi. Giấc mơ làm cho nó thành có thể chịu được, giấc mơ giúp chúng ta. Chúng nói với chúng ta, "Hãy đợi đây! Hôm nay mọi sự không đúng sao? Đừng lo nghĩ, ngày mai mọi sự sẽ được đặt và đúng chỗ. Mọi thứ phải đúng chứ. Chúng ta sẽ cố gắng - có thể chúng ta đã chưa cố gắng đủ mức. Có thể chúng ta đã chưa làm việc theo đúng hướng. Có thể số mệnh không chiều chúng ta, Thượng đế chống lại chúng ta, nhưng điều đó không thể mãi mãi được...." Và Thượng đế lại từ bi, tốt bụng; mọi tôn giáo của thế giới đều nói Thượng đế rất tốt bụng, rất từ bi. Đây là một hi vọng.

Người Hồi giáo liên tục lặp lại: Thượng đế là rahim, rahman - từ bi, tốt bụng. Tại sao? Họ cứ lặp đi lặp lại điều này để làm gì? Mỗi lần họ thốt ra từ Thượng đế thì họ sẽ lặp lại 'từ bi, tốt bụng'. Tại sao? Nếu ngài không tốt bụng, thế thì hi vọng và việc mơ của chúng ta sẽ tồn tại ở đâu? Ngài phải tốt bụng với giấc mơ của chúng ta, bởi vì có hi vọng của

chúng ta - vào lòng tốt của ngài, vào lòng từ bi của ngài. Ngày mai mọi sự sẽ tốt lành, ngày mai chúng sẽ ổn thoả.

Mơ ngày cũng tốt khi có liên quan tới tình yêu và danh vọng, khi liên quan tới năng lượng đi ra, bởi vì đi ra, chúng ta đi vào trong giấc mơ. Thế giới này là một hiện tượng mơ; đó là điều người Hindu ngụ ý khi họ gọi nó là maya, ảo vọng. Nó được làm từ cùng chất liệu tạo nên giấc mơ. Nó là giấc mơ ngày được thấy qua mắt mở.

Nhưng chúng ngộ lại là một bình diện hiện hữu hoàn toàn khác. Giấc mơ không tồn tại ở đó. Và nếu bạn tiếp tục mơ, thì chúng ngộ sẽ không thể được.

Hôm nọ tôi mới đọc một giai thoại hay...

Một linh mục có một con vẹt, nhưng mặc cho mọi nỗ lực thử và dạy nó nói, con chim này vẫn cứ câm. Một hôm ông linh mục nhắc tới việc này với một bà giáo dân già cả vừa tới thăm ông ta. Bà này quan tâm và nói, "Tôi cũng có một con vẹt không biết nói. Có thể là ý hay nếu để hai con chim lại với nhau và xem điều gì xảy ra."

Họ làm ngay điều này, các con vẹt được nhốt vào một cái lồng lớn trong khi ông linh mục và bà giáo dân không nhìn nhưng vẫn cố nghe. Ban đầu tất cả đều yên tĩnh, thế rồi có tiếng huýt sáo nào đó và họ nghe thấy con vẹt của bà giáo dân già than thở, "Thế chỗ của tình yêu thì sao, người yêu đâu?" Với điều đó con vẹt của ông linh mục đáp, "Đó là điều tớ đã im lặng cầu nguyện và chờ đợi trong nhiều năm. Hôm nay giấc mơ của tớ được hoàn thành, tớ có thể nói hôm nay."

Nếu bạn chờ đợi và cầu nguyện và mơ ước về tình yêu và danh vọng, thì một ngày nào đó nó sẽ xảy ra! Đây không

phải là một hiện tượng khó khăn. Người ta chỉ cần cứ bước bình, và nó xảy ra. Người ta chỉ cần cứ tiếp tục mãi ... điều đó nhất định xảy ra, bởi vì nó là giấc mơ của bạn. Bạn sẽ tìm thấy một chỗ này khác nơi bạn có thể phóng chiếu nó và bạn có thể thấy nó, gần như nó đã trở thành thực tại.

Khi bạn rơi vào tình yêu với một người đàn bà hay đàn ông, bạn đang trông đợi đích xác điều gì? Bạn đã mang một giấc mơ bên trong mình; bây giờ bỗng nhiên người đàn bà này vận hành như một màn ảnh, bạn phóng chiếu giấc mơ của mình lên cô ấy. Bạn bắt đầu cảm thấy "Giấc mơ của mình được hoàn thành." Người đàn bà này cũng phóng chiếu giấc mơ của mình lên bạn; bạn vận hành như một màn ảnh, và cô ấy cảm thấy giấc mơ của mình được hoàn thành. Nếu bạn cứ mơ mãi thì ngày này hay ngày nọ bạn sẽ tìm thấy một màn ảnh, ai đó sẽ trở thành màn ảnh, và giấc mơ của bạn sẽ được hoàn thành.

Nhưng chúng ngộ lại không phải là giấc mơ, nó là việc vứt bỏ mọi giấc mơ. Cho nên xin đừng mơ về chúng ngộ. Tình yêu là có thể qua việc mơ; trong thực tế nó là có thể chỉ qua việc mơ. Danh vọng là có thể qua việc mơ - trong thực tế nó là có thể chỉ qua việc mơ, nó xảy ra chỉ cho người mơ. Nhưng chúng ngộ là không thể được qua việc mơ; chính sự tồn tại của việc mơ sẽ làm cho nó thành không thể được.

Mơ về nó và bạn sẽ lỡ. Chờ đợi nó và bạn sẽ lỡ. Hi vọng về nó và bạn sẽ lỡ. Thế thì bạn nên làm gì đây? Điều bạn nên làm là hiểu cơ chế của việc mơ. Bạn có thể gạt chúng ngộ sang bên, nó không phải là việc của bạn. Bạn chỉ nhìn sâu vào trong khả năng của việc mơ, hiểu cách việc mơ vận hành; chính việc hiểu đó sẽ đem lại sự sáng tỏ. Trong sự sáng tỏ đó việc mơ dừng lại, biến mất.

Khi việc mơ không có, thì có chúng ngộ.

Hãy quên chúng ngộ đi! Bạn thậm chí không nghĩ về nó nữa. Làm sao bạn có thể nghĩ về nó được? Và bất kì điều gì bạn nghĩ thì cũng sẽ sai. Làm sao bạn có thể hi vọng về nó được? Mọi hi vọng về nó đều sẽ sai. Làm sao bạn có thể ham muốn về nó được? Nó không thể được ham muốn. Thế thì chúng ta nên làm gì?

Bạn hãy cố gắng hiểu việc ham muốn. Bạn hãy cố gắng hiểu việc hi vọng. Bạn hãy cố gắng hiểu việc mơ. Đó là điều cần thiết. Bạn đơn giản cố gắng hiểu cách tâm trí mình đã vận hành từ trước tới giờ. Khi nhìn vào trong sự vận hành của tâm trí, thì tâm trí biến mất. Chỉ một cái nhìn rõ ràng vào cơ chế bên trong của tâm trí, và bỗng nhiên nó đi tới chỗ dừng. Tại chỗ dừng đó có chúng ngộ. Tại chỗ dừng đó có hương vị của một chiều hướng hoàn toàn mới của sự tồn tại.

Việc mơ là một chiều, sự tồn tại là chiều khác. Sự tồn tại hiện hữu. Việc mơ đơn giản là niềm tin.

Câu hỏi thứ hai:

Osho, Thầy nói trong nhiều bài nói gần đây về vô vấn đề, vô tồn tại của các vấn đề của chúng con. Được nuôi dưỡng lớn lên trong một gia đình Cơ đốc giáo mang tính kìm nén, và đã trải qua hai mươi một năm trong một hệ thống giáo dục điên khùng tương đương... mà thầy nói rằng tất cả các bộ áo giáp đó, tất cả những huấn luyện đó và tất cả những kìm nén đó là không tồn tại, có thể bị vứt đi tức khắc - Bây giờ sao? Thế còn các dấu ấn còn lại trong não thì sao, còn lại trong cơ bắp thân thể thì sao?

Đây là câu hỏi rất có ý nghĩa. Nó là từ Jayananda. Câu hỏi này là có ý nghĩa bởi vì nó chỉ ra hai cách tiếp cận khác nhau liên quan tới thực tại bên trong của con người. Cách tiếp cận phương Tây là nghĩ về vấn đề, tìm ra nguyên nhân của vấn đề, đi vào trong lịch sử của vấn đề, đi vào trong quá khứ của vấn đề, làm bật gốc rễ vấn đề từ ngay ban đầu, phá bỏ ước định tâm trí, hay lập lại tâm trí, lập lại thân thể, lấy ra tất cả mọi dấu vết vốn còn lại trong não - đây là cách tiếp cận phương Tây. Phân tâm học đi vào trong kí ức, nó làm việc ở đó. Nó đi vào thời niên thiếu của bạn, đi vào quá khứ của bạn, nó đi lùi lại: nó tìm ra vấn đề đã nảy sinh từ đâu. Có thể là năm mươi năm trước đây, khi bạn còn là đứa trẻ, vấn đề đã nảy sinh trong mối quan hệ của bạn với mẹ bạn... thế thì việc phân tâm sẽ đi ngược lại.

Năm mươi năm của lịch sử! Nó rất dài, kéo lê sự việc. Và cho dù thế thì nó cũng chẳng có ích gì nhiều bởi vì có cả triệu vấn đề, nó không chỉ là câu hỏi về một vấn đề. Bạn có thể đi vào trong lịch sử của một vấn đề, bạn có thể nhìn vào trong tiểu sử của mình, và tìm ra nguyên nhân. Bạn có thể xoá đi được một vấn đề, nhưng có cả triệu vấn đề. Nếu bạn bắt đầu đi vào trong từng vấn đề, để giải quyết các vấn đề của cuộc sống thì bạn sẽ cần tới cả triệu kiếp. Hãy để tôi lập lại điều đó: để giải quyết vấn đề của một kiếp sống bạn sẽ phải được sinh ra lặp đi lặp lại, hàng triệu lần. Điều này là phi thực tế nhất, điều này không thể làm được. Và tất cả hàng triệu kiếp sống này khi bạn sẽ giải quyết cho các vấn đề của kiếp sống này, thì những kiếp sống đó sẽ tạo ra những vấn đề riêng của nó... và cứ thế mãi. Bạn sẽ bị kéo lê ngày càng nhiều vào trong các vấn đề... điều này là ngớ ngẩn!

Bây giờ cùng cách tiếp cận phân tâm đó lại đã đi vào thân thể: năng lượng sinh học và các phương pháp khác có đó vốn cố gắng khừ bỏ đi các dấu ấn trên thân thể, trong cơ

bấp. Lần nữa bạn sẽ phải đi vào trong lịch sử của thân thể. Nhưng một điều là chắc chắn về cả hai cách tiếp cận này, vốn là trên cùng hình mẫu logic: rằng vấn đề tới từ quá khứ, cho nên bằng cách nào đó nó phải được khắc phục trong quá khứ.

Tâm trí con người bao giờ cũng cố gắng làm hai điều không thể được. Một là cải tạo quá khứ - vốn không thể nào làm được. Quá khứ đã xảy ra, bạn không thể thực sự đi vào trong quá khứ được. Khi bạn nghĩ tới việc đi vào trong quá khứ, thì nhiều nhất bạn đi vào trong kí ức về nó; nó không phải là quá khứ thực, nó chỉ là kí ức. Quá khứ không còn đó nữa, cho nên bạn không thể cải tạo nó được. Đây là một trong những mục tiêu không thể được nhất của nhân loại; con người đã đau khổ rất nhiều bởi vì nó: bạn muốn hoàn tác lại quá khứ. Làm sao bạn có thể hoàn tác được nó? Quá khứ là tuyệt đối. Quá khứ nghĩa là: mọi tiềm năng về nó đã chấm dứt, nó đã trở thành thực tại. Bây giờ không còn tiềm năng nào để cải tạo nó, để hoàn tác nó, để làm lại nó. Bạn không thể làm được gì với quá khứ.

Và ý tưởng không thể được thứ hai mà bao giờ cũng thống trị tâm trí con người là: thiết lập tương lai, điều lại không thể làm được. Tương lai có nghĩa là cái còn chưa có, bạn không thể thiết lập nó được; tương lai vẫn còn chưa được thiết lập, tương lai vẫn còn để mở. Tương lai là tiềm năng thuần khiết! Chừng nào nó chưa xảy ra, thì bạn không thể chắc chắn về nó được. Quá khứ là thực tại thuần khiết, nó đã xảy ra. Bây giờ chẳng cái gì có thể được làm về nó cả.

Giữa hai điều này con người đứng trong hiện tại, bao giờ cũng nghĩ về những điều không thể được. Người đó muốn làm mọi điều chắc chắn về tương lai, về ngày mai - điều không thể nào được làm. Hãy để cho điều này chìm sâu nhất

có thể được vào trong tim bạn: điều đó không thể nào làm được đâu. Đừng phí khoảng khắc hiện tại của bạn để làm cho tương lai chắc chắn; tương lai là không chắc chắn, đó là chính phẩm chất của tương lai. Và đừng phí thời gian của bạn để nhìn lại sau; quá khứ đã xảy ra, nó là một hiện tượng chết, chẳng cái gì có thể được làm về nó. Nhiều nhất điều bạn có thể làm được là bạn có thể diễn giải lại nó, có thể thôi. Đó là điều phân tâm đang làm: diễn giải lại nó. Việc diễn giải lại có thể được làm, nhưng quá khứ vẫn còn nguyên như vậy.

Phân tâm và chiêm tinh... chiêm tinh cố gắng bằng cách nào đó làm cho tương lai thành chắc chắn, còn phân tâm cố gắng làm lại quá khứ. Chẳng cái nào là khoa học cả. Cả hai đều không khoa học, cả hai điều này đều là không thể được, nhưng cả hai đều có hàng triệu tín đồ, bởi vì con người thích điều đó theo cách đó. Con người muốn chắc chắn về tương lai, cho nên con người cứ đi tới các nhà chiêm tinh, con người tra cứu Kinh Dịch, con người cứ tới người bói bài tây, và có cả nghìn lẻ một cách để tự phỉnh mình, tự lừa mình. Và thế thì có những người nói họ có thể thay đổi được quá khứ - con người cũng tư vấn cả họ nữa.

Một khi hai điều này được loại bỏ, thì bạn trở thành tự do với mọi loại ngu xuẩn; thế thì bạn không đi tới nhà phân tâm và bạn không đi tới nhà chiêm tinh. Thế thì bạn biết quá khứ là chấm dứt rồi... bạn cũng được chấm dứt với nó. Và tương lai còn chưa xảy ra; bất kì khi nào nó xảy ra bạn sẽ thấy, không cái gì có thể được làm về nó ngay bây giờ cả. Bạn chỉ có thể phá huỷ khoảng khắc hiện tại, cái vốn là khoảng khắc duy nhất có sẵn, thực.

Phương Tây đã liên tục nhìn vào trong những vấn đề này, cách giải quyết chúng. Phương Tây coi những vấn đề

này rất nghiêm chỉnh. Và khi bạn đi vào logic nào đó, với tiền đề đã cho, thì logic đó có vẻ hoàn hảo.

Tôi mới đọc một giai thoại....

Một triết gia lớn và cũng là một nhà toán học nổi tiếng thế giới đang trên một chiếc máy bay. Ông ấy ngồi trong ghế và nghĩ về các vấn đề toán học lớn lao thì bỗng nhiên một thông báo từ cơ trưởng đưa tới: "Tôi xin lỗi, sẽ có hơi chậm trễ. Động cơ số một đã thôi làm việc và bây giờ chúng ta đang bay với ba động cơ."

Quãng mười phút sau đó lại một thông báo khác: "Tôi e là sẽ có chậm trễ thêm - động cơ số hai và số ba đã thôi làm việc và chỉ còn mỗi động cơ thứ tư còn lại."

Thế là nhà triết học quay sang anh chàng ngồi bên cạnh mình và nói, "Trời ơi tốt quá! Nếu động cơ kia mà không làm việc nữa, thì chúng ta sẽ ở đây cả đêm!"

Khi bạn nghĩ theo một đường thẳng nào đó, thì chính cái hướng của nó làm cho một số điều thành có thể, những điều ngờ ngẩn cũng thành có thể. Một khi bạn đã coi vấn đề con người là rất nghiêm chỉnh, một khi bạn bắt đầu nghĩ về con người như vấn đề, thì bạn đã chấp nhận tiền đề nào đó; bạn đã lấy bước đầu tiên đi sai. Bây giờ bạn có thể đi vào hướng đó, và bạn có thể cứ đi mãi... Bây giờ một khối lượng sách lớn thế đã được tích lũy trong thế kỉ này về hiện tượng tâm trí, phân tâm học - hàng triệu bài báo đã được viết thành tài liệu chuyên khảo và sách. Một khi Freud đã mở ra cánh cửa logic nào đó, thì nó chi phối cả thế kỉ.

Phương Đông có cái nhìn hoàn toàn khác. Trước hết, nó nói chẳng có vấn đề gì là nghiêm chỉnh cả. Khoảnh khắc bạn nói không vấn đề gì là nghiêm chỉnh, thì vấn đề đó gần như

chín mươi chín phần trăm chết rồi. Toàn bộ tầm nhìn của bạn thay đổi về nó. Điều thứ hai mà phương Đông nói là: vấn đề có đó bởi vì bạn bị đồng nhất với nó. Nó chẳng liên quan gì tới quá khứ, chẳng liên quan gì tới lịch sử cả. Bạn bị đồng nhất với nó - đó là điều thực. Và đó là chìa khoá để giải quyết mọi vấn đề.

Chẳng hạn: bạn là người giận dữ. Nếu bạn tới nhà phân tâm, người đó sẽ nói, "Hãy đi vào trong quá khứ... Sự giận dữ này nảy sinh thế nào? Trong tình huống nào mà nó trở nên ngày một được ấn định và in dấu vào tâm trí bạn? Chúng tôi sẽ phải gạt ra tất cả những dấu ấn đó; chúng tôi sẽ phải làm sạch quá khứ của bạn hoàn toàn."

Nếu bạn tới nhà huyền môn phương Đông, thì ông ấy sẽ nói, "Bạn nghĩ rằng bạn là giận dữ, bạn cảm thấy bị đồng nhất với giận dữ - đó là chỗ mọi sự đi sai. Lần sau giận dữ xảy ra, bạn chỉ là người quan sát, bạn chỉ là nhân chứng. Bạn đừng bị đồng nhất với cơn giận. Đừng nói, 'Mình là giận dữ.' Đừng nói, 'Mình đang giận dữ.' Hãy chỉ thấy nó đang xảy ra cứ như là nó xảy ra trên màn hình ti vi. Hãy nhìn vào bản thân mình dường như bạn đang nhìn vào ai đó khác."

Bạn là tâm thức thuần khiết. Khi đám mây giận dữ tới quanh bạn, hãy chỉ quan sát nó, và vẫn còn tỉnh táo để cho bạn không bị đồng nhất. Toàn bộ sự việc là làm sao không trở nên bị đồng nhất với vấn đề này. Một khi bạn đã học được nó... và thế thì không có chuyện về 'biết bao nhiêu vấn đề'... bởi vì cái chìa khoá, cùng chìa khoá đó, sẽ mở mọi ổ khoá. Nó là như vậy với giận dữ, nó là như vậy với tham lam, nó là như vậy với dục; nó là như vậy với mọi thứ khác mà tâm trí có khả năng.

Phương Đông nói: Hãy vẫn còn không đồng nhất. Bạn hãy nhớ - đó là điều Gurdjieff ngụ ý khi ông ấy nói 'tự nhớ

minh'. Bạn hãy nhớ rằng bạn là nhân chứng! hãy lưu tâm! - đó là điều Phật nói. Hãy tỉnh táo rằng mây đang bay qua! Có thể mây tới từ quá khứ, nhưng điều đó là vô nghĩa. Nó phải có quá khứ nào đó, nó không thể tới chỉ từ trời xanh; nó phải tới từ một dãy các biến cố nào đó - nhưng điều đó là không liên quan. Tại sao lại bị bận tâm về nó? Ngay bây giờ, chính khoảnh khắc này, bạn có thể trở nên được tách bạch khỏi nó, bạn có thể cắt bản thân mình ra khỏi nó. Cây cầu có thể bị phá vỡ ngay bây giờ - và nó có thể bị phá vỡ chỉ trong bây giờ.

Đi vào trong quá khứ sẽ không có tác dụng. Ba mươi năm trước đây, giận dữ đã phát sinh và bạn bị đồng nhất với nó vào ngày đó. Bây giờ bạn không thể làm việc không đồng nhất từ quá khứ đó, nó không còn đó nữa. Nhưng bạn có thể làm việc không đồng nhất vào khoảnh khắc này, chính khoảnh khắc này. Và thế thì toàn bộ chuỗi giận dữ của quá khứ của bạn không còn là một phần của bạn nữa.

Câu hỏi này là có liên quan. Jayananda đã hỏi: "Thầy nói trong nhiều bài nói gần đây về vô vấn đề, vô tồn tại của các vấn đề của chúng con. Được nuôi dưỡng lớn lên trong một gia đình Cơ đốc giáo mang tính kìm nén..." Bạn có thể ngay bây giờ trở thành không Cơ đốc giáo. Bây giờ, tôi nói thế! Bạn sẽ không phải đi ngược lại và hoàn tác bất kì cái gì bố mẹ bạn và xã hội bạn và các linh mục và nhà thờ đã làm. Điều đó sẽ là sự lãng phí cực kì về thời gian hiện tại quý giá. Ngay chỗ đầu tiên nó đã phá huỷ nhiều năm; bây giờ lần nữa nó lại sẽ phá huỷ những khoảnh khắc hiện tại của bạn. Bạn có thể đơn giản vứt bỏ nó, chỉ như con rắn chui ra khỏi bộ da cũ.

"Được nuôi dưỡng lớn lên trong một gia đình Cơ đốc giáo mang tính kìm nén, và đã trải qua hai mươi một năm

trong một hệ thống giáo dục điên khùng tương đương... mà thầy nói rằng tất cả các bộ áo giáp đó, tất cả những huấn luyện đó và tất cả những kìm nén đó là không tồn tại...?" Không, chúng tồn tại chứ. Nhưng chúng tồn tại hoặc trong thân thể bạn hoặc trong bộ não bạn; chúng không tồn tại trong tâm thức của bạn, bởi vì tâm thức không thể được huấn luyện. Tâm thức vẫn còn tự do! Tự do là phẩm chất bên trong nhất của nó, tự do là bản chất của nó. Trong thực tế ngay cả việc yêu cầu điều đó, thì bạn cũng đang biểu lộ cái tự do đó.

Khi bạn nói, "hai mươi một năm trong hệ thống giáo dục điên khùng," khi bạn nói, "được nuôi dưỡng lớn lên trong một gia đình Cơ đốc giáo mang tính kìm nén," thì trong khoảnh khắc này bạn không bị đồng nhất. Bạn có thể nhìn: biết bao nhiêu năm kìm nén của Cơ đốc giáo, biết bao nhiêu năm của sự giáo dục nào đó. Trong khoảnh khắc này, khi bạn nhìn vào nó, tâm thức này không còn là Cơ đốc giáo nữa - bằng không thì ai sẽ nhận biết? Nếu bạn đã thực sự trở thành người Cơ đốc giáo, thế thì ai sẽ nhận biết? Thế thì sẽ không có khả năng nào cho việc trở nên nhận biết cả.

Nếu bạn có thể nói, "hai mươi một năm trong hệ thống giáo dục điên khùng," thì một điều là chắc chắn: bạn chưa điên khùng. Hệ thống này đã thất bại, nó đã không làm việc. Jayananda, bạn không điên khùng, do đó bạn có thể thấy toàn bộ hệ thống là điên khùng. Người điên không thể thấy được rằng mình điên, chỉ người lạnh mạnh mới có thể thấy rằng đây là tính điên khùng. Để thấy tính điên khùng là điên khùng, thì sự lạnh mạnh là cần thiết. Hai mươi một năm đó của hệ thống điên khùng này đã thất bại, tất cả việc huấn luyện kìm nén đó đã thất bại. Nó không thể thực sự thành công. Nó thành công chỉ theo tỉ lệ mà bạn bị đồng nhất với nó. Bất kì khoảnh khắc nào bạn có thể đứng tách ra... Nó có

đó - tôi không nói nó không có - nhưng nó không là một phần của tâm thức bạn.

Đây là cái đẹp của tâm thức: tâm thức có thể tụt ra khỏi bất kì cái gì; không có rào chắn cho nó, không biên giới cho nó. Chỉ một khoảnh khắc trước bạn còn là một người Anh. Hiểu được cái vô nghĩa của chủ nghĩa quốc gia thì sau đó khoảnh khắc thứ hai, bạn không còn là người Anh nữa.

Tôi không nói rằng da trắng của bạn sẽ thay đổi, nó sẽ vẫn còn trắng; nhưng bạn không còn bị đồng nhất với tính trắng nữa, bạn không còn chống lại màu đen nữa. Bạn thấy cái ngu xuẩn của nó. Tôi không nói rằng chỉ bởi việc thấy rằng bạn không còn là người Anh, thì bạn sẽ quên tiếng Anh, không. Nó sẽ vẫn còn đó trong kí ức của bạn, nhưng tâm thức bạn đã trượt ra ngoài, tâm thức bạn đang đứng trên tảng đá cao nhìn vào thung lũng. Bây giờ người Anh đã chết trong thung lũng còn bạn đang đứng trên núi, xa xôi, không gần bó, không xúc động.

Toàn bộ phương pháp luận phương Đông có thể được rút gọn về một từ: chứng kiến. Và toàn bộ phương pháp luận phương Tây có thể được rút gọn về một điều: phân tích. Phân tích, bạn đi lòng vòng. Chứng kiến, bạn đơn giản thoát ra khỏi cái vòng.

Phân tích là cái vòng luẩn quẩn. Nếu bạn thực sự đi vào phân tích, thì bạn sẽ đơn giản bị phân vân - làm sao nó lại có thể được? Nếu, chẳng hạn, bạn cố gắng đi vào trong quá khứ, thì bạn sẽ chấm dứt ở đâu? Đích xác ở đâu? Nếu bạn đi vào trong quá khứ, thì bản năng dục của bạn đã bắt đầu từ đâu? Khi bạn mười bốn tuổi sao? Nhưng thế thì nó tới từ trời xanh sao? Nó phải đã sẵn sàng trong thân thể rồi. Vậy thì khi nào? Khi bạn được sinh ra chăng? Nhưng thế thì khi bạn trong bụng mẹ, nó lại chưa sẵn sàng sao? Thế thì khi nào? Khoảnh

khắc bạn được thụ thai sao? Nhưng trước đó một nửa bản năng dục của bạn đã chín muồi trong tình trùng bố bạn. Bây giờ cứ tiếp tục... Bạn sẽ kết thúc ở đâu? - bạn sẽ phải đi tới Adam và Eve. Bạn thậm chí thế thì nó cũng vẫn không chấm dứt: bạn sẽ phải đi tới bản thân Bồ Thượng đế. Tại sao ngay chỗ đầu tiên ngài đã tạo ra Adam?...

Phân tích bao giờ cũng sẽ vẫn còn là một nửa, cho nên phân tích không bao giờ giúp đỡ được bất kì ai một cách thực sự cả, nó không thể giúp được. Nó làm cho bạn được điều chỉnh chút ít thêm với thực tại của mình, có thể thôi. Nó là một loại điều chỉnh, nó giúp cho bạn đạt tới một chút ít hiểu biết về vấn đề của mình, việc sinh ra của nó, cách chúng nảy sinh. Một chút ít hiểu biết trí tuệ đó giúp cho bạn điều chỉnh với xã hội tốt hơn, nhưng vẫn còn là con người cũ. Không có biến đổi qua nó, không có sự thay đổi triệt để qua nó.

Việc chứng kiến là cách mạng. Nó là việc thay đổi triệt để - từ tận gốc! Nó đem một con người hoàn toàn mới vào sự tồn tại, bởi vì nó đưa tâm thức bạn ra khỏi mọi sự huấn luyện. Việc huấn luyện có đó trong thân thể và trong tâm trí, nhưng tâm thức vẫn còn không bị huấn luyện. Nó là thuần khiết, bao giờ cũng thuần khiết; nó là trinh bạch. Sự trinh bạch của nó không thể bị vi phạm.

Cách tiếp cận phương Đông là làm cho bạn lưu tâm về tâm thức trinh bạch này, về sự thuần khiết của nó, về sự hồn nhiên này. Đó là điều Saraha đang nói với nhà vua lặp đi lặp lại. Sự nhân mạnh của chúng ta là vào bầu trời còn sự nhân mạnh của phương Tây là vào mây. Mây có sự sinh thành: nếu bạn muốn tìm ra chúng từ đâu tới, thì bạn sẽ phải đi ra đại dương, thế thì với tia nắng mặt trời và việc bốc hơi của nước và mây thành hình... và bạn có thể tiếp tục, nhưng nó sẽ

đi chuyển trong vòng tròn. Mây hình thành, thể rồi chúng lại tới, rơi vào tình yêu với cây cối, bắt đầu tưới nước cho đất; trở thành sông, đi ra đại dương, bắt đầu bay hơi, lại dâng lên dưới tia mặt trời, trở thành mây, lại rơi xuống đất... Nó cứ tiếp diễn thế, vòng tròn và vòng tròn và vòng tròn mãi. Nó là cái bánh xe. Bạn sẽ đi ra từ đâu? Điều này sẽ dẫn tới điều khác và bạn sẽ trong cái bánh xe.

Bầu trời không có việc sinh thành, bầu trời là không được tạo ra; nó không được cái gì tạo ra cả. Trong thực tế đối với bất kì cái gì, bầu trời là điều cần thiết, điều tiên thiên: nó phải tồn tại trước khi bất kì cái gì khác có thể tồn tại. Bạn có thể hỏi nhà thần học Ki tô giáo - ông ấy nói Thượng đế tạo ra thế giới. Hãy hỏi ông ấy liệu trước khi ngài tạo ra thế giới thì có bầu trời nào hay không. Nếu không có bầu trời, thì Thượng đế thường tồn tại ở đâu? Ngài phải cần không gian... nếu không có không gian, thì ngài tạo ra thế giới ở đâu? Ngài đặt thế giới vào đâu? Không gian là cái phải có... thậm chí để cho Thượng đế tồn tại. Bạn không thể nói, "Thượng đế tạo ra không gian," điều đó sẽ ngớ ngẩn, bởi vì thế thì ngài sẽ không có không gian nào để tồn tại cả. Không gian phải đứng trước Thượng đế.

Bầu trời bao giờ cũng có đó. Cách tiếp cận của phương Đông là trở nên lưu tâm tới bầu trời. Cách tiếp cận phương Tây làm cho bạn ngày một tỉnh táo với mây hơn và giúp cho bạn chút ít, nhưng nó không làm cho bạn nhận biết về cốt lõi bên trong nhất của mình. Chu vi - vâng, bạn trở nên chút ít nhận biết hơn về chu vi... nhưng không nhận biết về trung tâm. Và chu vi là xoáy lốc; bạn phải tìm ra trung tâm của cơn xoáy lốc, và điều đó xảy ra chỉ qua việc chứng kiến.

Việc chứng kiến sẽ không thay đổi sự huấn luyện của bạn, việc chứng kiến sẽ không thay đổi cơ bắp thân thể của

bạn. Nhưng việc chứng kiến sẽ đơn giản cho bạn một kinh nghiệm rằng bạn vượt ra ngoài mọi cơ bắp, trong khoảng khắc siêu việt đó, không vấn đề nào tồn tại, không vấn đề nào cho bạn cả.

Và bây giờ điều đó là tùy bạn... Thân thể sẽ vẫn cứ mang cơ bắp còn tâm trí sẽ vẫn mang sự huấn luyện - bây giờ điều đó là tùy ở bạn: nếu đôi khi bạn khao khát về vấn đề, thì bạn có thể đi vào tâm trí thân thể và có vấn đề và tận hưởng nó. Nếu bạn không muốn có nó, thì bạn có thể vẫn cứ ở ngoài. Vấn đề sẽ vẫn còn như một dấu ấn trong hiện tượng thân thể tâm trí, nhưng bạn sẽ tách xa và rời xa nó.

Đó là cách vị phật vận hành. Bạn dùng kí ức; vị phật cũng dùng kí ức, nhưng ngài không bị đồng nhất với nó. Ngài dùng kí ức như cái máy. Chẳng hạn, tôi đang dùng ngôn ngữ... khi tôi phải dùng ngôn ngữ thì tôi dùng tâm trí và mọi dấu ấn, nhưng liên tục tôi không là tâm trí - nhận biết đó có đó. Cho nên tôi vẫn còn là ông chủ, tâm trí vẫn còn là kẻ hầu. Khi tâm trí được gọi, thì nó tới; tiện ích của nó có đó, nhưng nó không thể chi phối được.

Cho nên câu hỏi của bạn là phải: vấn đề sẽ tồn tại, nhưng chúng sẽ tồn tại chỉ trong hạt mầm trong thân thể và tâm trí. Làm sao bạn có thể thay đổi được quá khứ của mình? Bạn đã từng là người Cơ đốc giáo trong quá khứ; nếu trong bốn mươi năm bạn đã là người Cơ đốc giáo, thì làm sao bạn có thể thay đổi bốn mươi năm đó và không là người Cơ đốc giáo được? Không, bốn mươi năm đó sẽ vẫn còn như một thời kì của việc là người Cơ đốc giáo. Không, nhưng bạn có thể trượt ra khỏi nó; bây giờ bạn biết rằng đó chỉ là sự đồng nhất. Bốn mươi năm đó không thể nào bị phá hủy, và cũng không cần phải phá hủy chúng. Nếu bạn là người chủ ngôi nhà, thì không cần. Bạn có thể dùng ngay cả bốn mươi năm

đó theo cách nào đó, theo cách sáng tạo. Ngay cả việc giáo dục điên cuồng cũng có thể được dùng theo cách sáng tạo.

"Thế còn các dấu ấn còn lại trong não thì sao, còn lại trong cơ bắp thân thể thì sao?" Chúng sẽ có đó nhưng như hạt mầm, một cách tiềm năng ở đó. Nếu bạn cảm thấy quá đơn độc và bạn muốn các vấn đề, thì bạn có thể có chúng. Nếu bạn cảm thấy quá khốn khổ mà không khổ sở, thì bạn có thể có chúng; chúng sẽ còn lại bao giờ cũng có sẵn. Nhưng không cần phải có chúng, không có sự cần thiết phải có chúng; điều đó sẽ là sự chọn lựa của bạn.

Nhân loại tương lai sẽ phải quyết định liệu nó phải đi trên con đường của phân tích hay nó phải đổi sang con đường của chứng kiến. Tôi dùng cả hai phương pháp. Tôi dùng phân tích; đặc biệt cho người tìm kiếm vốn tới từ phương Tây, tôi cho họ vào các nhóm. Những nhóm này mang tính phân tích, những nhóm này là sản phẩm phụ của việc phân tâm. Họ đã trưởng thành; Freud sẽ không có khả năng nhận ra nhóm đương đầu nếu ông ấy tới, hay trị liệu nguyên thủy. Sẽ khó cho ông ấy để nhận ra. "Chuyện gì xảy ra thế này? Tất cả những người này đều phát điên sao?" Nhưng họ là biên khơi của công trình của ông ấy; ông ấy là người tiên phong, không có ông ấy thì sẽ không có trị liệu nguyên thủy. Ông ấy đã bắt đầu toàn bộ trò chơi này.

Khi người phương Tây tới tôi, thì tôi cho họ vào trong các nhóm. Điều đó là tốt cho họ, họ nên bắt đầu với điều dễ dàng hơn đối với họ. Thế rồi dần dần tôi sẽ thay đổi. Đầu tiên họ vào các nhóm thanh tâm như nhóm đương đầu, trị liệu nguyên thủy, và thế rồi tôi bắt đầu cho họ vào nhóm chứng ngộ mạnh mẽ, rồi vipassana. Vipassana là việc chứng kiến. Từ đương đầu tới vipassana có một sự tổng hợp lớn.

Khi bạn đi từ đương đầu sang vipassana, bạn đang đi từ Tây sang Đông.

Câu hỏi thứ ba:

Osho, hành động của thầy cũng mang cùng tỉ lệ tốt và xấu trên thế giới chứ?

Hành động nào? Bạn có thể phát hiện hành động nào trong tôi... ngoại trừ việc nói không? Và trong điều đó nữa tôi cũng chăm nom để làm mâu thuẫn mọi điều tôi nói. Cho nên tới cùng, chỉ cái trống rỗng... Đó là cái dụng của mâu thuẫn. Nếu tôi nói cộng một, thì ngay lập tức tôi nói trừ một, và tổng số là không.

Tôi không phải là người làm, tôi không làm gì cả. Tất cả những điều bạn gọi là hành động thì đều là việc nói của tôi với bạn, và điều đó lại mâu thuẫn tới mức nó không thể mang hoặc tốt hoặc xấu. Tôi cứ phủ định bản thân mình. Và nếu bạn hiểu trạng thái này của vô hành động, thì bạn đã hiểu khả năng cao nhất của tâm thức.

Tâm thức cao nhất không phải là người làm, nó là việc hiện hữu. Và nếu cái gì đó như hành động xuất hiện ở đó, thì đó chỉ là vui đùa. Việc nói của tôi chỉ là chuyện chơi. Và toàn bộ nỗ lực là ở chỗ bạn không trở thành giáo điều về tôi. Bạn không thể trở thành được, tôi không cho phép khả năng đó. Tôi mâu thuẫn nhiều thế, làm sao bạn có thể tạo ra giáo điều được? Nếu bạn cố gắng tạo ra giáo điều, thì ngay lập tức bạn sẽ tìm ra tôi đã mâu thuẫn với nó.

Một nhà truyền giáo Ki tô giáo hay tới gặp tôi, và ông ấy nói, "Ông nói nhiều quá. Bây giờ điều cần là một cuốn sách nhỏ vốn giới thiệu về triết lí của ông, cái gì đó tựa như sách giáo lí vấn đáp Ki tô giáo, nói tóm lại."

Tôi nói, "Điều đó sẽ khó đấy. Nếu ai đó định đặt tôi vào 'tóm lại', thì người đó sẽ phát điên. Và người đó sẽ không tìm được cách nào để chọn cái gì và không chọn cái gì."

Một khi tôi đã ra đi rồi thì nhiều người sẽ định trở thành bất bình thường với việc lấy chủ đề luận án tiến sĩ của mình về tôi, bởi vì tôi đã nói tất cả những điều có thể được nói, và tôi đã phủ nhận tất cả những điều có thể bị phủ nhận.

Câu hỏi thứ tư:

Osho, một câu hỏi với sự thiếu tin tưởng: Sao thầy nói nhiều chống lại bản ngã thế? Bản ngã không phải là một biểu hiện của Thượng đế sao, một trò chơi do sự tồn tại chơi?

Nếu bạn hiểu điều đó, thế thì không có vấn đề gì về bản ngã cả. Đó là toàn bộ mục đích tại sao tôi cứ nói chống lại bản ngã, đến mức bạn không hiện hữu và Thượng đế hiện hữu. Nếu bạn đã đi tới việc hiểu biết sâu sắc tới mức bản ngã cũng là trò chơi của Thượng đế, thế thì điều đó là hoàn toàn tốt! Thế thì không có vấn đề gì, thế thì không cần phải loại bỏ bởi vì bạn chẳng có gì để loại bỏ cả.

Nếu bạn hiểu rằng bản ngã cũng là trò chơi của Thượng đế, thế thì bạn không trong nó. Mọi thứ đều là của Thượng đế - đó là điều vô ngã là gì - ngay cả bản ngã.

Nhưng hãy nhận biết! Bạn có thể chỉ giờ thủ đoạn lên chính mình, và tâm trí lại rất tinh ranh. Nhân danh Thượng đế bạn có thể cố gắng cứu lấy bản ngã của mình. Điều đó là tùy ở bạn, nhưng hãy mang tính quan sát. Nếu bạn thực sự hiểu rằng tất cả đều là của Thượng đế, thế thì bạn không hiện hữu.

Cho nên bản ngã ở đâu, bản ngã ngụ ý gì? Nó ngụ ý: ta có cuộc sống riêng, ta không là một phần của luồng vũ trụ. Ta không phải là một phần của dòng sông, ta đang bơi đây, ta đang đi ngược dòng đây; ta có mục tiêu riêng của mình. Ta không bận tâm sự tồn tại đang đi đâu; ta có mục tiêu riêng của mình và ta đang cố gắng để tìm chúng và đạt tới chúng. Bản ngã nghĩa là có mục tiêu riêng. Bản ngã là ngu ngốc.

Từ thằng ngốc (idiot) là rất hay. Nó có nghĩa là là có một cách diễn đạt riêng, nó có nghĩa là có một mục tiêu riêng, một kiểu cách riêng. Bản ngã là ngu ngốc. Nó đơn giản nói, "Ta không phải là một phần của vũ trụ; ta là riêng, ta là tách rời. Ta là hòn đảo, ta không thuộc về lục địa." Cái không thuộc về cái toàn thể này chính là bản ngã là gì, cái ý tưởng về việc tách biệt này.

Đó là lí do tại sao tất cả các nhà huyền môn đều đã nói: Hãy vứt bỏ bản ngã. Họ đang nói điều gì? Họ đang nói: Đừng tách rời. Việc vứt bỏ bản ngã không có nghĩa gì khác hơn là: Đừng tách rời, hãy gắn với sự tồn tại.

Và đừng trôi ngược dòng sông - điều đó là xuẩn ngốc; bạn sẽ đơn giản bị mệt mỏi và thất bại. Hãy đi với dòng sông! Theo mọi cách, hãy đi với dòng sông; bạn là một phần của dòng sông. Và thế thì sẽ có sự thành thoi và nghỉ ngơi và vui mừng.

Đi cùng dòng sông có niềm vui mừng, đi ngược lại dòng sông là sự căng thẳng, lo âu. Bản ngã tạo ra lo âu và căng thẳng.

Bây giờ bạn hỏi: "Sao thầy nói nhiều chống lại bản ngã thế? Bản ngã không phải là một biểu hiện của Thượng đế sao, một trò chơi do sự tồn tại chơi?" Nếu bạn đã đi tới hiểu điều đó, thế thì ít nhất với bạn tôi không nói vứt bỏ bản ngã; thế thì bạn không có bản ngã nào để vứt bỏ cả. Nhưng hãy rất cẩn thận và thận trọng: tâm trí tinh ranh thế.

Tôi đã nghe giai thoại này...

Một con khỉ và một con linh cẩu đang cùng nhau bước đi trong rừng rậm và con linh cẩu nói, "Mọi lần tớ đi qua cái bụi cây kia thì một con sư tử lớn lại nhảy ra và cứ đánh tớ, mà tớ chẳng biết tại sao!"

"Được rồi tớ sẽ đi cùng cậu lần này," con khỉ nói, "và tớ sẽ bảo vệ cậu."

Thế là chúng bước đi cùng nhau, và ngay khi chúng tới cái bụi cây đó thì một con sư tử nhảy vào chúng và bắt đầu đánh con linh cẩu. Con khỉ trèo ngay lên cây và quan sát. Rồi khi con sư tử đã đi rồi con linh cẩu gần chết mới hỏi con khỉ, "Sao cậu không trèo xuống và giúp tớ?"

Con khỉ nói, "Cậu cười nhiều quá nên tớ cứ nghĩ cậu đang thẳng."

Hãy nhận biết về bản ngã! Nó có thể tìm ra cách thức và phương tiện để tự bảo vệ mình. Nó có thể hợp lí hoá cừ lẫm; bản ngã là kẻ hợp lí hoá lớn, và việc hợp lí hoá là toàn bộ nền tảng của nó.

Câu hỏi thứ năm:

Osho, xin thầy hãy nói điều này cho con để con có thể chấm dứt lo nghĩ về nó: "Arup, mọi thứ đều diễn ra hoàn toàn tuyệt vời với bạn. Dù tâm trí bạn có cố gắng gì đi chăng nữa, thì bây giờ cũng quá trễ rồi. Tôi đã đem bạn một cách an toàn tới dưới cánh tôi và không có cách gì quay lại. Và bạn lại đang sắp ngày một phúc lạc hơn từ bây giờ trở đi."

Xin cảm ơn Osho. Con hi vọng là như vậy, nhưng đôi khi con vẫn còn vẫn vơ.

Câu hỏi này là từ Arup. Bây giờ điều đầu tiên: bạn nói rằng tôi phải nói với bạn, "Mọi thứ đều diễn ra hoàn toàn tuyệt vời với bạn."

Chỉ bởi lời nói của tôi về điều đó, thì nó sẽ không trở nên tuyệt vời đâu. Nó có thể cho bạn một sự an ủi, nhưng tôi không ở đây để cho bạn bất kỳ sự an ủi nào. Hoặc bạn lấy điều thực hoặc bạn không bạn tâm chút nào. An ủi là điều giả. Nó là trò chơi để chơi, nó chỉ để làm thời gian trôi qua, và thời gian trôi qua là thời gian phí hoài

Một điều khác bạn nói, "Mọi thứ đều diễn ra hoàn toàn tuyệt vời"... khó đấy... "hoàn toàn tuyệt vời"... khó thật. Chẳng cái gì là tuyệt đối ở đây trên trái đất này... ngoại trừ việc chứng kiến. Xấu không tuyệt đối, đẹp không tuyệt đối, hạnh phúc không tuyệt đối, bất hạnh không tuyệt đối - chỉ mỗi chứng kiến. Và khi bạn chứng kiến, bạn cảm thấy không xấu cũng chẳng đẹp, không hạnh phúc chẳng bất hạnh, bạn đơn giản cảm thấy nhân chứng.

Toàn bộ công việc của tôi ở đây là để làm cho bạn thành nhân chứng. Bạn muốn mọi điều thứ tuyệt vời, bạn không

muốn là một nhân chứng. Bạn muốn có nhiều kinh nghiệm vui thích hơn; đó là lí do tại sao bạn thường xuyên tìm kiếm sự an ủi. Mọi người tới tôi không thực để được giúp đỡ mà là để được an ủi, chỉ để được vỗ về lên lưng. Nếu tôi nói mọi thứ đều tốt, thì họ cảm thấy tốt, nhưng cảm giác này sẽ có ích được bao lâu? Chẳng chóng thì chầy nó sẽ qua đi. Lần nữa họ lại phải tới, và lần nữa họ chờ đợi tôi vỗ đầu họ. Điều này sẽ không ích gì cho bạn cả. Bạn cần sự biến đổi. Và điều này sẽ tạo ra sự phụ thuộc vào tôi, và tôi sẽ không làm cho bạn phụ thuộc vào tôi. Bạn phải độc lập, bạn phải là chính bản thân mình, bạn phải theo cách thức riêng của mình

"Dù tâm trí bạn có cố gắng gì đi chăng nữa, thì bây giờ cũng quá trễ rồi"

Chẳng bao giờ quá trễ cả! Bạn có thể quay lại bất kì lúc nào, bởi vì tâm trí bao giờ cũng ở đó. Bạn có thể tuột lại vào trong bộ da cũ, bạn có thể lại trở nên bị đồng nhất với nó. Và khi thực sự quá trễ, thế thì bạn sẽ không hỏi câu hỏi này. Thế thì bạn sẽ biết rằng bây giờ không có khả năng nào quay lại cả. Điều này sẽ tạo ra sự chắc chắn trong bạn, điều này sẽ là việc biết riêng của bạn; bạn sẽ không cần sự xác nhận của tôi về điều đó. Chỉ bởi vì bạn cần một sự xác nhận, điều đó chỉ ra nó còn chưa xảy ra. Bạn đang vẫn vơ.

Tôi đã từng nghe...

Mulla Nasruddin đang đứng ở toà án. "Tội này là công trình của kẻ tội phạm bậc thầy," công tố viên nói, "và được tiến hành theo cách thức đầy kĩ năng, lấu lỉnh."

Xấu hổ, Mulla Nasruddin, kẻ bị kiện, đứng nhóm dậy và nói, "Thưa toà, sự tâng bốc sẽ không đưa các ngài tới đâu cả - tôi không thú tội."

Nhưng anh ta đã thú tội rồi. Arup đã thú tội. Đây không phải là câu hỏi, đây là sự thú tội mà cô ấy cảm thấy lo nghĩ. Điều đó là tự nhiên. Trông đợi không lo nghĩ là vô nhân tính, ít nhất tại giai đoạn này. Đôi khi cô ấy cảm thấy vẫn vợ... đó là con người, tự nhiên; chấp nhận nó là tốt hơn phủ nhận nó, hơn là tạo ra màn ảnh và che giấu nó. "Xin hãy nói điều này cho con để cho con có thể chấm dứt việc lo nghĩ về nó."

Làm sao bạn sẽ chấm dứt việc lo nghĩ về nó - chỉ bởi lời nói của tôi về nó? Nếu mà nó dễ dàng thế, thì tôi đã nói điều đó cho mọi người rồi. Nó không dễ dàng như vậy. Bất kì điều gì tôi nói, bạn sẽ diễn giải nó theo cách riêng của bạn, và bạn sẽ tìm ra lo nghĩ mới. Bất kì điều gì tôi nói, bạn sẽ phải diễn giải nó - bạn không thể chấp nhận nó một cách toàn bộ được, bạn không thể tin cậy nó một cách toàn bộ được. Và tôi không nói rằng bạn phải tin cậy nó một cách toàn bộ, tôi đang nói đây đơn giản là tự nhiên.

Tôi không yêu cầu bất kì điều gì phi tự nhiên từ bạn. Tôi không yêu cầu bất kì điều ngờ ngẩn nào từ bạn. Nó là tự nhiên! Đôi khi bạn vẫn vợ, đôi khi bạn chống lại tôi, đôi khi bạn rất tiêu cực. Đôi khi bạn cảm thấy hãy vút bég mọi thứ đi và trở về với thế giới cũ của mình. Tôi không nói rằng bạn đang làm điều gì đó có tội, không; điều đó chỉ là mang tính con người, nó rất tự nhiên. Nếu bạn không làm những điều như vậy, thế thì cái gì đó sai, thế thì cái gì đó không đúng.

Bất kì điều gì tôi nói đều sẽ được diễn giải lại bởi cùng tâm trí lo nghĩ. Ngay cả tôi nói đích xác, "Vâng, Arup, mọi thứ đều đang hoàn toàn tuyệt vời với bạn," thì bạn sẽ nghĩ, "Osho đùa chắng? Thầy có thực sự ngụ ý điều đó không?" Tâm trí lo nghĩ sẽ nhảy lên nó, việc diễn giải của bạn nhất định có đó.

Bạn hãy nghe câu chuyện nhỏ này...

Một tu sĩ trở về nhà muộn trong đêm sau cuộc họp. Khi ông ta lái xe đi, thốt nhiên ông ta nhớ ra là mình còn chưa nói lời cho buổi lễ chiều. Ông ấy dừng xe bên lề đường miền quê yên tĩnh, ra khỏi xe và dùng ánh sáng đèn trước của xe bắt đầu nói lời buổi lễ.

Không mấy sau khi ông ấy bắt đầu, với sự ngạc nhiên hết sức của ông ấy, một chiếc xe tải tới. Người lái xe tải, cứ cho rằng có chuyện gì đó sai, bèn dừng lại, hạ cửa sổ xuống, và hỏi, "Anh bạn ơi, có rắc rối gì vậy?"

"Không, mọi việc đều ổn cả, cảm ơn anh," viên tu sĩ đáp.

Người lái xe này cài số xe tải, không nhòm ra khi anh ta vượt lên, kêu to, "Tất cả mọi điều tôi có thể nói là ông phải đang đọc cuốn sách hay quái quỉ ở đó!"

Bây giờ bạn hãy nghĩ tới ai đó đang đọc sách trên một con đường đơn độc dưới ánh đèn xe ô tô... bạn sẽ nghĩ gì? Bạn có hình dung ai đó đọc Kinh thánh không? Vội gì mà đọc Kinh thánh? Ai đó có thể quan tâm tới việc đọc Kinh thánh, người đó không thể đợi và về nhà đọc nó ở nhà được sao? Người lái xe tải phải đã diễn giải theo tâm trí mình - người đó nói, "Tất cả mọi điều tôi có thể nói là ông đang đọc cuốn sách hay quái quỉ gì ở đó!"

Bạn liên tục diễn giải, và bạn diễn giải, một cách tự nhiên, theo tâm trí mình. Điều tôi nói sẽ không được nghe, bạn sẽ nghe nó theo cách riêng của mình. Nếu bạn lo nghĩ, thì bạn sẽ lo nghĩ về nó. Nếu bạn phủ định, thì bạn sẽ phủ định về nó. Nếu bạn tin cậy, thì bạn sẽ tin cậy.

Arup nói, "Hãy nói cho con để cho con có thể chấm dứt việc lo nghĩ về nó." Không, việc lo nghĩ không thể nào được chấm dứt dễ dàng thế. Việc nói của tôi sẽ không có ích, bạn sẽ phải làm điều gì đó; bạn sẽ phải làm điều tôi nói. Bạn sẽ

phải thực hành hơn một chút. Bạn sẽ phải làm việc chứng kiến....

Có ba kẻ lang thang rất đói, và họ tới ngôi nhà nơi viên thống đốc đang nấu cơm. Và ông ta nói với họ rằng họ có thể nghỉ lại qua đêm và bất kì ai có giấc mơ hay nhất thì có thể được ăn cơm nóng.

Thế là sáng hôm sau kẻ lang thang thứ nhất nói, "Tôi mơ thấy rằng mình là vua."

Kẻ lang thang thứ hai nói, "Điều đó chẳng là cái gì cả - tôi mơ thấy mình chính là Thượng đế."

Và kẻ lang thang thứ ba nói, "Giấc mơ của tôi rất thông thường và tôi không chiếm cơ hội thắng ai cả. Tôi mơ về cơm nóng đó nguội đi, cho nên tôi ngồi xuống và ăn nó."

Đây là điều tôi ngụ ý bởi việc thực hành! Cho nên, Arup, hãy thực hành. Hãy làm điều tôi nói. Chỉ lời nói của tôi thì chẳng ích gì... và cơm đang thực sự nguội rồi. Bạn muốn tôi giúp tạo ra giấc mơ trong bạn, còn cơm thì đang nguội đi. Bạn hãy ngồi xuống và ăn cơm đi.

Điều này sẽ chỉ cho bạn giấc mơ nếu tôi nói: "Arup, mọi thứ đều diễn ra hoàn toàn tuyệt vời với bạn. Dù tâm trí bạn có cố gắng gì đi chăng nữa, thì bây giờ cũng quá trễ rồi. Tôi đã đem bạn một cách an toàn tới dưới cánh tôi và không có cách gì quay lại."

Ngay chỗ đầu tiên, tôi không thể nói điều đó được bởi vì chính cái ham muốn được an toàn và an ninh đang chống lại sự trưởng thành tâm linh. Tôi đang đẩy bạn vào một thực tại nguy hiểm, tôi đang đẩy bạn vào vực thẳm. Bạn sẽ muốn được an toàn dưới đôi cánh của tôi; bây giờ, tôi đang ném bạn vào chính cái hỗn loạn của sự tồn tại, không an toàn,

không an ninh. Tôi không phải là người bảo hộ, tôi là người phá huỷ. Tôi không phải là an ninh của bạn; nếu bạn thực sự hiểu tôi, thì tôi đang trở thành cuộc sống nguy hiểm của bạn.

Bạn bao giờ cũng sẽ bất an nếu bạn đã hiểu tôi. Bạn sẽ không bao giờ đòi hỏi về an toàn và an ninh. Bạn sẽ ghét cay ghét đắng an toàn và an ninh, bạn sẽ coi chúng như kẻ thù - chúng quả là vậy. Bạn sẽ tận hưởng hiện hữu trong cõi mở, mong manh với mọi điều có thể có trong cuộc sống. Vâng, mong manh cả với cái chết nữa; 'mọi điều' bao hàm cả cái chết nữa. Một cuộc sống thực thì đương đầu với cái chết từng khoảnh khắc. Chỉ cuộc sống không thực, cuộc sống giả mới an toàn.

Không, tôi không thể nói điều đó được... rằng tôi đã đem bạn một cách an toàn tới dưới cánh tôi và không có cách gì quay lại. Bạn có thể ngã, bạn có thể ngã từ chính bậc thang cuối cùng. Chừng nào mà bạn còn chưa trở nên chứng ngộ, thì vẫn còn cách quay lại, bạn có thể quay lại: bạn có thể phủ nhận, bạn có thể phản bội, bạn có thể bác bỏ. Bạn có thể rơi vào trong khốn khổ lần nữa; từ chính bậc thang cuối cùng bạn cũng có thể ngã. Chừng nào và cho tới khi bạn đã vượt qua cả cái thang, ngay cả bậc thang cuối cùng, chừng nào và cho tới khi bạn chỉ là không ai cả, thì bạn vẫn có thể rơi trở lại. Một thoáng bản ngã, chỉ một rung động của bản ngã, là đủ để đưa bạn quay lại. Nó có thể lại cô đọng lại, nó có thể tích hợp lại, nó có thể lần nữa trở thành một sự vấp ngã mới.

Và an toàn không phải là con đường của tôi; là một sannyasin nghĩa là bạn sẵn sàng sống không an toàn. Đó là lòng dũng cảm lớn nhất, và với lòng dũng cảm lớn đó, phúc lạc lớn trở thành có thể.

"Và bạn lại đang sắp ngày một phúc lạc hơn từ bây giờ trở đi." Tôi không phải là một Emile Coué, tôi không là nhà

thôi miên. Vâng, bạn có thể thôi miên bản thân mình theo cách này: đó chính là phương pháp luận của Coué. Ông ấy sẽ nói với bệnh nhân của mình, "Hãy nghĩ, mơ, tưởng tượng, quán tưởng mỗi đêm trước khi đi ngủ, mỗi sáng sau khi ngủ, lặp đi lặp lại và lặp lại mãi 'Mình đang khá hơn, mình đang khoẻ lên, mình đang hạnh phúc hơn...' Cứ lặp lại, liên tục lặp lại."

Vâng, điều đó có giúp ích một chút, nó tạo ra một ảo tưởng quanh bạn. Nhưng bạn lại muốn tôi giúp bạn trong việc tạo ra ảo tưởng sao? Toàn bộ cách tiếp cận của tôi là cách tiếp cận giải thôi miên, nó không phải là cách tiếp cận của thôi miên chút nào. Tôi không muốn bạn bị thôi miên bởi bất kì ảo tưởng nào. Tôi muốn bạn được giải thôi miên hoàn toàn khỏi mọi ảo tưởng. Tôi muốn bạn được hoàn toàn giải thôi miên khỏi mọi ảo tưởng. Khi bạn trong trạng thái không ảo tưởng, hoàn toàn không ảo tưởng, thì chứng ngộ là rất gần bên cạnh.

Thế rồi Arup nói, "Xin cảm ơn Osho. Con hi vọng là như vậy..."

Bạn thấy đấy! Tâm trí cô ấy đã bắt đầu diễn giải: "Con hi vọng là như vậy...." Nó không là như vậy, cô ấy đơn giản hi vọng thôi. Làm sao bạn có thể tự lừa dối mình được!

"Con hi vọng là như vậy, nhưng đôi khi con vẫn còn vẫn vợ." Tôi không kết án sự vẫn vợ của bạn - đôi khi vẫn vợ là hoàn toàn được, đôi khi vẫn vợ thì rất là con người. Điều đó hoàn toàn phải! Đừng bao giờ kết án điều đó, hãy chấp nhận nó. Đừng cố gắng tạo ra việc không vẫn vợ giả tạo: điều đó sẽ là của tâm trí, và sẽ là sự lừa dối, và sẽ không dẫn bạn tới đâu cả. Cứ để nó như nó hiện thế. Hãy chấp nhận nó như nó hiện thế, và trở thành ngày một quan sát hơn, trở thành ngày một là chứng nhân hơn. Chỉ trong việc chứng kiến đó bạn

mới an toàn. Chỉ trong việc chứng kiến đó, bạn mới trở nên ngày một phúc lạc hơn hàng ngày - không phải bởi việc lầm lẫn nó! Chỉ trong việc chứng kiến đó bạn mới dừng việc vẫn vợ. Chỉ trong việc chứng kiến đó bạn mới đi tới trung tâm của sự hiện hữu của mình - nơi cái chết không tồn tại, nơi chỉ cuộc sống là thừa thãi, nơi người ta uống nước cam lồ mà Saraha nói tới.

Câu hỏi thứ sáu:

Osho, cái gì đích xác là cái đang cản trở tầm nhìn của con để không thấy điều hiển nhiên? Con chỉ không hiểu phải làm gì và không làm gì. Khi nào thì con có khả năng nghe thấy âm thanh của im lặng?

Cái gì đích xác là cái đang cản trở tầm nhìn của con để không thấy điều hiển nhiên? - chính ham muốn để thấy nó. Điều hiển nhiên không thể được ham muốn, điều hiển nhiên hiện hữu!

Bạn ham muốn, bạn đi xa: bạn bắt đầu tìm kiếm nó. Trong chính khoảnh khắc đó bạn đã làm cho nó thành xa xôi, nó không còn hiển nhiên nữa, nó không còn gần bên nữa; bạn đã đẩy nó ra xa. Làm sao bạn có thể tìm kiếm được điều hiển nhiên? Nếu bạn hiểu thì nó là hiển nhiên, làm sao bạn có thể tìm kiếm được nó? Nó chỉ có đó! Cần gì tìm kiếm nó và ham muốn nó?

Điều hiển nhiên là điều thiêng liêng, điều trần tục là điều siêu phàm, và điều tầm thường là điều uyên thâm. Trong những hoạt động bình thường, hàng ngày của mình, bạn đều

gặp Thượng đế mọi khoảnh khắc của nó, bởi vì không có ai khác. Bạn không thể gặp được bất kì ai khác, bao giờ cũng là Thượng đế trong cả nghìn lẻ một hình dạng. Thượng đế là rất hiển nhiên. Chỉ Thượng đế là hiện hữu! Nhưng bạn tìm kiếm, bạn ham muốn... và bạn bỏ lỡ. Trong chính việc tìm kiếm của mình bạn đẩy Thượng đế ra rất xa, xa xôi. Đó là thủ đoạn bản ngã.

Bạn hãy cố gắng hiểu điều đó... Bản ngã không quan tâm tới điều hiển nhiên bởi vì bản ngã không thể tồn tại với điều hiển nhiên. Bản ngã không quan tâm chút nào tới cái ở kề bên, bản ngã quan tâm tới cái ở xa, xa xăm. Hãy nghĩ: con người đã đạt tới mặt trăng, và con người lại chưa đạt tới trái tim riêng của mình... con người đã phát minh ra du hành không gian nhưng con người vẫn chưa phát triển việc du hành linh hồn. Con người đã đạt tới đỉnh Everest, nhưng con người lại không bận tâm đi vào trong bản thể riêng của mình. Cái ở cạnh kề bị bỏ lỡ còn cái xa xăm lại được tìm kiếm. Tại sao?

Bản ngã cảm thấy thoải mái; nếu cuộc hành trình là gian khó thì bản ngã cảm thấy thoải mái, có cái gì đó để chứng minh. Nếu nó là khó khăn, thì có cái gì đó để chứng minh. Đi lên mặt trăng bản ngã cảm thấy thoải mái, nhưng đi vào bản thể riêng của mình thì chẳng có gì nhiều để mà nói cả.

Có một câu chuyện cổ...

Thượng đế đã tạo ra thế giới. Thế rồi ngài hay sống trên trái đất. Bạn có thể hình dung... rắc rối của ngài quá nhiều, mọi người đều phàn nàn, mọi người đều gõ cửa vào giờ rồi. Trong đêm mọi người sẽ tới và họ sẽ nói, "Điều này sai, và hôm nay chúng tôi cần mưa mà trời thì lại nóng thế." Và ai đó sẽ tới ngay sau đó và người đó sẽ nói, "Đừng đem mưa tới - tôi đang làm điều gì đó và mưa sẽ làm hỏng mọi thứ."

Và Thượng đế gần phát điên... "Phải làm gì? Biết bao nhiêu người, biết bao nhiêu ham muốn, và mọi người đều trông đợi và mọi người đều cần được đáp ứng, và ham muốn của họ lại mâu thuẫn thế! Người nông dân này muốn mưa còn anh thợ gốm kia lại không muốn mưa bởi vì anh ta đã làm các cái bình và chúng sẽ bị phá huỷ; anh ta cần trời nắng trong vài ngày..." Và cứ như thế mà tiếp diễn.

Thế rồi Thượng đế triệu tập hội đồng của mình lại và hỏi, "Phải làm gì đây? Họ sẽ làm cho ta phát điên lên, còn ta thì không thể nào thoả mãn được họ. Nếu không thì có ngày họ sẽ giết ta! Ta muốn có lâu đài nào đó để mà trốn."

Và họ gợi ý nhiều điều. Ai đó nói, "Điều đó không phải là vấn đề, ngài hãy đi lên đỉnh Everest. Đó là đỉnh cao nhất trên Himalayas, không ai đã bao giờ đạt tới chỗ đó."

Thượng đế nói, "Ông không biết! Chỉ sau vài giây thôi" - với Thượng đế điều đó chỉ là sau vài giây - "Edmund Hillary sẽ đạt tới chỗ đó cùng Tensing, và thế rồi rắc rối sẽ bắt đầu. Và một khi họ biết, thế thì họ sẽ bắt đầu tới bằng máy bay trực thăng và xe buýt, và mọi thứ sẽ... Không, điều đó không có tác dụng. Nó sẽ giải quyết mọi sự trong vài giây thôi." Bạn hãy nhớ, thời gian của Thượng đế có cách tính khác. Tại Ấn Độ chúng ta nói hàng triệu năm là một ngày với Thượng đế, cho nên vài giây...

Thế rồi ai đó gợi ý, "Thế sao không lên mặt trăng?"

Ngài nói, "Điều đó nữa cũng không quá xa; vài giây thêm nữa và ai đó sẽ đạt tới mặt trăng."

Và họ gợi ý các ngôi sao xa xăm, nhưng Thượng đế nói, "Chỗ đó cũng sẽ không giải quyết được vấn đề. Nó đơn giản là một sự trì hoãn. Ta muốn một giải pháp vĩnh viễn."

Thế rồi một người hầu già của Thượng đế tới gần, thì thào điều gì đó vào tai ngài, và Thượng đế nói, "Ông phải đây. Chỗ đây được!"

Và người hầu già đã nói, "Chỉ có mỗi một chỗ mà con người không bao giờ đạt tới - ngài hãy ẩn mình trong bản thân con người." Và đó là chỗ mà Thượng đế đã ẩn từ thời đó: trong bản thân con người. Đó là điều cuối cùng con người mới nghĩ tới.

Điều hiển nhiên là điều bị bỏ lỡ, bởi vì bản ngã không quan tâm. Bản ngã quan tâm tới những điều gian nan, khó khăn, gay go, bởi vì có sự thách thức. Khi bạn thắng, thì bạn có thể nói ra. Nếu điều hiển nhiên có đó và bạn thắng, thì đây là cái loại thắng lợi gì? Bạn chẳng có gì nhiều của người thắng cả. Đó là lí do tại sao con người cứ bỏ lỡ điều hiển nhiên và cứ đi tìm kiếm cái xa xôi. Và làm sao bạn có thể tìm ra điều xa xôi khi bạn thậm chí không thể tìm ra điều hiển nhiên?

"Cái gì đích xác là cái đang cản trở tầm nhìn của con để không thấy điều hiển nhiên? "

Chính cái ham muốn đang đem bạn đi lạc lối. Hãy vứt bỏ ham muốn đó đi và bạn sẽ thấy điều hiển nhiên.

"Con chỉ không hiểu phải làm gì và không làm gì."

Bạn không cần làm gì cả. Bạn chỉ phải mang tính quan sát về tất cả những điều đang xảy ra quanh bạn. Việc làm lại là hành trình bản ngã. Làm, bản ngã thấy thoải mái - cái gì đó có đó để làm. Làm là thức ăn cho bản ngã, nó làm mạnh cho bản ngã. Không làm, và bản ngã ngã sòng xoài trên đất; nó chết, nó không còn được nuôi dưỡng nữa.

Cho nên hãy chỉ là người không làm. Đừng làm điều gì khi có liên quan tới Thượng đế, chân lí và việc tìm kiếm nó.

Ngay chỗ đầu tiên đây không phải là việc tìm kiếm, cho nên bạn không thể làm được điều gì về nó cả. Bạn chỉ hiện hữu. Hãy để tôi nói điều đó theo cách khác: Nếu bạn đang trong trạng thái hiện hữu, thì Thượng đế tới với bạn. Con người có thể không bao giờ tìm thấy ngài; ngài tìm thấy con người. Hãy chỉ trong không gian im lặng - không làm gì cả, không đi đâu cả, không mơ mộng - và trong không gian im lặng đó bỗng nhiên bạn sẽ tìm thấy ngài có đó. Ngài bao giờ cũng ở đó! Chỉ bạn không im lặng, cho nên bạn không thể thấy được ngài, bạn không thể nghe được tiếng nói nhỏ bé, tĩnh lặng của ngài.

"Khi nào thì con có khả năng nghe thấy âm thanh của im lặng?"

Khi nào ư? - bạn hỏi câu hỏi sai. Bây giờ hay không bao giờ! Bạn hãy nghe nó bây giờ đi, bởi vì nó có đó, âm nhạc đang bật đây, âm nhạc ở khắp nơi. Chỉ bạn là cần im lặng để cho bạn có thể nghe thấy nó. Nhưng đừng bao giờ nói 'khi nào'; 'khi nào' nghĩa là bạn đã mang tương lai vào; 'khi nào' nghĩa là bạn đã bắt đầu hi vọng và mơ mộng; 'khi nào' nghĩa là không bây giờ. Và nó bao giờ cũng là bây giờ, nó bao giờ cũng là thời gian bây giờ. Với Thượng đế chỉ có một thời gian, bây giờ; và chỉ một chỗ, ở đây. 'ở kia', 'rồi thì' - hãy vứt bỏ chúng đi.

Và câu hỏi cuối cùng:

Osho, Thầy có bao giờ cảm thấy lúng túng với lời không?

Câu hỏi này là từ Rishi. Mỗi lần tôi thốt ra một lời tôi đều cảm thấy lúng túng, bởi vì rằng điều tôi muốn nói lại không thể được nói ra. Và điều phải được truyền đạt lại không thể được truyền đạt. Thế thì tự nhiên bạn sẽ hỏi, tại sao tôi cứ nói mãi thế?

Tôi đang cố gắng vất vả. Có thể hôm nay tôi thất bại... nhưng ngày mai thì sao? Hôm qua tôi thất bại... hôm nay thì sao? Tôi cứ nói theo những cách khác nhau - có thể theo cách này bạn đã không nghe thấy, theo cách nào đó khác có thể nó sẽ gần bạn hơn. Theo cách này ai đó đã nghe thấy, bạn không nghe thấy; theo cách khác có thể bạn sẽ có khả năng nghe thấy nó. Nhưng tôi đang lúng túng liên tục... lời không tới một cách dễ dàng bởi vì thông điệp là vô lợi. Tôi không phải là tu sĩ, tôi không cố gắng cho bạn giáo điều nào đó, tôi không cố gắng giải thích lí thuyết nào đó cho bạn. Điều gì đó đã xảy ra trong tôi, điều gì đó đã xảy ra cho tôi; tôi đang cố gắng truyền đạt điều đó. Tôi đang cố gắng giao cảm với bạn.

Lời là rất vụng về. Chúng rất tí hon và rất nhỏ bé, chúng không thể chứa được điều tôi muốn chúng chứa. Cho nên mỗi khoảnh khắc tôi lại lúng túng. Những người không có kinh nghiệm nào thì chẳng bao giờ lúng túng cả; lời nào cũng có tác dụng.

Tôi đã nghe một câu chuyện hay, các bạn hãy thiền về nó...

Một linh mục xứ đạo có đôi lời với ông giám mục của mình và trong quá trình hội thoại đã nói, "Điều đó là phải cho ông, thưa đức giám mục - khi ông chuẩn bị buổi lễ ông có thể đọc nó cho nhiều nhà thờ trong giáo khu, nhưng tôi phải nói cho hai buổi lễ mới vào mọi chủ nhật."

Ông giám mục đáp, "Ông nên có khả năng làm buổi lễ về hầu hết mọi chủ đề theo lời báo trước, như tôi có thể làm."

"Tôi hiểu ý ông về điều đó," cha xứ nói. "Ông tới nhà thờ tôi vào chủ nhật sau đi và tôi sẽ để cho ông việc thử."

Ông giám mục đồng ý và đúng lúc đi tới chỗ ông linh mục, tìm ra một tấm thẻ với từ 'táo bón' được viết trên nó. Đó là chủ đề. Không ngần ngại ông này bắt đầu luôn: "Và Moses lấy hai viên và đi lên phía núi bên kia..."

Linh mục chẳng bao giờ lúng túng cả, ông ấy có biết bao nhiêu kinh sách sẵn có, ông ấy bao giờ cũng có thể tìm ra cái gì đó từ kí ức của mình. Tôi thì liên tục lúng túng bởi vì điều tôi muốn nói với bạn không phải là vấn đề chủ quan: nó là tính chủ quan của tôi. Điều tôi muốn nói với bạn là trái tim tôi, nó không phải là tâm trí tôi. Không may là tôi phải dùng tâm trí bởi vì không có cách khác. Thậm chí để truyền đạt trái tim thì người ta cũng phải dùng tâm trí, do đó mới có cái ngớ ngẩn của nó. Điều đó là rất không hợp lí, điều đó là việc thử làm điều không thể được! Nhưng không có cách khác... tôi bất lực.

Nhưng nếu bạn hỏi, liệu tôi có bao giờ lúng túng với lời không? Tôi có đấy, thường xuyên. Mỗi một lời, và tôi lại ngần ngại: Nó có tác dụng không? Làm sao nó có thể có tác dụng được? Vẫn biết điều đó chẳng ích gì, tôi vẫn cứ dùng nó: nó là điều không muốn nhưng phải chấp nhận. Im lặng sẽ tốt hơn, tốt hơn nhiều, nhưng khi tôi nhìn vào bạn thì tôi lại ngần ngại. Nếu tôi trở nên im lặng thì điều đó thậm chí lại còn khó khăn hơn cho bạn để tới gần tôi. Bạn không thể hiểu được lời, làm sao bạn sẽ có khả năng hiểu sự im lặng? Và nếu bạn có thể hiểu được sự im lặng, thì bạn sẽ có khả năng nghe thấy sự im lặng đó trong lời của tôi nữa.

Nếu tôi trở nên im lặng, thế thì nhiều nhất là năm phần trăm các bạn sẽ ở quanh tôi. Năm phần trăm đó có thể hiểu được qua lời nữa, bởi vì họ đang lắng nghe sự im lặng của tôi, không phải lời của tôi. Cho nên không có vấn đề gì cho năm phần trăm đó. Nhưng chín mươi năm phần trăm kia những người không thể hiểu được lời và không thể hiểu được sự im lặng được hàm chứa trong chúng sẽ đơn giản bị bỏ lỡ. Tôi sẽ không có khả năng giúp họ chút nào. Qua lời của tôi ít nhất họ cũng còn bám xung quanh.

Trong việc bám xung quanh của họ có một khả năng là, trong khoảnh khắc không chú ý nào đó, họ có thể có tiếp xúc với tôi. Một khoảnh khắc không chú ý nào đó... và thay vì bản thân họ có thể tới gần tôi hơn, họ có thể loạng choạng đâm vào tôi; một khoảnh khắc không chú ý nào đó, và tôi có thể thấm vào trong trái tim họ; một cái gì đó có thể được khuấy động. Đó là điều có thể, nhưng điều đó cũng đáng diễn ra.

Năm phần trăm đó sẽ được giúp theo cả hai cách, nhưng chín mươi năm phần trăm này sẽ không được giúp bởi sự im lặng. Và năm phần trăm kia cũng vậy, nếu tôi đã im lặng ngay từ đầu, thì sẽ không ở đây. Năm phần trăm đó trông rõ con đường, cho nên chín mươi năm phần trăm kia dần dần sẽ là chín mươi phần trăm, tám mươi năm phần trăm, tám mươi phần trăm...

Cái ngày tôi cảm thấy ít nhất năm mươi phần trăm số người có thể hiểu được sự im lặng, thế thì lời có thể bị loại bỏ. Tôi không rất sung sướng về chúng, chẳng ai đã từng sung sướng cả: Lão Tử không, mà Saraha cũng không, Phật cũng không - không ai đã từng sung sướng. Nhưng họ tất cả đều phải dùng lời. Không phải bởi vì im lặng không thể là sự

giao cảm; im lặng có thể là sự giao cảm, nhưng để cho điều đó thì cần có một tâm thức rất cao.

Ngày xưa chuyện xảy ra...

Hai nhà huyền môn lớn của Ấn Độ, Kabir và Farid, gặp nhau, và trong hai ngày họ ngồi im lặng cùng nhau. Các đệ tử rất là thất vọng: họ muốn hai người này nói, họ muốn hai người này nói để cho họ có thể nghe điều gì đó có giá trị. Họ đã hi vọng, trong nhiều tháng họ đã hi vọng, rằng Kabir và Farid sẽ gặp nhau và sẽ có sự biểu lộ lớn, và họ sẽ tận hưởng điều đó. Nhưng hai người này chỉ ngồi im lặng, và các đệ tử thì ngủ gật, ngáp ngáp ngáp dài. "Phải làm gì đây? Và điều gì đã xảy ra cho hai người này?" - bởi vì họ chưa bao giờ ngồi im lặng trước đó: Kabir chưa bao giờ im lặng với đệ tử của mình và Farid cũng chẳng im lặng với đệ tử của mình, họ liên tục nện búa vào đệ tử của mình. "Tại sao vậy? Điều gì đã xảy ra vậy? Họ đã thành tâm rồi sao?" - nhưng họ không thể nói được điều gì cả, điều đó là không thích hợp.

Sau hai ngày, khi Kabir và Farid ôm ghì lẫn nhau và nói lời tạm biệt - điều đó nữa cũng trong im lặng - và khi các đệ tử đã rời đi cùng thầy mình, thì họ mới dồn vào thầy mình. Và tín đồ của Kabir nói, "Cái gì đi sai chẳng? Và trong nhiều tháng chúng con đã chờ đợi Farid tới, và ông ấy đã tới, và các thầy chẳng bao giờ nói ra lấy một lời. Và chúng con thì cứ chờ đợi và chờ đợi... chúng con phát mệt cả người! Hai ngày ấy đã là địa ngục!"

Và Kabir cười. Ông ấy nói, "Nhưng chẳng có gì mà nói cả, ông ấy có thể hiểu được im lặng. Nếu mà ta nói ra điều gì thì ông ấy sẽ nghĩ ta là kẻ dốt nát, bởi vì khi im lặng có đó và im lặng có thể nói điều đó, thì phỏng có ích gì mà dùng lời?"

Và tin đồn của Farid đã hỏi Farid, "Điều gì đã xảy ra? Sao thầy lại không nói?"

Farid nói, "Các con có điên không đấy? Đi nói với Kabir sao? Chúng ta đích xác ở cùng không gian, cho nên chẳng có gì để truyền đạt cả, chẳng có gì để nói cả! Khoảnh khắc ta nhìn vào mắt ông ấy và ông ấy nhìn vào mắt ta, thì chúng ta nhận ra. Đối thoại chấm dứt vào ngay khoảnh khắc đầu!"

"Thế rồi trong hai ngày... các thầy đã làm gì trong hai ngày đó?"

Và Farid nói, "Chúng ta chỉ tận hưởng lẫn nhau, không gian của nhau; chúng ta là khách của nhau. Chúng ta chờm lấp lên nhau, chúng ta tuôn trào lên nhau, chúng ta xoắn xuýt lẫn nhau. Chúng ta nhảy múa, chúng ta ca hát, nhưng tất cả đã xảy ra trong im lặng. Khi im lặng có thể nói, thì cần gì tới ngôn ngữ?"

Tôi liên tục lúng túng với lời. Mỗi lời tôi thốt ra đều rất ngần ngại, vẫn biết rõ rằng nó sẽ không đủ, nó không thích hợp. Chẳng cái gì đã bao giờ là thích hợp cả. Chân lí thì bao la thế còn lời lại nhỏ bé thế.

Đủ cho hôm nay.

7

Chân lí không linh thiên không ô ướ

*Nó có từ chỗ đầu,
chỗ giữa,
và chỗ cuối;
Vậy mà cuối và đầu
Đều không ở đâu khác.
Tất cả những người với tâm trí
Bị lừa dối bởi ý nghĩ diễn giải
Đều trong hai tâm trí
Và do vậy thảo luận về cái không và
Từ bị như hai điều.
Ông biết rằng trong hoa
Mật có thể được tìm thấy.
Rằng luân hồi và niết bàn
Không phải là hai
Làm sao người bị lừa
Bao giờ hiểu được?*

*Khi người bị lừa soi gương
Họ thấy khuôn mặt, không là sự phản xạ.
Cho nên tâm trí biết chân lí thì phủ nhận
Dựa trên cái không thực.*

*Mặc dầu hương của hoa
Không thể được chạm tới,
Vẫn tràn ngập khắp tất cả
Và cảm nhận được ngay lập tức.
Cho nên bằng việc tự hiện hữu vô hình mẫu
Nhận ra tính tròn
Của vòng tròn huyền môn.*

Chân lí hiện hữu. Nó là đơn giản. Nó chỉ có đó. Nó chưa bao giờ tới trong sự tồn tại, chưa bao giờ đi khỏi sự tồn tại. Nó chưa bao giờ tới, nó chưa bao giờ đi; nó tồn tại. Trong thực tế cái mà tồn tại, thì chúng ta gọi là chân lí; nó còn lại. Cái mà còn lại, còn lại vĩnh viễn, được gọi là chân lí. Nó ở chỗ bắt đầu, nó ở chỗ giữa, nó ở chỗ cuối. Trong thực tế không có chỗ bắt đầu, không chỗ giữa, không chỗ cuối. Nó là bao quát tất cả.

Được nhìn sâu vào bên trong, thì chỗ bắt đầu là trong nó, chỗ giữa là trong nó, chỗ cuối là trong nó; nó tràn ngập tất cả, bởi vì chỉ nó hiện hữu. Trong hàng triệu hình dạng chính là cùng thực tại đang được diễn đạt. Hình dạng khác nhau, nhưng thực chất, cái bản chất, là một.

Hình dạng là như sóng còn bản chất là như đại dương.

Bạn hãy nhớ, Mật tông không nói về Thượng đế. Nói về Thượng đế là có chút ít thuyết hình người. Nó là việc tạo ra Thượng đế theo hình ảnh của con người, nó là việc nghĩ về Thượng đế theo ngôn từ con người; đó là việc tạo ra giới

hạn. Thượng đế phải giống như con người, đúng, nhưng ngài phải cũng giống như con ngựa nữa, và ngài phải cũng giống như con chó nữa, và ngài phải giống như tảng đá, và ngài phải giống như các vì sao... Ngài phải giống tất cả. Vâng, con người sẽ được bao hàm như một dạng, nhưng con người không thể là dạng duy nhất.

Bạn hãy nghĩ về Thượng đế như con ngựa - có vẻ ngớ ngẩn. Hãy nghĩ về Thượng đế như con chó - báng bổ. Nhưng chúng ta cứ nghĩ về Thượng đế như con người, và điều đó không có vẻ báng bổ sao? Đây là bản ngã con người. Con người cảm thấy rất, rất hạnh phúc khi con người nghĩ Thượng đế giống mình. Trong Kinh thánh có nói Thượng đế đã tạo ra con người theo hình ảnh riêng của mình... chắc chắn điều này do con người viết ra. Nếu ngựa mà viết Kinh thánh của mình thì chúng sẽ không viết điều đó, chắc chắn không. Chúng có thể thậm chí còn viết rằng Thượng đế đã tạo ra quỉ trong hình ảnh của con người, bởi vì Thượng đế - làm sao Thượng đế có thể tạo ra con người theo hình ảnh riêng của ngài được, và con người đã độc ác thế với ngựa? Chẳng cái gì trong con người dường như là thiêng liêng cả; cứ hỏi ngựa mà xem. Có thể là quỉ, có thể là đại diện của Beelzebub, nhưng không phải Thượng đế chút nào.

Mật tông vớt bỏ toàn bộ thuyết hình người. Mật tông đưa mọi thứ về đúng tỉ lệ của chúng, đưa con người vào đúng chỗ của mình. Mật tông là một tầm nhìn vĩ đại: nó không định tâm vào con người, nó không định tâm vào bất kì thái độ bộ phận nào. Nó nhìn thực tại như hiện có, trong tính như thế của nó, trong tính như lai của nó, trong tính như vậy của nó. Nó không nói về Thượng đế. Thay vì Thượng đế, Mật tông nói về chân lí.

Chân lí là không mang tính người, vô nhân tính. Chân lí có thể có phẩm chất của tất cả, không có giới hạn trong nó. Kinh thánh nói: Ban đầu Thượng đế tạo ra thế giới. Mật tông nói: Làm sao có thể có chỗ bắt đầu và làm sao có thể có chỗ kết thúc được? Và khi không có chỗ bắt đầu và không có chỗ kết thúc, thì làm sao có thể có chỗ giữa được? Nó tất cả đều vĩnh hằng, nó không phải là thời gian; Mật tông là tầm nhìn bên ngoài thời gian. Trong thời gian có chỗ bắt đầu và có chỗ giữa và có chỗ cuối, nhưng trong vĩnh hằng thì không có chỗ bắt đầu, không có chỗ giữa, không có chỗ cuối. Nó đơn giản hiện hữu.

Chân lí không mang tính thời gian. Trong thực tế thời gian tồn tại trong chân lí như con sóng, và không gian tồn tại trong chân lí như con sóng. Nó không có chiều ngược lại. Chân lí không tồn tại trong không gian, không tồn tại trong thời gian. Thời gian và không gian tồn tại trong chân lí, chúng là các cách thức của chân lí. Cũng như ngựa là một hình dạng, người là một hình dạng, thì không gian cũng là một hình dạng, một con sóng lớn hơn, thời gian cũng vậy.

Chân lí là vô thời gian.

Chân lí là vô không gian.

Chân lí là sự siêu việt.

Chân lí tồn tại theo chính nó. Mọi thứ khác tồn tại với sự hỗ trợ của chân lí. Chân lí tự nó rõ ràng; chẳng cái gì khác là tự rõ ràng cả. Chân lí là chính nền tảng của sự hiện hữu, chất liệu tối thượng của sự tồn tại.

Mật tông không tạo ra bất kì nghi lễ nào, không tạo ra bất kì sự tôn thờ nào, không tạo ra bất kì đền thờ nào, không tạo ra giới tăng lữ; họ là không được cần tới. Con người có thể đứng mặt đối mặt với chân lí trong mối quan hệ trực tiếp;

không cần người trung gian, không cần tu sĩ. Các tu sĩ cứ nói về chân lý và Thượng đế và thiên đường và cả nghìn lễ một thứ, mà chẳng biết gì về điều họ nói tới. Lời, toàn lời... chúng không có kinh nghiệm, những lời đó chỉ là trống rỗng.

Tôi đọc về một linh mục rất nổi tiếng, đôi khi ông này cảm thấy không khoẻ; ông ấy mời bác sĩ của mình tới để khám toàn diện cho mình. "Được," ông bác sĩ nói, "Tôi sẽ rất thẳng thắn với ông: tôi sợ rằng phổi ông không ở trạng thái tốt. Ông nên dành vài tháng đi Thụy Sĩ."

"Ôi, ông bạn yêu dấu," linh mục đáp. "Tôi sợ rằng tôi không thể xoay xở được điều đó. Điều đó sẽ không phải là điều có thể. Tài chính của tôi sẽ không cho phép tôi đi. Tôi là người nghèo, ông biết rồi đấy."

"Được, điều đó là tùy ông thôi. Hoặc là Thụy Sĩ hoặc thiên đường."

Linh mục nghĩ một chốc rồi nói, "Ôi, thôi được, Thụy Sĩ."

Ai muốn lên thiên đường? - ngay cả linh mục người liên tục nói về nó cũng không. Đây là một thủ đoạn để tô vẽ cái chết theo màu sắc đẹp, nhưng mọi lúc bạn đều biết nó là cái chết. Làm sao bạn có thể tự lừa mình được?

Gurdjieff hay nói rằng nếu bạn muốn gạt bỏ tôn giáo... thì hãy sống gần một tu sĩ và bạn sẽ gạt bỏ tôn giáo. Có thể người thường bị lừa dối, nhưng làm sao tu sĩ có thể bị lừa dối được? Bản thân ông ta đang tạo ra toàn bộ sự lừa dối này. Không tu sĩ nào đã bao giờ bị lừa dối cả. Họ nói về điều này, họ biết cái gì đó khác. Họ nói điều này, họ làm điều gì đó khác.

Tôi đã đọc về một giáo sĩ...

Một người Do Thái, một thanh niên, tới gặp giáo sĩ của mình. "Thưa giáo sĩ, con có thể xin lời khuyên của ngài về một vấn đề khá quan trọng không?"

"Chắc chắn được chứ," câu đáp lại đưa tới.

"Vâng chuyện tựa như thế này: con yêu hai cô gái... Tức là con nghĩ con đang yêu. Bây giờ, một người rất đẹp nhưng lại không có tiền, trong khi người kia thay vì xinh thì lại rất xấu, nhưng mà cô ấy có nhiều tiền. Ngài sẽ làm gì trong hoàn cảnh này? Nếu mà ngài là con, thưa giáo sĩ, ngài sẽ làm gì?"

"Được," giáo sĩ nói, "Ta chắc là trong trái tim mình con yêu cô gái đẹp, cho nên ta nên tiến lên và cưới cô ấy."

"Phải lắm!" chàng trai nói. "Cám ơn ngài, giáo sĩ. Đó là điều con sẽ làm."

Khi anh ta chuẩn bị ra đi, thì giáo sĩ nói, "Ô, nhân tiện, ta tự hỏi liệu con có thể cho ta địa chỉ của cô gái kia không?"

Linh mục, giáo sĩ, cha xứ, họ biết rõ rằng bất kì cái gì họ nói tới cũng chỉ là điều vô nghĩa. Nó là dành cho người khác, nó được ngụ ý cho người khác.

Mật tông không tạo ra giới tăng lữ. Khi không có giới tăng lữ, thì tôn giáo là thuần khiết. Dem tu sĩ vào và ông ta đầu độc nó. Dem tu sĩ vào và nhất định nó bị đầu độc, bởi vì tu sĩ có sự đầu tư riêng của mình trong nó.

Một người đi vào quán rượu và trong khi người đó uống rượu thì người đó thấy một người say đi ra khỏi quán rượu, bằng cách nào đó lê lét mình đi, vắn vơ. Và thế rồi bỗng nhiên người say kia, người vừa ra khỏi quán rượu bắt đầu

làm những cử chỉ dường như người đó đang lái xe, và làm tiếng động cơ âm ỉ cùng tiếng còi xe inh ỏi.

Người mới tới ngạc nhiên. Anh ta hỏi người chủ quán rượu, "Sao ông không bảo thằng cha đáng thương kia điều anh ta đang làm?"

Ông chủ quán rượu nói, "Anh ta bao giờ cũng làm điều đó, bất kì khi nào anh ta uống quá nhiều là anh ta lại làm thế. Bây giờ anh ta sẽ làm điều đó gần cả đêm, anh ta sẽ chạy vòng quanh thành phố; anh ta nghĩ anh ta đang lái chiếc xe lớn."

Thế là người mới tới nói, "Nhưng sao ông không giải thích điều đó cho anh ta?"

Ông này nói, "Sao chúng tôi lại phải giải thích? Anh ta trả một đô la mỗi tuần để giữ cho chiếc xe được rửa sạch."

Khi bạn có sự đầu tư vào ảo tưởng của ai đó, thì bạn không thể phá hủy được ảo tưởng đó. Bạn muốn rằng ảo tưởng đó tiếp tục. Có lần một tu sĩ tới, ông ta có sự đầu tư vào mọi ảo tưởng của bạn: ảo tưởng về Thượng đế, ảo tưởng về linh hồn, ảo tưởng về thiên đường, ảo tưởng về địa ngục; ông ta bây giờ có sự đặt cọc lớn. Bây giờ ông ta phụ thuộc vào ảo tưởng của bạn, ông ta sống theo ảo tưởng của bạn, ông ta khai thác ảo tưởng của bạn.

Mật tông là việc giải ảo tưởng. Nó đã không tạo ra bất kì giới tăng lữ nào. Mật tông nói rằng vấn đề là giữa bạn và bản thân chân lí, và không nên có ai đứng giữa bạn và chân lí. Bạn hãy để trái tim mình cởi mở với chân lí và chân lí là đủ. Chẳng cần ai để diễn giải nó, bạn là đủ để biết nó là gì. Trong thực tế bạn càng tràn đầy với các diễn giải, thì lại càng ít có khả năng biết cái đang đó.

Chân lí là ở chỗ bắt đầu, chân lí là ở chỗ giữa và chân lí là ở chỗ cuối. Trong thực tế không có chỗ giữa, không có chỗ bắt đầu, không có chỗ cuối: nó tất cả là một. Chân lí không đi qua, nó tồn tại.

Đây là lời kinh đầu tiên. Saraha nói với nhà vua:

*Nó ở chỗ đầu, chỗ giữa, và chỗ cuối;
Vậy mà cuối và đầu đều không ở đâu khác.*

Cuối và đầu không ở đâu khác. Bây giờ là chân lí-thời gian, và ở đây là chân lí-không gian. Chính khoảnh khắc này chân lí đang hội tụ ở đây... bây giờ. Chính khoảnh khắc này là chỗ bắt đầu, là chỗ giữa, là chỗ cuối. Bạn không cần đi vào trong quá khứ để biết khi nào sự tồn tại bắt đầu, chính khoảnh khắc này nó đang bắt đầu. Bạn không cần phải đi vào tương lai để xem khi nào sự tồn tại sẽ kết thúc, nó đang kết thúc chính khoảnh khắc này. Từng khoảnh khắc đều là chỗ bắt đầu, và chỗ giữa, và chỗ cuối, bởi vì từng khoảnh khắc sự tồn tại đều mới. Từng khoảnh khắc nó đều đang chết đi và được sinh ra. Từng khoảnh khắc mọi thứ đều đi vào trong trạng thái không biểu lộ và quay lại trạng thái biểu lộ.

Bây giờ có tin đồn trong vật lí hiện đại rằng thái độ Mật tông này có thể đúng, có thể đúng sau chót. Có thể là từng khoảnh khắc mọi thứ đều biến mất và quay trở lại, lại bật ra; biến mất, lại bật ra. Nhưng khoảng hở nhỏ đến mức chúng ta không thể thấy được nó. Mật tông nói đó là lí do tại sao nó vẫn còn tươi tắn, sự tồn tại vẫn còn tươi tắn.

Ngoại trừ con người thì mọi thứ đều tươi tắn, bởi vì chỉ con người mới mang tải trọng, hành lí của kí ức. Đó là lí do tại sao con người trở nên bản thiêu, không sạch, nặng tải, nặng gánh; bằng không thì toàn bộ sự tồn tại là mới mẻ và

tươi tắn. Nó không mang quá khứ và nó không tưởng tượng về tương lai. Nó đơn giản ở đây, toàn bộ ở đây! Khi bạn mang quá khứ, thì phần nhiều bản thể của bạn bị dính líu vào quá khứ, mà quá khứ thì lại không hiện hữu. Và khi bạn tưởng tượng về tương lai, thì phần nhiều bản thể bạn bị dính líu vào tương lai, cái vốn không hiện hữu, chưa có. Bạn bị căng ra rất mỏng; đó là lí do tại sao cuộc sống của bạn lại không có sự mãnh liệt.

Mật tông nói để biết chân lí người ta chỉ cần một điều: sự mãnh liệt, mãnh liệt toàn bộ. Làm sao tạo ra sự mãnh liệt toàn bộ này được? Hãy vứt bỏ quá khứ và vứt bỏ tương lai đi. Thế thì toàn bộ năng lượng của bạn được hội tụ vào ở đây bây giờ nhỏ bé này, và trong sự hội tụ đó bạn là ngọn lửa, bạn là ngọn lửa sống. Bạn là cùng ngọn lửa mà Moses đã thấy trên núi, và Thượng đế đang đứng trong ngọn lửa đó, và ngọn lửa đó đã không đốt cháy ngài. Ngọn lửa đó không đốt cháy ngay cả bụi cây xanh, bụi cây sống động và tươi tắn và trẻ trung.

Toàn bộ cuộc sống là ngọn lửa. Để biết nó bạn cần sự mãnh liệt, bằng không người ta sống hờ hững. Mật tông nói chỉ một điều răn: Đừng sống hờ hững. Đây không phải là cách sống, đây là việc tự tử chậm chạp. Khi bạn ăn, hãy mãnh liệt ở đó. Các nhà khổ hạnh lên án người mật tông rất nhiều; họ nói người mật tông là những người khoái ăn uống. Theo một cách nào đó thì họ cũng đúng, nhưng theo một cách khác họ lại sai, bởi vì có sự khác biệt lớn giữa người khoái ăn uống và người mật tông.

Người mật tông nói: Đây là cách duy nhất để biết chân lí - trong khi bạn ăn, thế thì hãy để chỉ có việc ăn và không cái gì khác, thế thì quá khứ biến mất và tương lai cũng biến mất; thế thì hãy để toàn bộ năng lượng của bạn được rót vào thức

ăn của bạn. Hãy để cho tình yêu và lòng thương mến và lòng biết ơn hướng tới thức ăn. Hãy nhai từng miếng với năng lượng lớn lao và bạn sẽ không chỉ thấy vị của thức ăn mà còn vị của sự tồn tại, bởi vì thức ăn là một phần của sự tồn tại. Nó đem lại cuộc sống; nó đem lại sức sống, nó đem lại prana. Nó làm cho bạn bật lên, nó giúp bạn vẫn còn sống động, nó không chỉ là thức ăn.

Thức ăn có thể là cái bình chứa: cuộc sống được chứa trong nó. Nếu bạn ném chỉ thức ăn và bạn không ném sự tồn tại trong nó, thì bạn đang sống cuộc sống hờ hững; thế thì bạn không biết cách thức người mật tông sống. Khi bạn uống nước, hãy trở thành cơn khát! Hãy có sự mãnh liệt cho nó, để cho từng giọt nước mát đi vào trong cổ họng bạn và cho bạn sự hài lòng lớn lao, bạn sẽ ném Thượng đế, bạn sẽ ném thực tại.

Mật tông không phải là sự đam mê thông thường: nó là sự đam mê phi thường. Nó không phải là sự đam mê thông thường bởi vì nó đam mê trong bản thân Thượng đế. Nhưng, Mật tông nói, chính qua những điều nhỏ bé của cuộc sống mà bạn có sự ném trái. Không có điều lớn lao trong cuộc sống, mọi thứ đều nhỏ bé. Điều nhỏ bé trở thành lớn lao và vĩ đại nếu bạn đi vào nó một cách hoàn toàn, toàn bộ, toàn thể.

Khi làm tình với người đàn bà hay đàn ông, hãy là tình yêu. Hãy quên đi mọi thứ! Trong khoảnh khắc đó hãy để không có cái gì khác cả. Hãy để cho toàn thể sự tồn tại hội tụ vào việc làm tình của bạn. Hãy để cho tình yêu đó là hoang sơ, hồn nhiên theo nghĩa rằng không có tâm trí làm biến chất nó. Đừng nghĩ về nó, đừng tưởng tượng về nó, bởi vì tất cả việc tưởng tượng đó và việc suy nghĩ giữ bạn nghèo nàn, dằn trải nghèo nàn. Hãy để cho tất cả việc tưởng tượng đó biến

mất. Hãy để cho hành động đó là toàn bộ. Bạn trong hành động đó... mất hút, bị cuốn hút, biến mất... và thế thì, qua tình yêu, bạn sẽ biết Thượng đế là gì.

Mật tông nói: Điều đó có thể được biết qua việc uống, điều đó có thể được biết qua việc ăn, điều đó có thể được biết qua tình yêu. Điều đó có thể được biết từ mọi không gian, từ mọi xó xỉnh, từ mọi góc độ, bởi vì tất cả mọi góc độ đều là của ngài. Nó tất cả đều là chân lí.

Và bạn đừng cho rằng bạn không may bởi vì bạn không ở chỗ bắt đầu khi Thượng đế sáng tạo ra thế giới. Ngài đang sáng tạo ra ngay bây giờ! Bạn may mắn được ở đây, bạn có thể thấy ngài đang sáng tạo khoảnh khắc này. Và đừng nghĩ rằng bạn sẽ bỏ lỡ khi thế giới biến mất trong vụ nổ; nó đang biến mất ngay bây giờ. Mỗi khoảnh khắc nó đều được tạo ra, mỗi khoảnh khắc nó biến mất. Mỗi khoảnh khắc nó được sinh ra, mỗi khoảnh khắc nó chết đi.

Cho nên, Mật tông nói, hãy để điều đó cũng là cuộc sống của bạn nữa, mỗi khoảnh khắc chết đi quá khứ; mỗi khoảnh khắc được sinh ra mới mẻ. Đừng mang tải trọng. Hãy vẫn còn trống rỗng. Và...

Vậy mà cuối và đầu đều không ở đâu khác.

Chúng là bây giờ ở đây.

Tất cả những người với tâm trí bị lừa dối bởi ý nghĩ diễn giải

Đều trong hai tâm trí

Và do vậy thảo luận về cái không và từ bi như hai điều.

Bây giờ có hai cách để mô tả kinh nghiệm này về chân lí, kinh nghiệm tồn tại này về cái đang đó, kinh nghiệm về tính

như vậy. Có hai cách mô tả nó bởi vì chúng ta có hai kiểu lời, khẳng định và phủ định. Sự nhấn mạnh của Saraha là vào phủ định, bởi vì đó là sự nhấn mạnh của Phật.

Phật rất thích phủ định bởi lí do nào đó. Khi bạn mô tả sự tồn tại với lời khẳng định, thì lời khẳng định cho nó một biên giới nào đó; tất cả mọi lời khẳng định đều có biên giới. Lời phủ định không có biên giới nào; phủ định là không bị giới hạn.

Chẳng hạn, nếu bạn gọi sự tồn tại là tất cả, Thượng đế, cái tuyệt đối, thế thì bạn đang cho một biên giới nào đó. Khoảnh khắc bạn gọi nó là 'tuyệt đối' thì khái niệm này sinh rằng điều này là kết thúc, rằng nó không còn là một tiến trình đang tiếp diễn nữa. Bạn gọi nó là 'Brahma', thế thì dường như sự hoàn hảo đã tới; bây giờ không còn thêm gì với nó nữa. Khi bạn gọi nó là Thượng đế, thì bạn cho nó một định nghĩa, và sự tồn tại lại bao la thế, nó không thể được định nghĩa. Nó bao la tới mức mọi lời khẳng định đều không đạt tới.

Cho nên Phật đã chọn phủ định. Ngài gọi nó là *shunya*, cái không, số không. Bạn hãy chỉ lắng nghe lấy lời này ... cái không. Hãy ném nó, biến nó theo cách này cách nọ: bạn không thể nào tìm thấy bất kì biên giới nào trong nó. Cái không... nó là không bị giới hạn. Thượng đế ư? - lập tức có một giới hạn. Khoảnh khắc bạn nói 'Thượng đế', thì sự tồn tại trở thành nhỏ đi một chút. Khoảnh khắc bạn nói 'cái không', thì tất cả mọi biên giới biến mất.

Sự nhấn mạnh của Phật là vào phủ định bởi lí do này, nhưng bạn hãy nhớ: với không thì Phật không ngụ ý chỉ là không. Khi Phật nói 'cái không' thì ngài ngụ ý tính chất không có cái gì. Không có cái gì có thể định nghĩa được sự tồn tại bởi vì mọi thứ đều trong nó và nó còn lớn hơn tất cả

mọi thứ. Nó còn nhiều hơn tất cả mọi bộ phận được gắn lại. Bây giờ điều này phải được hiểu... một trong những thái độ của Mật tông.

Bạn nhìn vào một bông hồng. Bạn có thể đi tới nhà hoá học; ông ta có thể phân tích hoa hồng và ông ta sẽ nói cho bạn nó được tạo nên từ những thành tố gì - vật chất gì, hoá chất gì, màu gì. Ông ta có thể mổ xẻ nó. Nhưng nếu bạn hỏi, "Cái đẹp của nó ở đâu?" thì ông ta sẽ nhún vai. Ông ta sẽ nói, "Tôi không thể tìm thấy cái đẹp nào trong nó cả. Đây là tất cả những điều tôi có thể tìm thấy: nhiều màu này, nhiều vật chất này, những hoá chất này. Có thể thôi. Và tôi đã không bỏ lỡ cái gì và chẳng cái gì bị bỏ ra ngoài cả. Ông có thể cân: nó đích xác là cùng trọng lượng như bông hoa. Cho nên không có gì bị bỏ đi khỏi nó. Thế thì ông phải bị lừa rồi; cái đẹp đó phải là sự phóng chiếu của ông."

Mật tông nói: Cái đẹp tồn tại, nhưng cái đẹp còn nhiều hơn là tất cả các bộ phận được gắn lại với nhau. Cái toàn thể còn nhiều hơn là tổng của các bộ phận; đó là một trong các thái độ Mật tông, một thái độ có ý nghĩa rất lớn. Cái đẹp còn nhiều hơn cái được thiết lập nên.

Hãy một đứa nhỏ, sôi động với niềm vui, cười khúc khích, hạnh phúc - cuộc sống có đó. Hãy mổ đứa bé ra, đặt đứa bé lên bàn của nhà giải phẫu; bạn sẽ thấy gì sau khi mổ xẻ? Sẽ không có niềm sôi động, sẽ không có tiếng cười, không khúc khích. Sẽ không có sự hồn nhiên nào được tìm thấy, sẽ không có cuộc sống nào được tìm thấy. Khoảng khắc bạn cắt đứa bé ra, thì đứa bé đã mất rồi, cuộc sống biến mất. Nhưng nhà giải phẫu sẽ cứ khẳng khẳng rằng chẳng cái gì còn lại cả. Bạn có thể cân; các bộ phận cân nặng như toàn bộ đứa bé vẫn thường nặng. Chẳng cái gì bị bỏ lại, nó đích xác là cùng đứa bé - nhưng bạn có thể thuyết phục được người

mẹ rằng nó là cùng đứa bé ấy không? Và nếu đứa trẻ thuộc về bản thân nhà giải phẫu, thì liệu ông ấy có được thuyết phục nó là cùng đứa bé ấy không, các cái chi chết lẫn lóc trên bàn kia?

Cái gì đó đã biến mất. Có thể là cái gì đó không thể cân được, có thể là cái gì đó không đo được. Có thể là cái gì đó không mang tính vật lí, có thể là cái gì đó không mang tính vật chất, nhưng cái gì đó đã bỏ đi rồi. Đứa bé sẽ không nhảy múa thêm nữa, và đứa bé sẽ không cười thêm nữa, và đứa bé sẽ không ăn và không uống và sẽ không đi ngủ và sẽ không khóc và sẽ không yêu mến và sẽ không giận dữ: cái gì đó đã bỏ đi rồi.

Mật tông nói: Cái toàn bộ không phải là cái toàn thể. Tổng toàn bộ các bộ phận không phải là cái toàn thể. Cái toàn thể còn nhiều hơn tổng số của các bộ phận. Và trong cái nhiều hơn đó là kinh nghiệm về cuộc sống.

Cái không nghĩa là tính không có cái gì. Tất cả mọi thứ gắn lại với nhau sẽ không làm ra sự tồn tại, sự tồn tại còn nhiều hơn. Nó bao giờ cũng nhiều hơn các bộ phận của nó. Đó là cái đẹp của nó, đó là cuộc sống của nó. Đó là lí do tại sao nó lại cực kì thú vị, đó là lí do tại sao lại có lễ hội.

Cho nên hai điều này - lời khẳng định và phủ định - cần phải được ghi nhớ. Mật tông sẽ dùng lời phủ định, đặc biệt Mật tông Phật giáo. Phật bao giờ cũng dùng 'không' để mô tả cho điều tối thượng, bởi vì ngài nói một khi bạn bắt đầu cho các thuộc tính, thì các thuộc tính đó là những nhân tố giới hạn.

Cho nên Phật nói: Cứ khừ bỏ đi - neti, neti; cứ nói cái này không có, cái này không có, cái này không có. Và thế thì cái mà còn lại sau rốt sau tất cả mọi phủ nhận, là cái có.

Cho nên bạn hãy nhớ rằng cái không không có nghĩa là trống rỗng, nó có nghĩa là tràn đầy, nhưng cái tràn đầy không thể mô tả được. Tính không thể mô tả được đó đã được mô tả qua từ không.

Tất cả những người với tâm trí bị lừa dối bởi ý nghĩ diễn giải

Đều trong hai tâm trí

Saraha nói: Những người quá phân tích, diễn giải, liên tục suy nghĩ trong các phân loại của tâm trí, họ bao giờ cũng bị phân chia, họ bị chia chẻ. Bao giờ cũng có vấn đề cho họ. Vấn đề không trong sự tồn tại, vấn đề đó tới từ tâm trí phân chia riêng của họ; tâm trí riêng của họ không phải là một thể thống nhất.

Bây giờ bạn có thể hỏi nhà khoa học nữa: ông ấy nói trí não bị phân chia thành hai phần, trái và phải, và cả hai vận hành khác nhau; không chỉ khác nhau, cả hai vận hành đối xứng lẫn nhau. Trí não trái là phân tích, còn trí não phải là trực giác. Trí não trái mang tính toán học, logic, tam đoạn luận. Trí não phải mang tính thơ ca, nghệ sĩ, thẩm mỹ, huyền môn. Và chúng sống trong các phân loại khác nhau, và chỉ có một cây cầu rất nhỏ giữa hai phần này, chỉ một mối nối nhỏ.

Đôi khi việc xảy ra là trong tai nạn nào đó mối nối này bị gãy và người này trở thành hai. Trong chiến tranh thế giới thứ hai có nhiều trường hợp mà mối nối này bị vỡ là con người trở thành hai. Thế thì người đó không phải là một người. Thế thì đôi khi người đó sẽ nói điều này vào buổi sáng và đến tối người đó sẽ quên hoàn toàn điều này và người đó sẽ bắt đầu nói điều gì đó khác. Vào buổi sáng bán

cầu này hoạt động, vào buổi tối bán cầu kia hoạt động - và những bán cầu này thay đổi.

Khoa học hiện đại phải nhìn sâu vào trong điều đó. Yoga đã nhìn rất sâu vào điều đó: Yoga nói, khi việc thở của bạn thay đổi... trong gần bốn mươi phút bạn thở qua lỗ mũi này, và thế rồi trong bốn mươi phút bạn thở qua lỗ mũi kia. Cho tới nay khoa học hiện đại đã không nghĩ về điều đó, tại sao việc thở thay đổi và mối quan hệ mật thiết của nó là gì, nhưng Yoga đã nghĩ sâu về điều đó.

Khi lỗ mũi trái của bạn làm việc, thì trí não phải của bạn sẽ làm việc; khi lỗ mũi phải của bạn làm việc thì trí não trái của bạn sẽ vận hành. Đây là một loại thu xếp bên trong, cho nên một trí não vận hành chỉ trong bốn mươi phút và thế rồi nó có thể nghỉ. Bằng cách nào đó con người đã cảm thấy điều đó cho dù không biết đích xác nó là gì, rằng sau mỗi bốn mươi phút thì bạn phải thay đổi công việc của mình. Đó là lí do tại sao trong các trường phổ thông, cao đẳng, đại học, họ đổi tiết sau bốn mươi phút. Một phần của trí não trở nên mệt. Bốn mươi phút dường như là giới hạn sau chót, thế rồi nó cần nghỉ. Cho nên nếu bạn đã học toán, thì sau bốn mươi phút cũng tốt là nên học thơ; thế thì bạn có thể quay lại với toán lần nữa.

Điều này trở nên rất rõ ràng trong chiến tranh thế giới thứ hai - rằng cây cầu đó là rất nhỏ, rất mong manh, và có thể bị gãy bởi bất kì tai nạn nào. Và một khi nó bị gãy thì con người vận hành như hai người, thế thì người đó không là một người. Trong bốn mươi phút người đó là người này, trong bốn mươi phút nữa người đó là người khác. Nếu người đó vay tiền của bạn, thì sau bốn mươi phút người đó sẽ phủ nhận điều đó, người đó sẽ nói, "Tôi chưa hề lấy tiền." Và người đó không nói dối; bạn hãy nhớ, người đó không nói

dối. Trí não vốn đã vay nay không còn vận hành nữa, cho nên người đó không có kí ức về điều đó. Trí não kia thì chưa bao giờ vay cả, trí não kia sẽ đơn giản phủ nhận thẳng thừng: "Anh có điên không đấy? Tôi chưa bao giờ vay cái gì của anh cả."

Và điều này xảy ra ngay cả ở những người mà mỗi nỗi không bị phá vỡ. Bạn có thể quan sát cuộc sống riêng của mình và bạn sẽ thấy một nhịp, liên tục. Mới khoảnh khắc trước bạn còn yêu mến thể với vợ mình, và bỗng nhiên cái gì đó nhoáng lên và bạn không còn yêu nữa, và bạn lo nghĩ. Bởi vì bạn được nói, bạn có một thoáng kí ức, một sự gợi nhớ về chỉ vài phút trước đó... Bạn yêu mến và tuôn chảy thể, và điều gì đã xảy ra? Bỗng nhiên luồng chảy không còn đó, bạn bị đông cứng. Có thể bạn đang cầm tay vợ mình và trí não đã thay đổi và trí não khác đã bước vào. Bàn tay kia vẫn đang trong tay bạn, nhưng bỗng nhiên năng lượng không còn tuôn chảy, bây giờ bạn muốn bỏ bàn tay này ra và trốn khỏi người đàn bà này. Trong thực tế bạn bắt đầu nghĩ, "Mình đang làm gì ở đây thể này? Sao mình lại phí thời gian với người đàn bà này? Cô ấy được cái gì?" Và bạn cảm thấy lo âu rất nhiều nữa, bởi vì chỉ khoảnh khắc trước bạn còn hứa, "Anh sẽ yêu em mãi mãi." Và bạn trở lên lo nghĩ bởi vì bạn nghĩ điều này không đúng: "Chỉ mới khoảnh khắc trước mình đã hứa và mình lại đã nuốt lời hứa."

Bạn giận dữ và bạn muốn giết chết ai đó, và chỉ vài phút sau đó cơn giận trôi qua, bạn không còn giận nữa. Bạn thậm chí bắt đầu cảm thấy từ bi với người kia. Bạn bắt đầu cảm thấy hạnh phúc: "Thật tốt là mình đã không giết người đó." Bạn hãy quan sát tâm trí mình và bạn sẽ liên tục thấy sự dịch chuyển này; cơ cấu này cứ thay đổi.

Mật tông nói: Có một trạng thái thống nhất, khi cây cầu không còn là mối nối nhỏ mà cả hai trí não thực sự là cùng nhau. Sự cùng nhau này là sự gặp gỡ thực sự của đàn ông và đàn bà, bởi vì một phần của trí não, trí não phải, là nữ tính; trí não trái là nam tính. Và khi bạn làm tình với người đàn bà hay đàn ông, khi cực thích xảy ra, thì cả hai trí não của bạn tới rất gần; đó là lí do tại sao cực thích xảy ra. Điều đó chẳng liên quan gì tới người đàn bà này, điều đó chẳng liên quan gì tới bất kì cái gì bên ngoài. Nó chỉ là bên trong bạn. Hãy quan sát...

Người mật tông đã quan sát hiện tượng yêu rất sâu sắc, bởi vì họ nghĩ - và họ cũng phải - rằng hiện tượng lớn lao nhất trên trái đất là yêu, và kinh nghiệm lớn lao nhất của nhân loại là cực thích. Cho nên nếu có chân lí gì đó, thì chân lí đó phải ở gần trong khoảnh khắc của cực thích hơn bất kì đâu khác. Đây là logic đơn giản. Người ta không cần rất logic về điều đó: nó là một điều hiển nhiên thể - rằng đây là niềm vui sướng lớn lao nhất của con người, cho nên niềm vui sướng này bằng cách nào đó phải là việc mở cánh cửa tới điều vô hạn... có thể rất nhẹ nhàng, rất chậm rãi, có thể chỉ là một phần của nó, nhưng một cái gì đó của vô hạn đi vào trong nó. Trong một khoảnh khắc người đàn ông và người đàn bà bị mất, họ không còn trong bản ngã của mình; cái vô bao bọc họ biến mất.

Điều gì đích xác xảy ra? Bạn có thể hỏi các nhà sinh lí nữa... Mật tông đã phát hiện nhiều điều. Vài điều: một, khi bạn làm tình với một người đàn bà và bạn cảm thấy cực thích và hạnh phúc, thì điều đó chẳng liên quan gì tới người đàn bà cả; toàn bộ sự việc đang xảy ra bên trong bạn. Điều đó chẳng liên quan gì tới cực thích của người đàn bà cả, chúng là không có quan hệ chút nào.

Khi người đàn bà có cực thích của mình, thì cô ấy có cực thích của cô ấy; nó chẳng liên quan gì tới bạn cả. Có thể bạn chỉ vận hành như điềm lấy cò, nhưng cực thích của người đàn bà là cực thích riêng của cô ấy, còn cực thích của bạn là cực thích riêng của bạn. Các bạn cả hai là cùng nhau, nhưng cực thích của bạn là của bạn; và khi bạn có cực thích của mình thì người đàn bà của bạn không thể chia sẻ được niềm vui sướng đó. Không, nó hoàn toàn là của bạn. Nó là riêng tư. Cô ấy có thể thấy điều gì đó đang xảy ra - trên khuôn mặt bạn, trong thân thể bạn - nhưng điều đó chỉ là một quan sát từ bên ngoài. Cô ấy không thể tham dự được vào trong nó. Khi người đàn bà có cực thích của cô ấy, thì bạn chỉ là khán giả, bạn không còn là người tham dự vào trong đó.

Và cho dù cả hai bạn có cực thích cùng nhau, thì thể nữa niềm vui sướng cực thích của các bạn sẽ không nhiều hay ít; nó sẽ không bị ảnh hưởng bởi cực thích của người đàn bà, mà cực thích của người đàn bà cũng sẽ không bị ảnh hưởng bởi bạn. Bạn là hoàn toàn riêng tư, toàn bộ trong bản thân mình - một điều. Điều đó nghĩa là tất cả các cực thích, sâu bên dưới, đều là tự tâm. Người đàn bà chỉ là sự giúp đỡ, cái cớ; người đàn ông chỉ là sự giúp đỡ, cái cớ, nhưng không phải là điều phải có.

Điều thứ hai mà người mật tông đã quan sát là: khi cực thích đang xảy ra, thì nó chẳng liên quan gì tới trung tâm dục của bạn, chẳng liên quan gì tới chúng cả, bởi vì nếu trung tâm dục bị cắt khỏi bộ óc thì bạn sẽ có cực thích nhưng bạn sẽ không có bất kì niềm vui sướng nào. Cho nên, sâu bên dưới, điều đó không xảy ra tại trung tâm dục, nó đang xảy ra trong não. Một cái gì đó từ trung tâm dục được lấy cò trong bộ não, nó đang xảy ra trong bộ não. Và nghiên cứu hiện đại hoàn toàn đồng ý với điều đó.

Bạn phải đã nghe tới tên của nhà tâm lí nổi tiếng, Delgado. Ông ấy đã phát minh ra thiết bị nhỏ bé... ông ấy đặt điện cực vào trong đầu và những điện cực này có thể được điều khiển bởi cái điều khiển từ xa. Bạn có thể có một cái hộp nhỏ các nút bấm điều khiển từ xa. Bạn có thể để cái hộp đó trong túi áo của mình và vào bất kì lúc nào bạn muốn có cực thích dục, bạn chỉ việc ấn vào một nút. Nó sẽ chẳng có liên quan gì tới trung tâm dục của bạn cả; cái nút đó sẽ chỉ thúc cái gì đó trong đầu bạn. Bên trong đầu nó sẽ thúc những trung tâm vốn bị thúc bởi năng lượng dục khi được tiết ra. Nó sẽ thúc chúng một cách trực tiếp và bạn sẽ có cực thích lớn lao. Hay bạn có thể ấn nút khác và bạn sẽ lập tức trở nên giận dữ. Hay bạn có thể ấn nút khác và bạn sẽ rơi vào sự thất vọng sâu sắc. Bạn có thể có đủ mọi nút trong cái hộp đó và bạn có thể thay đổi tâm trạng của mình tùy ý thích.

Khi Delgado thực nghiệm với các con vật của mình lần đầu tiên, đặc biệt là với chuột, thì ông ấy ngạc nhiên. Ông ấy gắn điện cực vào con chuột ông ấy yêu quý nhất, được huấn luyện rất tốt; ông ấy đã thực nghiệm với nó trong nhiều ngày, và một con chuột rất thông minh... Ông ấy gắn điện cực vào đầu nó và đưa cái hộp cho con chuột và huấn luyện nó ấn phím. Một lần nó biết rằng khi một nút được ấn là nó có cực thích dục, con chuột này phát điên. Trong một ngày, sáu nghìn lần... Nó chết, bởi vì nó sẽ chẳng đi đâu cả. Nó sẽ không ăn, nó sẽ không ngủ, nó sẽ... nó quên hết mọi thứ. Nó chỉ cứ ấn điên cuồng vào cái nút ấn đi ấn lại mãi.

Nghiên cứu hiện đại này trong bộ não con người nói đích xác điều Mật tông đã nói. Thứ nhất, cực thích chẳng liên quan gì với người bên ngoài, người đàn bà của bạn, người đàn ông của bạn. Thứ hai, nó chẳng liên quan gì tới năng lượng dục của bạn. Người đàn bà lấy cò năng lượng dục của bạn, năng lượng dục của bạn lấy cò năng lượng bộ não bạn;

một trung tâm bộ não được lấy cò, nhưng cực thích xảy ra đích xác ở đó trong bộ não, trong đầu.

Đó là lí do tại sao sách báo khiêu dâm lại hấp dẫn thế, bởi vì sách báo khiêu dâm có thể trực tiếp kích thích bộ não bạn. Người đàn bà đẹp hay người đàn bà xấu chẳng liên quan gì tới cực thích của bạn cả; người đàn bà xấu có thể cho bạn cực thích tuyệt vời như người đàn bà đẹp. Nhưng tại sao bạn lại không thích người đàn bà xấu? Điều đó không hấp dẫn cái đầu, có thể thôi. Ngoài ra, khi có liên quan tới cực thích, thì cả hai đều có khả năng. Người đàn bà xấu nhất hay người đàn bà đẹp nhất, một Cleopatra, đều không quan trọng. Nhưng cái đầu bạn, bộ não bạn, lại quan tâm nhiều tới hình dạng, tới cái đẹp. Mật tông nói, một khi chúng ta hiểu toàn bộ cơ chế này của cực thích, thì một hiểu biết lớn có thể nảy sinh.

Một bước thêm nữa: nghiên cứu hiện đại đồng ý cho tới điểm này, rằng cực thích xảy ra trong bộ não. Cực thích của đàn bà xảy ra bên phải của bộ não; về điều đó nghiên cứu hiện đại còn chưa có khả năng nói điều gì, nhưng Mật tông có nói. Cực thích của đàn bà xảy ra trong não phải, bởi vì đó là trung tâm nữ tính; còn cực thích nam tính xảy ra bên trái, đó là não nam tính. Mật tông đi xa hơn vào công trình này, và Mật tông nói khi cả hai phía của bộ não tới cùng nhau thì một niềm vui sướng lớn nảy sinh, cực thích toàn bộ xảy ra.

Và các bên của bộ não có thể tới cùng nhau rất dễ dàng. Bạn càng ít phân tích hơn, thì chúng càng gần hơn. Đó là lí do tại sao một tâm trí diễn giải chẳng bao giờ là tâm trí hạnh phúc. Một tâm trí không diễn giải hạnh phúc hơn. Người nguyên thủy vui sướng hơn cái gọi là người văn minh, người có giáo dục, có văn hoá. Con vật hạnh phúc hơn con người,

chim chóc hạnh phúc hơn; chúng không có tâm trí phân tích. Tâm trí phân tích tạo ra lỗ hổng lớn hơn.

Bạn càng bắt đầu nghĩ một cách logic, thì lỗ hổng càng lớn hơn giữa hai trí não. Bạn càng ít nghĩ một cách logic, thì chúng càng gần hơn. Cách tiếp cận của bạn càng thơ ca, càng thắm mĩ, thì chúng càng tới gần hơn và sẽ có nhiều khả năng hơn cho vui sướng, sung sướng, lễ hội.

Và điểm cuối cùng, mà tôi nghĩ khoa học phải mất nhiều thế kỉ nữa mới đi tới... Điểm cuối cùng là ở chỗ niềm vui sướng không xảy ra đích xác trong bộ não: nó xảy ra trong người chứng kiến, người đứng đằng sau cả hai bên này của bộ não. Bây giờ nếu người chứng kiến bị gắn bó quá nhiều với tâm trí nam tính, thế thì niềm vui sướng sẽ không xảy ra nhiều thế. Hay nếu người chứng kiến bị gắn bó quá nhiều với tâm trí nữ tính, thế thì niềm vui sướng sẽ nhiều hơn chút ít, nhưng không nhiều thế.

Bạn không thể thấy được điều đó sao? - đàn bà là sinh linh hạnh phúc hơn đàn ông. Đó là lí do tại sao họ trông đẹp hơn, hồn nhiên hơn, trẻ hơn. Họ sống lâu, họ sống an bình hơn, bằng lòng hơn. Họ không lo nghĩ nhiều thế; họ không tự tử nhiều thế, họ không phát điên nhiều thế. Tỷ lệ là gấp đôi: đàn ông gấp đôi - đàn ông tự tử gấp đôi, và trong điên cũng vậy. Và tất cả chiến tranh, nếu bạn bao hàm cả chúng nữa trong các hoạt động tự tử và giết người, thế thì đàn ông đã chẳng làm gì khác cả. Trong suốt nhiều thế kỉ đàn ông đã chuẩn bị chiến tranh, giết người.

Tâm trí nữ tính thì vui sướng hơn bởi vì nó thơ ca hơn, thắm mĩ hơn, trực giác hơn. Nhưng nếu bạn không bị gắn bó với bất kì phần nào và bạn chỉ là một nhân chứng, thế thì niềm vui sướng của bạn là hoàn toàn, tốt bực. Niềm vui sướng này chúng ta đã gọi là anand, phúc lạc. Biết nhân

chúng này là trở thành một, một tuyệt đối; thế thì người đàn bà và đàn ông trong bạn biến mất hoàn toàn, thế thì họ bị mất trong cái một. Thế thì tính cực thích là sự tồn tại khoảnh khắc qua khoảnh khắc của bạn. Và trong trạng thái đó, đục biến mất một cách tự động, bởi vì không có nhu cầu. Khi một người sống một cách cực thích hai mươi tư tiếng một ngày, thì nhu cầu là gì?

Trong việc chứng kiến của mình, bạn trở thành cực thích. Thế thì cực thích không phải là điều tạm bợ, thế thì nó đơn giản là bản chất của bạn. Đây là điều cực lạc là gì.

Tất cả những người với tâm trí bị lừa dối bởi ý nghĩ diễn giải

Đều trong hai tâm trí

Và do vậy thảo luận về cái không và từ bi như hai điều.

Saraha nói rằng sự tồn tại là cái không. Nhưng đừng lo nghĩ: với 'cái không' chúng ta không ngụ ý rằng nó là trống rỗng mọi thứ. Trong thực tế chúng ta ngụ ý nó là đầy; nó đầy đến mức chúng ta gọi nó là không. Nếu chúng ta gọi nó là cái gì đó thì cái đó sẽ tạo ra ranh giới, còn nó lại không bị giới hạn, cho nên chúng ta gọi nó là không. Nhưng các phật tử đã hỏi đi hỏi lại mãi: Nếu nó là không, thế thì từ bi này tới từ đâu? Thế thì tại sao Phật lại nói về từ bi?

Saraha nói: Cái không và từ bi là hai mặt của cùng một năng lượng. Cái không, trong sự tồn tại, nghĩa là: tôi phải là không bản ngã. Bản ngã nghĩa là: tôi là cái gì đó. Nếu sự tồn tại là không, còn tôi phải đi vào sự tham dự với sự tồn tại này, nếu tôi phải trở thành một phần của sự tồn tại này, thì tôi phải vứt bỏ bản ngã. Bản ngã đang làm cho tôi là ai đó, đang cho tôi một định nghĩa, một giới hạn. Khi sự tồn tại là không có cái ta nào, thì nó là cái không, anatta. Thế thì tôi

cũng phải là một cái không; chỉ thế thì hai cái không này mới có khả năng gặp gỡ lẫn nhau và tan biến vào lẫn nhau. Tôi phải trở thành một vô-bản ngã, và trong cái vô-bản ngã đó là từ bi.

Với bản ngã là đam mê, với vô-bản ngã là từ bi. Với bản ngã có sự hùng hổ, giận dữ, độc ác; với vô-bản ngã có lòng tốt, sự chia sẻ, thương mến. Cho nên Saraha nói từ bi phải không được trau dồi. Nếu bạn có thể sống trong cái không, thì từ bi sẽ tuôn chảy ra từ bạn theo cách của nó.

Tôi đã từng nghe...

Một người tới ông quản lý ngân hàng của mình để xin vay một khoản tiền. Sau khi ông ta đã đem bản tường thuật chi tiết tới, ông quản lý ngân hàng nói, "Theo nghĩa vụ thì tôi phải từ chối yêu cầu của ông, nhưng tôi sẽ cho ông một cơ hội vay được. Bây giờ... một mắt tôi làm bằng kính; nếu ông có thể nói cho tôi nó là mắt nào thì tôi sẽ ban cho ông món vay."

Ông khách hàng chăm chú trong vài khoảnh khắc và rồi nói, "Nó là mắt phải, thưa ngài."

"Đúng rồi," ông quản lý ngân hàng nói - ông ta không thể nào tin được vào điều đó, làm sao ông này lại đoán được điều đó. Ông ta nói, "Làm sao mà ông đoán được?"

"Thế này," ông khách hàng đáp, "nó dường như từ bi hơn cho nên tôi nghĩ nó phải là mắt kính."

Bản ngã, tâm trí tính toán, tinh ranh, chẳng bao giờ từ bi cả, không thể thế được. Trong chính sự tồn tại của bản ngã có bạo hành. Nếu bạn hiện hữu, thì bạn bạo hành. Bạn không thể bắt bạo hành được. Nếu bạn muốn bắt bạo hành thì bạn sẽ phải vứt bỏ cái tôi của mình, bạn sẽ phải trở thành cái

không. Bất bạo hành bắt nguồn từ cái không. Vấn đề không phải là thực hành nó; vấn đề là trở thành không ai cả, thế thì nó tuôn chảy. Chính khối chắn của cái tôi mới ngăn cản luồng chảy năng lượng của bạn bằng không thì từ bi là dễ dàng.

Saraha nói: Cái không và từ bi không phải là hai điều. Bạn là không và sẽ có từ bi. Hay bạn đạt tới từ bi và bạn sẽ thấy mình đã trở thành không, không ai cả.

Việc đặc trưng hoá sự tồn tại như cái không này là một bước tiến lớn hướng tới triệt tiêu bản ngã. Và đây là một trong những đóng góp vĩ đại nhất của Phật cho thế giới. Các tôn giáo khác cứ traу dòі, theo cách tinh vi, cho cùng bản ngã. Người ngay thẳng bắt đầu cảm thấy, "Mình ngay thẳng"; nhà đạo đức nghĩ, "Mình đạo đức hơn người khác." Người thực hành tôn giáo nghĩ bản thân mình mang tính tôn giáo hơn người khác. Nhưng đây tất cả đều là đặc tính của bản ngã, và những điều này chẳng ích gì cả, cho đến cùng.

Phật nói việc traу dòі không phải là vấn đề, nhưng việc hiểu biết, nhận biết rằng không ai cả trong bạn mới là vấn đề.

Bạn đã bao giờ nhìn vào bên trong chưa? Bạn đã bao giờ đi vào bên trong và nhìn quanh chưa? Có ai ở đó không? Bạn sẽ không thấy ai cả; bạn sẽ thấy sự im lặng, bạn sẽ không bắt gặp ai cả.

Socrates nói: Hãy biết mình. Còn Phật nói: Nếu bạn đi tới biết, thì bạn sẽ không tìm thấy 'mình' nào cả; không có ai bên trong, có im lặng thuần khiết. Bạn sẽ không đâm vào bức tường nào cả, và bạn sẽ không bắt gặp cái ta nào cả. Nó là cái trống rỗng. Nó trống rỗng như bản thân sự tồn tại. Và từ cái trống rỗng đó, mọi thứ đang tuôn chảy; từ cái không đó, mọi thứ đang tuôn chảy.

*Ong biết rằng trong hoa
Mật có thể được tìm thấy.
Rằng luân hồi và niết bàn
Không phải là hai
Làm sao người bị lừa
Bao giờ hiểu được?*

Bạn đã từng quan sát điều đó không? Quanh một cái hồ đẹp, nhỏ có nhiều hoa. ếch có thể đang ngồi ngay cạnh gốc hoa, nhưng chúng không biết rằng hoa có mật trong đó. Ong biết rằng trong hoa có thể tìm thấy mật. Chim nước, thiên nga, cá và ếch không biết, ngay cả khi chúng sống bên cạnh cây cối. Để biết hoa đó có mật, người ta phải trở thành ong. Saraha nói người mật tông giống như ong còn người khổ hạnh giống như ếch. Người đó sống ngay bên cạnh hoa, và người đó chẳng nhận biết chút gì. Không chỉ người đó không nhận biết, người đó còn phủ nhận. Người đó nghĩ ong bị mê đắm, rằng ong là đồ ngốc, rằng chúng đang tự phá huỷ mình.

Saraha nói người khổ hạnh giống như ếch, còn người mật tông giống như ong. Trong hiện tượng dục có ẩn chứa điều siêu phàm. Trong năng lượng của dục có chìa khoá vốn có thể mở cánh cửa của sự tồn tại. Nhưng ếch sẽ không biết điều đó. Mật tông nói nó là hiện tượng hiển nhiên đến mức từ năng lượng dục cuộc sống được sinh ra: điều đó nghĩa là dục phải ở chính cốt lõi của cuộc sống. Cuộc sống tới qua năng lượng dục. Sinh linh mới đi vào trong sự tồn tại, vị khách mới tới trong sự tồn tại - qua năng lượng dục. Năng lượng dục là năng lượng sáng tạo nhất. Chắc chắn, nếu chúng ta nhìn sâu vào trong nó chúng ta có thể thậm chí tìm ra những khả năng sáng tạo hơn, lớn hơn của nó.

Mật tông nói: Dục là bậc thang thấp nhất của năng lượng dục, của dục tình. Nếu bạn đi vào trong nó với nhiều nhận

biết hơn và bạn tìm trong nó sâu sắc, thì bạn sẽ thấy khả năng cao nhất, samadhi, ẩn nấp trong nó.

Dục giống như samadhi bị rơi vào trong bùn; nó giống như viên kim cương bị rơi vào bùn. Bạn lau sạch viên kim cương, bùn không thể phá hủy được nó. Bùn chỉ trên bề mặt; bạn chỉ lau sạch kim cương và nó lại ánh lên với tất cả vẻ rực rỡ của nó và tất cả niềm vinh quang của nó.

Trong dục có ẩn dấu kim cương. Trong tình yêu có Thượng đế ẩn mình. Khi Jesus nói Thượng đế là tình yêu, thì ngài có thể đã nhận được ý tưởng này đâu đó từ Mật tông, bởi vì Thượng đế của người Do Thái không phải là tình yêu chút nào; điều đó không thể tới từ truyền thống Do Thái được. Thượng đế của người Do Thái là một Thượng đế rất giận dữ.

Thượng đế của người Do Thái nói, "Ta rất ghen tị, ta rất giận dữ, và nếu người chống lại ta, thì ta sẽ trả thù." Thượng đế của người Do Thái là một Thượng đế rất độc đoán. Tình yêu không khớp với ý tưởng Do Thái. Từ đâu mà Jesus có được ý tưởng rằng Thượng đế là tình yêu? Mọi khả năng là ở chỗ điều đó tới qua trường phái Mật tông của Ấn Độ, là ở chỗ nó lan truyền từ những người mật tông.

Saraha đã ở đó ba trăm năm trước Jesus. Ai biết được, có thể đó chính là Saraha và ý tưởng của Saraha đã du hành đi. Có những lí do tuyệt đối để nghĩ như vậy. Có mọi khả năng về việc tới Ấn Độ của Jesus, có mọi khả năng của những sứ giả lan từ Ấn Độ sang Israel.

Nhưng một điều là chắc chắn, rằng chính Mật tông vốn đã nhìn Thượng đế như năng lượng tình yêu. Nhưng người Kì tô giáo đã bỏ lỡ. Ngay cả Jesus cũng đã cho hướng dẫn rằng Thượng đế là tình yêu - họ đã bỏ lỡ. Họ đã diễn giải điều đó như việc yêu Thượng đế; họ bỏ lỡ nó. Jesus không

nói Thượng đế là việc yêu, Jesus nói Thượng đế là tình yêu, Thượng đế tương đương với tình yêu. Nó là một công thức: Tình yêu là tương đương với Thượng đế. Nếu bạn đi sâu vào tình yêu thì bạn sẽ tìm thấy Thượng đế, và không có cách nào khác để tìm thấy Thượng đế.

*Ong biết rằng trong hoa
Mật có thể được tìm thấy.
Rằng luân hồi và niết bàn
Không phải là hai
Làm sao người bị lừa
Bao giờ hiểu được?*

Ai là những người bị lừa dối này, những con ếch này? Những nhà khổ hạnh, cái gọi là các mahatmas, những người cứ phủ nhận thế giới này bởi vì họ nói Thượng đế chống lại thế giới. Điều này là ngu xuẩn! Nếu Thượng đế mà chống lại thế giới này, thế thì sao ngài lại cứ tạo ra nó? Ngài có thể đơn giản dừng điều đó lại bất kì lúc nào nếu ngài chống lại nó như thế. Nếu ngài đồng ý với các mahatma của bạn, thế thì ngài đã dừng điều đó lại từ lâu trước đây rồi. Nhưng ngài cứ sáng tạo ra. Ngài dường như không chống lại nó, ngài dường như hoàn toàn ủng hộ nó.

Mật tông nói Thượng đế không chống lại thế giới này: luân hồi và niết bàn không phải là hai, chúng là một. Nhà khổ hạnh đấu tranh với năng lượng dục, và qua việc tranh đấu đó ông ta bắt đầu rời xa khỏi Thượng đế, rời xa khỏi cuộc sống, rời xa khỏi lực sống của cuộc sống. Và thế thì có sự suy đồi... nhất định là như vậy. Bạn càng tranh đấu với cái gì đó, thì bạn càng trở nên bị suy đồi hơn. Và thế thì bạn bắt đầu tìm ra thủ đoạn, cửa sau để đi vào nó lần nữa.

Cho nên người khổ hạnh, trên bề mặt, thì tranh đấu với dục, tranh đấu với cuộc sống, còn sâu bên dưới bắt đầu mơ tưởng về nó. Ông ta càng kìm nén, thì ông ta càng trở nên bị ám ảnh bởi nó; người khổ hạnh là người bị ám ảnh. Người mật tông là người rất tự nhiên, người đó không có ám ảnh. Nhưng điều nực cười là ở chỗ người khổ hạnh nghĩ rằng người mật tông bị ám ảnh, người khổ hạnh nghĩ rằng người mật tông nói về dục - "Sao họ lại nói về dục?" - nhưng sự ám ảnh thực là ở người khổ hạnh. Người đó không nói về nó - hay cho dù người đó có nói về nó thì người đó cũng chỉ nói để lên án nó - nhưng người đó liên tục nghĩ về nó. Tâm trí người đó cứ quay cuồng quanh nó.

Khó mà đi chống lại Thượng đế. Cho dù bạn có đi, thì thất bại của bạn là chắc chắn. Tâm trí sẽ tìm cách này cách khác.

Tôi đã từng nghe...

Một người Do Thái đang nói chuyện với một người bạn và nói, "Tôi thích ngủ một mình; tôi tin vào vô dục. Trong thực tế kể từ khi tôi lấy vợ, vợ tôi và tôi đã có phòng tách riêng."

"Nhưng," người bạn nói, "giả sử trong đêm cậu cảm thấy rằng cậu muốn chút tình yêu, cậu làm gì?"

"Ô," người kia đáp, "tôi huýt sáo."

Người bạn ngạc nhiên, nhưng cứ hỏi, "Nhưng giả sử theo cách khác thì vợ cậu cảm thấy rằng cô ấy muốn chút ít việc yêu - thì điều gì xảy ra?"

"Ô," anh ta đáp, "cô ấy tới phòng tôi và gõ cửa, và khi tôi trả lời thì cô ấy nói, 'Ikey, anh huýt sáo đấy à?'"

Dù bạn có ở cùng phòng hay không, thì có thành vấn đề gì? Tâm trí sẽ tìm ra cách nào đó - tâm trí sẽ bắt đầu huýt sáo. Và người đàn bà tất nhiên không thể huýt sáo được; cô ấy được trông đợi không thô tục tới mức huýt sáo. Nhưng cô ấy có thể tới và gõ cửa và có thể hỏi, "Ikey, anh huýt sáo đấy à?"

Tâm trí rất tinh ranh. Nhưng một điều là chắc chắn, bạn không thể trốn thoát khỏi thực tại của cuộc sống. Nếu bạn cố gắng thoát, thì tâm trí tinh ranh của bạn sẽ tìm ra cách, và sẽ trở nên tinh ranh hơn. Và bạn sẽ bị vào bẫy của tâm trí nhiều hơn. Tôi không thể thấy người khổ hạnh nào đã từng nhận ra chân lý - không thể được. Người đó phủ nhận cuộc sống, làm sao người đó có thể nhận ra được chân lý?

Chân lý phải hiện hữu sống động, chân lý phải hiện hữu cùng với cuộc sống, trong cuộc sống. Đó là lý do tại sao với các sannyasins của mình, tôi không bao giờ nói hãy rời bỏ cuộc sống. Tôi nói hãy hiện hữu trong cuộc sống, hãy hiện hữu toàn bộ trong nó! Có cánh cửa, đầu đó trong bãi chợ.

Luân hồi và niết bàn đó không phải là hai, Saraha nói, làm sao người bị lừa dối lại hiểu được? Nhưng các con ếch thì sao? - làm sao chúng hiểu được? Hãy trở thành ong!

Hãy để điều ghi nhớ sâu sắc này trong bạn, ít nhất là đối với các sannyasins của tôi: Hãy trở thành con ong, đừng trở thành con ếch. Những bông hoa này của cuộc sống đang mang mật của Thượng đế... hãy hút lấy!

*Khi người bị lừa soi gương
Họ thấy khuôn mặt, không là sự phản xạ.
Cho nên tâm trí biết chân lý thì phủ nhận
Dựa trên cái không thực.*

Tâm trí giống như tấm gương: nó chỉ phản xạ. Nó chỉ có thể cho bạn một kinh nghiệm hình bóng, chưa bao giờ nguyên gốc cả. Nó giống như cái hồ... và bạn có thể thấy trăng tròn được phản xạ, nhưng việc phản xạ không phải là trăng thực. Và nếu bạn bắt đầu nghĩ rằng sự phản xạ là trăng thực thì bạn sẽ chẳng bao giờ tìm thấy trăng thực cả.

Saraha nói: Khi người bị lừa dối nhìn vào gương, thì họ thấy khuôn mặt, không phải là sự phản xạ. Đâu là sự khác biệt trong việc thấy khuôn mặt và không là sự phản xạ? Khi bạn bắt đầu thấy khuôn mặt trong gương, thì bạn bị lừa; bạn nghĩ, "Đó là khuôn mặt mình." Đây không phải là khuôn mặt bạn, đây chỉ là sự phản xạ của khuôn mặt bạn. Trong tấm gương không thể có khuôn mặt thật được, chỉ có sự phản xạ.

Tâm trí là tấm gương! Nó phản xạ thực tại, nhưng nếu bạn bắt đầu tin trong sự phản xạ đó thì bạn bắt đầu tin vào điều không thật, vào hình ảnh. Và chính niềm tin đó trở thành rào chắn. Saraha nói: Nếu bạn muốn biết chân lí, thì hãy gạt tâm trí sang bên - bằng không thì nó sẽ cứ phản xạ và bạn sẽ cứ nhìn vào sự phản xạ. Hãy gạt tâm trí sang bên đi! Nếu bạn thực sự muốn biết cái thực, thế thì hãy đi ngược lại việc phản xạ.

Chẳng hạn, bạn thấy trăng tròn được phản xạ trong hồ. Bây giờ bạn đi đâu để tìm trăng tròn? Bạn có định nhảy xuống hồ không? Bạn có định chìm sâu vào trong hồ để tìm trăng không? Thế thì bạn sẽ chẳng bao giờ tìm thấy nó cả. Bạn thậm chí có thể còn bỏ lỡ cả bản thân mình. Nếu bạn thực sự muốn thấy trăng thật, thế thì hãy đi ngược lại với sự phản xạ, chỉ ngược lại theo hướng đối diện - thế thì bạn sẽ thấy trăng. Đừng đi vào tâm trí, hãy đi ngược hẳn lại với tâm trí.

Tâm trí phân tích; bạn tổng hợp. Tâm trí tin vào logic; bạn đừng tin vào logic. Tâm trí rất tính toán, tâm trí rất tinh ranh; bạn hồn nhiên. Hãy đi theo hướng đối lập! Tâm trí yêu cầu bằng chứng, lập luận; bạn đừng yêu cầu bằng chứng và lập luận. Đó là ý nghĩa của sự tin cậy: đi theo hướng đối lập. Tâm trí là kẻ hoài nghi lớn. Nếu bạn hoài nghi thì bạn đi theo tâm trí, nếu bạn không hoài nghi thì bạn đi ngược lại tâm trí. Đừng hoài nghi! Cuộc sống là để được sống, không để bị hoài nghi. Cuộc sống là để được tin cậy. Hãy đi tay nắm tay với chân lí và bạn sẽ tìm thấy chân lí: đi với hoài nghi và bạn sẽ đi lạc lối.

Việc tìm kiếm chân lí là tìm kiếm theo hướng đối lập với tâm trí bởi vì tâm trí là tấm gương, nó phản xạ. Và gạt tâm trí sang một bên chính là điều thiên tất cả là gì; gạt ý nghĩ sang bên, gạt suy nghĩ sang bên, gạt tâm trạng sang bên, là điều thiên tất cả là gì.

Khi bạn có thể nhìn vào trong thực tại mà không có ý nghĩ phản xạ nó, thì chân lí là ở đây bây giờ; thế thì bạn là chân lí và tất cả là chân lí. Tâm trí là khả năng lớn của lừa dối, ảo tưởng, của mơ mộng.

*Mặc dầu hương của hoa
Không thể được chạm tới,
Vẫn tràn ngập khắp tất cả
Và cảm nhận được ngay lập tức.
Cho nên bằng việc tự hiện hữu vô hình mẫu
Nhận ra tính tròn
Của vòng tròn huyền môn.*

Một lời kinh vĩ đại! Mặc dầu hương của hoa không thể được chạm tới - bạn không thể chạm được và hương của hoa - nó vẫn tràn ngập khắp tất cả và cảm nhận được ngay lập

tức... nhưng bạn có thể ngửi nó. Bạn không thể thấy được nó nhưng bạn có thể ngửi nó, nó bao quanh bạn. Bạn không thể chạm được vào nó; nó là không sờ được, nó là không chạm được. Và nếu bạn lấy tính sờ mó được làm tiêu chuẩn chân lí, thế thì bạn sẽ nói nó là không thật. Chân lí là không thể nghĩ được. Nếu bạn nghĩ, bạn sẽ lỡ.

Chân lí có thể được kinh nghiệm, nhưng không thể được biết. Chân lí có thể được nhận ra, nhưng không kết luận. Cũng giống như hương của hoa không thể thấy được bằng mắt, không thể nghe được bằng tai... Nếu bạn lấy nó làm tiêu chuẩn, "Chừng nào mình còn chưa nghe được mùi ấy thì mình sẽ không tin, chừng nào mình còn chưa thấy được mùi đó thì mình sẽ không tin," thế thì bạn đang tạo ra rào chắn và bạn sẽ không bao giờ đi tới biết nó.

Và dần dần, nếu bạn không tin nó, nếu bạn không tin chút nào, thì bạn sẽ làm mất khả năng ngửi nó bởi vì bất kì khả năng nào mà không được dùng, không được tin cậy, ở ngoài việc dùng, thì đều dần dần trở nên bị què quặt. Tin cậy là một khả năng! Bạn đã từng sống cùng với hoài nghi lâu thế, đã kết hợp với hoài nghi lâu tới mức bạn nói, "Mình trước hết cần bằng chứng hợp lí; mình hoài nghi." Cho nên bạn vẫn còn hoài nghi, và chân lí chỉ có thể được biết qua sự tin cậy, cũng hết như hương thơm chỉ có thể được biết qua việc ngửi. Nó có đó nếu bạn ngửi. Nếu bạn tin cậy, thì chân lí có đó.

Shraddha - tin cậy, đức tin, đơn giản chỉ ra một điều: rằng khả năng để biết chân lí là không hoài nghi, là không ngần ngại. Nếu bạn nhấn mạnh vào hoài nghi, thì bạn vẫn còn với hoài nghi.

Nó tràn ngập khắp tất cả và cảm nhận được ngay lập tức.

Với tin cậy thì nó có đó ngay lập tức, tức khắc! Không một khoảnh khắc bị mất. Cho nên bằng việc tự hiện hữu vô hình mẫu...

Và tin cậy là gì? Tôi chưa bao giờ bắt gặp một định nghĩa nào hay như thế về tin cậy: Cho nên bằng việc tự hiện hữu vô hình mẫu... Bạn đừng tạo hình mẫu cho bản thân mình! Tất cả mọi việc tạo hình mẫu đều là một loại bọc giáp, tất cả mọi việc tạo hình mẫu đều là một loại bảo vệ; tất cả mọi việc tạo hình mẫu đều là cách tránh né. Hãy cởi mở, đừng bị lập hình mẫu.

Cho nên bằng việc tự hiện hữu vô hình mẫu... nếu bạn vô hình mẫu, nếu bạn đơn giản cởi mở, bạn không có áo giáp nào, bạn không tự bảo vệ mình bằng logic, hoài nghi, thế này thế nọ, bạn đơn giản mong manh... vô hình mẫu, không bảo vệ, dưới bầu trời lòng lộng, mọi cánh cửa đều mở... Hãy để cho bạn bè hay kẻ thù đi vào, bất kì ai, nhưng tất cả các cánh cửa đều mở. Trong tính cởi mở đó bạn là tự hiện hữu, bạn trong trạng thái của cái như vậy, bạn là trống rỗng, bạn là cái không, và bạn sẽ nhận ra chân lí là gì.

Nhận ra tính tròn của vòng tròn huyền môn.

Và thế thì bạn sẽ thấy rằng từ cái như vậy mà hai vòng tròn nảy sinh: vòng tròn này của niết bàn, vòng tròn kia của luân hồi. Hai con sóng đang dâng lên trong đại dương này của cái như vậy: một con sóng của vật chất, con sóng kia của tâm trí - nhưng cả hai đều là sóng, và bạn ở ngoài cả hai. Bây giờ không có phân chia, không có phân biệt. Chân lí không là tâm trí lẫn vật chất, chân lí không là luân hồi lẫn niết bàn, chân lí không ô uế chẳng linh thiêng; tất cả mọi phân biệt đều đã biến mất.

Nếu bạn mang tâm trí mình tới thực tại tối thượng, thì nó sẽ không cho phép bạn thấy thực tại tối thượng. Nó sẽ đem cái gì đó của tính sai lạc của riêng nó cùng nó.

Tôi đã đọc một giai thoại... các bạn hãy thiền về nó.

Một người tới công Ngọc Môn và khi được hỏi tên đã đáp, "Charlie Graball."

"Tôi cho rằng chúng tôi đã không chú ý gì tới việc ông tới," ông ta được thông báo. "Ông làm nghề gì trong cuộc sống trần gian?"

"Buôn kim loại vụn," ông khách nói.

"Ô," thiền thân nói, "Tôi sẽ đi hỏi." Khi ông ta quay lại, Charlie Graball đã biến mất. Cả Ngọc Môn cũng biến mất.

Charlie Graball, buôn kim loại vụn... bạn mang thói quen của mình tới tận cùng.

Có thể tâm trí là hữu dụng khi có liên quan tới thế giới người làm. Có thể tâm trí là hữu dụng khi có liên quan tới việc suy nghĩ về vật chất. Nhưng mang tâm trí này tới cốt lõi bên trong nhất của thực tại của bạn là nguy hiểm; nó sẽ quấy rối ở đó.

Hãy để tôi nói điều đó theo cách này: hoài nghi là có ích trong thế giới khoa học. Trong thực tế không có hoài nghi thì sẽ không có khoa học; hoài nghi chính là phương pháp luận của khoa học. Bởi vì khoa học đã trở thành thịnh hành thế, đã thành công thế trong quá khứ, nên dường như là hoài nghi đã trở thành phương pháp luận duy nhất cho tìm hỏi. Cho nên khi bạn đi vào, thì bạn mang hoài nghi - điều đó là không phải. Khi bạn đi ra, hoài nghi là có ích; khi bạn đi vào nội tâm, hoài nghi là rào chắn. Hãy tin cậy, hãy càng ngày

càng ít hoài nghi... Nếu bạn muốn đi vào, thì hãy ngày một ít hoài nghi đi, và hãy để có một khoảnh khắc khi không hoài nghi nào còn lại. Trong trạng thái vô hoài nghi đó, bạn sẽ ở trung tâm. Nếu bạn muốn biết thế giới bên ngoài, thì tin cậy sẽ không có ích.

Điều đó cũng đã xảy ra trong quá khứ ở phương Đông. Chúng ta đi tới biết thực tại bên trong qua tin cậy, cho nên chúng ta nghĩ qua tin cậy chúng ta cũng có thể tạo ra khoa học. Chúng ta đã chưa bao giờ có khả năng tạo ra khoa học cả. Tại phương Đông, chúng ta không thể tạo ra khoa học nào lớn lao - chẳng có gì để nói về điều đó, chẳng gì nhiều. Bởi vì chúng ta đã đi vào bên trong với sự tin cậy, cho nên chúng ta nghĩ tin cậy là phương pháp duy nhất để tìm hỏi - điều đó là ảo tưởng. Chúng ta đã thử tin cậy vào các sự vật khách quan bên ngoài và chúng ta đã thất bại; phương Đông đã là một thất bại khi có liên quan tới khoa học. Phương Tây đã thành công qua hoài nghi trong khoa học; bây giờ lại cùng ảo tưởng - họ nghĩ hoài nghi là phương pháp hợp lệ, đúng duy nhất để biết. Nó không phải vậy. Bây giờ, nếu bạn cố gắng hoài nghi trong thế giới bên trong thì bạn sẽ thất bại chắc chắn như phương Đông đã thất bại trong sự trưởng thành khoa học.

Hoài nghi là tốt với khách thể, tin cậy là tốt với chủ thể. Hoài nghi là tốt nếu bạn đi xa hơn khỏi trung tâm của mình hướng tới ngoại vi, tin cậy là tốt nếu bạn đi hướng tới trung tâm xa khỏi ngoại vi. Tin cậy và hoài nghi giống như đôi cánh.

Nhân loại sắp được sinh ra trong tương lai sẽ có cả hai khả năng hoài nghi và tin cậy cùng nhau. Điều đó sẽ là sự tổng hợp cao nhất: sự tổng hợp của Đông và Tây, sự tổng hợp của khoa học và tôn giáo. Khi con người có cả hai khả

năng hoài nghi và tin cậy... khi hoài nghi được cần tới, khi người đó đi ra ngoài, người đó hoài nghi; còn khi tin cậy được cần tới thì người đó gạt hoài nghi sang bên và tin cậy. Và một người có khả năng của cả hai sẽ vượt ra ngoài cả hai, chắc chắn vượt ra ngoài cả hai, bởi vì người đó sẽ dùng cả hai và người đó sẽ biết rằng mình là tách biệt với cả hai. Đó là sự siêu việt. Việc vượt ra ngoài cả hai đó là tự do vĩ đại. Đích xác điều đó là niết bàn là gì: tự do vĩ đại.

Bạn hãy thiền về những lời kinh này. Saraha đang nói những điều vĩ đại trong những lời đơn giản; ông ấy đang bày tỏ sự sáng suốt lớn lao của mình cho nhà vua. Bạn có thể cũng tham dự vào sự sáng suốt lớn lao này. Bạn có thể đi rất sâu vào trong thực tại con người với Saraha.

Và bao giờ cũng hãy nhớ, đó là con đường duy nhất đi tới thực tại tối thượng. Thực tại con người là con đường duy nhất đi tới thực tại tối thượng, bởi vì đó là nơi bạn hiện hữu. Người ta có thể tiến lên chỉ từ nơi người ta hiện hữu. Dục là thực tại của bạn, samadhi có thể được tiếp cận tới thông qua nó. Thân thể là thực tại của bạn, vô thân thể có thể được tiếp cận tới qua nó. Tính hướng ngoại là thực tại của bạn, tính hướng nội có thể được tiếp cận tới qua nó.

Mắt bạn đang nhìn ra ngoài; chúng có thể được quay vào bên trong.

Đủ cho hôm nay.

8

Hãy thật dễ yêu

Câu hỏi thứ nhất:

Osho, con là con ếch. Con biết con là ếch bởi vì con thích bơi trong nước lục thậm ngẫu bùn và đi lại trong bùn nhầy nhụa. Và dẫu sao thì mật là gì? Nếu con ếch có thể trong trạng thái hiện hữu vô hình mẫu, thì nó có trở thành ong không?

Nhất định rồi! Là ong là khả năng của mọi người; mọi người đều có thể trưởng thành trong việc là ong. Một cuộc sống tự phát, sống động, vô hình mẫu, cuộc sống từ khoảnh khắc nọ sang khoảnh khắc kia, là cánh cổng tới nó, chìa khoá cho nó. Nếu người ta có thể sống không phải từ quá khứ thì người ta là con ong, và thế thì có mật khắp xung quanh.

Tôi biết khó giải thích điều này cho một con ếch. Câu hỏi là phải: "Dẫu sao thì mật là gì?" Con ếch chưa bao giờ biết về nó cả. Và nó sống sống ở ngay rễ cây nơi hoa nở và ong hút mật, nhưng nó đã không đi theo chiều hướng đó.

Với 'ếch' Saraha ngụ ý người sống với quá khứ, bị vây hãm trong quá khứ, trong kí ức. Khi bạn sống với quá khứ thì bạn chỉ dường như sống, bạn không sống thực. Khi bạn sống với quá khứ, thì bạn sống như cái máy, không như con người. Khi bạn sống với quá khứ, đây là sự lặp lại, đây là sự lặp lại đơn điệu; bạn bỏ lỡ niềm vui sướng, niềm vui của cuộc sống và sự tồn tại. Đó là điều mật là gì: niềm vui của cuộc sống, vị ngọt của việc hiện hữu ở đây và bây giờ, vị ngọt của việc có khả năng hiện hữu. Niềm vui đó là mật... và có hàng triệu bông hoa đang nở khắp xung quanh, toàn bộ sự tồn tại đây những hoa.

Nếu bạn biết cách hút mật, nếu bạn biết cách vui mừng, thì bạn trở thành hoàng đế; nếu bạn không biết, thì bạn vẫn còn là kẻ ăn mày. Những chim chóc này đang hót ở đây... mật đang bày ra! Ong sẽ hút mật, ếch sẽ bỏ lỡ. Bầu trời này, mặt trời này, những người này quanh bạn... mọi người đều đang mang những nguồn mật vô hạn, mọi người đều đang tuôn chảy với vị ngọt và tình yêu. Nếu bạn biết cách hút nó và cách nếm nó, thì nó ở khắp mọi chỗ - Thượng đế là điều Saraha gọi là mật.

Ong có đôi điều... và những điều phải được hiểu, và chúng là những điều rất nguy hiểm. Một: ong chẳng bao giờ bị gắn bó vào bất kì hoa nào. Đó là bí mật sâu sắc nhất: ong không bị gắn bó với bất kì hoa nào. Nó không có gia đình hạt nhân, không vợ, không chồng. Nó đơn giản đi tới bất kì đâu mà bất kì hoa nào mời nó. Nó có tự do.

Con người đã trở nên bị giam hãm vào với gia đình. Mật tông rất chống lại gia đình, và điều sáng suốt này là vĩ đại. Mật tông nói chính bởi vì gia đình mà tình yêu đã hoàn toàn bị hỏng, mà vị ngọt của cuộc sống đã hoàn toàn bị đầu độc. Mọi người đều níu bám vào lẫn nhau, mọi người đều cố gắng

sở hữu lẫn nhau, không tận hưởng mà sở hữu. Sở hữu đã trở thành việc tận hưởng. Đã xảy ra sự dịch chuyển lớn: bạn ở cùng với người đàn bà không phải để tận hưởng cô ấy - bạn không tận hưởng cô ấy chút nào - mà để sở hữu. Chính trị đã bước vào, tham vọng đã bước vào, kinh tế đã bước vào... tình yêu không có đó.

Tình yêu không biết tới sở hữu. Tôi không nói bạn không thể sống với người đàn bà được lâu - bạn có thể sống nhiều kiếp với nhau - nhưng sẽ không có gia đình. Với 'gia đình' tôi ngụ ý việc sở hữu hợp pháp; với 'gia đình' tôi ngụ ý yêu cầu. Chồng có thể yêu cầu từ vợ, anh ta có thể nói, "Em có nghĩa vụ phải cho anh tình yêu!" Không ai có nghĩa vụ phải cho ai tình yêu cả. Chồng có thể ép buộc vợ yêu mình. Khi bạn có thể ép buộc ai đó yêu, thì tình yêu biến mất; thế thì chỉ có giả vờ. Thế thì vợ hoàn thành nghĩa vụ, thế thì chồng hoàn thành nghĩa vụ. Nghĩa vụ không phải là tình yêu! Tình yêu là mật, nghĩa vụ là là đường trắng; bạn sẽ khổ sở vì bệnh đái đường chẳng chóng thì chầy. Nó là chất độc, nó là chất độc thuần túy, đường trắng. Vàng, nó có vị tương tự, có hơi chút giống mật, nhưng nó không phải là mật.

Gia đình mang tính rất sở hữu. Gia đình chống lại con người, nó chống lại xã hội, nó chống lại tình anh em phổ quát. Biên giới của gia đình là sự giam cầm của bạn. Bạn có thể không cảm thấy điều đó, bởi vì bạn đã quen với nó.

Đi qua biên giới quốc gia bạn có cảm thấy xấu hổ không? Thế thì bạn biết rằng quốc gia này không phải là quốc gia của bạn, nó là một nhà tù lớn. Đi ra và đi vào bạn sẽ biết: tại trạm kiểm soát, tại sân bay, bạn sẽ biết trong khi đi qua hải quan rằng bạn là tù nhân. Tự do là hư huyền, chỉ là phân bò linh thiêng. Nhưng sống trong một quốc gia, nếu bạn không đi qua biên giới thì bạn sẽ chẳng bao giờ biết về

điều đó; bạn sẽ nghĩ bạn tự do. Bạn không tự do! Vàng cái đây thì lớn - bạn có thể đi vòng quanh, nhưng bạn không tự do.

Và đây là trường hợp với gia đình. Nếu bạn bắt đầu đi qua biên giới, thế thì bạn sẽ biết bạn bị tù. Nếu bạn bắt đầu yêu hàng xóm thế thì gia đình bạn sẽ chống lại bạn. Nếu bạn hạnh phúc với người người đàn bà khác, thì vợ bạn là kẻ thù của bạn. Nếu bạn khiêu vũ với người đàn ông khác, thì chồng bạn phát điên vì bạn. Anh ta sẽ muốn giết chết bạn, và mới chỉ ngày hôm trước anh ta còn nói, "Anh yêu em nhiều lắm, anh có thể chết vì em."

Chỉ đi qua biên giới, và bạn sẽ biết rằng bạn là tù nhân. Chưa bao giờ qua biên giới và bạn có thể sống trong dốt nát phúc lạc rằng mọi thứ đều tốt cả.

Chính gẫn bó, chính việc sở hữu đã phá huỷ khả năng của bạn đi tới nhiều bông hoa, để thưởng thức tất cả các bông hoa. Hãy nghĩ về con ong hút mật từ chỉ một hoa - mật đó sẽ không rất giàu có, tính giàu có tới từ tính đa dạng. Cuộc sống của bạn chán chường, nó không giàu có.

Mọi người tới tôi và họ nói, "Con chán quá! Con phải làm gì?" Họ đang làm mọi thứ để được chán và họ nghĩ dường như việc chán đang xảy ra từ đâu đó khác. Bây giờ, bạn đang sống với một người đàn bà mà bạn không yêu nữa, nhưng kinh sách của bạn có lần nói bạn đã hứa, thì bạn phải hoàn thành lời hứa: hãy là một người biết giữ lời hứa. Một khi bạn đã cam kết, thì bạn phải hoàn thành cam kết đó. Bây giờ nếu bạn chán, thì chẳng có gì ngạc nhiên cả: tình yêu đã biến mất!

Cứ dường như là bạn bị buộc phải ăn cùng một thứ mọi ngày - bạn sẽ có thể hưởng thú nó được bao lâu? Bạn có thể đã hưởng thú nó vào ngày đầu tiên, vàng, ngày thứ hai, ngày

thứ ba... nhưng thế rồi nó sẽ bắt đầu chọc tức bạn. Thế rồi cứ mãi mãi...! Thế thì bạn sẽ bắt đầu chán. Và bởi vì con người chán nên người đó phát minh ra cả nghìn lẻ một cách để làm phân tán tâm trí mình: ngồi dính chặt vào ghế trước ti vi trong sáu giờ - ngu xuẩn làm sao - hay đi xem phim, hay nghe radio, hay đọc báo, hay đi tới câu lạc bộ nơi những người chán như bạn tụ tập với nhau. Bằng cách nào đó người ta cố gắng làm mình bị phân tán khỏi cái chán vốn xảy ra từ mối quan hệ.

Bạn hãy cố gắng hiểu. Mật tông nói: Hãy là con ong, hãy tự do! Mật tông không nói rằng nếu bạn yêu một người đàn bà thì đừng ở cùng cô ấy. Hãy ở cùng với cô ấy, nhưng việc cam kết là hướng tới tình yêu, chứ không hướng tới người đàn bà này; việc cam kết là hướng tới tình yêu, không hướng tới người đàn ông này. Đây là sự khác biệt cơ bản: bạn cam kết với tình yêu, bạn cam kết với hạnh phúc. Khi tình yêu biến mất, khi hạnh phúc ra đi, thế thì hãy nói lời cảm ơn và ra đi.

Và điều như vậy nên là trường hợp cho mọi thứ trong cuộc sống của bạn. Nếu bạn là bác sĩ và bạn chán với công việc của mình, thế thì bạn nên có khả năng vứt bỏ nó vào bất kì lúc nào, với bất kì giá nào. Với rủi ro, cuộc sống trở thành cuộc phiêu lưu. Nhưng bạn nghĩ, "Bây giờ mình bốn mươi, bốn mươi năm, và làm sao mình có thể vứt bỏ công việc được? Và công việc thì lại đang làm ra tiền"... nhưng về mặt tâm linh, tâm lí, thì bạn đang chết! Bạn đang tự tử dần dần. Thế thì điều đó là hoàn toàn được - nếu bạn muốn phá huỷ bản thân mình và cứu lấy số dư ngân hàng, thế thì điều đó là hoàn toàn được.

Nhưng khoảnh khắc bạn cảm thấy rằng công việc này không còn là công việc thoả mãn nữa, thì hãy vất nó đi! Đây

là cuộc cách mạng Mật tông. Khoảnh khắc bạn thấy rằng cái gì đó không còn hấp dẫn nữa, đã mất phẩm chất của sự quyến rũ, của say mê, không còn từ lực, thế thì đừng níu bám lấy nó. Thế thì hãy nói, "Tôi rất tiếc." Thế thì hãy cảm thấy biết ơn với quá khứ, về tất cả những điều đã xảy ra qua con người này, qua công việc này, qua bất kì cái gì, nhưng hãy vẫn còn cởi mở trong tương lai. Đây là ý nghĩa của việc là con ong. Và Saraha nói: Chỉ ong mới biết rằng từng bông hoa đều đầy mật.

Nhưng tôi không nói hãy đi tới cực đoan đối lập. Có những người có thể đi tới cực đoan đối lập, và con người mới ngu xuẩn thế... Mới ngày hôm nọ tôi đọc về một cộng đồng ở Đức: Cộng đồng phân tích hành động. Bây giờ có qui tắc trong cộng đồng của họ rằng bạn không thể ngủ với cùng người phụ nữ trong hai đêm. Bây giờ điều này lại là ngu xuẩn. Dường như con người là kẻ ngốc đến mức bạn chẳng thể nào giúp được cho anh ta. Nếu bạn ngủ hai đêm liên tiếp với một người đàn bà, thì cộng đồng sẽ tống bạn ra.

Bây giờ cực đoan này đã chứng tỏ sai. Đây là một cực đoan khác... nó sẽ chứng tỏ sai! Cực đoan thứ nhất là kim nén: bạn phải ngủ với cùng một người đàn bà trong nhiều năm, trong cả đời bạn, với cùng người đàn ông, chẳng biết tại sao, tại sao bạn cứ tiếp tục. Xã hội nói vậy, nhà nước nói vậy, tu sĩ và chính khách nói vậy: rằng toàn bộ xã hội phụ thuộc vào sự ổn định của gia đình hạt nhân của bạn. Cái xã hội mất trí này phụ thuộc vào gia đình mất trí; gia đình mất trí này là đơn vị, là viên gạch, để từ đó toàn bộ nhà tù được dựng lên.

Các chính khách mất trí phụ thuộc vào gia đình mất trí, tôn giáo mất trí phụ thuộc vào gia đình mất trí. Họ đã từng kim nén bạn; họ không cho phép bạn đi khỏi người đàn bà

này hay người đàn ông này hay mối quan hệ. Họ nói bạn phải sống cùng nó, nếu không thì bạn là tội phạm, kẻ tội lỗi. Họ làm cho bạn rất sợ địa ngục và ngọn lửa địa ngục.

Bây giờ, cực đoan đối lập này, rằng bạn không thể ở cùng một người đàn bà đêm tiếp nữa. Điều này nữa cũng lại là kim nén. Nếu bạn muốn ở cùng cô ấy đêm tiếp nữa, thì... ? Thế thì điều đó là kim nén. Với sự kim nén thứ nhất, tình yêu biến mất và cái chán đi vào. Với sự kim nén thứ hai, sự thân mật sẽ biến mất và bạn sẽ cảm thấy rất xa lạ, như hòn đảo. Bạn sẽ không cảm thấy gốc rễ của mình ở đâu cả.

Mật tông nói: Hãy ở chính giữa đường. Hãy ở chỗ đó, hãy ở cùng với người đó, hãy ở cùng với việc đó nơi bạn đang tận hưởng, bằng không thì hãy thay đổi. Nếu bạn có thể tận hưởng người đàn bà này trong cả đời bạn, thì điều đó là tuyệt vời, điều đó là cực kì đẹp. Bạn may mắn, bởi vì thế thì sự thân mật sẽ trưởng thành, gốc rễ của bạn sẽ đi vào trong nhau, sự hiện hữu của các bạn sẽ trở thành xoắn xuýt. Dần dần các bạn sẽ trở thành một người, một linh hồn, và đó là kinh nghiệm vĩ đại, đỉnh cao nhất của Mật tông sẽ được biết tới qua nó! Nhưng đây không phải là gia đình, đây là chuyện tình. Bạn đã đi vào trong chính chiều sâu của tình yêu.

Bây giờ kiểu người này, kiểu cộng đồng phân tích hành động A. A. này, những kiểu người này là nguy hiểm! Họ nghĩ họ đang làm điều gì đó rất lớn lao; họ đơn giản phản ứng lại. Xã hội đã làm điều gì đó sai, bây giờ họ đang phản ứng lại quá nhiều và đi sang cực đoan đối lập, cái sẽ lại sai nữa. Con người phải được quân bình ở đâu đó - điều thứ nhất.

Điều thứ hai... Saraha nói, "trạng thái vô cấu trúc, vô hình mẫu của bản thể." Nếu bạn sống qua thói quen thì bạn không thể tận hưởng được cuộc sống bởi vì thói quen là của

cái cũ. Làm sao bạn có thể tận hưởng cùng một điều lặp đi lặp lại mãi được? Tâm trí bạn vẫn còn như cũ; thế thì sẽ có việc chán. Bạn thậm chí có thể thay đổi người đàn bà và đàn ông, nhưng bạn vẫn như cũ, cho nên năm mươi phần trăm bao giờ cũng như cũ. Sẽ có việc chán.

Cho nên đầu tiên Mật tông nói: Đừng bao giờ bị ám ảnh với bất kì người nào, hãy vẫn còn tự do với các nhân vật. Thứ hai, Mật tông nói: Hãy vẫn còn tự do với quá khứ của bạn - thế thì bạn là một trăm phần trăm tự do, như con ong. Bạn có thể bay đi bất kì đâu; chẳng cái gì giữ lấy bạn, tự do của bạn là hoàn toàn.

Đừng khăng khăng với mẫu hình quá khứ của mình. Hãy thử sáng tạo, cố gắng đổi mới! Hãy là kẻ phiêu lưu, người khám phá, tận hưởng cuộc sống qua những cách thức mới; hãy tìm những con đường mới để tận hưởng nó. Trong thực tế hãy cứ đi tìm những cách mới để làm cùng điều cũ, nhưng tìm cách mới.

Có vô hạn khả năng... Bạn có thể tới cùng kinh nghiệm từ nhiều cánh cửa, và từng cánh cửa sẽ cho bạn một tầm nhìn khác. Thế thì cuộc sống là giàu có; có vị ngọt, có niềm vui, có lễ hội - đó là mật là gì. Đừng bị giới hạn trong hình mẫu của con ếch! Vâng, con ếch có thể nhảy một chút, nhảy đây đó... nó không thể bay và không thể biết rằng mỗi bông hoa đều đang mang hương thơm thiêng liêng. Điều Saraha ngụ ý bởi mật là biểu dụ thi ca cho Thượng đế, rằng từng sinh linh đều mang điều thiêng liêng.

Mọi người tới tôi và họ nói, "Chúng con muốn biết Thượng đế - Thượng đế ở đâu?" Bây giờ câu hỏi này là ngớ ngẩn. ở đâu mà ngài chẳng có! Bạn hỏi ngài ở đâu; bạn phải mù chết. Bạn không thể thấy ngài, rằng chỉ ngài hiện hữu đó sao? Trong cây cối và trong chim chóc, trong con vật, trong

dòng sông, trong mỏm núi, trong đàn ông, trong đàn bà... ngài ở mọi nơi. Ngài đã lấy biết bao nhiêu hình dạng bao quanh bạn, nhảy múa quanh bạn. Từ mọi nơi ngài đang nói "Xin chào!" mà bạn lại không nghe. Từ mọi nơi ngài đang gọi bạn. Từ mọi nơi ngài đang mời bạn: "Hãy lại với ta!" nhưng bạn bằng cách nào đó vẫn cứ giữ mắt nhắm; hay bạn đã thành người mù, bạn chẳng nhìn đi đâu cả.

Bạn chỉ nhìn theo một cách rất chật hẹp, theo một cách rất hội tụ. Nếu bạn đang tìm tiền bạc thì bạn chỉ tìm tiền, thế thì bạn không nhìn đi đâu hết cả. Nếu bạn đang tìm quyền lực thì bạn chỉ tìm quyền lực và bạn không nhìn đi đâu hết cả. Và hãy nhớ, Thượng đế không trong tiền bạc, bởi vì tiền bạc do con người làm ra và Thượng đế không thể do con người làm ra được. Khi tôi nói Thượng đế ở mọi nơi, thì hãy nhớ những thứ này phải không được bao hàm những thứ con người làm ra. Thượng đế không thể do con người làm ra được. Thượng đế không trong tiền bạc; tiền bạc là phát minh rất tinh ranh của con người. Và Thượng đế không trong quyền lực; cái đó nữa lại là sự điên khùng của con người. Chính cái ý tưởng chi phối ai đó là mất trí. Chính cái ý tưởng rằng, "Minh phải có quyền lực còn người khác thì không quyền lực" là ý tưởng của người điên, một ý tưởng huỷ diệt.

Thượng đế không trong chính trị và Thượng đế không trong tiền bạc và Thượng đế không trong tham vọng, nhưng Thượng đế ở mọi nơi mà con người đã không phá huỷ được ngài, nơi con người đã không tạo ra được cái gì đó của riêng mình. Đây là một trong những điều khó khăn nhất trong thế giới hiện đại, bởi vì bạn bị bao quanh bởi quá nhiều thứ người làm ra. Bạn không thể thấy sự kiện về điều đó sao?

Khi bạn ngồi gần cái cây, thật dễ dàng để cảm thấy Thượng đế. Khi bạn ngồi trên con đường rải nhựa... bạn có

thể cứ tìm trên đường rải nhựa, bạn sẽ không tìm thấy Thượng đế. Điều đó quá vớ vẩn. Khi bạn đang trong một thành phố hiện đại, chỉ toàn xi măng và bê tông thì bạn sẽ không cảm thấy Thượng đế, bởi vì những thứ người làm ra không trưởng thành. Đây là một trong các vấn đề: những thứ con người làm ra không trưởng thành. Chúng là chết, chúng không có cuộc sống nào. Những thứ Thượng đế làm đều trưởng thành. Ngay cả núi cũng trưởng thành! Himalayas vẫn đang trưởng thành, vẫn đang cao hơn và cao hơn. Cái cây trưởng thành, đứa trẻ trưởng thành.

Những thứ con người làm ra không trưởng thành, kể cả những thứ vĩ đại nhất. Thậm chí bức tranh của một Picasso sẽ chẳng bao giờ trưởng thành, cho nên còn nói gì tới toà nhà xi măng, bê tông? Ngay cả âm nhạc của Beethoven cũng sẽ chẳng bao giờ trưởng thành, vậy còn nói gì tới công nghệ, máy móc người làm?

Bạn hãy quan sát! Bất kì khi nào bạn thấy sự trưởng thành, thì có Thượng đế, bởi vì chỉ Thượng đế mới trưởng thành, không cái gì khác. Trong mọi thứ chỉ Thượng đế trưởng thành. Khi một cái lá mới nhú ra trên cây, thì đây là Thượng đế nhú ra từ cây. Khi con chim tung cánh, đây là Thượng đế tung cánh. Khi bạn thấy một cô gái nhỏ cười hay cậu con trai nhỏ khúc khích, đây là Thượng đế đang khúc khích. Khi bạn thấy nước mắt lăn ra từ mắt người đàn bà hay đàn ông, đây là Thượng đế đang khóc.

Bất kì khi nào bạn thấy tính sống động, vắng, có Thượng đế; hãy lắng nghe chăm chú, hãy lại gần hơn, hãy cảm thấy cẩn thận hơn. Hãy thận trọng! - Bạn đang trên mảnh đất linh thiêng.

Mật tông nói: Nếu bạn vút bỏ vải che mắt... đó là điều Mật tông ngụ ý bởi 'kiểu sống vô hình mẫu'. Nếu bạn vút bỏ

vải che mắt mình, nếu bạn bắt đầu mở mắt ra trông rộng như chúng có định mệnh là như vậy, thì bỗng nhiên bạn sẽ thấy rằng bạn có thể thấy theo mọi hướng. Bạn đã bị xã hội lừa để chỉ nhìn theo những hướng nào đó; xã hội đã hoán cải bạn thành nô lệ.

Có một mưu đồ lớn... Từng đứa trẻ nhỏ đều bị làm hỏng; ngay lập tức, khoảnh khắc nó được sinh ra, xã hội bắt đầu làm hỏng nó. Cho nên trước khi nó trở nên tỉnh táo thì nó là một nô lệ và bị làm què quặt, què quặt theo cả nghìn lẻ một cách. Khi một người bị làm què quặt, thì người đó sẽ phải phụ thuộc vào gia đình, vào xã hội, vào quốc gia, vào chính phủ, vào cảnh sát, vào quân đội - người đó sẽ phải phụ thuộc vào cả nghìn lẻ một thứ. Và bởi vì sự phụ thuộc đó mà người đó bao giờ cũng sẽ là nô lệ, người đó sẽ chẳng bao giờ trở thành một người tự do. Cho nên xã hội làm què quặt, què quặt theo cách tinh vi thế. Và bạn không biết: trước khi bạn có khả năng biết điều gì đó, thì bạn đã bị làm què quặt rồi.

Mật tông nói: Hãy lấy lại sự lành mạnh! Hãy hoàn tác bất kì cái gì xã hội đã làm cho bạn! Dần dần hãy trở nên tỉnh táo và bắt đầu hoàn tác lại những dấu ấn mà xã hội đã ép buộc lên bạn, và bắt đầu sống cuộc sống của bạn. Nó là cuộc sống của bạn, nó không phải là việc của ai đó khác, nó hoàn toàn là cuộc sống của bạn. Nó là món quà của Thượng đế cho bạn, món quà cá nhân cho bạn, với tên họ viết tắt của bạn lên nó. Bạn tận hưởng nó, bạn sống nó! Và thậm chí nếu bạn phải trả nhiều cho nó, thì cũng xứng đáng trả. Cho dù đôi khi bạn phải trả cho cuộc sống của mình bằng cuộc sống của mình, điều đó nữa cũng hoàn toàn tốt.

Mật tông là rất nổi dậy. Nó tin vào một loại xã hội hoàn toàn khác, xã hội không mang tính sở hữu, xã hội không hướng đồng tiền, xã hội không hướng quyền lực. Nó tin vào

một loại gia đình khác, gia đình không mang tính sở hữu và sẽ không phủ nhận cuộc sống. Gia đình chúng ta mang tính phủ nhận cuộc sống.

Một đứa trẻ được sinh ra và cả gia đình cố gắng giết chết mọi niềm vui của cuộc sống. Bất kì khi nào đứa trẻ vui sướng, thì nó sai; còn bất kì khi nào nó buồn và mặt dài và ngồi trong xó nhà, thì mọi sự đều tốt. Người bố nói, "Tốt! Đứa con trai rất tốt." Người mẹ rất hạnh phúc bởi vì nó không gây rắc rối. Bất kì khi nào đứa trẻ sống động, thì đều có nguy hiểm, và mọi người cố gắng giết chết niềm vui của đứa trẻ.

Và về cơ bản mọi niềm vui đều có liên quan tới tính dục. Còn xã hội và gia đình lại sợ dục tới mức họ không thể nào cho phép trẻ con được vui sướng dục - và đó là cơ sở của mọi niềm vui sướng! Điều đó rất hạn chế: trẻ con thậm chí không được phép sờ vào cơ quan sinh dục của chúng, trẻ con không thể chơi với chúng. Người bố sợ, người mẹ sợ... mọi người đều sợ! Nỗi sợ của họ tới từ bố mẹ riêng của họ; họ đều thần kinh.

Bạn không thấy sao? Một đứa trẻ đang chơi với cơ quan dục của nó và ngay lập tức mọi người nhảy lên nó: "Đừng! Chớ có làm điều đó lần nữa!" Và nó không làm gì cả... nó đơn giản hưởng thú thân thể mình, và một cách tự nhiên cơ quan dục là nhạy cảm nhất, sống động nhất, thích thú nhất. Bỗng nhiên một cái gì đó bị cắt đi trong đứa trẻ. Nó trở nên sợ hãi. Cái gì đó trong năng lượng của nó bị chặn lại. Bây giờ bất kì cái gì nó cảm thấy sung sướng thì nó sẽ cảm thấy mặc cảm nữa; bây giờ mặc cảm đã bị đẩy vào bên trong nó. Và bất kì khi nào nó cảm thấy mặc cảm thì nó sẽ cảm thấy rằng nó là kẻ tội lỗi, nó đang làm cái gì đó sai.

Đây là quan sát của tôi về hàng nghìn sannyasins: bất kì khi nào họ hạnh phúc, thì họ bắt đầu cảm thấy mặc cảm. Họ bắt đầu tìm bố mẹ, người phải ở đâu đó xung quanh, và ai sẽ nói "Dừng lại! Con đang làm gì đây?" Bất kì khi nào họ buồn, thì mọi sự đều yên ổn. Buồn rầu được chấp nhận, khổ không được chấp nhận; vui sướng bị chối bỏ.

Và trẻ con bằng cách nào đó bị ngăn cản không cho biết niềm vui sướng của cuộc sống. Người bố và người mẹ làm tình... trẻ con biết điều đó. Chúng nghe thấy âm thanh, đôi khi chúng cảm thấy rằng điều đó đang xảy ra, nhưng chúng không được phép tham dự vào trong đó, thậm chí không được phép ở đó. Điều đó là xấu, điều đó là tiêu cực. Trẻ con nên tham dự. Khi bố và mẹ làm tình, trẻ con nên chơi xung quanh; chúng nên cảm thấy hạnh phúc với bố và mẹ đang làm tình.

Chúng nên biết rằng tình yêu là một hiện tượng đẹp, không phải là cái gì xấu, chẳng có gì mà làm riêng tư, chẳng có gì phải che giấu, chẳng có gì phải giữ bí mật. Đây không phải là tội lỗi, đây là niềm vui sướng! Và nếu trẻ con có thể thấy bố mẹ chúng làm tình, thì hàng nghìn bệnh dục sẽ biến mất khỏi thế giới này, bởi vì niềm vui sướng của chúng sẽ bùng nổ. Và chúng sẽ cảm thấy kính trọng với người bố và người mẹ. Vâng, một ngày nào đó chúng cũng sẽ làm tình, và chúng sẽ biết rằng đây là một lễ hội lớn. Nếu chúng có thể thấy bố và mẹ làm tình dường như họ đang cầu nguyện và thiên, thì sẽ có tác dụng lớn.

Mật tông nói rằng tình yêu nên được tiến hành với lễ hội như vậy, với sự tôn kính, kính nể tôn giáo lớn lao tới mức trẻ con có thể cảm thấy rằng cái gì đó lớn lao đang xảy ra. Niềm vui sướng của họ sẽ phát triển, và sẽ không có mặc cảm nào trong niềm vui của họ. Thế giới này có thể cực kì hạnh phúc,

nhưng thế giới này lại không hạnh phúc. Rất hiếm khi bắt gặp một người hạnh phúc, rất rất hiếm hoi. Và chỉ người hạnh phúc mới lành mạnh; người bất hạnh là không lành mạnh.

Mật tông có tầm nhìn khác, một tầm nhìn toàn bộ, khác triệt để về cuộc sống. Bạn có thể trở thành con ong, trong tự do của mình bạn trở thành con ong. Nô lệ, bạn là con ếch; tự do, bạn là con ong.

Hãy lắng nghe thông điệp của tự do. Hãy sẵn sàng được tự do với mọi thứ vốn tạo ra tù túng. Bạn phải tỉnh táo và nhận biết

Câu hỏi thứ hai:

Osho, con là một giáo viên, một loại trộn lẫn có giảm bớt của tu sĩ, chính khách và học giả - tất cả những thứ thầy ghét cay ghét đắng. Liệu có hi vọng nào cho con không? Mà con cũng đã năm mươi sáu rồi. Tốt nhất giá mà con sống phần còn lại cuộc đời này trong kiên nhẫn và hi vọng vận may tốt hơn cho lần sau được không?

Không hi vọng nào cho tu sĩ, cho chính khách, cho học giả, thậm chí không cho cả kiếp sau! Nhưng bạn có thể vứt bỏ việc là tu sĩ, là chính khách, là học giả vào bất kì khoảng khắc nào, và có hi vọng. Nhưng không hi vọng gì cho tu sĩ, không hi vọng gì cho chính khách, không hi vọng gì cho học giả. Tôi tuyệt đối về điều đó. Thậm chí đến kiếp sau hay kiếp sau của kiếp sau - không bao giờ. Tôi chưa bao giờ nghe nói về bất kì tu sĩ nào đã từng đạt tới niết bàn, chưa bao giờ nghe nói về bất kì chính khách nào đã từng gặp Thượng đế, chưa từng nghe nói về bất kì học giả nào đã từng trở nên nhận biết, hiểu biết, trí huệ. Không, điều đó là không thể được.

Học giả tin vào tri thức, không tin vào việc biết. Tri thức là từ bên ngoài, việc biết là từ bên trong. Học giả tin cậy vào thông tin: thông tin cứ thu thập, nó trở thành tải trọng nặng, nhưng chẳng cái gì trưởng thành bên trong cả. Thực tại bên trong vẫn còn như cũ, dốt nát như trước.

Chính khách tìm kiếm quyền lực: đây là trò bản ngã. Và những người đạt tới là người khiêm tốn, không bản ngã. Người bản ngã chẳng bao giờ đạt tới cả; bởi chính bản ngã của họ mà họ không thể đạt tới được. Bản ngã là rào chắn lớn nhất giữa bạn và Thượng đế, rào chắn duy nhất. Cho nên chính khách không thể tới được.

Và tu sĩ... tu sĩ rất tinh ranh. Ông ta đang cố gắng trở thành người trung gian giữa bạn và Thượng đế, và ông ta chẳng biết Thượng đế chút nào. Ông ta là kẻ lừa dối nhất, gian lận nhất. Ông ta làm tội ác lớn nhất mà con người có thể làm: ông ta giả vờ rằng ông ta biết Thượng đế; không chỉ có thế, mà rằng ông ta sẽ làm Thượng đế có sẵn cho bạn, rằng bạn tới và theo ông ấy và ông ấy sẽ đưa bạn tới điều tối thượng! Ông ta có thể biết nghi lễ, cách làm lời cầu nguyện, nhưng ông ta không biết điều tối thượng. Làm sao ông ta có thể hướng dẫn bạn được? Ông ta là người mù, và khi người mù dẫn người mù, thì cả hai đều rơi xuống mương.

Không hi vọng gì cho tu sĩ, không hi vọng gì cho chính khách, không hi vọng gì cho học giả, nhưng có hi vọng, Anand Tejas, cho bạn. Câu hỏi này là từ Anand Tejas. Có hi vọng cho bạn, mọi hi vọng cho bạn.

Và vấn đề không phải là tuổi tác. Bạn có thể năm mươi sáu, hay bảy mươi sáu, hay một trăm linh sáu - điều đó không thành vấn đề. Vấn đề không phải là tuổi tác bởi vì nó không phải là vấn đề thời gian. Để đi vào vĩnh hằng, bất kì khoảng khắc nào cũng đều phải như bất kì khoảng khắc nào khác, bởi vì người ta đi vào ở đây và bây giờ! Bạn có già bao nhiêu thì cũng chẳng thành vấn đề, năm mươi sáu hay mười sáu? Mười sáu tuổi phải đi vào ngay bây giờ và năm mươi sáu tuổi cũng phải đi vào ngay bây giờ; cả hai đều phải đi vào ngay bây giờ. Và mười sáu tuổi cũng chẳng có ích, năm mươi sáu cũng chẳng có ích gì. Có những vấn đề khác nhau cho cả hai, điều đó tôi biết. Khi một thanh niên mười sáu tuổi muốn đi vào trong thiền hay vào Thượng đế thì vấn đề của người đó là khác với vấn đề của người năm mươi sáu. Sự khác biệt là gì? - nếu cuối cùng bạn cân chúng lên, thì khác biệt là về lượng, không về chất.

Mười sáu tuổi chỉ có mười sáu năm quá khứ; theo cách đó anh ta ở vị thế tốt hơn người năm mươi sáu; người đó có quá khứ năm mươi sáu năm. Người đó có tải trọng lớn phải vứt bỏ, nhiều gấn bó: năm mươi sáu năm của cuộc sống, nhiều kinh nghiệm, nhiều tri thức. Người mười sáu tuổi không có nhiều thứ để vứt bỏ. Anh ta có ít tải trọng, ít hành lí, chiếc va li nhỏ - chỉ chiếc va li của cậu nhỏ. Người năm mươi sáu tuổi có nhiều hành lí. Theo cách này người trẻ hơn ở vị thế tốt hơn.

Nhưng có điều khác: người già không có nhiều tương lai. Người năm mươi sáu tuổi, nếu người đó định sống bảy mươi năm trên trái đất, thì chỉ còn lại mười bốn năm nữa thôi - không nhiều tương lai, không nhiều tương tượng, không nhiều mơ mộng. Không có nhiều không gian. Cái chết đang tới. Người mười sáu tuổi có tương lai dài, nhiều tương tượng, nhiều mơ mộng.

Quá khứ là nhỏ nhưng tương lai lại lớn cho người trẻ; với người già quá khứ là lớn, tương lai là nhỏ. Về tổng thể thì là như nhau: đây là bảy mươi năm, cả hai đều phải vứt bỏ bảy mươi năm. Với người trẻ, mười sáu năm trong quá khứ, những năm còn lại trong tương lai: tương lai cũng phải bị vứt bỏ nhiều như quá khứ. Cho nên cuối cùng, trong tính toán chung cuộc, không có sự khác biệt.

Có mọi hi vọng cho bạn, Anand Tejas. Và bởi vì bạn đã hỏi câu hỏi này, nên công việc đã bắt đầu. Bạn đã trở nên tỉnh táo về tu sĩ, chính khách, học giả - điều đó là tốt. Trở nên nhận biết về bệnh tật, biết nó là gì, là một nửa việc chữa trị.

Và bạn đã trở thành một sannyasin, bạn đã tiến một bước vào cái không biết. Nếu bạn định ở cùng tôi, thì bạn sẽ phải nói lời chia tay tu sĩ của mình, chính khách của mình, học

giả của mình. Nhưng tôi cảm thấy tin tưởng rằng bạn có thể làm điều đó, bằng không thì thậm chí bạn đã không hỏi. Bạn đã cảm thấy rằng nó là vô nghĩa, tất cả những điều bạn đã làm cho tới giờ đều vô nghĩa - bạn đã cảm thấy điều đó. Cảm giác đó là cực kì có giá trị.

Cho nên tôi sẽ không nói hãy kiên nhẫn và đợi đến kiếp sau, không. Tôi chưa bao giờ thiên về trì hoãn cả; mọi trì hoãn đều nguy hiểm và rất thủ đoạn. Nếu bạn nói, "Mình sẽ trì hoãn - trong cuộc sống này chẳng cái gì có thể được làm cả," thì bạn đang tránh một tình huống. Mọi thứ đều có thể được làm! Bạn đơn giản đang giả vờ. Và đây là thủ đoạn để tự cứu mình: "Bây giờ cái gì có thể được làm nữa? Mình già rồi."

Ngay cả trên giường chết, vào khoảnh khắc cuối cùng, thay đổi có thể xảy ra. Ngay cả khi một người sắp chết, người đó vẫn có thể mở mắt mình trong một khoảnh khắc... và thay đổi có thể xảy ra. Người đó có thể vứt bỏ toàn bộ quá khứ trước khi cái chết tới và người đó có thể chết hoàn toàn tươi tắn. Và người đó đang chết theo cách mới: người đó đang chết như một sannyasin, người đó đang chết trong thiên sâu. Và chết trong thiên sâu thì không phải là chết chút nào, bởi vì người đó sẽ chết với nhận biết hoàn toàn về cái bất tử.

Điều đó có thể xảy ra trong một khoảnh khắc! Cho nên xin hãy đừng trì hoãn, đừng nói: "Tốt nhất giá mà con sống phần còn lại cuộc đời này trong kiên nhẫn...?" Không, bạn hãy vứt nó đi ngay bây giờ. Nó là vô giá trị! - sao mang nó làm gì, sao phải đợi? Và nếu bạn đợi, thì kiếp sau sẽ không khác gì đâu. Đó là lí do tại sao tôi nói không có hi vọng gì cho tu sĩ và chính khách và học giả. Kiếp sau sẽ bắt đầu từ nơi bạn kết thúc kiếp này. Lại tu sĩ, lại chính khách, lại học

giả. Bạn sẽ có kiếp sau trong sự liên tục với kiếp này. Làm sao nó sẽ khác đi được? Nó sẽ là cùng bánh xe quay nữa.

Và lần này tôi đang sẵn có cho bạn. Ai biết được? - lần sau tôi có thể không sẵn có. Lần này, bằng cách nào đó, mò mẫm trong bóng tối, bạn đã tình cờ gặp tôi. Lần sau, người ta chẳng bao giờ biết được... Lần này bạn mất năm mươi sáu năm để đi tới một người mà qua người đó cuộc cách mạng là có thể. Ai biết được, lần sau bạn có thể trở thành nặng gánh hơn, chắc chắn bạn sẽ trở nên nặng gánh hơn - gánh nặng của quá khứ, và gánh nặng của cuộc sống tiếp... Bạn có thể mất bảy mươi năm để tới, hay để tìm một bậc thầy.

Đó là lí do tại sao tôi lại nói không có hi vọng gì cho chính khách và tu sĩ và học giả cả trong tương lai. Nhưng với bạn thì có mọi khả năng, bởi vì bạn không phải là tu sĩ và bạn không phải là học giả và bạn không phải là chính khách. Làm sao bạn có thể là vậy được? Đây là những điều tụ tập xung quanh, nhưng cốt lõi bên trong nhất bao giờ cũng tự do. Đừng nghĩ về bản thân mình dưới dạng con ếch, hãy là con ong!

Câu hỏi thứ ba:

Osho, từ thiện nên đóng vai trò gì trong cuộc sống của sannyasin?

Câu hỏi này không phải là từ sannyasin, nó là từ Philip Martin. Điều thứ nhất, Philip Martin: hãy trở thành một sannyasin. Bạn không nên hỏi những câu hỏi về người khác, điều đó là không lịch sự; bạn nên hỏi những câu hỏi về bản

thân mình. Hãy là một sannyasin và thế rồi hãy hỏi. Nhưng câu hỏi này là có ý nghĩa, cho nên chẳng nào tôi cũng sẽ trả lời nó. Và tôi có cảm giác rằng sớm hay muộn Philip Martin sẽ là một sannyasin; cho dù câu hỏi biểu lộ một khuynh hướng nào đó.

Điều thứ nhất: mọi tôn giáo trên thế giới đều nhấn mạnh vào từ thiện, dhan, quá nhiều. Và lí do là ở chỗ con người bao giờ cũng cảm thấy mặc cảm với tiền. Từ thiện đã được thuyết giảng nhiều thế để giúp cho con người cảm thấy chút ít nhẹ mặc cảm. Bạn sẽ ngạc nhiên: trong tiếng Anh có từ 'gilt' vốn có nghĩa là tiền. Trong tiếng Đức có từ geld vốn có nghĩa là tiền, và 'gold' thì rất gần đó! Guilt, gilt, geld, gold... bằng cách nào đó sâu bên dưới một sự mặc cảm lớn có tham dự vào trong tiền.

Bất kì khi nào bạn có tiền thì bạn cũng đều cảm thấy mặc cảm. Và điều đó là tự nhiên bởi vì biết bao nhiêu người không có tiền - làm sao bạn có thể tránh được mặc cảm? Bất kì khi nào bạn có tiền, bạn đều biết ai đó đã trở nên nghèo hơn bởi vì bạn. Bất kì khi nào bạn có tiền, bạn đều biết ở đâu đó ai đó sẽ bị chết đói, và số dư ngân hàng của bạn cứ ngày một trở nên lớn hơn. Đứa trẻ nào đó sẽ không có được thuốc; người nghèo nào đó sẽ chết bởi vì người đó sẽ không có thức ăn. Làm sao bạn có thể tránh được những điều này? Chúng sẽ có đó. Bạn càng có nhiều tiền, thì những điều này sẽ càng có nhiều thêm ở đó bùng nổ trong tâm thức của bạn; bạn sẽ cảm thấy mặc cảm.

Từ thiện là để làm bớt nặng gánh cho bạn khỏi mặc cảm, cho nên bạn nói, "Mình định làm điều gì đó: mình định mở bệnh viện, mở trường cao đẳng. Mình đem tiền cho quỹ từ thiện này, quỹ uỷ thác kia..." Bạn cảm thấy chút ít hạnh phúc hơn. Thế giới đã sống trong nghèo đói, thế giới đã sống trong

khan hiếm. Chín mươi chín phần trăm mọi người đã sống cuộc sống nghèo khó, gần chết đói và chết, và chỉ một phần trăm số người đã sống trong giàu có, với tiền bạc: họ bao giờ cũng cảm thấy mặc cảm. Để giúp họ, tôn giáo đã phát triển ý tưởng về từ thiện. Đây là để gạt bỏ cho họ khỏi mặc cảm của mình.

Cho nên điều đầu tiên tôi muốn nói là: Từ thiện không phải là đức hạnh, nó chỉ là sự giúp đỡ để giữ sự lành mạnh cho bạn được nguyên vẹn; bằng không thì bạn sẽ phát rồ. Từ thiện không phải là đức hạnh, nó không phải là punya; không phải là bạn đã làm điều gì đó tốt khi bạn làm từ thiện. Đây chỉ là bạn ăn năn vì tất cả những điều xấu bạn đã làm trong việc tích lũy tiền bạc. Với tôi từ thiện không phải là phẩm chất lớn, nó là sự ăn năn, bạn đang ăn năn. Một trăm đồng ru pi bạn kiếm được, mười đồng bạn đem cho từ thiện, đây là sự ăn năn. Bạn cảm thấy chút ít thoải mái hơn, bạn không cảm thấy điều đó là tệ; bản ngã của bạn cảm thấy chút ít được bảo vệ. Bạn có thể nói với Thượng đế, "Con không chỉ có bóc lột, con cũng giúp người nghèo." Nhưng đây là cái kiểu giúp đỡ gì vậy? Một tay bạn vỗ lấy một trăm ru pi, còn tay kia bạn cho mười ru pi - thậm chí không phải là tiền lãi!

Đây là một thủ đoạn đã được phát minh ra bởi cái gọi là những người tôn giáo, để giúp không phải cho người nghèo mà cho người giàu. Hãy để cho điều đó được hoàn toàn rõ ràng, đây là thái độ của tôi: nó đã là một thủ đoạn để giúp cho người giàu, không cho người nghèo. Nếu người nghèo mà được giúp đỡ, đây chỉ là một hậu quả của nó, một sản phẩm phụ, nhưng điều đó không phải là mục tiêu của nó.

Tôi nói gì với các sannyasins của tôi? Tôi không nói về từ thiện; từ đó dường như xấu với tôi. Tôi nói về chia sẻ, và với một phẩm chất hoàn toàn khác trong nó. Chia sẻ... nếu

bạn có, bạn chia sẻ, không phải bởi vì bởi việc chia sẻ bạn sẽ giúp người khác, không, nhưng bởi việc chia sẻ bạn sẽ trưởng thành. Bạn càng chia sẻ, thì bạn càng trưởng thành.

Và bạn càng chia sẻ nhiều, thì bạn càng có nhiều, dù nó là bất kì cái gì. Không chỉ là vấn đề tiền: nếu bạn có tri thức, hãy chia sẻ nó; nếu bạn có thiên, hãy chia sẻ nó; nếu bạn có tình yêu, hãy chia sẻ nó. Bất kì cái gì bạn có, hãy chia sẻ nó, hãy lan tỏa nó khắp nơi; hãy để nó lan đi như hương thơm của bông hoa bay theo gió. Điều đó chẳng liên quan gì đặc biệt với người nghèo; hãy chia sẻ với bất kì ai cái đang có sẵn... và có các kiểu người nghèo khác nhau.

Người giàu có thể là nghèo bởi vì người đó chưa bao giờ biết tình yêu nào - hãy chia sẻ tình yêu với người đó. Người nghèo có thể đã biết tới tình yêu nhưng lại không biết tới thức ăn tốt - hãy chia sẻ thức ăn cho người đó. Người giàu có thể có mọi thứ và không có hiểu biết - hãy chia sẻ hiểu biết của bạn cho người đó; người đó cũng là nghèo. Có cả nghìn lẻ một kiểu nghèo. Bất kì cái gì bạn có, hãy chia sẻ nó.

Nhưng hãy nhớ: tôi không nói rằng đây là đức hạnh và Thượng đế sẽ cho bạn một chỗ đặc biệt trên thiên đường, rằng bạn sẽ được đối xử đặc biệt, rằng bạn sẽ được coi là VIP (người rất quan trọng), không. Bằng việc chia sẻ ở đây bây giờ bạn sẽ hạnh phúc hơn. Kẻ tích trữ chưa bao giờ là người hạnh phúc cả. Kẻ tích trữ về cơ bản là bị táo bón. Người đó cứ tích trữ; người đó không thể thanh thoi, người đó không thể cho được. Người đó cứ tích trữ; bất kì cái gì người đó thu được, người đó đơn giản tích trữ nó. Người đó chưa bao giờ tận hưởng nó, bởi vì ngay cả trong việc tận hưởng nó bạn cũng phải chia sẻ nó, bởi vì tất cả mọi việc tận hưởng đều là một loại chia sẻ.

Nếu bạn muốn thực sự tận hưởng thức ăn của mình, thì bạn sẽ phải mời bạn bè. Nếu bạn thực sự muốn tận hưởng thức ăn, bạn sẽ phải mời khách; bằng không thì bạn sẽ không có khả năng tận hưởng nó. Nếu bạn thực sự muốn tận hưởng việc uống, làm sao bạn có thể tận hưởng nó một mình trong phòng của bạn được? Bạn sẽ phải tìm bạn bè, những người say sưa khác - bạn sẽ phải chia sẻ!

Niềm vui sướng bao giờ cũng là việc chia sẻ. Niềm vui sướng không tồn tại một mình.

Làm sao bạn có thể hạnh phúc một mình được? tuyệt đối một mình? Nghĩ mà xem! Làm sao bạn có thể hạnh phúc được, tuyệt đối một mình? Không, niềm vui sướng là mối quan hệ, nó là việc cùng nhau. Trong thực tế ngay cả những người đã đi lên núi và đã sống một cuộc sống một mình, thì họ cũng chia sẻ với sự tồn tại. Không một mình... họ chia sẻ với các ngôi sao và núi non và chim chóc và cây cối, họ không một mình.

Bạn hãy nghĩ: trong mười hai năm Mahavira đã đứng một mình trong rừng sâu, nhưng ngài không một mình. Tôi nói với bạn, với đủ thẩm quyền, ngài không một mình. Chim chóc tới và chơi đùa xung quanh, và các con vật sẽ tới và ngồi xung quanh, và cây cối sẽ xoè hoa lên ngài, và các vì sao sẽ tới, và mặt trời sẽ lên. Và ngày và đêm, và mùa hè và mùa đông... và suốt cả năm ròn... nó là niềm vui sướng! Vâng, ngài xa với con người - ngài phải như vậy, bởi vì con người đã làm biết bao nhiêu điều thiệt hại cho ngài tới mức ngài cần xa khỏi họ để cho ngài có thể được chữa lành. Đây chỉ là để tránh con người trong một thời kì nào đó để cho họ không cứ gây hại cho ngài. Đó là lí do tại sao các sannyasins đôi khi đã đi vào trong sự một mình, chỉ để chữa lành các vết thương của họ; bằng không thì mọi người sẽ cứ thọc dao vào

vết thương của bạn và họ sẽ làm cho chúng cứ còn chưa lành, họ sẽ không cho phép bạn chữa lành, họ sẽ không cho bạn cơ hội để hoàn tác lại điều họ đã làm.

Trong mười hai năm Mahavira đã im lặng, đứng, ngồi với đá và cây, nhưng ngài không một mình, ngài được toàn thể sự tồn tại xô lại. Toàn thể sự tồn tại hội nhập vào ngài. Thế rồi một ngày tới khi ngài được chữa lành, các vết thương của ngài được lành lặn, và bây giờ ngài biết không ai có thể làm hại được ngài. Ngài đã vượt ra ngoài. Không người nào có thể làm hại ngài thêm nữa. Ngài đã quay lại để quan hệ với con người, để chia sẻ niềm vui sướng mà ngài đã đạt tới ở đó.

Kinh sách Jaina chỉ nói về sự kiện là ngài đã rời bỏ thế giới, chúng không nói về sự kiện là ngài đã quay lại vào thế giới. Đây mới chỉ là một nửa câu chuyện, đây không phải là câu chuyện đầy đủ.

Phật đã đi vào rừng, nhưng ngài đã quay lại. Làm sao bạn có thể cứ ở đó mãi khi bạn có nó? Bạn sẽ phải quay lại và chia sẻ nó. Vâng, cũng tốt là chia sẻ với cây cối, nhưng cây cối không thể hiểu nhiều thế. Chúng rất câm lặng. Cũng tốt là chia sẻ với các con vật, chúng là đẹp. Nhưng cái đẹp của đối thoại con người, điều đó là không thể tìm thấy được ở bất kì đâu khác; sự đáp ứng, sự đáp ứng con người! Họ phải quay lại với thế giới, với con người, để chia sẻ niềm vui của mình, phúc lạc của mình, cực lạc của mình.

'Tù thiện' không phải là một tù tốt, nó là một tù rất nặng tải. Tôi nói về việc chia sẻ. Với các sannyasins của mình tôi nói, hãy chia sẻ. Trong tù 'tù thiện' cũng có cái xấu nào đó; dường như là bạn có quyền hành cao hơn con người khác thấp hơn bạn, dường như là bạn đang giúp người khác, dường như là người đó đang túng thiếu. Điều đó là không

tốt. Nhìn vào người khác dường như người đó thấp hơn bạn, bạn có, còn người đó không có, là không tốt; điều đó là vô nhân đạo.

Việc chia sẻ cho một viễn cảnh hoàn toàn khác. Vấn đề không phải là liệu người khác có hay không có, vấn đề là ở chỗ bạn đã thu được quá nhiều, bạn phải chia sẻ. Khi bạn cho từ thiện, bạn trông đợi người khác cảm ơn bạn. Khi bạn chia sẻ, bạn cảm ơn người đó rằng người đó đã cho phép bạn rót năng lượng mình ra, cái vốn có quá nhiều trong bạn. Nó thành nặng nề, bạn cảm thấy biết ơn.

Việc chia sẻ là từ sự dư thừa của bạn. Từ thiện là dành cho cái nghèo của người khác, chia sẻ là từ sự giàu có của bạn. Có sự khác biệt về chất.

Không, tôi không nói về từ thiện, mà về chia sẻ. Bạn hãy chia sẻ! Bất kì cái gì bạn có, hãy chia sẻ... và điều đó sẽ lớn lên. Đó là luật cơ bản: bạn càng cho nhiều, bạn càng được nhiều. Đừng bao giờ là kẻ keo kiệt trong việc cho.

Câu hỏi thứ tư:

Osho, trong thiền tâm trí con vẫn cứ đi năm trăm dặm một giờ. Con chưa bao giờ kinh nghiệm im lặng, và bất kì cái gì chứng kiến đều xảy ra rất ngắn, như chớp loé. Con có làm phí thời gian của mình không?

Tâm trí bạn có thể chậm đấy. Có năm trăm dặm một giờ thôi sao?! Và bạn cho đây là tốc độ sao? Có thể bạn chậm đấy. Tâm trí không biết tới tốc độ, nó đi nhanh thế; nó còn nhanh hơn ánh sáng. ánh sáng đi 186,000 dặm trong một

giây, tâm trí còn đi nhanh hơn điều đó. Nhưng chẳng có gì phải lo nghĩ cả: đó là cái đẹp của tâm trí, đó là phẩm chất lớn lao! Thay vì coi nó như tiêu cực, thay vì đánh nhau với nó, thì hãy thân thiện với tâm trí.

Bạn nói: "Trong thiền tâm trí con vẫn cứ đi năm trăm dặm một giờ." Cứ để cho nó đi! Để cho nó đi nhanh hơn! Bạn là người quan sát, bạn quan sát tâm trí đi lòng vòng nhanh thế, với tốc độ thế; hãy tận hưởng điều này! Hãy tận hưởng trò chơi này của tâm trí.

Trong tiếng Phạn chúng ta có một thuật ngữ đặc biệt cho nó, chúng ta gọi nó là chidvilas, trò chơi của tâm thức. Hãy tận hưởng nó, trò chơi này của tâm trí đang xô tới các vì sao, đi nhanh thế từ chỗ này sang chỗ nọ, nhảy khắp sự tồn tại. Cái gì sai trong nó? Cứ để nó là một điệu vũ đẹp, hãy chấp nhận nó.

Cảm giác của tôi là ở chỗ điều bạn đang làm là bạn đang cố gắng dừng nó lại; bạn không thể làm được điều đó. Không ai có thể dừng tâm trí lại được! Vâng, tâm trí một ngày nào đó sẽ dừng lại, nhưng không ai có thể dừng nó được. Tâm trí dừng lại, nhưng điều đó ở ngoài nỗ lực của bạn, tâm trí dừng lại bên ngoài hiểu biết của bạn.

Bạn chỉ quan sát và cố gắng thấy điều đang xảy ra, tại sao tâm trí này lại đang xô đẩy thế; nó không xô đẩy mà không có lí do gì. Bạn phải tham vọng... hãy cố gắng thấy tại sao tâm trí này lại xô đẩy, nó xô đẩy đi đâu. Bạn phải tham vọng; nếu nó nghĩ về tiền bạc, thế thì hãy cố gắng hiểu... Tâm trí không phải là vấn đề. Bạn bắt đầu mơ mộng về tiền, rằng bạn đã trúng xổ số hay thế này thế nọ, và thế rồi bạn thậm chí còn bắt đầu lập kế hoạch cách chi tiêu nó, mua cái gì và không mua cái gì. Hay tâm trí nghĩ bạn đã trở thành tổng thống, thủ tướng, và thế rồi bạn bắt đầu nghĩ phải làm gì

bây giờ, cách vận hành đất nước, hay thế giới. Chỉ quan sát tâm trí, tâm trí đang đi hướng tới cái gì. Phải có một hạt mầm sâu sắc trong bạn. Bạn không thể dùng tâm trí lại được trừ phi hạt mầm đó biến mất.

Tâm trí đơn giản tuân theo mệnh lệnh của hạt mầm bên trong nhất của bạn. Ai đó đang nghĩ về dục: thế thì ở đâu đó có bản năng dục bị kìm nén. Hãy quan sát nơi tâm trí đang xô tới; hãy nhìn sâu vào bên trong bạn, hãy tìm ra nơi có hạt mầm.

Tôi đã từng nghe...

Ông cha xứ lo nghĩ rất nhiều. "Nghe đây," ông ta nói với người cai quản giáo đường của mình, "ai đó đã đánh cắp chiếc xe đạp của tôi."

"Ngài đã đi nó ở đâu, thưa linh mục?" nhân vật đó hỏi.

"Chỉ vòng quanh giáo xứ theo lời triệu tập của tôi."

Người coi giáo đường gợi ý rằng kế hoạch tốt nhất cho ông linh mục sẽ là hướng buổi lễ hôm chủ nhật của ông ấy vào mười lời răn dạy. "Khi ngài nói đến chỗ 'Người không nên ăn cắp,' thì ngài và tôi sẽ quan sát các khuôn mặt - chúng ta sẽ sớm thấy."

Chủ nhật tới. Ông linh mục bắt đầu thao thao về những lời răn dạy, thế rồi lạc mạch, ông ấy đổi chủ đề, và kéo lê một cách khập khiễng.

"Thưa ngài," người cai quản giáo đường nói, "tôi nghĩ rằng ông đã định nói..."

"Tôi biết, Giles, tôi biết. Nhưng ông thấy đấy, khi tôi tới đoạn 'Người không nên phạm tội thông dâm,' thì tôi chợt nhớ tới nơi tôi đã bỏ quên chiếc xe đạp."

Chỉ thấy nơi bạn đã bỏ quên chiếc xe đạp. Tâm trí đang xô đẩy bởi những lí do nào đó. Tâm trí cần hiểu biết, nhận biết; đừng cố gắng dùng nó lại. Nếu bạn cố gắng dùng nó lại, thì ngay chỗ đầu tiên bạn không thể thành công được. Tại chỗ thứ hai, nếu bạn có thể thành công - người ta có thể thành công nếu người ta làm nỗ lực bền bỉ trong nhiều năm - nếu bạn có thể thành công, thì bạn sẽ trở thành đờ đẫn. Không satori nào sẽ xảy ra từ nó.

Ngay chỗ đầu tiên, bạn không thể thành công được, và cũng tốt là bạn không thể thành công được. Nếu bạn có thể thành công, nếu bạn xoay sở để thành công, thì điều đó sẽ rất không may mắn - bạn sẽ trở nên đờ đẫn, bạn sẽ mất thông minh. Với tốc độ đó có thông minh, với tốc độ đó có sự mài sắc liên tục cho lưỡi kiếm của suy nghĩ, logic, trí tuệ. Xin đừng cố gắng dùng nó lại. Tôi không thiên về kẻ đần độn, và tôi không ở đây để giúp bất kì ai trở thành ngu đần.

Nhân danh tôn giáo nhiều người đã trở nên ngu đần. Họ gần như đã trở thành đồ ngốc, chỉ cố gắng dùng tâm trí mà chẳng hiểu biết tại sao nó đi với tốc độ lớn thế - tại sao, ngay chỗ đầu tiên? Tâm trí không thể đi mà không có nguyên nhân được. Không đi vào nguyên nhân trong các tầng, các tầng sâu của vô thức, họ chỉ cố gắng dùng lại. Họ có thể dùng lại, nhưng họ sẽ phải trả giá, và cái giá sẽ là ở chỗ thông minh của họ sẽ bị mất.

Bạn có thể đi khắp Ấn Độ, bạn có thể tìm thấy hàng nghìn sannyasins, mahatmas. Bạn hãy nhìn vào mắt họ: vắng, họ là người tốt - tử tế, nhưng ngu xuẩn. Nếu bạn nhìn vào mắt họ thì không có thông minh, bạn sẽ không thấy cái gì sáng lên cả. Họ là người không sáng tạo, họ đã không sáng tạo ra cái gì, họ chỉ ngồi đó. Họ sống vô vị, họ không phải là người sinh động; họ đã không giúp ích cho thế giới này theo

bất kì cách nào. Họ thậm chí đã không tạo ra một bức tranh hay bài thơ hay bài ca, bởi vì ngay cả để tạo ra một bài thơ thì bạn sẽ cần thông minh, bạn sẽ cần phẩm chất nào đó của tâm trí.

Tôi sẽ không gợi ý rằng bạn dừng tâm trí lại, thay vì thế, hãy hiểu biết. Với việc hiểu biết thì phép màu xảy ra. Phép màu là ở chỗ với hiểu biết, dần dần - khi bạn hiểu ra nguyên nhân và những nguyên nhân đó được nhìn sâu, và qua việc nhìn sâu vào những nguyên nhân đó, thì những nguyên nhân đó biến mất - tâm trí chậm lại. Nhưng thông minh không bị mất, bởi vì tâm trí không bị ép buộc.

Bạn đang làm gì nếu bạn không loại bỏ các nguyên nhân bằng hiểu biết? Bạn đang lái xe, chẳng hạn, và bạn cứ nhấn ga đồng thời bạn cố gắng nhấn phanh. Bạn sẽ phá huỷ toàn bộ cái máy của chiếc xe, và có mọi khả năng bạn sẽ bị tai nạn. Điều này không thể được làm cùng nhau. Nếu bạn đang nhấn phanh thì hãy nhả ga ra; đừng nhấn phanh thêm nữa, bằng không thì bạn sẽ phá huỷ toàn bộ máy móc; bạn đang làm hai điều mâu thuẫn.

Bạn mang tham vọng và bạn cố gắng dừng tâm trí lại sao? Tham vọng tạo ra tốc độ, cho nên bạn đang tăng tốc, và đặt phanh lên tâm trí: bạn sẽ phá huỷ toàn bộ cơ chế tinh tế của tâm trí. Và tâm trí là một hiện tượng rất tinh tế, tinh tế nhất trong toàn bộ sự tồn tại, cho nên đừng ngu xuẩn về nó. Không cần dừng nó lại.

Bạn nói: "Con chưa bao giờ kinh nghiệm im lặng, và bất kì cái gì chứng kiến đều xảy ra rất ngắn, như chớp loé. "

Hãy cảm thấy hạnh phúc! Cho dù đó là cái gì đó cực kì có giá trị. Những chớp loé đó, chúng không phải là chớp loé thông thường. Bạn đừng chỉ coi chúng như được cho không! Có hàng triệu người mà với họ thậm chí những thoáng nhìn

nhỏ đã không xảy ra. Họ sẽ sống và chết và họ chẳng bao giờ biết chứng kiến là gì, cho dù một khoảnh khắc. Bạn hạnh phúc đấy, bạn may mắn đấy.

Nhưng bạn lại không cảm thấy biết ơn. Nếu bạn không cảm thấy biết ơn, thì những chớp loé đó sẽ biến mất. Hãy cảm thấy biết ơn - chúng sẽ phát triển; với lòng biết ơn, mọi thứ đều phát triển. Hãy cảm thấy hạnh phúc rằng bạn được ân huệ; chúng sẽ phát triển. Với tính tích cực đó, mọi sự sẽ phát triển.

"Và bất kì cái gì chứng kiến đều xảy ra rất ngắn." Thì cứ để cho nó rất ngắn đi! Nếu nó có thể xảy ra trong một phần khoảnh khắc, thì nó đang xảy ra; bạn sẽ phải ném trái nó. Và với việc ném trái này, dần dần bạn sẽ tạo ra ngày một nhiều tinh huống mà trong đó nó xảy ra ngày một nhiều.

"Và con có làm phí thời gian của mình không?" Bạn không thể làm phí thời gian được, bởi vì bạn không có thời gian. Bạn có thể làm phí cái gì đó bạn sở hữu. Thời gian bạn không sở hữu. Bằng cách nào thì thời gian cũng sẽ bị phí hoài; dù bạn thiện hay không, thời gian sẽ bị phí hoài. Thời gian đang xô đi. Bất kì điều gì bạn làm - hãy làm bất kì cái gì, hay không làm gì cả - thời gian đang trôi đi. Bạn không thể tiết kiệm thời gian cho nên làm sao bạn có thể làm phí thời gian được? Bạn chỉ có thể làm phí cái gì đó mà bạn có thể tiết kiệm được. Bạn không sở hữu thời gian. Hãy quên về điều đó đi!

Và cách dùng tốt nhất bạn có thể có về thời gian là có những thoáng nhìn nhỏ này, bởi vì cuối cùng bạn sẽ đi tới thấy chỉ những khoảnh khắc nhỏ đã được giữ lại là những khoảnh khắc của chứng kiến, và tất cả những khoảnh khắc khác đều tiêu tán hết. Tiền mà bạn kiếm được, danh vọng và bạn thu được, sự kính trọng mà bạn thu được, tất cả đều tiêu

tán hết. Chỉ vài khoảnh khắc mà bạn có những chớp loé của chúng kiến, chỉ những khoảnh khắc đó mới được giữ lại. Chỉ những khoảnh khắc đó mới đi cùng bạn khi bạn rời bỏ cuộc sống này. Chỉ những khoảnh khắc đó mới có thể đi được, bởi vì những khoảnh khắc đó thuộc vào vĩnh hằng, chúng không thuộc vào thời gian.

Nhưng bạn hãy cảm thấy hạnh phúc nó đang xảy ra. Nó bao giờ cũng xảy ra chậm chạp, chậm chạp: từng giọt từng giọt rồi một đại dương lớn có thể trở thành tràn đầy. Nó xảy ra trong các giọt, nhưng trong các giọt đại dương đang tới. Bạn chỉ nhận nó với lòng biết ơn, với lễ hội, với sự cảm ơn.

Và đừng cố gắng dùng tâm trí lại. Cứ để cho tâm trí có tốc độ... bạn quan sát.

Câu hỏi thứ năm:

Osho, làm sao năng lượng dục có thể được biến đổi vào trong samadhi?

Mật tông và Yoga có bản đồ nào đó về con người bên trong. Sẽ tốt nếu bạn hiểu bản đồ đó; nó sẽ giúp bạn, nó sẽ giúp bạn nhiều.

Mật tông và Yoga giả sử rằng có bảy trung tâm trong sinh lí con người, sinh lí tinh tế, không trong thân thể. Trong thực tế chúng là các biểu dụ, nhưng chúng rất, rất có ích để hiểu điều gì đó về con người bên trong. Đây là bảy luân xa.

Thứ nhất, và cơ bản nhất, là muladhar. Đó là lí do tại sao nó lại được gọi là muladhar: muladhar nghĩa là nền tảng

nhất, điều cơ bản. Mul nghĩa là cơ sở, từ gốc rễ. Luân xa muladhar là trung tâm nơi năng lượng dục đang có sẵn ngay bây giờ, nhưng xã hội đã làm hỏng luân xa này nhiều lắm.

Luân xa muladhar này có ba khía cạnh cho nó: một là miệng, mồm; thứ hai là hậu môn; và thứ ba là bộ phận sinh dục. Đây là ba khía cạnh của muladhar. Đứa trẻ bắt đầu cuộc sống của nó với miệng, và bởi vì việc dạy dỗ sai, nên nhiều người vẫn còn ở miệng, họ chẳng bao giờ trưởng thành. Đó là lí do tại sao biết bao nhiêu chuyện hút thuốc, nhai kẹo sao su, ăn liên tục cứ xảy ra. Đây là việc ngưng đọng ở mồm, họ vẫn còn ở mồm.

Có nhiều xã hội nguyên thủy không hôn. Trong thực tế nếu đứa trẻ đã trưởng thành tốt, thì việc hôn sẽ biến mất. Việc hôn chỉ ra người này vẫn còn ở miệng; bằng không thì dục phải có liên quan gì tới môi? Khi lần đầu tiên các xã hội nguyên thủy đi tới biết việc hôn của con người văn minh, thì họ cười, họ đơn giản nghĩ điều đó là kì cục - hai người hôn nhau! Trông có vẻ mất vệ sinh quá, chỉ truyền đủ mọi loại ốm bệnh cho nhau, nhiễm khuẩn. Và họ đang làm gì? Và để làm gì? Nhưng nhân loại vẫn còn ở miệng.

Đứa trẻ không được thoả mãn bằng miệng; người mẹ không cho bú vú đủ như đứa trẻ cần, môi vẫn còn không được thoả mãn. Cho nên đứa trẻ sẽ hút thuốc lá về sau, sẽ trở thành người hôn lớn lao, sẽ nhai kẹo sao su, hay sẽ trở thành người tham ăn lớn, liên tục ăn thứ này thứ nọ. Nếu người mẹ cho bú vú nhiều như đứa trẻ cần, thế thì muladhar không bị làm hỏng.

Nếu bạn là người hút thuốc, thì hãy thử ngậm cái núm vú - và bạn sẽ bỗng nhiên ngạc nhiên - điều đó đã giúp cho nhiều người, tôi trao điều đó cho nhiều người. Nếu ai đó tới và hỏi tôi cách bỏ hút thuốc, tôi nói, "Chỉ dùng một cái núm

vú, cái vú giả, rồi ngâm nó trong môm. Hãy để nó treo trên cổ bạn và bất kì khi nào bạn cảm thấy thích hút thuốc, chỉ việc đưa cái núm vú lên môm và tận hưởng nó. Và trong vòng ba tuần bạn sẽ ngạc nhiên: sự thôi thúc hút thuốc đã biến mất."

Đâu đó bầu vú vẫn còn hấp dẫn; đó là lí do tại sao đàn ông lại tập trung nhiều thế vào vú giới nữ. Dường như không có lí do gì cả. Tại sao, tại sao đàn ông lại quan tâm nhiều thế tới vú phụ nữ? Tranh vẽ, điêu khắc, phim ảnh, sách báo khiêu dâm, mọi thứ dường như hướng vào vú! Và đàn bà liên tục cố gắng che dấu ấy vậy mà vẫn phô bày vú mình; bằng không thì cái nịt vú chỉ là ngu xuẩn. Nó là một thủ đoạn để che dấu và phô bày cùng lúc; nó là một thủ đoạn rất mâu thuẫn. Và bây giờ tại Mỹ, nơi mọi thứ ngu xuẩn cứ đi tới cực đoạn của nó, họ đang tiêm hoá chất vào vú phụ nữ, silicon và các thứ khác. Họ nhồi vú bằng silicon để cho chúng trở nên to hơn và có thể có hình dạng, hình dạng mà nhân loại chưa trưởng thành muốn thấy. Cái ý tưởng ấu trĩ này... nhưng con người bằng cách nào đó vẫn còn ở miệng.

Đây là trạng thái thấp nhất của muladhar.

Thế rồi vài người thay đổi từ miệng và họ trở nên bị mắc kẹt tại hậu môn, bởi vì hư hỏng lớn thứ hai xảy ra với việc huấn luyện đi vệ sinh. Trẻ con bị buộc phải đi vệ sinh vào giờ nhất định. Bây giờ, trẻ con không thể kiểm soát được chuyển động ruột của chúng; điều đó cần thời gian, điều đó cần nhiều năm để chúng có kiểm soát. Cho nên chúng làm gì? Chúng đơn giản ép buộc, chúng đơn giản đóng cơ chế hậu môn của mình lại, và bởi vì điều này mà chúng trở nên bị chốt hậu môn.

Đó là lí do tại sao biết bao nhiêu táo bón tồn tại trên thế giới này. Chỉ con người mới chịu chứng táo bón. Không con

vật nào chịu táo bón cả, trong trạng thái hoang dã không con vật nào bị táo bón cả. Táo bón mang tính tâm lí nhiều hơn; nó là việc hư hỏng của muladhar. Và bởi vì táo bón nên nhiều thứ khác lớn lên trong tâm trí con người.

Con người trở thành kẻ tích trữ - tích trữ tri thức, tích trữ tiền bạc, tích trữ đức hạnh... trở thành kẻ tích trữ và trở thành keo kiệt. Người đó không thể bỏ được thứ gì! Bất kì điều gì người đó vớ được, người đó đều giữ nó. Và với sự nhân mạng vào hậu môn này, một hư hỏng lớn xảy ra cho muladhar, bởi vì đàn ông hay đàn bà đều phải đi tới bộ phận sinh dục. Nếu họ bị gắn vào miệng hay hậu môn, thì họ sẽ chẳng bao giờ đi tới bộ phận sinh dục. Đó là một thủ đoạn mà xã hội đã dùng cho tới giờ để không cho phép bạn trở thành có dục tính đầy đủ.

Thế rồi việc chốt hậu môn trở thành quan trọng tới mức bộ phận sinh dục trở nên kém quan trọng. Do đó mới có biết bao nhiêu đồng dục. Đồng dục sẽ không biến mất khỏi thế giới này chừng nào và trừ phi khuynh hướng hậu môn biến mất. Việc huấn luyện đi vệ sinh là việc huấn luyện nguy hiểm, lớn lao. Và thế thì, nếu người nào đó trở thành hướng sinh dục - thế thì mặc cảm lớn được tạo ra trong nhân loại về dục. Dục có nghĩa là tội lỗi.

Ki tô giáo đã coi dục là tội lỗi tới mức họ cứ giả vờ và đề nghị và cố gắng chứng minh là một điều ngu xuẩn: rằng Christ được sinh ra từ phép màu, rằng ngài không được sinh ra từ mối quan hệ đàn ông - đàn bà, rằng Mary là đồng trinh. Dục là tội lỗi tới mức làm sao mẹ của Jesus có thể có dục được? Với người thường thì được.. nhưng với mẹ Jesus mà lại có dục sao? Thế thì làm sao Jesus, một người thuần khiết thế, có thể được sinh ra từ dục?

Tôi đã đọc...

Có một nữ thanh niên dường như không khoẻ lắm, cho nên mẹ cô ta đưa cô ta tới bác sĩ. Người mẹ đã nói tất cả, bà ấy là loại người như vậy.

"Cô ta có mang," bác sĩ nói.

"Bác sĩ, tôi phải gọi ông là thằng ngu. Con gái tôi chưa hề hôn một người đàn ông! Con có người yêu không?"

"Không, thưa mẹ, con thậm chí không cầm tay đàn ông."

Ông bác sĩ rời khỏi ghé của mình, bước tới cửa sổ, và nhìn chăm chăm lên trời. Có một sự im lặng dài, thế rồi người mẹ hỏi, "Có gì sai ở đó không thưa bác sĩ?"

"Không có gì đâu, không có gì đâu. Mới lần trước điều này vừa xảy ra, một ngôi sao xuất hiện ở phương Đông, và tôi không muốn bỏ lỡ lần này!"

Dục đã bị lên án quá nhiều, bạn không thể tận hưởng được nó. Và đó là lí do tại sao năng lượng vẫn còn bị chột lại đâu đó: miệng, hậu môn, bộ phận sinh dục. Nó không thể đi lên được.

Mật tông nói con người phải được giải thoát, hoá giải cấu trúc từ ba điều này. Cho nên Mật tông nói rằng công việc lớn lao đầu tiên phải xảy ra trong muladhar. Để cho miệng tự do gào thét, cười, hét, kêu, khóc là rất có ích. Đó là lí do tại sao việc chọn lựa của tôi cho nhóm đương đầu, động thái, nguyên thủy và kiểu nhóm đó - chúng tất cả đều có ích để làm giảm việc chột vào miệng. Và để làm giảm nhẹ bạn khỏi việc chột hậu môn, thì pranayam, bastrika, thở nhanh hỗn loạn, là rất có ích, bởi vì nó đánh thẳng vào trung tâm hậu môn và làm cho bạn có khả năng làm giảm nhẹ cơ chế hậu môn. Do đó thiền động là cực kì có giá trị.

Và thế rồi đến trung tâm dục: trung tâm dục phải được làm giảm nhẹ khỏi gánh nặng của mặc cảm, kết án. Bạn phải bắt đầu học lại về nó; chỉ thế thì chức năng trung tâm dục bị hỏng mới có thể vận hành theo cách lành mạnh. Bạn phải bắt đầu học lại để tận hưởng nó mà không bị mặc cảm gì.

Có cả nghìn lẻ một kiểu mặc cảm. Trong tâm trí người Hindu có nỗi sợ: rằng năng lượng tinh trùng là năng lượng lớn; dù chỉ một giọt bị mất, thì bạn cũng bị mất. Đây là thái độ rất mang tính táo bón - tàng trữ nó! Chẳng cái gì bị mất cả. Bạn là một lực động thể, bạn cứ tạo ra năng lượng đó hàng ngày. Chẳng cái gì bị mất.

Tâm trí Hindu quá bị ám ảnh bởi virya, với năng lượng tinh trùng; không giọt nào nên bị mất! Họ liên tục sợ. Cho nên bất kì khi nào họ làm tình, nếu họ làm tình, thì họ đều cảm thấy rất thất vọng, rất chán nản, bởi vì họ bắt đầu nghĩ nhiều năng lượng thế bị mất đi. Chẳng cái gì bị mất cả. Bạn không có hạn ngạch chết cứng về năng lượng; bạn là cái máy phát điện - bạn tạo ra năng lượng, bạn tạo ra nó hàng ngày. Trong thực tế bạn càng dùng nó nhiều, thì bạn càng có nó nhiều. Nó vận hành như toàn bộ thân thể: nếu bạn dùng cơ bắp thì chúng sẽ phát triển, nếu bạn bước đi thì chân sẽ mạnh, nếu bạn chạy thì bạn sẽ có nhiều năng lượng hơn để chạy. Đừng nghĩ rằng một người chưa bao giờ chạy và bỗng nhiên chạy sẽ có năng lượng - người đó sẽ không có năng lượng. Người đó sẽ thậm chí không có hệ thống bắp thịt để chạy. Bạn hãy dùng tất cả những cái đã được Thượng đế trao cho và bạn sẽ có nó nhiều hơn!

Cho nên có một tính điên khùng Hindu: tích trữ. Đây là đang trên đường táo bón. Và bây giờ có tính điên khùng Mĩ vốn giống như tiêu chảy: chỉ ném đi, cứ ném đi - có nghĩa, vô nghĩa, cứ ném đi. Cho nên thậm chí một người tám mươi

tuổi vẫn cứ liên tục nghĩ theo cách trẻ con. Dục là tốt, dục là đẹp, nhưng không phải là cái cuối cùng. Nó là alpha nhưng không phải là omega. Người ta phải đi ra ngoài nó, nhưng đi ra ngoài nó không phải là việc kết án! Người ta phải đi qua nó để đi ra ngoài nó.

Mật tông là thái độ lạnh mạnh nhất về dục. Nó nói dục là tốt, dục là lạnh mạnh, dục là tự nhiên, nhưng dục có nhiều khả năng hơn chỉ là sinh sản. Và dục có nhiều khả năng hơn chỉ là vui thú. Dục đang mang cái gì đó của điều tối thượng trong nó, của samadhi.

Luân xa muladhar phải được thanh thoi, thanh thoi khỏi tảo bón, thanh thoi khỏi tiêu chảy. Luân xa muladhar phải vận hành tối đa, một trăm phần trăm; thế thì năng lượng bắt đầu chuyển động.

Luân xa thứ hai là svadhishtan. Đó là hara, trung tâm chết. Hai trung tâm này bị hư hỏng rất nhiều, bởi vì con người đã sợ dục và con người đã sợ chết. Cho nên cái chết đã bị né tránh: đừng nói về cái chết! Hãy quên nó đi, nó không tồn tại. Cho dù đôi khi nó tồn tại, thì cũng đừng để ý tới nó, đừng lấy bất kỳ lưu ý nào về nó. Cứ nghĩ rằng bạn sẽ sống mãi; tránh cái chết!

Mật tông nói: Đừng tránh dục và đừng tránh cái chết. Đó là lí do tại sao Saraha đi tới bãi hoả thiêu để thiền - không tránh né cái chết. Và ông ấy đã đi với người đàn bà rên tên để sống cuộc sống lạnh mạnh, tràn đầy dục, dục tối đa. Trên bãi hoả thiêu, sống cùng với một người đàn bà, hai trung tâm này phải được thanh thoi: cái chết và dục. Một khi bạn chấp nhận cái chết và bạn không sợ nó, một khi bạn chấp nhận dục và bạn không sợ nó, thì hai trung tâm thấp của bạn được thanh thoi.

Và đây là hai trung tâm thấp hơn vốn đã bị xã hội làm hư hỏng, hư hỏng tồi tệ. Một khi chúng được làm dịu đi... Năm trung tâm kia không bị làm hỏng. Không có nhu cầu làm hỏng chúng bởi vì người ta không sống trong năm trung tâm khác kia. Hai trung tâm này tự nhiên có sẵn. Việc sinh đã xảy ra: trung tâm dục, muladhar. Và cái chết sắp xảy ra: svadhishtan, trung tâm thứ hai. Hai điều này có đó trong cuộc sống của mọi người, cho nên xã hội đã phá huỷ cả hai trung tâm này và cố gắng thao túng con người, chi phối con người, qua hai điều đó.

Mật tông nói: Hãy thiền trong khi bạn làm tình, hãy thiền trong khi ai đó chết; hãy tới, quan sát, nhìn. Hãy ngồi bên cạnh người hấp hối. Hãy cảm thấy, hãy tham dự vào cái chết của người đó. Hãy đi vào thiền sâu với người sắp chết. Và khi một người sắp chết thì có một khả năng để có sự nếm trải cái chết, bởi vì khi một người sắp chết thì người đó toát ra nhiều năng lượng thế từ luân xa svadhishtan... Người đó phải toát ra bởi vì người đó sắp chết. Toàn bộ năng lượng bị kìm nén tại luân xa svadhishtan sẽ được toát ra bởi vì người đó sắp chết; không toát ra nó thì người đó sẽ không có khả năng chết. Cho nên khi một người đàn ông chết hay người đàn bà chết, thì bạn chớ bỏ lỡ cơ hội này. Nếu bạn ở gần một người hấp hối, hãy ngồi một cách im lặng, hãy thiền một cách im lặng. Khi người này chết, trong một sự bột phát bất thần, năng lượng sẽ tràn khắp, và bạn có thể có sự nếm trải về cái chết. Và điều đó sẽ cho bạn một sự thanh thoi lớn lao. Vâng, cái chết xảy ra, không ai chết. Vâng cái chết xảy ra, nhưng trong thực tế cái chết chưa hề xảy ra.

Khi làm tình, bạn hãy thiền sao cho bạn có thể biết rằng cái gì đó của samadhi đang thấm vào hoạt động dục. Và trong khi thiền về cái chết, bạn hãy đi sâu vào trong nó sao cho bạn có thể thấy rằng cái gì đó của bất tử đi vào trong cái

chết. Hai kinh nghiệm này sẽ giúp bạn đi lên rất dễ dàng. Năm trung tâm kia may mắn là không bị phá huỷ; chúng hoàn toàn trong hoà hợp, chỉ năng lượng là phải di chuyển qua chúng. Nếu hai trung tâm đầu tiên này được giúp đỡ, thì năng lượng bắt đầu chuyển động. Cho nên hãy để cho cái chết và tình yêu là hai đối tượng thiền của bạn.

Câu hỏi cuối cùng:

Osho, Liệu 'Osho' có định giống như quảng cáo Coca-Cola trên khắp thế giới không?

Sao không...?

Đủ cho hôm nay.

9

Tâm trí tinh khiết trong chính bản thể nó

*Khi trong mùa đông
Nước vẫn bị khuấy động bởi gió,
Nó mang hình dạng như băng và
kết cấu của đá.*

*Khi người bị lửa bị khuấy rối
Bởi những ý nghĩ diễn giải,
Điều vốn chưa được tạo hình mẫu
Biến thành rất cứng và rắn.*

*Tâm trí tinh khiết trong chính sự hiện hữu của nó
Không bao giờ có thể bị ô nhiễm bởi
Những cái không thuần khiết của luân hồi hay niết bàn.
Ngọc quý sâu trong bùn
Sẽ không sáng, dù nó có vẻ rực rỡ.
Tri thức không chiếu sáng trong bóng tối,
Nhưng khi bóng tối được chiếu sáng,*

*Đau khổ biến mất ngay lập tức.
Chồi nhú ra từ hạt mầm
Và lá nhú ra từ chồi.
Người nghĩ về tâm trí
Dưới dạng một hay nhiều
Quãng đi ánh sáng và
Đi vào thế giới.
Trong ngọn lửa điên dại
Người đó bước với mắt mở -
Ai có thể
Đáng từ bi hơn?*

A, cái đẹp của sự tồn tại! Niềm vui sướng cực kì về nó! Niềm vui, bài ca, và điệu vũ! Nhưng chúng ta không ở đây. Chúng ta có vẻ tồn tại, nhưng chúng ta gần như không tồn tại, bởi vì chúng ta đã mất tiếp xúc với sự tồn tại, chúng ta đã mất gốc rễ của mình trong nó. Chúng ta như cái cây bị bật gốc: nhựa cây không còn chảy nữa, nước quả đã khô đi. Hoa không còn tới nữa, và quả... Thậm chí chim chóc cũng không tới làm chỗ trú ẩn trong chúng ta.

Chúng ta chết, bởi vì chúng ta còn chưa được sinh ra. Chúng ta đã lấy việc sinh vật chất làm việc sinh của chúng ta; đây không phải là việc sinh của chúng ta. Chúng ta vẫn tồn tại như những tiềm năng, chúng ta không trở thành thực tại; do đó mới có bí ẩn. Thực tại là phúc lạc, tiềm năng là bí ẩn. Tại sao nó lại là như vậy? - bởi vì tiềm năng không thể nghỉ ngơi. Tiềm năng liên tục không nghỉ, nó phải không nghỉ: cái gì đó đang sắp xảy ra. Nó treo trong không trung, nó trong quên lãng.

Nó giống như hạt mầm... làm sao hạt mầm có thể nghỉ ngơi và thành thoi được? Việc nghỉ ngơi và thành thoi chỉ

được biết tới qua hoa. Hạt mầm phải ở sâu trong vỏ não, hạt mầm phải liên tục run rẩy. Việc run rẩy là... liệu nó có khả năng trở thành thực tại không, liệu nó sẽ tìm ra mảnh đất đúng không, liệu nó sẽ tìm ra khí hậu đúng không, liệu nó sẽ tìm ra bầu trời đúng không. Điều đó có sắp xảy ra không, hay nó đơn giản chết đi mà không được sinh ra? Hạt mầm run rẩy bên trong, hạt mầm có lo âu, vỏ não. Hạt mầm không thể ngủ được, hạt mầm chịu đựng mất ngủ.

Tiềm năng là tham vọng, tiềm năng khao khát tương lai. Bạn không quan sát thấy điều này trong con người mình sao? - rằng bạn liên tục khao khát cái gì đó xảy ra và nó lại không xảy ra, rằng bạn liên tục thèm khát, hi vọng, ham muốn, mơ mộng, và nó lại không xảy ra! Và cuộc sống cứ trôi qua. Cuộc sống cứ tuột khỏi bàn tay bạn còn cái chết thì tới gần hơn, và bạn vẫn chưa là thực tại. Ai biết được cái gì sẽ tới trước: thực tại, nhận ra, nở hoa hay có thể là cái chết? Ai biết? Do đó mới có nỗi sợ, vỏ não, việc run rẩy.

Søren Kierkegaard đã nói con người là sự run rẩy. Vâng, con người là sự run rẩy bởi vì con người là hạt mầm. Friedrich Nietzsche đã nói con người là chiếc cầu. Đích xác đúng! Con người không phải là chỗ để nghỉ, nó là chiếc cầu để đi qua. Con người là cánh cửa để đi qua, bạn không thể nghỉ tại việc là con người. Con người không phải là sự hiện hữu, con người là mũi tên đang bay... sợi dây căng giữa hai điều vĩnh hằng. Con người là sự căng thẳng. Chỉ con người mới phải chịu lo âu, con vật duy nhất trên trái đất phải chịu lo âu. Nguyên nhân cho điều đó là gì?

Chính là chỉ con người mới tồn tại như một tiềm năng. Con chó là thực tại; không có gì khác hơn xảy ra. Con trâu là thực tại; không có gì hơn, nó đã xảy ra rồi. Bất kỳ điều gì có thể xảy ra thì đã xảy ra. Bạn không thể nói với con trâu,

"Mày còn chưa là con trâu" - điều đó sẽ là ngu xuẩn. Nhưng bạn có thể nói với con người "Anh còn chưa là một con người." Bạn có thể nói với con người "Anh còn chưa đầy đủ." Bạn không thể nói với con chó, "Mày còn chưa đầy đủ." Nói điều đó sẽ ngu xuẩn; mọi con chó đều hoàn toàn đầy đủ.

Con người có một khả năng, một tương lai. Con người là sự mở đầu. Cho nên có nỗi sợ thường xuyên, liệu chúng ta có định làm điều đó hay không, liệu chúng ta có định làm điều đó lần này hay không... Chúng ta đã bỏ lỡ bao nhiêu lần trước đây? Chúng ta có định bỏ lỡ lần nữa hay không? Đó là lí do tại sao chúng ta không hạnh phúc. Sự tồn tại cứ mở hội: có việc ca hát lớn lao, có niềm vui lớn lao, có niềm hân hoan lớn lao! Toàn thể sự tồn tại bao giờ cũng là một cuộc truy hoan, nó là cuộc hội hè. Toàn thể sự tồn tại ở từng khoảnh khắc đều trong cực thích! Bằng cách nào đó con người đã trở thành người lạ.

Con người đã quên mất ngôn ngữ của hồn nhiên. Con người đã quên mất cách quan hệ với sự tồn tại. Con người đã quên mất cách quan hệ với chính mình. Quan hệ với chính mình nghĩa là thiên; quan hệ với sự tồn tại nghĩa là lời cầu nguyện. Con người đã quên mất chính ngôn ngữ này. Đó là lí do tại sao chúng ta lại có vẻ giống như người lạ, người lạ trong gia đình riêng của chúng ta, người lạ với chính mình. Chúng ta không biết chúng ta là ai, và chúng ta không biết tại sao chúng ta hiện hữu, và chúng ta không biết chúng ta cứ tồn tại để làm gì. Dường như là sự chờ đợi vô tận... chờ đợi Godot.

Chẳng ai biết liệu Godot có bao giờ tới hay không. Trong thực tế, Godot này là ai vậy? - thậm chí chẳng ai biết tới điều đó. Nhưng người ta phải chờ đợi cái gì đó, cho nên người ta tạo ra ý tưởng nào đó và chờ đợi nó. Thượng đế là ý

tưởng đó, thiên đường là ý tưởng đó, niết bàn là ý tưởng đó. Người ta phải chờ đợi bởi vì bằng cách nào đó người ta phải rót đầy sự hiện hữu của mình, bằng không thì người ta cảm thấy rất trống rỗng. Chờ đợi cho một cảm giác về mục đích và một chiều hướng. Bạn có thể cảm thấy thoải mái: ít nhất thì bạn cũng chờ đợi. Nó còn chưa xảy ra, nhưng nó sẽ xảy ra một ngày nào đó. Nó là cái gì mà sắp xảy ra?

Chúng ta thậm chí đã không đưa ra câu hỏi đúng - còn gì nói gì tới câu trả lời đúng, chúng ta thậm chí còn không hỏi đúng câu hỏi! Và bạn hãy nhớ, một khi câu hỏi đúng được hỏi thì câu trả lời đúng không còn rất xa xôi nữa, nó chỉ ngay góc kia. Trong thực tế nó được che dấu trong bản thân câu hỏi đúng. Nếu bạn cứ hỏi câu hỏi đúng, thì bạn sẽ tìm thấy câu trả lời đúng qua chính việc hỏi đó.

Cho nên điều đầu tiên hôm nay mà tôi muốn nói với các bạn là ở chỗ chúng ta đang bỏ lỡ, chúng ta liên tục bỏ lỡ, bởi vì chúng ta đã lấy tâm trí làm ngôn ngữ để quan hệ với sự tồn tại. Và tâm trí là cách để cắt bạn ra khỏi sự tồn tại. Nó là để tắt bạn đi, nó không phải là cách bật bạn lên. Suy nghĩ là rào chắn. Suy nghĩ giống như bức Trường Thành Trung Quốc bao quanh bạn, và bạn đang mò mẫm qua các ý nghĩ: bạn không thể chạm vào thực tại. Không phải là thực tại xa xôi gì: Thượng đế ở ngay kề bên, nhiều nhất chỉ một lời cầu nguyện ngay lập tức. Nhưng bạn lại đang làm điều gì đó giống như việc nghĩ, nghiền ngẫm, phân tích, diễn giải, triết lí, thế thì bạn bắt đầu rời ra xa, xa mãi, xa mãi. Bạn càng rời xa khỏi thực tại, bởi vì bạn càng có nhiều ý nghĩ, thì lại càng khó để nhìn qua chúng. Chúng tạo ra làn sương dày. Chúng tạo ra sự mù quáng.

Đây là một trong những điều nền tảng của Mật tông: rằng tâm trí suy nghĩ là một tâm trí bỏ lỡ, rằng suy nghĩ

không phải là ngôn ngữ để quan hệ với thực tại. Thế thì ngôn ngữ để quan hệ với thực tại là gì? Vô suy nghĩ. Lời là vô nghĩa với thực tại. Im lặng là có nghĩa. Im lặng là hàm chứa, lời chỉ là chết. Người ta phải học ngôn ngữ của sự tồn tại.

Và thế thì điều gì đó đích xác giống như thế này xảy ra: bạn trong bụng mẹ của mẹ bạn... bạn đã quên mất về nó hoàn toàn, nhưng trong chín tháng bạn đã không nói lấy một lời, nhưng các bạn đã cùng nhau, trong im lặng sâu sắc. Bạn đã là một với mẹ bạn; không có rào chắn nào giữa bạn và mẹ bạn, bạn đã không tồn tại như một cái ta tách biệt. Trong sự im lặng sâu sắc đó, mẹ bạn và bạn là một. Có sự thống nhất vô cùng; nó không phải là sự hợp nhất, nó là sự thống nhất. Các bạn không phải là hai cho nên nó không phải việc hợp nhất, nó là sự thống nhất đơn giản. Bạn không phải là hai.

Cái ngày bạn lại trở nên im lặng, thì cùng điều đó xảy ra: lần nữa bạn rơi vào trong bụng mẹ của sự tồn tại. Lần nữa bạn quan hệ - bạn quan hệ theo cách hoàn toàn mới. Không đích xác hoàn toàn mới, bởi vì bạn đã biết nó trong bụng của mẹ bạn, nhưng bạn đã quên mất nó. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói con người đã quên mất ngôn ngữ về cách quan hệ. Đó là cách thức: như bạn có quan hệ với mẹ bạn trong bụng mẹ. Mọi rung động đều được truyền đạt tới người mẹ, mọi rung động của mẹ đều được truyền tới bạn. Có sự hiểu biết đơn giản; không hiểu lầm nào tồn tại giữa bạn và mẹ bạn. Hiểu lầm tới chỉ khi suy nghĩ bước vào.

Làm sao bạn có thể hiểu lầm ai đó mà không có suy nghĩ? Bạn có thể làm thế được không? Bạn có thể hiểu lầm tôi được không nếu bạn không nghĩ về tôi? Làm sao bạn có thể hiểu lầm được? Và làm sao bạn có thể hiểu được tôi nếu bạn nghĩ? Không thể được. Khoảnh khắc bạn nghĩ, thì bạn đã bắt đầu diễn giải. Khoảnh khắc bạn nghĩ, thì bạn không nhìn

vào tôi, bạn tránh tôi. Bạn đang trốn đằng sau ý nghĩ của mình. ý nghĩ của bạn tới từ quá khứ của bạn. Tôi ở đây, hiện tại, tôi là phát biểu ở đây bây giờ, còn bạn mang quá khứ của mình vào.

Bạn phải biết về con mực... Khi mực muốn trốn, nó tiết ra mực đen quanh nó, một đám mây mực đen. Thế thì không ai có thể thấy được mực, nó đơn giản mất đi trong đám mây mực đen do nó tạo ra; đây là biện pháp an toàn của nó. Đích xác cùng điều đó đang xảy ra khi bạn thả ra một đám mây ý nghĩ quanh mình - bạn bị mất trong nó. Thế thì bạn không thể quan hệ được và không ai có thể quan hệ với bạn. Không thể nào quan hệ được với tâm trí; bạn chỉ có thể quan hệ với tâm thức. Tâm thức không có quá khứ. Tâm trí chỉ là quá khứ mà không là cái gì khác.

Cho nên điều đầu tiên Mật tông nói là ở chỗ bạn phải học ngôn ngữ của cực thích. Lần nữa, khi bạn đang làm tình với người đàn bà hay đàn ông, điều gì xảy ra? Trong vài giây - nó là rất hiếm; thậm chí nó đang trở thành ngày một hiếm hơn khi con người ngày càng trở nên văn minh hơn. Trong vài giây bạn lại không trong tâm trí. Với một cú sốc bạn bị cắt rời khỏi tâm trí, trong một cái nháy bạn ở ngoài tâm trí. Trong vài giây đó của cực thích khi bạn ở ngoài tâm trí, thì bạn lại quan hệ. Lần nữa bạn trở lại trong bụng mẹ, trong bụng mẹ của người phụ nữ của bạn hay trong bụng mẹ của người đàn ông của bạn. Bạn không còn tách biệt nữa. Lần nữa có sự thống nhất - không hợp nhất.

Khi bạn bắt đầu làm tình với người phụ nữ, thì có sự bắt đầu của việc hợp nhất. Nhưng khi cực thích tới thì không có sự hợp nhất, có sự thống nhất; nhị nguyên mất đi. Điều gì xảy ra trong cái kinh nghiệm đỉnh, sâu sắc đó?

Mật tông nhắc đi nhắc lại cho bạn rằng bất kì điều gì xảy ra trong khoảnh khắc đỉnh đó đều là ngôn ngữ để quan hệ với sự tồn tại. Nó là ngôn ngữ của nội dung chính, nó là ngôn ngữ của chính sự hiện hữu của bạn. Cho nên hoặc hãy nghĩ dưới dạng khi bạn còn ở trong bụng mẹ hay nghĩ dưới dạng khi bạn lại mất đi trong bụng của người yêu và trong vài giây tâm trí không làm việc.

Những khoảnh khắc của vô trí là những thoáng nhìn của bạn vào samadhi, những thoáng nhìn về Thượng đế. Chúng ta đã quên mất ngôn ngữ đó, và ngôn ngữ đó phải được học lại. Tình yêu là ngôn ngữ đó.

Ngôn ngữ của tình yêu là im lặng. Khi hai người yêu nhau thực sự trong hài hoà sâu sắc, trong điều Carl Jung hay gọi là đồng bộ, khi những rung động của họ chỉ là sự đồng bộ với nhau, khi họ cả hai rung động theo cùng bước sóng, thế thì có im lặng. Thế thì những người yêu không thích nói. Chỉ chồng và vợ mới nói, những người yêu rơi vào im lặng.

Trong thực tế chồng và vợ không thể giữ im lặng được bởi vì ngôn ngữ là cách để tránh người kia. Nếu bạn không tránh người kia, nếu bạn không nói, thì sự hiện diện của người kia sẽ trở thành rất lúng túng. Chồng và vợ lập tức nhả ra mực của mình. Bất kì cái gì cũng có tác dụng, nhưng họ nhả ra mực xung quanh mình; họ mất đi trong đám mây, thế thì không có vấn đề gì.

Ngôn ngữ không phải là cách để quan hệ, ít nhiều nó là cách để né tránh. Khi bạn ở trong tình yêu sâu sắc bạn có thể cầm tay người yêu của mình, nhưng bạn sẽ im lặng... hoàn toàn im lặng, không một gợn sóng. Trong cái hồ tâm thức không gợn sóng đó của bạn, cái gì đó được truyền trao, thông điệp được trao. Nó là thông điệp vô lời.

Mật tông nói: Người ta phải học ngôn ngữ của tình yêu, ngôn ngữ của im lặng, ngôn ngữ của sự hiện diện của nhau, ngôn ngữ của trái tim, ngôn ngữ của nội dung.

Chúng ta đã học một ngôn ngữ vốn không mang tính tồn tại. Chúng ta đã học một ngôn ngữ xa lạ - tiện dụng dĩ nhiên... đáp ứng cho một mục đích nào đó dĩ nhiên - nhưng khi có liên quan tới sự bùng nổ tâm thức cao hơn, thì nó là rào chắn. Tại mức độ thấp hơn thì nó là được. Trong bãi chợ dĩ nhiên bạn cần ngôn ngữ nào đó, im lặng sẽ không có tác dụng. Nhưng khi bạn đi sâu hơn và cao hơn, thì ngôn ngữ đó sẽ không có tác dụng.

Mới hôm nọ tôi vừa nói về các luân xa; tôi đã nói về hai luân xa: luân xa muladhar và luân xa svadhishtan. Muladhar nghĩa là cơ sở, gốc rễ. Nó là trung tâm dục, hay bạn có thể gọi nó là trung tâm cuộc sống, trung tâm sinh. Chính từ muladhar mà bạn được sinh ra. Chính là từ muladhar của mẹ bạn và muladhar của bố bạn mà bạn đã đạt tới thân thể này. Luân xa tiếp là svadhishtan: nó có nghĩa là nơi ở của cái ta; nó là luân xa chết. Nó là một cái tên rất lạ trao cho luân xa chết: nơi ở của cái ta, svadhishtan, nơi bạn thực sự tồn tại. Trong cái chết sao? - vâng.

Khi bạn chết thì bạn tới sự tồn tại thuần khiết của mình, bởi vì chỉ cái mà chết đi thì mới không phải là bạn. Thân thể chết. Thân thể được sinh ra từ muladhar. Khi bạn chết thì thân thể biến mất, nhưng bạn thì sao? - không. Bất kì cái gì đã được muladhar trao cho thì đều bị svadhishtan lấy đi. Mẹ và bố bạn đã cho bạn một cái máy nào đó; cái đó bị lấy đi trong cái chết. Nhưng bạn thì sao? - bạn tồn tại thậm chí trước khi bố bạn và mẹ bạn đã biết nhau; bạn bao giờ cũng đã tồn tại.

Jesus nói - ai đó hỏi ngài về Abraham, ngài nghĩ gì về nhà tiên tri Abraham, và ngài nói: Abraham ư? Ta hiện hữu, trước khi Abraham đã từng hiện hữu. Abraham đã tồn tại gần hai nghìn, ba nghìn năm trước Jesus, và ngài nói: ta hiện hữu, trước khi Abraham hiện hữu! Ngài đang nói về cái gì vậy? Khi có liên quan tới thân thể, thì làm sao ngài có thể trước Abraham được? Ngài đang không nói về thân thể, ngài đang nói về cái ta-đây, sự hiện hữu thuần khiết của ngài - cái vốn vĩnh hằng.

Cái tên này, svadhishtan, là hay. Nó đích xác là trung tâm mà ở Nhật Bản được biết là hara. Đó là lí do tại sao ở Nhật Bản việc tự tử lại được gọi là harakiri - làm chết hay giết bản thân mình qua trung tâm hara. Svadhishtan này chỉ lấy đi cái mà muladhar đã cho, nhưng cái mà tới từ vĩnh hằng, tâm thức của bạn, thì không bị lấy đi.

Người Hindus đã là những nhà thám hiểm vĩ đại về tâm thức. Họ gọi nó là svadhishtan bởi vì khi bạn chết thể thì bạn biết mình là ai. Chết trong tình yêu và bạn sẽ biết mình là ai. Chết trong thiên và bạn sẽ biết mình là ai. Chết quá khứ và bạn sẽ biết mình là ai. Chết tâm trí và bạn sẽ biết mình là ai. Cái chết là cách để biết.

Trong những ngày cổ đại ở Ấn Độ, thầy được gọi là cái chết - bởi vì bạn phải chết trong thầy. Đệ tử phải chết trong thầy, chỉ thể thì người đó mới đi tới biết mình là ai.

Hai trung tâm này đã bị xã hội đầu độc rất nhiều; đây là những trung tâm dễ dàng có sẵn cho xã hội. Bên ngoài hai trung tâm này là năm trung tâm nữa. Trung tâm thứ ba là manipura, thứ tư là anahata, thứ năm là vishuddha, thứ sáu là agya, và thứ bảy là sahasrar.

Trung tâm thứ ba, manipura, là trung tâm của tất cả các tình cảm, xúc động của bạn. Chúng ta cứ kìm nén các xúc

động của mình trong manipura; nó có nghĩa là kim cương. Cuộc sống là có giá trị bởi vì tình cảm, xúc động, tiếng cười, nước mắt và nụ cười. Cuộc sống là có giá trị bởi vì tất cả những điều này, đây là niềm vinh quang của cuộc sống. Do đó luân xa này được gọi là manipura, luân xa kim cương.

Chỉ con người mới có khả năng có kim cương quý báu này. Con vật không thể cười được; một cách tự nhiên chúng cũng không thể khóc được. Nước mắt là một chiều hướng nào đó mà chỉ con người mới có sẵn. Cái đẹp của nước mắt, cái đẹp của tiếng cười, tính thơ ca của nước mắt và tính thơ ca của tiếng cười chỉ con người mới có. Tất cả các con vật khác tồn tại với chỉ hai luân xa, muladhar và svadhishtan. Chúng được sinh ra và chết đi; giữa hai điều này không có gì nhiều lắm. Nếu bạn cũng được sinh ra và bạn chết đi, thì bạn là con vật, bạn còn chưa là con người. Và nhiều triệu người tồn tại chỉ với hai luân xa này; họ chưa bao giờ đi ra ngoài chúng.

Chúng ta đã được dạy phải kìm nén tình cảm, chúng ta đã được dạy đừng thể hiện tình cảm. Chúng ta đã được dạy đừng chú ý về mặt tình cảm: hãy thiết thực, hãy cứng rắn; đừng mềm yếu, đừng mong manh, bằng không thì bạn sẽ bị khai thác. Hãy cứng rắn! ít nhất thì hãy giả vờ rằng bạn cứng rắn, ít nhất thì hãy giả vờ rằng bạn là nguy hiểm, rằng bạn không phải là người mềm yếu. Hãy tạo ra sợ hãi quanh bạn. Đừng cười, bởi vì nếu bạn cười thì bạn không thể tạo ra nỗi sợ quanh mình được. Đừng khóc; nếu bạn khóc thì bạn tỏ ra là mình sợ chính mình. Đừng bày tỏ những giới hạn con người của bạn. Hãy giả vờ rằng bạn hoàn hảo. Hãy kìm nén trung tâm thứ ba và bạn trở thành người lính, không phải là một con người nhưng là người lính - một người của quân đội, người giả.

Nhiều công việc được thực hiện trong Mật tông để làm thành thoi trung tâm thứ ba này. Xúc động phải được làm nhẹ, thành thoi. Khi bạn cảm thấy thích khóc thì bạn phải khóc, khi bạn cảm thấy thích cười thì bạn phải cười. Bạn phải vứt bỏ cái vô nghĩa của kìm nén này; bạn phải học việc diễn đạt, bởi vì chỉ qua tình cảm của mình, xúc động của mình, sự nhạy cảm của mình, mà bạn mới đi tới sự rung động đó mà qua nó việc trao đổi mới là có thể.

Bạn không thấy điều đó sao? Bạn có thể nói nhiều tùy ý bạn và chẳng cái gì được nói cả; nhưng nước mắt lã lã trên má bạn... và mọi việc được nói ra. Nước mắt có thể nói nhiều hơn; bạn có thể nói hàng giờ và cũng chẳng tác dụng gì, và nước mắt có thể nói được tất cả. Bạn có thể cứ nói, "Tôi rất hạnh phúc, thế này thế nọ..." nhưng khuôn mặt bạn sẽ chỉ ra ngay cái đối lập. Một tiếng cười nhỏ, một tiếng cười đích thực, và bạn không cần nói gì cả, tiếng cười nói tất cả. Khi bạn thấy người bạn của mình, khuôn mặt bạn rạng rỡ, loé lên niềm vui.

Trung tâm thứ ba phải được làm ngày một sẵn có hơn. Nó chống lại suy nghĩ, cho nên nếu bạn cho phép trung tâm thứ ba này thì bạn sẽ thành thoi trong tâm trí căng thẳng của mình một cách dễ dàng hơn. Hãy chân thực, nhạy cảm; hãy tiếp xúc nhiều hơn, cảm nhiều hơn, cười nhiều hơn, khóc nhiều hơn. Và hãy nhớ, bạn không thể làm nhiều hơn cái được cần, bạn không thể làm quá đáng. Bạn thậm chí không thể đem tới nhiều nước mắt hơn là được cần tới, và bạn không thể cười nhiều hơn là được cần tới. Cho nên đừng sợ, và đừng keo kiệt.

Mật tông cho phép cuộc sống với mọi xúc động của nó.

Có ba trung tâm thấp - thấp không theo nghĩa của đánh giá. Đây là ba trung tâm thấp, bậc thang thấp của chiếc

thang. Thế rồi tới trung tâm thứ tư, trung tâm trái tim, được gọi là anahata. Từ này là hay. Anahata nghĩa là âm thanh không bật ra. Nó đích xác mang nghĩa của điện thiên nhân vẫn ngụ ý khi họ nói, "Bạn có nghe thấy tiếng vỗ tay của một bàn tay hay không?" - âm thanh không bật ra. Trái tim chỉ ở giữa: ba trung tâm dưới nó, ba trung tâm trên nó. Và trái tim là cánh cửa từ thấp lên cao, hay từ cao xuống thấp. Trái tim giống như chỗ giao đường.

Và trái tim đã hoàn toàn bị bỏ qua. Bạn chưa được học mang tình cảm. Bạn thậm chí chưa được cho phép đi vào trong thực tại của trái tim, bởi vì điều đó rất nguy hiểm. Nó là trung tâm của âm thanh vô âm. Nó là trung tâm vô ngôn ngữ, âm thanh không bật ra. Ngôn ngữ là âm thanh bật ra, chúng ta phải tạo ra nó bằng dây thanh của mình; nó phải được gõ vào, nó là việc vỗ tay của hai bàn tay. Trái tim là việc vỗ tay của một bàn tay: trong trái tim không có lời, nó là vô lời.

Chúng ta đã né tránh trái tim hoàn toàn, chúng ta đã bỏ qua nó. Chúng ta đi vào trong sự hiện hữu của mình theo cách dường như trái tim không tồn tại, hay nhiều nhất thì dường như nó chỉ là cái máy bơm cho việc thở, có thể thôi. Nó không phải vậy. Phổi không phải là tim. Tim ẩn sâu đằng sau phổi. Và nó cũng không phải là vật lí, nó là chỗ từ đó tình yêu nảy sinh. Đó là lí do tại sao tình yêu không phải là một tình cảm, và tình yêu tình cảm thuộc về trung tâm thứ ba, không thuộc về trung tâm thứ tư.

Tình yêu không chỉ là tình cảm. Tình yêu có chiều sâu hơn tình cảm, tình yêu có sự chắc chắn hơn tình cảm. Tình cảm là tạm thời. Tình cảm về tình yêu ít nhiều bị hiểu lầm là kinh nghiệm tình yêu. Một ngày nào đó bạn rơi vào tình yêu với người đàn ông hay đàn bà và ngày hôm sau nó qua đi, và

bạn gọi nó là tình yêu. Nó không phải là tình yêu, nó là tình cảm. Bạn đã thích người đàn bà - thích, hãy nhớ, không phải yêu - nó là việc thích, chỉ như bạn thích kem. Nó là việc thích. Thích tới rồi đi, thích là tạm thời; chúng không thể ở lại lâu được, chúng không có phẩm chất nào để ở lại lâu. Bạn thích một người đàn bà, bạn yêu cô ấy, và kết thúc - việc thích kết thúc. Nó cũng hết như bạn thích kem; bạn đã ăn nó, bây giờ bạn không nhìn vào kem chút nào. Và nếu ai đó cứ cho bạn nhiều kem, thì bạn sẽ nói, "Bây giờ thì buồn nôn rồi; dừng lại! Tôi không thể ăn thêm được nữa."

Việc thích không phải là yêu. Dừng bao giờ hiểu lầm thích là yêu, bằng không thì cả cuộc sống của bạn sẽ chỉ là bèo dạt mây trôi, bạn sẽ trôi dạt từ người này sang người khác. Sự thân mật sẽ chẳng bao giờ phát triển.

Trung tâm thứ tư, anahata, rất có ý nghĩa, bởi vì chính trong trái tim mà lần đầu tiên bạn được quan hệ với mẹ bạn. Chính qua trái tim mà bạn được quan hệ với mẹ bạn, không qua cái đầu. Trong tình yêu sâu sắc, trong cực thích sâu sắc, lần nữa bạn lại được quan hệ qua trái tim, không qua đầu. Trong thiền, trong lời cầu nguyện, cùng điều đó xảy ra: bạn được quan hệ với sự tồn tại qua trái tim, trái tim sang trái tim. Vâng, đây là đối thoại - trái tim sang trái tim, không đầu sang đầu. Nó là vô ngôn ngữ.

Và trung tâm trái tim là trung tâm mà từ đó âm thanh vô âm nảy sinh. Nếu bạn thành thạo trong trung tâm trái tim, thì bạn sẽ nghe thấy omkar, aum. Đó là một khám phá lớn. Những người đã đi vào trái tim, họ nghe thấy tiếng tụng liên tục bên trong bản thể họ mà có âm hưởng giống như 'aum'. Bạn đã bao giờ nghe thấy bất kì cái gì như tiếng tụng mà tự nó cứ tiếp diễn không? - không phải là bạn làm điều đó...

Đó là lí do tại sao tôi lại không thiên về mật chú. Bạn có thể cứ tụng "Aum, aum, aum," và bạn có thể tạo ra một sự thay thế tinh thần cho trái tim. Điều đó sẽ không có ích, nó là sự lừa dối. Và bạn có thể cứ tụng trong nhiều năm và bạn có thể tạo ra một âm thanh giả bên trong bản thân mình cứ như là trái tim bạn đang nói; nó không phải vậy. Để biết trái tim, bạn không tụng aum, bạn chỉ im lặng. Một hôm, bỗng nhiên câu mật chú có đó. Một hôm, khi bạn rơi vào im lặng, bỗng nhiên bạn nghe thấy âm thanh tới từ không đâu cả. Nó nảy sinh ra từ bạn từ cốt lõi bên trong nhất; nó là âm thanh sự im lặng bên trong của bạn. Cũng hết như trong đêm im lặng có một âm thanh nào đó, âm thanh của sự im lặng, đích xác giống như thế ở mức độ rất, rất sâu hơn, một âm thanh nảy sinh trong bạn.

Nó nảy sinh, hãy để tôi nhắc đi nhắc lại cho bạn. Không phải là bạn mang nó vào; không phải là bạn lặp lại "Aum, aum." Không, bạn không nói lấy một lời. Bạn đơn giản yên tĩnh, bạn đơn giản im lặng, và nó bật phát như dòng suối... Bỗng nhiên nó bắt đầu tuôn chảy, nó có đó. Bạn nghe thấy nó - bạn không nói nó, bạn nghe thấy nó.

Đó là ý nghĩa khi người Hồi giáo nói rằng Mohammed đã nghe thấy kinh Koran - đó là ý nghĩa. Điều đó đích xác là điều xảy ra tại cốt lõi bên trong nhất của trái tim bạn - không phải là bạn nói nó, bạn nghe nó. Mohammed đã nghe thấy kinh Koran, ngài đã nghe thấy nó xảy ra bên trong. Ngài đã thực sự phân vân; ngài chưa bao giờ nghe thấy bất kì cái gì giống điều này. Nó là không biết thế, nó là không quen thuộc thế. Câu chuyện kể rằng ngài trở nên ốm... nó huyền bí thế! Khi bỗng nhiên đang ngồi trong phòng mình, nếu một ngày nào đó bạn bắt đầu nghe thấy bên trong aum, aum, hay bất kì cái gì, bạn sẽ bắt đầu cảm thấy, "Mình có điên không nhỉ?"

Bạn không nói điều đó, không ai khác nói điều đó - bạn có điên không?

Mohammed đang ngồi trên đỉnh núi khi ngài nghe thấy điều đó. Ngài trở về nhà run rẩy, vã mồ hôi, ngài bị sốt cao. Ngài thực sự trở nên bị rối loạn... ngài nói với vợ mình, "Hãy đem tất cả chặn lại đắp cho anh! Anh chưa bao giờ bị run rẩy thế này; một cơn sốt lớn đã tới với anh."

Nhưng vợ ngài có thể thấy rằng khuôn mặt ngài rạng rỡ: "Kiểu sốt gì thế này? Mắt anh ấy như bùng cháy, ngọn lửa với cái gì đó cực kì đẹp. Một sự duyên dáng đã đi cùng anh ấy vào nhà. Một sự im lặng lớn đã trùm xuống ngôi nhà." Ngay cả vợ ngài cũng bắt đầu nghe thấy cái gì đó. Bà ấy nói với Mohammed, "Em không nghĩ nó là cơn sốt, em nghĩ Thượng đế đã ban ân huệ cho anh. Đừng sợ! Điều gì đã xảy ra? Hãy kể cho em đi!"

Vợ ngài đã là người Hồi giáo đầu tiên; Khadija là tên bà ấy. Bà ấy là người chuyển đạo đầu tiên. Bà ấy nói, "Em có thể thấy. Thượng đế đã xảy ra cho anh, cái gì đó đã xảy ra cho anh, cái gì đó đang chảy từ trái tim anh ra khắp mọi chôn. Anh đã trở thành chói sáng! Anh chưa bao giờ giống như thế này, cái gì đó phi thường đã xảy ra. Hãy nói cho em tại sao anh lại lo nghĩ và run rẩy nhiều thế. Có thể nó là cái mới, nhưng hãy nói cho em."

Và Mohammed kể lại cho bà ấy, rất sợ hãi về điều bà ấy nghĩ, nhưng bà ấy đã trở nên được chuyển đạo; bà ấy là người Hồi giáo đầu tiên.

Điều đó bao giờ cũng xảy ra như vậy. Người Hindu nói Veda đã được đích thân Thượng đế trích đọc. Điều đó đơn giản nghĩa là họ đã được nghe. Tại Ấn Độ để nói tới kinh sách linh thiêng chúng ta có một từ, từ đó là shruti; shruti nghĩa là cái đã được nghe thấy.

Tại trung tâm này của trái tim, luân xa anahata, bạn nghe thấy. Nhưng bạn đã không nghe thấy gì bên trong mình - không âm thanh, không omkar, không mật chú. Điều đó đơn giản nghĩa là bạn đã né tránh trái tim. Thác nước có đó, và âm thanh của luồng nước chảy có đó, nhưng bạn đã né tránh nó. Bạn đã bỏ qua; bạn đã lấy con đường khác nào đó, bạn đã lấy lối tắt. Lối tắt đơn giản đi từ trung tâm thứ ba, né tránh trung tâm thứ tư. Trung tâm thứ tư là trung tâm nguy hiểm nhất bởi vì nó là trung tâm mà từ đó sự tin cậy được sinh ra, niềm tin được sinh ra. Và tâm trí phải tránh nó. Nếu tâm trí không tránh nó, thế thì sẽ không có khả năng nào cho hoài nghi cả. Tâm trí sống qua hoài nghi.

Đây là trung tâm thứ tư. Và Mật tông nói: Qua tình yêu bạn sẽ đi tới biết trung tâm thứ tư này.

Trung tâm thứ năm được gọi là vishuddha. Vishuddha nghĩa là sự thuần khiết. Chắc chắn sau khi tình yêu đã xảy ra thì có sự thuần khiết và hồn nhiên, chưa bao giờ có trước nó. Chỉ tình yêu làm thuần khiết, và chỉ tình yêu, không cái gì khác làm thuần khiết. Ngay cả người xấu nhất trong tình yêu cũng trở thành đẹp. Tình yêu là nước cam lồ: nó lau sạch mọi chất độc. Cho nên luân xa thứ năm được gọi là vishuddha - vishuddha nghĩa là thuần khiết, tuyệt đối thuần khiết. Nó là trung tâm hòng.

Và Mật tông nói: Hãy chỉ nói khi bạn đã đi tới trung tâm thứ năm qua trung tâm thứ tư - chỉ nói qua tình yêu, bằng không thì đừng nói. Hãy nói qua từ bi, bằng không thì đừng nói. Phòng có ích gì mà nói? Nếu bạn đã tới qua trái tim và nếu bạn đã nghe Thượng đế nói ở đó hay Thượng đế đang chạy ở đó như thác nước, nếu bạn đã nghe thấy âm thanh của Thượng đế, âm thanh của tiếng vỗ tay của một bàn tay, thế thì bạn được phép nói. Thế thì trung tâm hòng của bạn có thể

truyền đạt được thông điệp, thế thì cái gì đó có thể được đổ ra ngay cả trong lời. Khi bạn có nó, nó có thể được đổ ra thậm chí trong lời.

Rất ít người đi tới trung tâm thứ năm, rất hiếm hoi - bởi vì họ thậm chí không tới trung tâm thứ tư, nên làm sao họ có thể tới trung tâm thứ năm được? Điều đó là rất hiếm hoi. Đâu đó một Christ, một Phật, một Saraha, họ đi tới trung tâm thứ năm. Cái đẹp ngay cả của lời của họ cũng mang im lặng. Họ nói và ấy vậy mà họ không nói. Họ nói và họ nói điều không thể nói được, điều không thể tả được, điều không thể diễn đạt được.

Bạn cũng dùng hòng, nhưng đây không phải là vishuddha. Luân xa này hoàn toàn chết. Khi luân xa kia bắt đầu, lời của bạn có mật trong chúng. Thế thì lời của bạn có hương thơm, thế thì lời của bạn có âm nhạc với chúng, một điệu vũ. Thế thì bất kì cái gì bạn nói cũng đều là thơ ca, bất kì cái gì bạn thốt ra cũng là niềm vui tốt đỉnh.

Và luân xa thứ sáu là agya: agya nghĩa là trật tự. Với luân xa thứ sáu bạn trong trật tự, chưa bao giờ trước nó. Trước nó bạn là nô lệ. Với luân xa thứ sáu, bất kì điều gì bạn nói đều sẽ xảy ra, bất kì điều gì bạn ham muốn đều sẽ xảy ra. Với luân xa thứ sáu bạn có ý chí, chưa bao giờ trước nó; trước nó, ý chí không tồn tại. Nhưng có một nghịch lí trong nó.

Với luân xa thứ tư bản ngã biến mất. Với luân xa thứ năm tất cả mọi cái không thuần khiết biến mất và thế rồi bạn có ý chí - cho nên bạn không thể làm hại qua ý chí của bạn được. Trong thực tế nó không còn là ý chí của bạn nữa, nó là ý chí của Thượng đế, bởi vì bản ngã biến mất ở trung tâm thứ tư, mọi điều không thuần khiết biến mất ở trung tâm thứ năm. Bây giờ bạn là sinh linh thuần khiết nhất, chỉ là một

phương tiện, một công cụ, một sứ giả. Bây giờ bạn có ý chí bởi vì bạn không hiện hữu, bây giờ ý chí của Thượng đế là ý chí của bạn.

Rất hãn hữu một người mới tới luân xa thứ sáu này, bởi vì đây là luân xa cuối cùng, theo một cách. Trong thế giới này thì đây là cuối cùng. Bên ngoài điều này là trung tâm thứ bảy, nhưng thế thì bạn đi vào một thế giới hoàn toàn khác, một thực tại tách biệt. Trung tâm thứ sáu là đường biên giới cuối cùng, vị trí kiểm soát.

Trung tâm thứ bảy là sahasrar: sahasrar nghĩa là hoa sen một nghìn cánh. Khi năng lượng của bạn di chuyển tới trung tâm thứ bảy, sahasrar, thì bạn trở thành hoa sen. Bây giờ bạn không cần đi tới bất kì hoa nào để tìm mật, bây giờ các con ong khác bắt đầu tới bạn. Bây giờ bạn hấp dẫn ong từ cả trái đất - hay đôi khi từ các hành tinh khác ong bắt đầu tới bạn. Sahasrar của bạn đã mở, hoa sen của bạn đang độ nở đầy. Hoa sen này là niết bàn.

Trung tâm thấp nhất là muladhar. Từ trung tâm thấp nhất cuộc sống được sinh ra, cuộc sống của thân thể và giác quan. Với trung tâm thứ bảy cuộc sống được sinh ra - cuộc sống vĩnh hằng, không của thân thể, không của giác quan. Đây là sinh lí Mật tông. Nó không phải là sinh lí của các sách y. Xin đừng tìm nó trong sách y, nó không có đó. Nó là một biểu dụ, đó là cách nói thôi. Nó là bản đồ để làm cho mọi sự được dễ hiểu. Nếu bạn đi theo cách này, thì bạn sẽ không bao giờ đi tới đám mây của ý nghĩ. Nếu bạn né tránh luân xa thứ tư, thế thì bạn đi vào cái đầu. Bây giờ ở trong đầu nghĩa là không trong tình yêu; trong ý nghĩ nghĩa là không trong tin cậy; suy nghĩ nghĩa là không nhìn.

Bây giờ đến lời kinh:

*Khi trong mùa đông nước vẫn bị khuấy động bởi gió,
Nó mang hình dạng như băng và kết cấu của đá.
Khi người bị lừa bị khuấy rối bởi những ý nghĩ điên giải,
Điều vốn chưa được tạo hình mẫu biến thành rất cứng
và rắn.*

Saraha nói: ...trong mùa đông... Bạn hãy lắng nghe từng lời, hãy thiền về từng lời.

*... trong mùa đông nước vẫn bị khuấy động bởi gió,
Nó mang hình dạng như băng và kết cấu của đá.*

Cái hồ im lặng không gợn sóng nào là biểu dụ cho tâm thức. Cái hồ im lặng không gợn sóng nào, không con sóng, không khuấy động, không gió thổi... đó là biểu dụ cho tâm thức. Cái hồ là chất lỏng, tuôn chảy, im lặng; nó không cứng, nó không giống đá. Nó mềm như hoa hồng, nó mong manh. Nó có thể chảy theo mọi hướng, nó không bị cản. Nó có luồng chảy và nó có cuộc sống và nó có tính năng động, nhưng không cái gì bị khuấy rối; cái hồ là im lặng, an bình. Đây là trạng thái của tâm thức.

Trong mùa đông... 'mùa đông' nghĩa là khi ham muốn đã nảy sinh. Tại sao lại gọi chúng là mùa đông? Khi ham muốn nảy sinh thì bạn trong vùng đất hoang vắng lạnh lẽo, bởi vì chúng chẳng bao giờ được thoả mãn cả. Ham muốn là nơi hoang vắng. Chúng lừa bạn, chẳng có sự hoàn thành trong chúng. Chúng chưa bao giờ đi tới bất kì sự khai hoa kết quả nào; nó là mảnh đất hoang vắng và rất lạnh lẽo, lạnh như cái chết. Không cuộc sống nào tuôn chảy qua ham muốn. Ham muốn phong bế cuộc sống, chúng không giúp cuộc sống.

Cho nên Saraha nói: Khi trong mùa đông... khi ham muốn đã nảy sinh trong bạn, đó là khí hậu của mùa đông...

nước vẫn bị khuấy động bởi gió... và ý nghĩ tới, cả nghìn lẻ một ý nghĩ từ mọi hướng; đó là biểu tượng của gió. Gió đang tới, gió bão đang tới; bạn đang trong trạng thái ham muốn, đầy những thèm khát, tham vọng, trở thành, và ý nghĩ nảy sinh.

Trong thực tế, ham muốn mời ý nghĩ. Chừng nào bạn còn chưa ham muốn, thì ý nghĩ không thể tới được. Chỉ bắt đầu một ham muốn và ngay lập tức bạn sẽ thấy ý nghĩ đã bắt đầu tới. Chỉ mới khoảnh khắc trước đã không có lấy một suy nghĩ, và thế rồi một chiếc xe đi ngang qua và một ham muốn đã nảy sinh: bạn sẽ thích có chiếc xe này. Bây giờ cả nghìn lẻ một ý nghĩ, ngay lập tức chúng có đó. Ham muốn mời ý nghĩ. Cho nên khi có ham muốn, thì ý nghĩ sẽ tới từ mọi hướng, gió sẽ thổi trên chiếc hồ tâm thức. Và ham muốn lại lạnh, còn ý nghĩ thì cứ khuấy động chiếc hồ.

*Khi trong mùa đông nước vẫn bị khuấy động bởi gió,
Nó mang hình dạng như băng và kết cấu của đá.*

Thế thì chiếc hồ bắt đầu trở nên bị đông cứng. Nó bắt đầu trở nên cứng, cứng như đá; nó mất tính lỏng, nó trở thành đông cứng. Đây là điều trong Mật tông được gọi là tâm trí.

Bạn hãy thiền về nó. Tâm trí và tâm thức không phải là hai thứ mà là hai trạng thái, hai pha của cùng một hiện tượng. Tâm thức là lỏng, tuôn chảy; tâm trí tựa đá, giống như băng. Tâm thức giống như nước, tâm trí giống băng; nó là cùng một thứ. Cùng nước đó trở thành băng, và băng có thể được làm tan ra; qua tình yêu, qua sự nồng nhiệt, nó có thể được làm tan ra lần nữa và sẽ trở thành nước.

Và giai đoạn thứ ba này là khi nước bay hơi và trở thành không thấy được và biến mất; đó là niết bàn, sự dừng lại.

Bạn thậm chí không thể thấy được nó bây giờ. Nước là lỏng, nhưng bạn có thể thấy được: khi nó bay hơi thì nó đơn giản biến mất, nó đi vào trong cái không biểu lộ. Đây là ba trạng thái của nước và đây là ba trạng thái của tâm trí nữa. Tâm trí nghĩa là băng, tâm thức nghĩa là nước lỏng, niết bàn nghĩa là việc bay hơi.

*Khi người bị lừa bị khuấy rối bởi những ý nghĩ diễn giải,
Điều vốn chưa được tạo hình mẫu biến thành rất cứng
và rắn.*

Cái hồ không có hình mẫu. Bạn có thể đổ nước vào bất kì cái bình nào, nó sẽ lấy hình dạng của cái bình. Nhưng bạn không thể đổ băng vào bất kì cái bình nào: nó sẽ chống lại, nó sẽ tranh đấu.

Hai kiểu người tới với tôi: một kiểu người tới như nước... Sự buông xuôi của người đó là đơn giản, rất hồn nhiên, như trẻ thơ; người đó không kháng cự. Công việc bắt đầu ngay lập tức, không cần phí thời gian. Thế rồi ai đó tới với sự kháng cự lớn lao, với nỗi sợ; người đó đang tự bảo vệ mình, đeo áo giáp cho mình. Thế thì người đó giống băng, rất khó cho người đó tính lỏng. Người đó tranh đấu với mọi nỗ lực để làm cho người đó thành chất lỏng. Người đó sợ người đó có thể làm mất căn cước của mình. Người đó sẽ mất sự vững chắc, điều đó đúng, nhưng không phải là căn cước. Vâng, người đó sẽ mất căn cước mà sự vững chắc có, nhưng sự vững chắc đó đang đem lại khốn khổ và không cái gì khác.

Khi bạn cứng rắn thì bạn giống như tảng đá chết. Chẳng cái gì có thể nở hoa trong bạn, và bạn không thể tuôn chảy. Khi bạn tuôn chảy thì bạn có điều tinh túy. Khi bạn tuôn chảy bạn có năng lượng. Khi bạn tuôn chảy, bạn có sự năng

động. Khi bạn tuân chầy thì bạn sáng tạo. Khi bạn tuân chầy thì bạn là một phần của Thượng đế. Khi bạn đã trở nên đông cứng thì bạn không còn là một phần của sự tuân chầy lớn lao này, bạn không còn là một phần của đại dương vĩ đại này; bạn đã trở thành một hòn đảo nhỏ, đông cứng, chết.

*Khi người bị lừa bị khuấy rối bởi những ý nghĩ diễn giải,
Điều vốn chưa được tạo hình mẫu biến thành rất cứng
và rắn.*

Bạn hãy lưu tâm. Hãy ngày một trong trạng thái vô hình mẫu, vô cấu trúc. Hãy không có tính cách, đó là điều Mật tông nói. Rất vất vả để hiểu điều đó, bởi vì trong suốt nhiều thế kỉ chúng ta đã được dạy phải có tính cách. Tính cách nghĩa là một cấu trúc cứng ngắc, tính cách nghĩa là quá khứ, tính cách nghĩa là một kỉ luật được áp đặt nào đó. Tính cách nghĩa là bạn không còn tự do, bạn chỉ tuân theo những qui tắc nào đó. Bạn chưa bao giờ vượt ra ngoài những qui tắc đó, bạn có sự rắn chắc. Con người của tính cách là con người rắn chắc.

Mật tông nói: Hãy vứt bỏ tính cách, hãy linh động, tuân chầy nhiều hơn, sống khoảnh khắc nọ sang khoảnh khắc kia. Điều đó không có nghĩa là vô trách nhiệm; điều đó nghĩa là có trách nhiệm lớn hơn bởi vì điều đó nghĩa là nhận biết lớn hơn. Khi bạn có thể sống qua một tính cách thì bạn không cần nhận biết, tính cách lo điều đó. Khi bạn sống qua tính cách thì bạn có thể rơi vào giấc ngủ dễ dàng. Không có nhu cầu thức tỉnh, tính cách sẽ tiếp tục theo dạng máy móc. Nhưng khi bạn không có tính cách nào, khi bạn không có bất kì cấu trúc cứng rắn nào quanh mình, thì bạn phải tỉnh táo từng khoảnh khắc. Từng khoảnh khắc bạn đều phải thấy điều mình đang làm. Từng khoảnh khắc bạn đều phải đáp ứng cho tình huống mới.

Con người của tính cách là con người chết. Người đó có quá khứ, nhưng không có tương lai. Một người không có tính cách... và tôi không dùng từ này theo cùng nghĩa như khi bạn dùng nó về ai đó, rằng người đó là vô tính cách. Khi bạn dùng từ vô tính cách thì bạn không dùng đúng nó, bởi vì bất kì ai bạn gọi là vô tính cách thì cũng đều có tính cách. Có thể nó chống lại xã hội, nhưng người đó có tính cách; bạn có thể phụ thuộc vào người đó nữa.

Thánh nhân có tính cách, tội nhân cũng vậy: họ cả hai đều có tính cách. Bạn có thể gọi tội nhân là vô tính cách bởi vì bạn muốn kết án tính cách của người đó, bằng không thì người đó có tính cách. Bạn có thể phụ thuộc vào người đó: cho người đó cơ hội và người đó sẽ đánh cắp; người đó có tính cách. Cho người đó cơ hội và người đó nhất định đánh cắp. Cho người đó cơ hội và người đó sẽ làm điều gì đó sai; người đó có tính cách. Khoảnh khắc người đó ra khỏi tù là người đó bắt đầu nghĩ, "Làm gì bây giờ đây?" Lần nữa người đó lại bị tống vào tù, lần nữa người đó lại ra... Không việc tù đày nào đã chữa được cho ai cả. Trong thực tế việc bỏ tù một người, việc cầm tù một người, thậm chí còn làm cho người đó lấu linh hơn, có thể thôi. Có thể bạn sẽ không có khả năng bắt người đó dễ dàng thế trong lần sau, nhưng chẳng cái gì khác cả; bạn chỉ cho người đó sự lấu linh hơn. Nhưng người đó có tính cách.

Bạn không thể thấy được sao? - người say có tính cách, một tính cách rất bướng bỉnh. Cả nghìn lẻ một lần người đó nghĩ đừng uống thêm nữa, và lần nữa tính cách lại thắng và người đó bị thất bại. Tội nhân có tính cách, thánh nhân cũng vậy.

Điều Mật tông ngụ ý bởi vô tính cách là tự do với tính cách. Tính cách của thánh nhân và tính cách của tội nhân cả

hai đều làm cho bạn thành rắn chắc như đá, băng. Bạn không có tự do nào, bạn không thể di chuyển dễ dàng. Nếu một tình huống mới nảy sinh thì bạn không thể đáp ứng theo cách mới. Bạn có tính cách, làm sao bạn có thể đáp ứng được theo cách mới? Bạn phải đáp ứng theo cách cũ. Cái cũ, cái đã biết, cái đã thực hành tốt, bạn có kỹ năng trong nó. Tính cách trở thành một cái cớ: bạn không cần sống.

Mật tông nói: Hãy vô tính cách, hãy không có tính cách. Vô tính cách là tự do.

Saraha đang nói với nhà vua: Thừa bệ hạ, ta vô tính cách. Bệ hạ muốn đẩy ta trở lại trong cái rắn chắc của ta về việc là học giả, một bác học trong triều sao? Bệ hạ muốn đẩy ta trở lại với quá khứ của ta sao? Ta đã vứt bỏ nó đi rồi. Ta là một người vô tính cách. Hãy nhìn ta đây! Bây giờ ta không tuân theo bất kì qui tắc nào, ta theo nhận biết của ta. Hãy nhìn vào ta: ta không có kỉ luật nào cả, ta chỉ có tâm thức của ta. Chỗ trú ẩn duy nhất của ta là tâm thức ta. Ta sống từ nó. Ta không có bất kì lương tâm nào; tâm thức của ta là chỗ trú ẩn duy nhất của ta.

Lương tâm là tính cách, và lương tâm là một mẹo của xã hội. Xã hội tạo ra lương tâm trong bạn để cho bạn không cần có tâm thức nào. Nó làm cho bạn tuân theo những qui tắc nào đó trong thời gian lâu thế; nó thưởng cho bạn nếu bạn tuân theo; nó trừng phạt bạn nếu bạn không tuân theo. Nó làm cho bạn thành người máy. Một khi nó đã làm ra cái máy lương tâm trong bạn, thì nó có thể tự do với bạn. Thế thì bạn có thể được tin cậy, bạn sẽ một kẻ nô lệ trong cả cuộc sống của mình. Nó đã đặt lương tâm vào bạn cũng hệt như Delgado đã đặt điện cực vào bạn; nó là một điện cực tinh tế, nhưng nó đã giết chết bạn. Bạn không còn tuân chầy nữa, không còn năng động nữa.

Saraha nói với nhà vua: Ta vô cấu trúc, thừa bệ hạ. Ta đã vứt bỏ mọi hình mẫu. Ta không có căn cước nào thêm nữa. Ta sống trong khoảnh khắc.

*Tâm trí tinh khiết trong chính sự hiện hữu của nó
Không bao giờ có thể bị ô nhiễm bởi
Những cái không thuần khiết của luân hồi hay niết bàn.
Ngọc quý sâu trong bùn
Sẽ không sáng, dù nó có vẻ rực rỡ.*

Saraha nói: tâm trí tinh khiết... Khi tâm trí không có ý nghĩ, đó là khi tâm trí là tâm thức thuần khiết. Khi tâm trí là cái hồ im lặng không gợn sóng nào, không ý nghĩ diễn giải, không ý nghĩ phân tích, khi tâm trí không triết lí mà chỉ hiện hữu...

Mật tông nói: nếu bước, hãy bước; nếu ngồi, hãy ngồi; nếu hiện hữu, hãy hiện hữu! Hãy tồn tại mà không suy nghĩ. Hãy để cuộc sống tuôn chảy qua bạn mà không có bất kì khối chướng ngại nào. Hãy để cuộc sống tuôn chảy qua bạn mà không sợ hãi gì. Chẳng có gì mà sợ cả, bởi vì cái chết sẽ chỉ lấy đi những cái mà việc sinh đã trao cho bạn. Và đấng nào thì nó cũng sẽ lấy đi cái đó, cho nên chẳng có gì để sợ cả.

Hãy để cuộc sống tuôn chảy qua bạn.

*Tâm trí tinh khiết trong chính sự hiện hữu của nó
Không bao giờ có thể bị ô nhiễm bởi
Những cái không thuần khiết của luân hồi hay niết bàn.*

Và Saraha nói: Bệ hạ nghĩ ta đã trở nên không thuần khiết cho nên bệ hạ đã tới giúp ta và đưa ta về với thế giới của những người thuần khiết sao? Ta bây giờ đang trong

trạng thái tinh khiết của tâm trí. Ta không còn là băng rắn chắc nữa. Chẳng cái gì có thể làm ô nhiễm ta thêm nữa, bởi vì không ý nghĩ nào có thể tạo ra một gợn sóng trong ta: ta không có ham muốn.

Đó là lí do tại sao - một lời nói vô biên - ngài nói... ô nhiễm bởi những cái không thuần khiết của luân hồi hay niết bàn. Không, điều đó không thể được, thậm chí niết bàn cũng không thể làm ô nhiễm ta được! Còn nói gì tới luân hồi! Người phụ nữ rên tên này không thể làm ô nhiễm được ta, bãi hoả thiêu này cũng không thể làm ô nhiễm ta, cả những hoạt động điên khùng của ta cũng không thể làm ô nhiễm được ta; chẳng cái gì có thể làm ô nhiễm ta. Ta ở bên ngoài việc ô nhiễm. Ta không còn trong trạng thái nơi ô nhiễm là có thể. Ngay cả niết bàn cũng không thể làm ô nhiễm được ta!

Anh ta ngụ ý gì khi anh ta nói ngay cả niết bàn, ngay cả sự không thuần khiết của niết bàn? Saraha đang nói: Ta không ham muốn thế giới, thậm chí ta không ham muốn niết bàn.

Việc ham muốn là không thuần khiết. Ham muốn là không thuần khiết, điều bạn ham muốn không liên quan. Bạn có thể ham muốn tiền; điều đó là không thuần khiết. Bạn có thể ham muốn quyền lực; điều đó là không thuần khiết. Bạn có thể ham muốn Thượng đế; điều đó là không thuần khiết. Bạn có thể ham muốn niết bàn; điều đó là không thuần khiết. Ham muốn là không thuần khiết; đối tượng không thành vấn đề, điều bạn ham muốn là vô nghĩa. Ham muốn... khoảnh khắc ham muốn tới, thì ý nghĩ tới. Một khi khí hậu mùa đông lạnh có đó, ham muốn, thế thì gió bắt đầu thổi. Nếu bạn bắt đầu nghĩ cách để đạt tới niết bàn, cách để trở nên được chứng ngộ, thì bạn sẽ mời ý nghĩ tới; cái hồ của bạn sẽ bị

khuấy động. Lần nữa bạn sẽ bắt đầu trở nên bị đông cứng thành từng mảng; bạn sẽ trở thành cứng rắn, như đá, chết. Bạn sẽ mất sự tuôn chảy - và tuôn chảy là cuộc sống, và tuôn chảy là Thượng đế, và tuôn chảy là niết bàn.

Cho nên Saraha nói: Không cái gì có thể làm ô nhiễm được ta, đừng lo nghĩ về ta. Ta đã đi tới một điểm, ta đã đạt tới một điểm, nơi sự không thuần khiết là không thể có.

*Ngọc quý sâu trong bùn
Sẽ không sáng, dù nó có vẻ rực rỡ.*

Bệ hạ có thể ném ta vào bùn, vào bùn như, nhưng bây giờ bùn như không thể làm như ta được. Ta đã đạt tới ngọc quý đó, bây giờ ta đã trở thành ngọc quý - ta đã hiểu ta là ai! Bây giờ bệ hạ có thể ném viên ngọc này vào bất kì bùn nào, bất kì bùn nhão nào; có thể nó sẽ không ánh lên, nhưng nó không thể bị mất tính quý báu của nó, nó sẽ vẫn có sự rực rỡ. Nó sẽ vẫn là ngọc quý đó.

Một khoảnh khắc tới khi bạn nhìn vào bản thân mình và bạn thấy tâm thức siêu việt của mình: thế thì không cái gì có thể làm ô nhiễm bạn được.

Chân lí không phải là kinh nghiệm, chân lí là việc kinh nghiệm. Chân lí không phải là một đối tượng của nhận biết, chân lí là nhận biết. Chân lí không ở ngoài, chân lí là tính chất nội bộ của bạn.

Søren Kierkegaard nói: Chân lí là tính chủ quan. Nếu chân lí giống như một vật, thì bạn có thể được nó và mất nó; nhưng nếu chân lí là bạn, thì làm sao bạn có thể mất nó được? Một khi bạn đã biết, thì bạn biết; thế thì không có việc quay lại. Nếu chân lí là kinh nghiệm nào đó, thì nó có thể trở

nên bị ô nhiễm; nhưng chân lí là việc kinh nghiệm, nó là tâm thức bên trong nhất của bạn. Nó là bạn. Nó là bản thể bạn.

*Tri thức không chiếu sáng trong bóng tối,
Nhưng khi bóng tối được chiếu sáng,
Đau khổ biến mất ngay lập tức.*

Saraha nói: Tri thức không chiếu sáng trong bóng tối... cái tối của tâm trí, cái tối của sự hiện hữu có cấu trúc, cái tối của bản ngã, cái tối của ý nghĩ, cả nghìn lẻ một ý nghĩ; cái tối mà bạn cứ tạo ra xung quanh mình như con mực. Bởi vì cái tối đó mà bạn cứ tạo ra, nên ngọc bên trong của bạn không sáng lên; bằng không thì nó là ngọn đèn sáng. Một khi bạn dừng việc tạo ra mực này quanh mình, đám mây đen này quanh mình, thế thì có sự chiếu sáng.

Và... đau khổ biến mất ngay lập tức. Đây là thông điệp Mật tông, một thông điệp lớn lao, giải thoát. Các tôn giáo khác nói bạn sẽ phải đợi. Ki tô giáo nói, Hồi giáo nói, Do Thái giáo nói bạn sẽ phải đợi đến ngày phán xử cuối cùng, khi mọi thứ sẽ được tính đến - bạn đã làm cái gì tốt, bạn đã làm cái gì xấu - và thế thì bạn sẽ được thưởng hay bị trừng phạt tương ứng. Bạn phải đợi tới tương lai, tới ngày phán xử.

Người Hindu, Jaina và những người khác nói bạn phải làm cân bằng hành động xấu của mình với hành động tốt; nghiệp xấu phải bị vứt bỏ còn nghiệp tốt phải được phát triển. Bạn sẽ phải đợi cho điều đó nữa. Điều đó sẽ cần thời gian. Hàng triệu kiếp bạn đã làm hàng triệu điều, tốt và xấu: hãy sắp nó ra, làm cân bằng nó, điều đó sẽ gần như là không thể được.

Ngày phán xử của người Ki tô giáo và Do Thái giáo và Hồi giáo có dễ dàng hơn: ít nhất thì bạn sẽ không phải tính tới mọi thứ bạn đã làm. Thượng đế sẽ lo điều đó, ngài sẽ

phán xử - đấy là việc của ngài. Nhưng Jaina giáo và Hindu giáo nói bạn phải nhìn vào nghiệp xấu của mình, vứt bỏ cái xấu, thay thế nó bằng cái tốt; điều đó nữa cũng dường như tốn hàng triệu kiếp.

Mật tông là giải thoát. Mật tông nói: ... đau khổ biến mất ngay lập tức. Khoảnh khắc bạn nhìn vào bản thân mình... một khoảnh khắc của cái nhìn bên trong, và đau khổ biến mất, bởi vì đau khổ chưa bao giờ thực sự tồn tại cả. Nó là cơn ác mộng. Không phải bởi vì bạn đã làm nghiệp xấu, đó là lí do tại sao bạn đau khổ; Mật tông nói bạn đau khổ bởi vì bạn đang mơ. Bạn đã không làm gì cả, chẳng tốt chẳng xấu.

Điều này cực kì đẹp! Mật tông nói bạn đã không làm gì cả, Thượng đế là người làm. Cái toàn thể là người làm, làm sao bạn có thể làm được cái gì? Nếu bạn đã là thánh nhân, thì đấy là ý chí của ngài; nếu bạn đã là tội nhân, đấy là ý chí của ngài. Bạn đã không làm gì cả. Làm sao bạn có thể làm được? Bạn không có bất kì ý chí tách biệt nào; đấy là ý chí của ngài, đấy là ý chí vũ trụ.

Cho nên Mật tông nói bạn đã không làm điều gì tốt hay xấu. Điều này phải được nhìn vào, có thể thôi; bạn phải nhìn vào tâm thức bên trong nhất của mình. Nó là thuần khiết, thuần khiết vĩnh hằng, không bị ô nhiễm bởi luân hồi hay niết bàn.

Một khi bạn đã thấy tầm nhìn đó về tâm thức thuần khiết của mình, thì mọi đau khổ đều chấm dứt - ngay lập tức, tức khắc! Không mất đến một phần giây.

*Chôi nhú ra từ hạt mầm
Và lá nhú ra từ chồi.*

Và thế thì mọi thứ bắt đầu thay đổi. Thế thì hạt mầm bị vỡ ra. Hạt mầm, Mặt tông nói, là bản ngã; một khi bản ngã hạt mầm của bạn bị vỡ ra... Hạt mầm đóng kín là bản ngã, hạt mầm bị vỡ là vô ngã. Bạn đặt hạt mầm vào trong đất... nó không thể phát triển được chừng nào nó chưa biến mất, chừng nào nó chưa vỡ, chưa chết. Bản ngã giống như cái trứng: ẩn sau nó là khả năng của trưởng thành.

Hạt mầm, một khi bị vỡ ra, trở thành vô ngã. Thế thì chồi nhú ra: chồi là vô ý nghĩ, vô ham muốn, vô trí. Thế thì lá nhú ra: lá là việc biết, việc kinh nghiệm, sự chiếu sáng, satori, samadhi. Thế thì hoa tới: hoa là satchidanand - hiện hữu, tâm thức, chân lí. Và thế rồi quả: quả là niết bàn, sự biến mất hoàn toàn vào trong sự tồn tại. Một khi hạt mầm bị vỡ ra, thì mọi thứ theo sau. Điều duy nhất cần được làm là đặt hạt mầm vào trong đất, cho phép nó biến mất.

Thầy là đất và đệ tử là hạt mầm.

Câu kinh cuối cùng:

*Người nghĩ về tâm trí
Dưới dạng một hay nhiều
Quãng đi ánh sáng và
Đi vào thế giới.
Trong ngọn lửa điên dại
Người đó bước với mắt mở -
Ai có thể
Đáng từ bi hơn?*

Người nghĩ về tâm trí dưới dạng một hay nhiều... Suy nghĩ bao giờ cũng mang tính phân chia, nó phân chia. Suy nghĩ giống như lăng kính; vàng, tâm trí giống như một lăng

kính. Một tia sáng trắng thuần khiết đi vào trong lăng kính và bị phân chia thành bảy màu, cầu vồng được sinh ra. Thế giới là cái cầu vồng. Qua tâm trí, qua lăng kính của tâm trí, một tia sáng, một tia sáng của chân lí đi vào và trở thành cầu vồng, một thứ giả. Thế giới là đồ giả.

Tâm trí phân chia. Nó không thể thấy cái toàn thể, nó bao giờ cũng nghĩ dưới dạng nhị nguyên. Tâm trí là nhị nguyên. Hay, tâm trí là biện chứng: nó nghĩ dưới dạng chính đề, phản đề. Khoảnh khắc bạn nói về yêu, thì ghét hiện diện. Khoảnh khắc bạn nói về từ bi, giận dữ hiện diện. Khoảnh khắc bạn nói về tham lam, thì cái đối lập hiện diện, từ thiện hiện diện. Nói về từ thiện và tham lam hiện diện; chúng đi cùng nhau. Chúng tới trong một gói, chúng không tách biệt. Nhưng tâm trí liên tục tạo ra điều đó.

Bạn nói 'đẹp' và bạn đã nói 'xấu' nữa. Làm sao bạn có thể nói đẹp nếu bạn không biết xấu là gì? Bạn đã phân chia. Nói 'điều thiêng liêng' và bạn đã phân chia, bạn đã nói 'điều báng bổ'. Nói 'Thượng đế' và bạn đã đề nghị Quỷ nữa. Làm sao bạn có thể nói Thượng đế mà không có Quỷ ở đó? Họ đi cùng nhau.

Tâm trí phân chia, còn thực tại là một, cái một không phân chia được. Thế thì phải làm gì? Tâm trí phải bị gạt sang bên. Bạn đừng nhìn qua lăng kính. Hãy đẩy xa lăng kính và để ánh sáng trắng, cái một của sự tồn tại thấm vào bản thể bạn.

*Người nghĩ về tâm trí
Dưới dạng một hay nhiều
Quãng đi ánh sáng và
Đi vào thế giới.*

Nếu bạn nghĩ về một hay nhiều, nhị nguyên hay bất nhị, nếu bạn nghĩ theo khái niệm, thì bạn đã đi vào thế giới này, bạn đã quăng đi ánh sáng. Chỉ có hai khả năng: hoặc quăng đi tâm trí hoặc quăng đi ánh sáng. Đây là sự chọn lựa của bạn.

Một người một lần tới gặp Ramakrishna. Ông ta ca ngợi Ramakrishna hết lời, và ông ta cứ chạm đi chạm lại vào chân Ramakrishna, và ông ta nói, "Ông đơn giản là vĩ đại - ông đã từ bỏ thế giới. Ông là người vĩ đại thế! Ông đã từ bỏ biết bao nhiêu!"

Ramakrishna nghe, cười phá lên và nói, "Hãy hượm! Ông đi quá xa rồi, chân lí ở ngay cái đối lập."

Người này nói, "Ông ngụ ý gì?"

Ramakrishna nói, "Tôi chẳng từ bỏ gì cả. Ông đã từ bỏ. Ông là con người vĩ đại!"

Người này nói, "Ông có chơi khăm không đấy? Tôi mà từ bỏ sao? Tôi là người trần tục, tôi đam mê mọi thứ, cả nghìn lẻ một ham muốn có đó. Tôi rất tham vọng, tôi rất hưởng tiền. Làm sao tôi có thể được gọi là vĩ đại? Không, không, ông phải đùa dai rồi!"

Và Ramakrishna nói, "Không. Có hai khả năng trước tôi, và khả năng trước ông. Ông đã chọn thế giới và từ bỏ Thượng đế; tôi đã chọn Thượng đế, đã từ bỏ thế giới. Ai là người từ bỏ thực? Ông đã chọn cái lớn hơn, có giá trị hơn, và đã chọn cái vô nghĩa. Còn tôi đã từ bỏ cái vô nghĩa và chọn cái có giá trị. Nếu có một viên kim cương lớn và một viên đá, thì ông đã chọn viên đá và từ bỏ kim cương; tôi đã chọn viên kim cương và từ bỏ viên đá - và ông gọi tôi là người vĩ đại, người vĩ đại của việc từ bỏ sao? Ông có phát điên không đấy? Tôi đam mê Thượng đế. Tôi đã chọn cái quý giá."

Vâng, tôi cũng đồng ý với Ramakrishna, Mahavira, Phật, Jesus, Mohammed, Saraha, họ đã không từ bỏ. Họ đã đam mê, họ đã thực sự đam mê. Họ đã tận hưởng thực sự, họ đã mở hội cho sự tồn tại. Chúng ta những người chạy theo những viên đá thường, chúng ta mới là những kẻ từ bỏ vĩ đại.

Chỉ có hai khả năng: hoặc là từ bỏ tâm trí và chọn ánh sáng, hoặc từ bỏ ánh sáng và chọn tâm trí; điều đó là tùy bạn.

*Người nghĩ về tâm trí
Dưới dạng một hay nhiều
Quăng đi ánh sáng và
Đi vào thế giới.
Trong ngọn lửa điên dại
Người đó bước với mắt mở -
Ai có thể
Đáng từ bi hơn?*

Saraha nói: Thưa bệ hạ, bệ hạ đã tới để giúp ta. Bệ hạ nghĩ bệ hạ từ bi với ta. Chắc chắn toàn thể vương quốc của bệ hạ sẽ nghĩ theo cách đó, rằng nhà vua đã tới bãi hoả thiêu: lòng từ bi của ông ấy thật là nhiều biết bao nhiêu với Saraha! Bệ hạ nghĩ bệ hạ đã tới bởi vì từ bi sao? Bệ hạ làm ta phát phì cười! Trong thực tế chính ta mới là người cảm thấy từ bi với bệ hạ, không phải điều ngược lại. Chính ta mới là người cảm thấy tiếc cho bệ hạ. Bệ hạ là kẻ ngu xuẩn!

*Trong ngọn lửa điên dại
Người đó bước với mắt mở -*

Mắt bạn dường như mở, nhưng chúng lại không mở. Bạn mù! Bạn không biết mình đang làm gì... sống trong thế giới này, bạn có nghĩ bạn đang tận hưởng không? Bạn chỉ là ngọn lửa điên dại.

Đích xác điều đó đã xảy ra khi Phật rời bỏ cung điện và bỏ biên giới của vương quốc mình, và nói với người đánh xe của mình, "Bây giờ ông quay lại thôi. Ta đi vào rừng rậm; ta đã từ bỏ."

Người đánh xe già nói, "Thưa thái tử, thần đã đủ già rồi, thần còn già hơn phụ vương thái tử; xin hãy nghe lời khuyên của thần. Thái tử đang làm điều gì đó hoàn toàn ngu xuẩn! Bỏ vương quốc đẹp đẽ này, cung điện này, người vợ đẹp, đủ mọi thứ xa hoa mà từng con người đều khao khát - thái tử định đi đâu và để làm gì?"

Phật nhìn lại đằng sau vào cung điện đá cẩm thạch đó và ngài nói, "Ta thấy ở đó chỉ có lửa và không gì khác, ngọn lửa điên dại. Toàn thế giới đang bùng cháy với lửa. Và ta không từ bỏ điều đó bởi vì chẳng có gì để từ bỏ trong nó cả. Ta đang cố gắng trốn thoát khỏi ngọn lửa đó. Không, ta không thấy cung điện nào cả và ta không thấy bất kì niềm vui nào ở đó."

Saraha nói với nhà vua:

*Trong ngọn lửa điên dại
Người đó bước với mắt mở -
Ai có thể
Đáng từ bi hơn?*

Bệ hạ hãy nghĩ, thưa bệ hạ, bệ hạ đã tới bởi vì từ bi để giúp ta sao? Không, tình huống chính là đảo ngược lại: ta cảm thấy từ bi cho bệ hạ. Bệ hạ đang sống trong ngọn lửa điên dại. Hãy nhận biết! Hãy tỉnh táo! Hãy thức tỉnh! Và hãy thoát ra khỏi nó sớm nhất có thể được, bởi vì tất cả những cái là đẹp, tất cả những cái là thật, tất cả những cái là tốt, đều được biết và được kinh nghiệm chỉ qua vô trí.

Mật tông là tiến trình tạo ra vô trí trong bạn.
Vô trí là cánh cửa của niết bàn.

Đủ cho hôm nay.

10

Hingle de Jibbity Dangely Ji

Câu hỏi thứ nhất - nó là từ Prabha:

Osho, Hingle de je, bipity jang dang – do run nun, de jun bung. Hingle de jibbity dangely ji.

Điều này là tuyệt vời, Prabha! Điều này là đẹp, điều này trúng phúc, con gái! Tôi đang đưa bạn tới sự lạnh mạnh. Chỉ một bước thêm nữa... và chúng ngộ.

Câu hỏi thứ hai:

Osho, liệu lời cầu nguyện có ích không? Nếu vậy, xin hãy dạy con cách cầu nguyện. Con muốn nói, lời cầu nguyện để nhận được tình yêu của Thượng đế, để cảm thấy ân huệ của ngài.

Trước hết, lời cầu nguyện không ích gì, không có ích chút nào. Lời cầu nguyện không hữu dụng, không tiện dụng. Nó không phải là hàng hoá. Bạn không thể dùng nó, nó không phải là một vật. Nó không phải là phương tiện cho bất kì cái gì khác, làm sao bạn có thể dùng nó được?

Tôi có thể hiểu được tâm trí của người hỏi. Cái gọi là các tôn giáo đã dạy mọi người rằng lời cầu nguyện là phương tiện tới Thượng đế. Nó không phải vậy! Lời cầu nguyện là Thượng đế. Nó không phải là phương tiện hướng tới cái gì cả: mang tính cầu nguyện là mục đích trong bản thân nó. Khi bạn mang tính cầu nguyện, thì bạn là điều thiêng liêng. Không phải là lời cầu nguyện đưa bạn tới điều thiêng liêng; trong tính cầu nguyện bạn phát hiện ra tính thiêng liêng của mình.

Lời cầu nguyện không phải là phương tiện. Nó là mục đích tự thân nó.

Nhưng cái ảo tưởng này đã dai dẳng suốt nhiều thế kỉ trong tâm trí con người. Tình yêu cũng là phương tiện, lời cầu nguyện cũng vậy, thiên cũng vậy: tất cả những cái không thể nào thu lại thành phương tiện thì đều đã bị thu lại, và đó là lí do tại sao cái đẹp lại bị mất.

Tình yêu là vô dụng, lời cầu nguyện cũng vậy, thiên cũng vậy.

Khi bạn hỏi, "Liệu lời cầu nguyện có ích không?" thì bạn không hiểu từ lời cầu nguyện nghĩa là gì. Bạn tham lam, bạn muốn Thượng đế, bạn muốn nắm lấy Thượng đế. Bây giờ bạn đang tìm cách thức và phương tiện để nắm bắt, và Thượng đế thì không thể nào bị nắm bắt!

Bạn không thể sở hữu Thượng đế được. Bạn không thể chứa Thượng đế được. Bạn không thể diễn giải Thượng đế. Bạn không thể kinh nghiệm Thượng đế. Thế thì cái gì có thể được làm về Thượng đế? Chỉ một điều: bạn có thể là Thượng đế. Không cái gì khác có thể được làm về nó, bởi vì bạn là Thượng đế. Dù bạn có nhận ra điều đó hay không, có hiểu điều đó hay không, nhưng bạn là Thượng đế. Và điều duy nhất có thể được làm đã có đó rồi; điều duy nhất có thể được làm thì đã xảy ra rồi. Chẳng cái gì mới có thể được thêm vào... chỉ sự khải lộ, chỉ việc khám phá.

Cho nên điều đầu tiên: lời cầu nguyện không phải là tiện dụng. Khoảng khắc bạn dùng lời cầu nguyện, thì bạn làm cho nó xấu đi. Đó là báng bổ, dùng lời cầu nguyện. Và bất kỳ ai đã nói với bạn hãy dùng lời cầu nguyện thì đều không chỉ là phi tôn giáo mà còn là phản tôn giáo. Người đó không hiểu mình đang nói gì. Người đó đang nói điều vô nghĩa.

Hãy mang tính cầu nguyện, không phải bởi vì nó có tiện ích nào mà bởi vì nó là niềm vui. Hãy mang tính cầu nguyện, không phải bởi vì qua nó bạn sẽ đạt tới đâu, mà qua nó bạn hiện hữu, qua nó bạn bắt đầu hiện hữu! Qua nó bạn hiện diện, không có nó bạn vắng mặt. Nó không phải là một mục đích ở đâu đó trong tương lai; nó là một khám phá của sự hiện diện vốn đã có đó, vốn đã là hoàn cảnh.

Và đừng nghĩ dưới dạng các vật, bằng không thì lời cầu nguyện trở thành một phần của kinh tế, không phải là một phần của tôn giáo. Nếu nó là phương tiện, thế thì nó là một phần của kinh tế. Mọi phương tiện đều là một phần của kinh tế, mục đích là ở ngoài kinh tế. Tôn giáo liên quan tới mục đích, không với phương tiện. Tôn giáo không bận tâm chút nào tới tất cả những cái đạt tới đâu đó. Tôn giáo chỉ quan tâm tới một điều: biết chúng ta đang ở đâu!

Mở hội khoảnh khắc này là lời cầu nguyện. ở đây bây giờ là lời cầu nguyện. Lắng nghe những con chim này là lời cầu nguyện. Cảm thấy sự hiện diện này của những người quanh bạn là lời cầu nguyện. Chạm vào cây bằng tình yêu là lời cầu nguyện. Nhìn vào đứa trẻ với sự kính trọng sâu sắc, với lòng biết ơn cuộc sống, là lời cầu nguyện.

Cho nên điều đầu tiên... đừng hỏi, "Liệu lời cầu nguyện có ích không?"

Và thế rồi điều thứ hai bạn nói: "Nếu vậy, xin hãy dạy con cách cầu nguyện."

Nếu bạn bắt đầu bằng 'nếu', thì lời cầu nguyện không thể nào được dạy. Chính việc bắt đầu với 'nếu' là việc bắt đầu của hoài nghi. 'Nếu' không phải là một phần của tâm trí cầu nguyện. Lời cầu nguyện cần sự tin cậy; không có nếu. Nó là vậy. Nó là tuyệt đối như vậy.

Khi bạn có thể tin cậy vào cái không biết, cái vô hình, cái không biểu lộ, thế thì có lời cầu nguyện. Nếu bạn bắt đầu bởi 'nếu', thế thì lời cầu nguyện nhiều nhất sẽ là một giả tưởng. Thế thì lời cầu nguyện sẽ là một lí thuyết, và lời cầu nguyện lại không phải là một lí thuyết. Lời cầu nguyện không phải là một vật, không phải là lí thuyết; lời cầu nguyện là một kinh nghiệm. Bạn không thể bắt đầu bằng 'nếu'. Chính cái bắt đầu đi sai, bạn đã bước theo hướng sai.

Hãy vứt bỏ các cái nếu và bạn sẽ trong lời cầu nguyện. Hãy vứt bỏ mọi cái nếu. Đừng sống cuộc sống qua những điều giả tưởng: "Nếu điều này là như vậy, nếu có Thượng đế, thì mình sẽ cầu nguyện." Nhưng làm sao bạn có thể cầu nguyện nếu Thượng đế chỉ là một cái nếu? Nếu Thượng đế chỉ 'dường như', thế thì lời cầu nguyện của bạn cũng sẽ chỉ dường như. Nó sẽ là một cử chỉ trông rỗng. Bạn sẽ cúi mình, bạn sẽ thốt ra đôi lời, nhưng trái tim bạn sẽ không có đó. Trái tim chưa bao giờ ở cùng với những cái nếu.

Khoa học làm việc qua những cái nếu. Tôn giáo không làm việc qua những cái nếu.

Bạn đang hỏi: "Nếu có tình yêu, thế thì xin hãy dạy con tình yêu." Nếu có tình yêu sao? Thế thì chẳng cái gì đã khuấy động trong trái tim bạn cả. Thế thì mùa xuân còn chưa tới và làn gió thoảng còn chưa chạm vào bạn, cái được gọi là tình yêu. Bạn phải đã nghe ai đó khác nói về tình yêu. Bạn phải đã đọc trong cuốn sách nào đó, bạn phải đã đọc bài thơ lãng mạn nào đó. Từ tình yêu đã tới với bạn nhưng lại chưa có một khoảnh khắc của kinh nghiệm tình yêu. Cho nên bạn hỏi, "Nếu có tình yêu, thế thì xin hãy dạy chúng con." - nhưng với 'nếu' thì tình yêu không thể được dạy.

Bạn chưa bao giờ kinh nghiệm khoảnh khắc nào của tình yêu, lời cầu nguyện, cái đẹp sao? Tôi chưa bao giờ bắt gặp một người mà lại nghèo nàn thế. Bạn chưa bao giờ nghe cái im lặng của đêm khuya sao? Bạn chưa bao giờ bị xúc động bởi nó, rung động bởi nó, được biến đổi bởi nó sao? Bạn chưa bao giờ thấy mặt trời mọc trên đường chân trời sao? Bạn chưa bao giờ cảm thấy mỗi tương hỗ sâu sắc với mặt trời lên sao, bạn không cảm thấy nhiều cuộc sống trong bạn sao, đổ ra từ mọi nơi đó sao? Có thể trong một khoảnh khắc... Bạn chưa bao giờ cầm tay một con người và điều gì

đó bắt đầu tuôn chảy từ bạn sang người đó và từ người đó sang bạn sao? Bạn chưa bao giờ kinh nghiệm khi hai không gian con người chồm lách và tuôn chảy vào lẫn nhau sao? Bạn chưa bao giờ thấy một bông hồng và ngửi hương của nó, và bỗng nhiên bạn được mang sang một thế giới khác sao?

Đây là những khoảnh khắc của lời cầu nguyện. Đừng bắt đầu bằng 'nếu'. Hãy thu lấy tất cả những khoảnh khắc của cuộc sống của bạn mà vốn đẹp, chúng tất cả đều là những khoảnh khắc của cầu nguyện. Hãy dựa trên ngôi đền lời cầu nguyện về những khoảnh khắc đó. Hãy để cho điều đó là nền tảng, không phải cái nếu; các viên gạch bằng 'nếu' đều là giả. Bạn hãy xây nền móng với cái chắc chắn, với cái chắc chắn tuyệt đối - chỉ thế thì, chỉ thế thì mới có khả năng của việc đi vào của bạn trong thế giới lời cầu nguyện. Nó là một thế giới vĩ đại; nó có bắt đầu, nhưng nó không có kết thúc. Nó mang tính đại dương.

Cho nên xin đừng nói, "Nếu vậy." Nó là vậy! Và nếu bạn còn chưa cảm thấy nó là vậy, thế thì hãy nhìn vào trong cuộc sống của bạn và tìm ra những điều chắc chắn nào đó về cái đẹp, về tình yêu, về kinh nghiệm vốn đi vượt ra ngoài tâm trí. Bạn hãy thu thập những điều đó.

Thói quen thông thường của tâm trí là không thu thập chúng, bởi vì chúng đi ngược lại tâm trí logic. Cho nên bạn chẳng bao giờ chú ý tới chúng. Chúng xảy ra, chúng xảy ra cho mọi người. Hãy để tôi nhắc lại: Không ai nghèo nàn thế, chúng xảy ra cho người nghèo nhất. Con người được tạo nên theo cách như vậy, con người là cách thức như vậy... chúng nhất định xảy ra. Nhưng chúng ta không chú ý tới chúng bởi vì chúng là những khoảnh khắc nguy hiểm: nếu chúng là thật, thế thì điều gì sẽ xảy ra cho tâm trí logic của chúng ta? Chúng là những khoảnh khắc rất phi logic.

Bây giờ khi nghe chim hót và điều gì đó bắt đầu cất tiếng hát bên trong bạn - điều này rất phi logic. Bạn không thể tìm ra làm sao điều đó lại xảy ra, tại sao nó lại xảy ra - tại sao nó lại phải như vậy. Tâm trí lúng túng. Cách giải quyết duy nhất còn lại cho tâm trí là không chú ý tới điều đó, quên nó đi! Đây chỉ là ý chợt nảy ra, có thể là khoảnh khắc kì cục nào đó, có thể bạn đã đi tới sự điên khùng tạm thời. Tâm trí diễn giải những điều này như thế này... "Nó chẳng là gì cả, chỉ là một tâm trạng. Mình xúc động, mình mang tình cảm, có thể thôi; không có kinh nghiệm đích thực trong nó."

Đây là cách thức để phủ nhận. Một khi bạn bắt đầu phủ nhận thế thì bạn không có khoảnh khắc nào làm cơ sở cho cuộc sống cầu nguyện của bạn dựa vào. Do đó mới có câu hỏi, "Nếu vậy..."

Gợi ý đầu tiên của tôi là: Hãy đi vào trong cuộc sống của bạn, hãy nhớ lại tất cả những khoảnh khắc đó. Bạn phải đã là một đứa bé nhỏ đi nhặt vỏ sò trên bờ biển, và mặt trời đã chiếu lên bạn, và gió mang vị mặn và hăng, và bạn đã trong niềm vui sướng vô cùng. Không ông vua nào đã từng vui sướng như thế; bạn gần như trên đỉnh của thế giới, bạn là hoàng đế. Bạn hãy nhớ lại... đó chính là viên gạch để dựa vào.

Bạn là đứa nhỏ đuổi theo bướm - đó là khoảnh khắc của lời cầu nguyện. Lần đầu tiên bạn cảm thấy tình yêu với người đàn bà hay đàn ông, và trái tim bạn nổi sóng và khuấy động, và bạn bắt đầu mơ mộng theo cách mới... Đó là khoảnh khắc của lời cầu nguyện, tình yêu đầu tiên của bạn, tình bạn đầu tiên của bạn.

Hãy thu thập lấy từ quá khứ của bạn vài điều chắc chắn về cái gì đó vốn đi ra ngoài tâm trí, điều tâm trí không thể diễn giải nổi, điều tâm trí không thể mổ xẻ được, điều đơn

giản siêu việt lên trên tâm trí. Bạn hãy thu thập lấy những khoảnh khắc siêu việt đó - cho dù chỉ có vài lần, chúng cũng sẽ có tác dụng - nhưng thế thì sẽ không có nếu. Thế thì bạn đi chuyển với điều chắc chắn, thế thì nó không phải là điều giả tưởng. Thế thì có sự tin cậy. Nếu điều đó có thể xảy ra cho bạn khi bạn còn là đứa trẻ, thì sao nó lại không thể xảy ra cho bạn bây giờ? Tại sao? Hãy thu thập lấy những khoảnh khắc của sự ngạc nhiên đó, khi bạn xúc động.

Mới hôm nọ tôi đã đọc về một người, một người rất đơn giản, một người rất già. Một triết gia người Anh, nhà tư tưởng, Tiến sĩ Johnson, ở với một ông già. Và vào buổi sáng khi họ uống trà, ông già nói, "Tiến sĩ Johnson, anh có thể ngạc nhiên mà biết rằng khi trẻ tôi cũng đã cố gắng trở thành một triết gia."

Tiến sĩ Johnson hỏi, "Thế thì điều gì đã xảy ra? Sao ông đã không trở thành triết gia?"

Người này cười và ông ấy nói, "Nhưng sự vui mừng lại cứ bật phát trong cuộc sống của tôi"... sự vui mừng. "Bởi vì sự vui mừng đó mà tôi không thể nào trở thành triết gia được. Cứ lặp đi lặp lại, tôi đã cố gắng vất vả để kìm nén nó!"

Tôi thích câu trả lời đó. Những khoảnh khắc đó của sự vui mừng là khoảnh khắc của lời cầu nguyện. Triết gia không thể cầu nguyện được, nhà tư tưởng không thể cầu nguyện được, bởi vì mọi suy nghĩ đều bắt đầu với nếu, mọi suy nghĩ đều bắt đầu với hoài nghi. Và lời cầu nguyện bắt đầu với sự tin cậy.

Đó là lí do tại sao Jesus nói: Chỉ những người giống như trẻ nhỏ, chỉ họ mới có khả năng đi vào vương quốc của Thượng đế của ta - những người có đôi mắt trần đầy ngạc

nhiên, với họ từng khoảnh khắc đều là khoảnh khắc của ngạc nhiên; nhưng người có trái tim vẫn còn cởi mở để xúc động, chỉ họ mới có thể.

Cho nên trước hết hãy vứt bỏ nếu, và hãy thu thập một số điều chắc chắn. Đó là bài học thứ nhất về lời cầu nguyện.

Điều thứ hai bạn nói: "... xin thầy hãy dạy con cách cầu nguyện." Không có cách. Lời cầu nguyện không phải là kỹ thuật. Thiên có thể được dạy; nó là một kỹ thuật, nó là một phương pháp. Lời cầu nguyện không phải là phương pháp, nó là chuyện tình! Bạn có thể cầu nguyện, nhưng lời cầu nguyện không thể được dạy.

Có lần chuyện xảy ra: ai đó trong các đệ tử của Jesus hỏi ngài, "Thưa thầy, xin hãy dạy chúng con cầu nguyện và dạy chúng con cách thức." Và Jesus đã làm điều gì, bạn có biết không? Ngài đã hành động đích xác theo cách một thiên sư được giả thiết hành động: ngài đơn giản quì trên đất, trên đầu gối, và bắt đầu cầu nguyện! Họ phân vân, họ nhìn... họ phải đã nhún vai: "Chúng ta đã yêu cầu ông ấy dạy, mà ông ấy làm cái gì thế này? - ông ấy cầu nguyện. Nhưng làm sao việc cầu nguyện của ông ấy có thể giúp được chúng ta?" Về sau họ phải đã hỏi, và Jesus nói, "Nhưng đó là cách duy nhất; không có kỹ thuật!"

Jesus đã cầu nguyện - còn gì khác nữa mà bạn có thể làm được? Nếu như họ có một chút ít tinh táo hơn thì họ đã ngồi im lặng bên cạnh Jesus, cầm tay ngài hay chạm áo choàng của ngài.. sự tiếp xúc cao! Một cái gì đó chắc đã xảy ra ở đó.

Tôi không thể dạy bạn lời cầu nguyện được, nhưng tôi là lời cầu nguyện. Và tôi không cần quì xuống trên đầu gối để cầu nguyện, tôi là lời cầu nguyện. Bạn chỉ hấp thu sự hiện hữu của tôi, bạn hãy uống tôi thật nhiều hết sức đi, sự hiện diện của tôi, và điều đó sẽ dạy cho bạn lời cầu nguyện là gì.

Mọi sáng tôi đều dạy cho bạn lời cầu nguyện là gì! Mọi khoảnh khắc khi bạn tới tôi thì tôi đều dạy cho bạn lời cầu nguyện là gì. Tôi trong lời cầu nguyện. Bạn chỉ cởi mở chút ít thôi. Bạn chỉ mở cánh cửa của mình ra, hãy để cho làn gió thoảng của tôi đi qua bạn. Nó là sự tiêm nhiễm. Lời cầu nguyện là sự tiêm nhiễm.

Tôi không thể dạy bạn cách cầu nguyện được, nhưng tôi có thể làm cho bạn thành mang tính cầu nguyện. Hãy hài hoà hơn với sự hiện diện của tôi. Và đừng giữ những câu hỏi này trong tâm trí bạn bởi vì chúng sẽ là rào chắn. Hãy chỉ mong manh... và nó sẽ xảy ra. Rồi một hôm, bỗng nhiên bạn sẽ thấy trái tim đang ca hát và cái gì đó đang nhảy múa bên trong bạn, một năng lượng mới nào đó, dường như trong đêm tối một tia sáng bất thần đã đi vào bản thể bạn.

Đó là lời cầu nguyện! - bạn không thể làm nó, bạn chỉ có thể cho phép nó xảy ra. Thiên có thể được làm, lời cầu nguyện không thể được làm. Thiên là khoa học hơn theo cách đó, nó có thể được dạy. Nhưng lời cầu nguyện sao? - lời cầu nguyện hoàn toàn không khoa học, nó là vấn đề của trái tim. Hãy cảm lấy tôi, và bạn sẽ cảm thấy lời cầu nguyện. Hãy chạm vào tôi, và bạn sẽ chạm vào lời cầu nguyện. Lắng nghe tôi và bạn đang lắng nghe những lời đầy lời cầu nguyện.

Và thế thì, đôi khi ngồi im lặng, hãy để có sự đối thoại, đối thoại với sự tồn tại. Bạn có thể gọi sự tồn tại là Thượng đế hay bố hay mẹ; mọi thứ đều được. Nhưng đừng lặp lại bất kỳ nghi lễ nào. Đừng lặp lại lời cầu nguyện Ki tô giáo, và đừng lặp lại lời cầu nguyện Hindu giáo, đừng lặp lại Mật chú Gayatri và đừng lặp lại namokar. Đừng lặp lại bất kỳ mật chú nào, Ấn Độ, Tây Tạng, Trung Quốc... đừng lặp lại! Hãy tạo ra mật chú riêng của bạn, đừng là con vẹt. Bạn không thể

thấy điều gì đó với Thượng đế theo cách riêng của mình được sao? Và đừng diễn tập nó, đừng chuẩn bị nó. Bạn không thể đối diện với Thượng đế một cách trực tiếp như đứa bé đối diện với bố nó hay mẹ nó được sao? Bạn không thể nói điều gì đó với ngài được sao? Bạn không thể chào được sao?

Bạn hãy để lời cầu nguyện xảy ra, đừng chuẩn bị cho nó. Lời cầu nguyện được chuẩn bị là lời cầu nguyện giả, và lời cầu nguyện lặp lại chỉ là một thứ máy móc. Bạn có thể lặp lại lời cầu nguyện Ki tô giáo; bạn đã nhồi nhét nó, nó đã được áp đặt cho bạn. Bạn có thể lặp lại nó trong đêm và rơi vào giấc ngủ, nhưng nó sẽ không làm cho bạn nhận biết, bởi vì nó đã không được làm như sự đáp ứng!

Tôi đã từng nghe...

Một nhà toán học lớn, người thường hay cầu nguyện mọi đêm với một lời: ông ấy sẽ nhìn lên bầu trời và sẽ nói, "Ditto." Phỏng có ích gì mà cứ lặp lại mọi ngày cùng điều như ngày hôm qua? Bạn làm gì khi bạn lặp lại cùng lời cầu nguyện mãi?... 'ditto' còn tốt hơn! Sao cứ làm phiền Thượng đế mọi ngày bằng cùng sự lặp lại? Hãy nói điều gì đó nếu bạn có điều gì đó để nói. Nếu bạn không có điều gì đó để nói, thì hãy nói, "Con chẳng có gì để nói hôm nay cả."

Hay chỉ im lặng - cần gì nói? - nhưng hãy chân thực. Ít nhất thì giữa bạn và cái toàn thể, hãy để có chân lý; đó chính là lời cầu nguyện là gì. Hãy cởi mở trái tim bạn.

Tôi đã từng nghe: Moses đi qua một khu rừng và ông ấy bắt gặp một người, một người chăn cừu, một người nghèo, một người nghèo nàn, bản thủ, với giẻ rách làm quần áo. Và người đó đang cầu nguyện; lúc đó là thời gian cầu nguyện và người đó cầu nguyện.

Moses, chỉ vì tò mò, đứng đằng sau người đó và lắng nghe. Và ông ấy không thể tin được đây là cái loại cầu nguyện gì, bởi vì người này đã nói, "Hỡi Thượng đế, khi con chết, hãy cho phép con được vào thiên đường của ngài - con sẽ chăm nom ngài. Nếu ngài có rận, con sẽ bắt hộ ngài." Ông ấy có rận, cho nên chắc chắn ông ấy nói, "Nếu ngài có rận thì con sẽ bắt hộ ngài. Con sẽ tắm cho ngài sạch sẽ, và con sẽ nấu thức ăn cho ngài, và con nấu thức ăn thật ngon. Và con sẽ chăm sóc giấc ngủ của ngài. Và con sẽ chuẩn bị sữa cho ngài "... và thế này thế nọ. "Và con có thể làm cả việc xoa bóp nữa!"

Thế thì quá đáng. Khi ông ấy tới rận, thế thì quá đáng. Moses lay ông ấy và nói, "Ông đang nói cái điều vô nghĩa gì thế, ông sẽ bắt rận! Vậy là Thượng đế có rận sao?"

Người nghèo này bị bối rối. Ông ta nói, "Tôi không biết đích xác bởi vì tôi chưa bao giờ gặp ngài cả. Nhưng tất cả những điều tôi biết là điều tôi biết về bản thân mình - tôi có rận."

Moses nói, "Châm dứt ngay! Không bao giờ được cầu nguyện theo cách này! Đây là báng bổ, ông sẽ rơi vào địa ngục!"

Người này bắt đầu run rẩy và vã mồ hôi. Ông ta nói, "Nhưng tôi đã làm điều này cả đời rồi; bất kì cái gì tới trong tâm trí tôi, tôi đều nói. Và tôi không biết... Ông hãy dạy tôi cách đúng."

Và Moses dạy cho ông ta các cầu nguyện đúng, và người chăn cừu nghèo này đi cùng đàn cừu. Và thế rồi bỗng nhiên Thượng đế ra sấm sét trong khắp khu rừng, và Thượng đế rất giận. Ngài nói với Moses, "Người điên rồi! Ta đã phái người vào thế giới này để đem mọi người tới ta, còn người lại ném người của ta ra xa khỏi ta. Một người yêu... ông ta là một

người yêu. Ông ta là một trong những lời cầu nguyện tốt nhất, và người đã làm tan vỡ trái tim của ông ta, người đã làm tan vỡ niềm tin của ông ta. Người hãy đi và xin lỗi đi, và rút lời cầu nguyện của người lại!"

Và Moses đi và sụp xuống dưới chân người chăn cừu này và nói, "Tôi xin lỗi, xin hãy tha thứ cho tôi! Tôi sai, ông mới đúng. Thượng đế chấp thuận ông; lời cầu nguyện của tôi phải được rút lại."

Đích xác đó là cách nó phải như vậy. Hãy để cho lời cầu nguyện của bạn phát triển, hãy để cho nó xảy ra. Vâng, bất kỳ khi nào bạn cảm thấy thích tán chuyện với Thượng đế, thì hãy đợi những khoảnh khắc đó. Và không cần phải lặp lại nó hàng ngày - không có nhu cầu. Khi cảm giác này tới, thì hãy để cho nó đi ra từ cảm giác của bạn. Đừng tạo nghi lễ từ nó.

Đôi khi tắm, ngồi dưới vòi hoa sen, và bạn bỗng nhiên cảm thấy một thôi thúc cầu nguyện, thì cứ để nó đó. Điều đó là hoàn toàn tốt, không có nhu cầu đi tới bất kỳ nhà thờ nào. Trong khoảnh khắc đó khi sự thôi thúc có đó, thì buông tắm của bạn là nhà thờ. Hãy để lời cầu nguyện có đó, hãy có một chút tán chuyện, và bạn sẽ ngạc nhiên nó mới đẹp làm sao. Khi nó tới từ trái tim thì nó được nghe thấy, nó được đáp ứng.

Đôi khi làm tình với người đàn bà của bạn, bỗng nhiên một thôi thúc nảy sinh để cầu nguyện - cầu nguyện chính khoảnh khắc đó! Bạn không thể tìm thấy một khoảnh khắc tốt hơn lúc đó; bạn đang ở gần nhất với Thượng đế, bạn đang ở gần nhất với năng lượng sống. Khi cực thích đang diễn ra trên bạn... hãy cầu nguyện! Nhưng hãy đợi, đừng làm nó thành một nghi lễ. Đó là toàn bộ thái độ Mật tông: để mọi sự được tự phát.

Và điều cuối cùng bạn nói: "Con muốn nói, lời cầu nguyện để nhận được tình yêu của Thượng đế, để cảm thấy ân huệ của ngài."

Lần nữa câu hỏi của bạn lại sai: "Con muốn nói, lời cầu nguyện để nhận được tình yêu của Thượng đế." Bạn tham quá! Lời cầu nguyện là để yêu Thượng đế. Vâng tình yêu tới từ Thượng đế cả nghìn lần, nhưng điều đó không phải là ham muốn. Đó là kết quả của nó - không phải là kết quả mà là hậu quả. Vâng, tình yêu sẽ tới như trận lụt. Bạn tiến một bước hướng tới Thượng đế và Thượng đế tiến một nghìn bước tới bạn. Bạn cho ngài một giọt, tặng ngài một giọt tình yêu của bạn, và toàn thể đại dương trở thành có sẵn cho bạn. Vâng, điều đó xảy ra, nhưng điều đó không nên là ham muốn; ham muốn là sai. Nếu bạn đơn giản muốn tình yêu của Thượng đế, và đó là lí do tại sao bạn lại cầu nguyện, thế thì lời cầu nguyện của bạn chỉ là sự mặc cả. Thế thì nó là chuyện kinh doanh, và hãy nhận biết về việc kinh doanh!

Trong một trường học nhỏ đầu đó ở Mỹ, cô giáo hỏi tụi con trai: "Ai là con người vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại?"

Tất nhiên cậu nhỏ người Mỹ nói, "Abraham Lincoln," còn cậu bé Ấn Độ nói, "Mahatma Gandhi," còn cậu bé người Anh nói, "Winston Churchill," và cứ như thế mãi.

Và thế rồi một cậu bé Do Thái đứng dậy và nói, "Jesus," và nó được, nó được phần thưởng.

Nhưng cô giáo hỏi nó, "Con là người Do Thái, sao con lại nói 'Jesus'?"

Nó nói, "Con biết mọi lúc trong trái tim con đây là Moses, nhưng kinh doanh là kinh doanh."

Bạn chớ làm lời cầu nguyện thành việc kinh doanh. Hãy để nó là sự cúng dường thuần khiết. Chỉ cho nó từ trái tim bạn, đừng đòi hỏi điều gì đáp lại. Thế thì nhiều thứ tới... cả nghìn lần, triệu lần, Thượng đế tuôn chảy về bạn. Nhưng lần nữa hãy nhớ, nó là hậu quả, không phải là kết quả.

Câu hỏi thứ ba:

Osho, Thầy đã nhắc ý tưởng của Jung rằng đàn ông cần hai kiểu đàn bà. Về mặt lịch sử, nhiều đàn ông dường như cảm thấy theo cách này, trong khi rất ít đàn bà dường như cần nhiều hơn một người đàn ông vào mỗi lúc. Liệu có thể có cái gì đó cho ý tưởng này trong tâm lý đàn ông không? Nếu vậy thì tại sao?

Câu hỏi này là từ Anand Prem. Điều thứ nhất: cô ấy nói, "Về mặt lịch sử, nhiều đàn ông dường như cảm thấy theo cách này..." Lịch sử chỉ là nhảm nhí. Lịch sử được tạo ra bởi đàn ông, không đàn bà nào đã viết lịch sử. Nó là hướng đàn ông, nó là bị chi phối bởi đàn ông, nó là bị quản lí bởi đàn ông. Nó là lịch sử giả.

Đàn ông đã cố gắng huấn luyện đàn bà theo cách anh ta có thể khai thác cô ấy một cách dễ dàng và cô ấy không thể thậm chí nổi dậy. Nô lệ bao giờ cũng phải bị thôi miên theo cách mà họ không thể nổi dậy. Đàn ông đã huấn luyện tâm trí đàn bà theo cách mà cô ấy nghĩ theo cách thức đàn ông muốn cô ấy nghĩ.

Bạn nói, "Về mặt lịch sử, nhiều đàn ông dường như cảm thấy theo cách này"... bởi vì đàn ông tự do hơn, họ là ông chủ. Đàn bà sống như nô lệ; họ đã chấp nhận cảnh nô lệ. Bạn phải ném đi sự nô lệ đó hoàn toàn, bạn phải bước ra khỏi nó.

Mới đêm hôm nọ tôi đã đọc rằng trong thế kỉ thứ sáu có một cuộc hội nghị Ki tô giáo lớn gồm tất cả các nhà lãnh đạo Ki tô giáo lớn để quyết định liệu đàn bà có linh hồn hay không. May mắn là họ đã quyết định rằng đàn bà quả có linh hồn, nhưng chỉ bởi một phiếu. Đây không phải là thắng lợi gì nhiều. Theo đa số của một phiếu! - chỉ một phiếu mất đi và

về mặt lịch sử bạn sẽ không có linh hồn nào. Nó không nhiều, linh hồn này.

Đàn ông đã đè bẹp toàn bộ tâm lí của đàn bà. Và bất kì cái gì bạn thấy đều không thực là tâm lí của đàn bà: nó là tâm lí do đàn ông tạo ra, tâm lí do đàn ông tạo ra trong đàn bà. Bạn càng tự do, thì bạn sẽ cũng càng cảm thấy theo cùng cách - bởi vì đàn ông và đàn bà không thực sự khác biệt như họ đã từng bị coi là vậy. Họ là khác biệt! Sinh học của họ là khác, và chắc chắn tâm lí của họ là khác, nhưng họ không bất bình đẳng. Sự tương đồng của họ còn nhiều hơn sự dị biệt của họ.

Bạn hãy nghĩ, đàn ông ăn cùng thứ hàng ngày sẽ phát ngán; và đàn bà, cô ấy có phát ngán hay không? Cô ấy cũng sẽ phát ngán. Cái gì là khác biệt giữa hai người? Cái chán là tự nhiên cho đàn ông cũng như cho đàn bà. Và chừng nào quan hệ dục còn chưa tiến hoá thành tình bạn tâm linh, thì nó sẽ thành chán.

Hãy để điều đó thành rất rõ ràng cho bạn: quan hệ dục trong bản thân nó không thể là chuyện kéo dài được, bởi vì khi có liên quan tới dục thì nó là một thứ tạm thời. Một khi bạn đã làm tình với một người đàn bà, thì bạn thực sự kết thúc với cô ấy, bạn không còn quan tâm tới cô ấy. Chừng nào cái gì đó hơn quan hệ dục còn chưa nảy sinh giữa các bạn, một cái gì đó cao hơn, một sự tiếp xúc tâm linh nào đó chưa được thực hiện... Điều đó có thể được thực hiện thông qua dục, điều đó nên được thực hiện, bằng không thì mối quan hệ dục chỉ là vật lí. Nếu cái gì đó tâm linh, cái gì đó như hôn nhân tâm linh xảy ra, thế thì sẽ không có vấn đề gì. Thế thì bạn có thể ở cùng nhau được. Và thế thì dù bạn là đàn ông hay đàn bà bạn cũng sẽ không nghĩ về người đàn bà

khác hay người đàn ông khác. Nó kết thúc; bạn đã tìm thấy người bạn tâm giao.

Nhưng nếu mối quan hệ chỉ là vật lí, thế thì thân thể mệt mỏi, chán chường. Thân thể cần sự xúc động, thân thể cần cái mới, thân thể cần cảm giác. Thân thể bao giờ cũng khao khát cái gì đó mới...

Một người lái xe ATS, sau một cuộc hành trình dài qua bình nguyên Salisbury, tới đích của cô ta, một trại ở xa, vào nửa đêm. Viên trung sĩ gác chỉ cho cô ấy nơi để xe tải và rồi nói, "Cô sẽ ngủ đầu đêm nay?"

Cô gái giải thích rằng điều duy nhất cô ấy có thể làm là ngủ trong ca bin. Lúc đó là đêm lạnh và viên trung sĩ nghĩ một lúc rồi nói, "Nếu cô thích thì cô có thể dùng giường ngủ của tôi, tôi ngủ trên sàn."

Lời đề nghị được chấp nhận với sự biết ơn. Sau khi cô gái đã vào giường, cô ấy cảm thấy rất ái ngại cho viên trung sĩ đang nằm đó trên sàn cứng lạnh, và nhoài người ra nói, "Thế này thì không phải - sao anh không dậy ra đây và nằm ép sát dọc theo tôi?"

Điều này được thực hiện, trung sĩ nói, "Được rồi, cô thấy thế nào? Cô muốn ngủ độc thân hay có gia đình?"

Cô gái cười khúc khích và nói, "Em nghĩ thật tuyệt nếu chúng ta ngủ kiểu gia đình, phải không anh?"

"Phải, tôi không cầu kì đâu, chúng ta ngủ theo kiểu gia đình vậy," anh ta nói, quay lưng vào cô gái và ngủ luôn.

Hôn nhân nhàm chán. Đó là lí do tại sao bạn lại thấy biết bao nhiêu khuôn mặt chán trên khắp thế giới: hôn nhân là

việc chán cực kì. Chừng nào cái gì đó tâm linh còn chưa xảy ra trong nó, điều vốn dĩ hiếm hoi, thì đàn ông bắt đầu nhìn ra ngoài. Đàn bà cũng nhìn ra ngoài nhưng họ lại không được tự do. Đó là lí do tại sao bạn thấy biết bao nhiêu đàn bà mãi dâm, nhưng không nhiều đàn ông mãi dâm. Vâng, họ tồn tại ở London tôi cho là vậy, vài người... nhưng đàn ông mãi dâm lại gần như không tồn tại. Tại sao?

Mãi dâm là sản phẩm phụ của hôn nhân, và chừng nào hôn nhân chưa biến mất thì mãi dâm vẫn cứ còn mãi. Nó là một sản phẩm phụ, nó sẽ ra đi chỉ cùng với hôn nhân. Bây giờ cái gọi là mahatma của bạn đã từng cố gắng để chấm dứt mãi dâm - và đây là những người cứ áp đặt hôn nhân! Và họ không thấy cái ngớ ngẩn của điều đó: mãi dâm tồn tại bởi vì hôn nhân! Trong con vật không có mãi dâm bởi vì không có hôn nhân. Bạn đã bao giờ thấy con vật nào tự mãi dâm không? Không có vấn đề gì! Sao mãi dâm phải tồn tại?

Điều xấu đó tồn tại bởi vì điều xấu khác: hôn nhân. Nhưng mãi dâm đàn ông lại không nhiều thế bởi vì đàn bà đã không được tự do; họ đã bị kìm nén hoàn toàn. Họ thậm chí đã không được phép có niềm vui dục của mình. Họ thậm chí không được giả thiết có nó. Chỉ đàn bà xấu mới được giả thiết có niềm vui dục, không phải đàn bà tốt; không phải các quý bà, chỉ đàn bà. Quý bà không được giả thiết có niềm vui nào, họ cao cấp hơn nhiều.

Đây không phải là lịch sử thực; đây là lịch sử đã bị xoay xở, đây là lịch sử đã bị sắp xếp lại. Và nếu bạn cứ trong hàng nghìn năm áp đặt ý tưởng nào đó, thì nó trở thành gần thực. Nó không phải là tâm lí thực. Để biết tâm lí thực, bạn sẽ phải cho đàn bà tự do hoàn toàn, và thế rồi xem. Và bạn sẽ ngạc nhiên, họ sẽ tiến xa hơn đàn ông.

Bạn có thể quan sát họ: đàn ông gần như bao giờ cũng mặc cùng bộ quần áo màu xám... Đàn bà thì sao? - mọi ngày họ lại cần một bộ quần áo mới. Tôi quan sát tâm trí họ. Nếu họ được cho tự do hoàn toàn, thì họ sẽ tiến xa hơn đàn ông! Đàn ông có thể cứ tiếp tục... bạn có thể thấy, quần áo của họ không màu sắc gì mấy, và cái gì đó giống như kiểu cách không tồn tại khi có liên quan tới đàn ông. Kiểu cách gì? Cùng bộ com lê chính thức màu xám, cùng cái cà vạt đỏ; họ không có nhiều tủ quần áo. Nhưng đàn bà thì sao? Cả chợ tồn tại cho họ! Họ mới là người tiêu thụ thật.

Đàn ông là người sản xuất, đàn bà là người tiêu thụ. Chín mươi phần trăm các thứ trong chợ tồn tại cho đàn bà. Tại sao? Họ muốn thêm những thứ đồ mới; họ muốn kinh nghiệm mới, xúc động mới nữa. Có thể bởi vì bản năng dục của họ đã bị kìm nén, đó là việc chệch đi năng lượng của họ. Bởi vì họ không thể có chồng mới, nên quần áo mới là thứ thay thế, xe hơi mới là thứ thay thế, nhà mới là thứ thay thế. Họ đặt năng lượng của mình vào đâu đó khác, nhưng đây không phải là thực tại.

Đàn bà đã bị làm biến chất và phá huỷ nhiều tới mức rất khó quyết định được tâm lí thực của họ là gì. Chớ nghe theo lịch sử. Lịch sử là bản ghi xấu, nó là bản ghi về sự nô lệ lâu dài; ít nhất thì đàn bà cũng không nên nghe lịch sử. Họ nên đốt tất cả các sách lịch sử, họ nên nói rằng lịch sử cần phải được viết lại.

Bạn sẽ ngạc nhiên rằng khi bạn áp đặt ý tưởng nào đó, thì tâm trí bắt đầu vận hành theo cách đó. Tâm trí bắt đầu bắt chước các ý tưởng. Chính là một sự thôi miên lâu dài mà đàn bà đã sống trong đó.

Nhưng tôi không nói rằng xã hội chỉ nên giống như con vật. Tôi đang nói rằng dục nên là bản nhậy. Nếu mỗi quan hệ

của bạn được xác định chỉ bởi dục và nó không có gì hơn trong nó, thế thì hôn nhân sẽ tạo ra mãi mãi. Nhưng nếu hôn nhân của bạn còn sâu hơn thân thể bạn, thế thì không cần.

Từng con người, đàn ông hay đàn bà, đều trong không gian vô hạn thế... Bạn có thể cứ thám hiểm, cứ thám hiểm, không có tận cùng cho nó. Mỗi con người, đàn ông hay đàn bà, từng ngày sống động thế và mới mẻ thế - lá mới tới, hoa mới nở, khí hậu mới, tâm trạng mới. Nếu bạn yêu, nếu bạn thực sự thân mật, thì bạn sẽ chẳng bao giờ tìm thấy cùng người đàn bà cũ với mình, và bạn sẽ chẳng bao giờ thấy cùng người đàn ông cũ. Cuộc sống là sự năng động vô biên thế...

Nhưng bạn không yêu! Bạn bị mắc kẹt với thân thể. Bạn không nhìn vào trong, bạn không nhìn vào bầu trời bên trong vốn thường xuyên thay đổi... Bạn còn cần thay đổi gì thêm nữa? - nhưng bạn không nhìn vào đó. Tất nhiên thân thể vẫn thế, thế thì nó mất đi sự kích động. Khi sự kích động bị mất đi, thì cuộc sống của bạn trở thành nhàm chán. Khi bạn trở thành chán chường thì bạn bắt đầu tìm kiếm sự giúp đỡ, bởi vì bạn trở nên bứt rứt. Cuộc sống của bạn là sự kéo lê. Bạn tới nhà phân tâm - trong quá khứ bạn quen tới tu sĩ, bây giờ bạn tới nhà phân tâm - bạn yêu cầu sự giúp đỡ, một cái gì đó đang đi sai. Bạn không tận hưởng cuộc sống, không có niềm hân hoan; bạn bắt đầu nghĩ tới tự tử. Nếu bạn đi với sự kích động, thế thì bạn trở thành tội phạm; nếu bạn vẫn còn với xã hội, với thể chế, thế thì bạn trở nên chán ngán. Đây là thế khó xử lớn; bạn không được phép đi đâu cả! Giữa cái thế tiến thoái lưỡng nan này bạn bị nghiền nát và giết chết. Hoặc là sống với thể chế, thế thì bạn sẽ sống một cuộc sống chán chường; hoặc đi chống lại thể chế, nhưng thế thì bạn trông như kẻ tội phạm, thế thì bạn bắt đầu cảm thấy mặc cảm.

Đàn bà phải đi tới tự do tuyệt đối. Và với sự tự do của đàn bà, đàn ông cũng sẽ tự do - bởi vì bạn không thể thực sự tự do nếu bạn đang giữ ai đó như nô lệ. Chủ là nô lệ của nô lệ. Đàn ông không thật tự do, bởi vì người đó không thể thế được. Một nửa nhân loại bị bắt buộc vẫn còn nô lệ - làm sao đàn ông có thể tự do được? Tự do của người đó chỉ làng nhàng, chỉ hời hợt. Với tự do của đàn bà, đàn ông cũng sẽ tự do.

Và với tự do có khả năng đi vào trong mối quan hệ sâu sắc hơn. Và nếu điều đó không xảy ra thế thì không có nhu cầu để vẫn còn chán; thế thì không có nhu cầu để vẫn còn níu bám lấy nhau.

Một người cảm thấy không khoẻ trong một thời gian mới đi tới bác sĩ và yêu cầu kiểm tra sức khoẻ. Bác sĩ khám xét kĩ lưỡng người đó và nói, "Hoặc là anh từ bỏ hút thuốc, uống rượu và dục, hoặc là anh sẽ chết trong mười hai tháng."

Sau một lát người này quay lại và nói, "Ông trông đây, tôi khôn khổ đến thế này tôi có thể chết cũng được. Xin hỏi tôi có thể hút một chút xìu được không?"

"Rất tốt, chỉ năm đầu lọc thuốc lá một ngày," thầy thuốc nói, người rất lắc các.

Vài tuần sau người này lại quay lại: "Trông đây này, tôi bỏ lít bia của mình rồi. Xin phép...?"

"Được rồi, hai nửa chai một ngày, và không có rượu cồn."

Thời gian trôi qua, và bệnh nhân lại tới bác sĩ lần thứ ba.... Thấy người này, viên bác sĩ nói, "Được, được, nhưng chỉ với vợ anh thôi - không kích động!"

Cuộc sống cần kích động. Nếu bạn không thể cho phép nó có kích động tâm linh, thì nó sẽ cần kích động vật lí. Hãy cho nó một sự kích động cao hơn và sự kích động thấp hơn sẽ biến mất, chúng không được cần tới. Không cho nó sự kích động cao hơn và cái thấp hơn là kích động có sẵn duy nhất.

Con người đã cố gắng giữ bản thân mình cởi mở. Jung có thủ đoạn, và điều Jung đang nói là chuyện tào lao cũ kĩ. Điều này bao giờ cũng được đàn ông nói, rằng đàn ông cần ít nhất hai đàn bà: một, kiểu người mẹ, kiểu người vợ; và người kia, tình nhân, niềm hứng khởi. Nếu đàn ông cần hai đàn bà, thế thì đàn bà cũng cần hai đàn ông, kiểu người bố và kiểu Don Juan.

Nhưng điều tôi đang cố gắng nói là ở chỗ cho dù trong thế kỉ hai mươi này thì đàn ông như Freud và Jung vẫn là sự chuyên quyền nam tính, không khác biệt gì nhiều. Đàn bà phải nghĩ về chính mình; đàn ông không thể có ích nhiều. Họ phải đi tới hiểu biết riêng của mình, và bây giờ có cơ hội để đi tới hiểu biết riêng của họ.

Nhưng câu hỏi của Anand Prem không phải cơ bản về đàn bà, nó là về tâm trí riêng của cô ấy. Cô ấy là một kiểu níu bám, và việc níu bám đó cũng bởi vì sự huấn luyện lịch sử. Đàn bà níu bám quá nhiều bởi vì cô ấy sợ về an ninh, về an toàn, về tài chính, về thế này thế nọ. Cô ấy quá sợ hãi; cô ấy đã bị làm cho sợ hãi! Đó là thủ đoạn của đàn ông, để làm cho đàn bà sợ hãi. Khi đàn bà sợ hãi thì cô ấy có thể dễ dàng bị chi phối. Bạn không thể chi phối ai đó mà không sợ sệt, cho nên mới tạo ra sự sợ hãi!

Trước hết đàn ông tạo ra nỗi sợ trong đàn bà về sự trinh bạch của họ. Anh ta tạo ra nỗi sợ lớn rằng trinh tiết là cái gì đó rất có giá trị. Trong suốt nhiều thế kỉ anh ta đã tạo ra nỗi

sợ đó, cho nên mọi cô gái đều sợ... nếu cô ấy mất trinh, thì tất cả đều bị mất. Qua nỗi sợ đó cô ấy không thể nào quan hệ với mọi người, cô ấy không thể nào làm bạn, cô ấy không thể nào đi vào trong tự do được. Cô ấy không thể có vài kinh nghiệm trước khi cô ấy quyết định chọn ai. Nỗi sợ: cô ấy phải còn trinh.

Bạn hãy nhìn vào sự phân biệt này: họ đã không nói cho con trai, "Con phải còn trinh." Họ nói, "Con trai là con trai." Và con gái không phải là con gái sao? Con gái là con gái nữa chứ! Tại sao con trai lại là con trai? Trinh tiết không được yêu cầu từ con trai, họ được cho tự do.

Qua trinh tiết... một sự huấn luyện lớn... và một khi đàn bà trở thành quá sợ về việc mất trinh của mình... Bạn hãy nghĩ: mãi cho tới độ tuổi hai mươi, hai mươi năm cô ấy đã bảo vệ cái trinh tiết của mình, hai mươi năm huấn luyện - cô ấy sẽ trở thành lãnh cảm. Thế thì cô ấy sẽ không bao giờ tận hưởng cả! Thế thì cô ấy sẽ không bao giờ có khả năng tuôn chảy trong tình yêu, cô ấy sẽ không bao giờ có bất kì cực thích nào. Trong suốt nhiều thế kỉ, hàng triệu đàn bà đã không có cực thích nào; họ không biết cực thích là gì. Họ đơn giản chịu đựng, họ đơn giản là phương tiện cho đàn ông. Đây là sự suy đồi lớn.

Nhưng nếu trinh tiết là quá quan trọng, và có hai mươi năm huấn luyện mà người ta phải là người trinh nguyên và bao giờ cũng gìn giữ, thế thì sẽ rất khó để vứt bỏ thói quen đó. Làm sao bạn có thể bỗng nhiên vứt bỏ nó sau hai mươi năm huấn luyện? Chỉ một hôm vào tuần trăng mật và bạn phải vứt bỏ nó. Làm sao bạn có thể vứt bỏ nó được? Bạn chỉ có thể giả vờ. Nhưng sâu bên dưới bạn nghĩ chồng bạn là kẻ tội phạm, là con vật, người xấu, bởi vì anh ta đang làm điều gì đó bạn biết là tội lỗi. Bạn chưa bao giờ cho phép bất kì

người đàn ông nào khác... tình yêu là tội lỗi, và người đàn ông này đang làm điều đó!

Không người vợ nào đã bao giờ có khả năng tha thứ cho chồng. Trong thực tế đặc biệt ở Ấn Độ, không người đàn bà nào kính trọng chồng, không thể kính trọng được... biểu lộ mọi sự kính trọng nhưng không thể kính trọng được. Sâu bên dưới cô ấy ghét người đàn ông này bởi vì đây là người đàn ông đang lôi cô ấy vào tội lỗi. Làm sao bạn có thể kính trọng người chồng khi anh ta là kẻ tội lỗi? Không có anh ta thì bạn còn trinh; với anh ta bạn đã sa ngã. Đó là lí do tại sao xã hội lại dạy nhiều thế, "Hãy kính trọng người chồng," bởi vì xã hội biết một cách tự nhiên người đàn bà sẽ không có khả năng kính trọng anh ta, cho nên kính trọng phải bị ép buộc... Hãy kính trọng người chồng!... Bởi vì nếu mọi sự diễn ra tự nhiên, thế thì cô ấy sẽ ghét người đàn ông này. Đây là người đàn ông đang chuẩn bị địa ngục cho cô ấy.

Và từ tội lỗi này trẻ con được sinh ra. Làm sao bạn có thể yêu con mình? Được sinh ra từ tội lỗi, bạn sẽ ghét chúng nữa, sâu bên dưới trong vô thức. Chính sự hiện diện của trẻ con sẽ nhắc đi nhắc lại cho bạn về tội lỗi mà bạn đã phạm phải.

Toàn thể xã hội đã chịu đựng bởi vì sự ngu xuẩn này. Tình yêu là đức hạnh, không phải là tội lỗi. Và có khả năng yêu nhiều là có đức hạnh nhiều; có khả năng tận hưởng tình yêu là phẩm chất cơ bản của người tôn giáo. Đây là định nghĩa của tôi.

Anand Prem là một người níu bám lớn, và cô ấy nghĩ rằng bất kì điều gì đúng với cô ấy thì cũng đúng cho tất cả các đàn bà. Theo một cách thì cô ấy là phải, bởi vì tất cả những người đàn bà khác đều đã bị huấn luyện theo cùng cách, nhưng điều đó lại không đúng. Không đúng cho những

người đàn bà khác mà cũng không đúng về bạn, Anand Prem, điều đó là chân lí.

Hãy trở nên có khả năng là những cá nhân: thế thì bạn sẽ có nếm trải nào đó về tự do. Đàn bà không bao giờ được coi là một cá nhân. Khi cô ấy còn nhỏ thì cô ấy là con gái, khi cô ấy trẻ thì cô ấy là vợ, khi cô ấy trở nên già hơn chút ít thì cô ấy là người mẹ, già thêm chút nữa cô ấy là bà, nhưng cô ấy chưa bao giờ là bản thân mình cả. Lúc thì là con gái, lúc là vợ, lúc là mẹ, lúc là bà, nhưng chưa bao giờ là bản thân mình, bao giờ cũng trong quan hệ với ai đó khác!

Tính cá nhân là cần thiết như một yêu cầu cơ sở. Đàn bà là đàn bà! Việc là con gái của cô ấy là việc phụ, việc là vợ của cô ấy là phụ, việc là mẹ của cô ấy là phụ. Đàn bà là đàn bà, tính đàn bà của cô ấy mới là chính. Và khi đàn bà bắt đầu trở thành cá nhân, thì sẽ có một thế giới hoàn toàn khác, đẹp hơn, vui vẻ hơn.

Bây giờ có sự chán chường và ghen tuông, chẳng cái gì khác. Bạn chán người đàn bà, người đàn bà chán bạn; bạn ghen tuông, cô ấy ghen tuông. Tại sao sự ghen tuông này lại tới như cái bóng của việc chán? Việc chán đem nó tới. Quá nhiều người tới tôi và họ muốn không ghen tị, nhưng họ không hiểu tại sao ghen tuông lại tới, họ không hiểu cơ chế của nó.

Bạn hãy nghe: khi bạn chán với người đàn bà, thì bạn biết sâu bên dưới rằng cô ấy phải bị chán với bạn nữa. Điều đó là tự nhiên! Nếu cô ấy chán bạn, thế thì cô ấy phải tìm người đàn ông khác ở đâu đó - người đưa sữa, người đưa thư, người lái xe, bất kì ai sẵn có - cô ấy phải nhìn đâu đó. Bạn biết khi bạn chán thì bạn bắt đầu nhìn vào đàn bà khác, cho nên bạn biết; điều này là suy diễn tự nhiên. Ghen tuông nảy sinh. Cho nên bạn trở nên ghen tuông - cô ấy phải nhìn

thấy - thế thì bạn bắt đầu tìm cách để xem liệu cô ấy có nhìn hay không. Và một cách tự nhiên làm sao cô ấy tránh được việc nhìn? Có biết bao nhiêu đàn ông, và cô ấy chán bạn. Đây là cuộc sống của cô ấy; toàn bộ cuộc sống của cô ấy đang lâm nguy.

Người đàn bà ghen tuông; cô ấy biết rằng chồng mình chán. Bây giờ anh ta không vui sướng như anh ta vẫn thường thế; bây giờ anh ta không về nhà một cách vui vẻ. Bây giờ anh ta đơn giản dung thứ cho cô ấy. Trong thực tế, anh ta quan tâm nhiều đến báo chí hơn là anh ta quan tâm tới cô ấy. Anh ta lập tức cúi bần... những điều nhỏ bé và anh ta trở nên rất, rất giận dữ và thô thiển. Và tất cả những cái dịu dàng, sự dịu dàng tuần trăng mật, đều ra đi. Cô ấy biết anh ta chán, anh ta không còn quan tâm tới cô ta nữa.

Thế rồi bỗng nhiên, chắc chắn cô ta biết, bản năng của cô ta biết, anh ta phải trở nên quan tâm ở đâu đó khác. Ghen tuông. Thế thì nếu ngày nào đó anh ta về nhà hạnh phúc, cô ấy lo nghĩ: anh ta phải đã đi cùng với người đàn bà nào đó, bằng không thì sao anh ta lại trông hạnh phúc thế? Nếu anh ta đi chơi ngày nghỉ, hay nếu anh ta đi công việc nào đó, thì cô ấy lo nghĩ. Nếu anh ta bắt đầu đi quá nhiều cho các chuyến đi công việc, điều đó trở nên chắc chắn hơn... Ghen tuông đầu độc mỗi quan hệ, nhưng nó là một phần của việc chán!

Nếu bạn không chán với người này thì bạn sẽ không ghen tuông bởi vì bạn sẽ không có ý tưởng đó trong tâm trí mình. Trong thực tế không phải bởi vì mỗi quan tâm của người khác vào người khác: chính bởi vì mỗi quan tâm của bạn vào người khác mà bạn mới trở nên ghen tuông, ghen tuông đó mới nảy sinh.

Tất nhiên đàn bà ghen tuông hơn bởi vì họ ít tự do hơn, cái chán của họ cố định hơn. Họ biết người đàn ông đi chơi; anh ta có nhiều khả năng hơn, nhiều cơ hội hơn. Họ bị giam cầm trong nhà, bị cầm tù trong nhà với trẻ con, thật khó cho họ để có nhiều tự do thế. Họ cảm thấy ghen tuông. Họ càng cảm thấy ghen tuông, thì họ càng níu bám. Nỗi sợ nảy sinh. Nếu người đàn ông này bỏ họ, thì điều gì sẽ xảy ra? Kê nô lệ trở nên gắn bó với sự an toàn của mình hơn với tự do của mình. Đó là điều đã xảy ra. Nó chẳng liên quan gì tới tâm lý nữ tính cả, Prem. Vâng, tôi hiểu; điều đó đã xảy ra cho đàn bà. Nó là một hiện tượng xấu. Nó phải bị vứt bỏ, nó không nên như vậy trong tương lai nếu đàn ông và đàn bà trở nên nhận biết hơn chút ít. Và cả hai đang sống trong địa ngục...

Viên địa chủ và quý bà của ông ấy là chủ nhân chính của Triển lãm Nông nghiệp, và sau buổi lễ khai mạc họ bước quanh một cách có trách nhiệm, hoà lẫn với các tá điền và nông dân và xem đồ trưng bày.

Nhưng quý ông dành quá nhiều thời gian ở lều bia đến mức quý bà đi thơ thẩn tới ngắm nhìn con bò đực giải thưởng. Chưa bao giờ có một con đực đực trang hoàng rực rỡ thế.

"Ôi chao, nhưng đây là con vật đẹp nhất anh có ở kia, Giles," bà ta nói với người nông dân đang trông nom.

"Vâng, thưa quý bà, nó là vô địch, và bố của vô địch."

"Tiếp tục đi, hãy nói cho ta về nó."

"Thế này, thưa quý bà, con bò đực này ở đây đi tới trại bò ba trăm lần năm ngoái."

"Thế à? Được, hãy đi tới quý ông được chứ, anh bạn tốt của ta, và bảo ông ấy có một con bò đực đã đi tới chuồng bò ba trăm lần trong một năm, được chứ."

Giles chạy lóc cóc đầy trách nhiệm tới ông địa chủ và trao thông báo...

"Quả rất thú vị," là lời bình luận của quý ông, "Bao giờ cũng cùng một con bò cái chứ, tôi cứ cho là vậy?"

"Ô, không, thưa ngài, ba trăm con bò cái khác nhau."

"A ha! Hãy đi và kể lại cho quý bà điều đó, được chứ."

Con vật hạnh phúc thế bởi vì chúng không có thể chế nào để sống trong đó. Và, bạn hãy nhớ, tôi không chống lại hôn nhân; tôi ủng hộ cho hôn nhân cao hơn. Tôi chống lại hôn nhân này bởi vì hôn nhân này đã tạo ra mãi dâm. Tôi ủng hộ hôn nhân cao hơn.

Nếu bạn có thể tìm ra sự thân mật, sự thân mật tâm linh với người đàn ông hay đàn bà, thế thì sẽ có sự cùng nhau tự nhiên; không luật nào là cần tới để áp đặt nó. Thế thì sẽ có niềm vui tự phát trong việc hiện hữu cùng nhau. Trong khi nó kéo dài, thì tốt; khi nó biến mất, thì chẳng có ích gì để ở cùng nhau, chẳng ích chút nào! Thế thì bạn đang chèn ép lẫn nhau, giết lẫn nhau; thế thì bạn hoặc là bạo chúa hoặc là sa hoàng, bạn thần kinh.

Nếu ý tưởng của tôi một ngày nào đó trở nên thịnh hành - mà điều này dường như rất khó, bởi vì đàn ông đã trở nên quen với vai trò chết đến mức đàn ông quên mất cách sống - nếu một ngày nào đó cuộc sống thịnh hành và đàn ông trở nên đủ dũng cảm để sống một cách nguy hiểm, thế thì sẽ có

hôn nhân thực. Thế thì bạn sẽ thấy nhiều bạn tâm giao cùng nhau. Sẽ không có mãi dâm.

Tất nhiên phần lớn nhân loại sẽ cứ đổi bạn tình, nhưng chẳng có gì sai trong điều đó cả. Vấn đề duy nhất cứ nảy sinh đi nảy sinh lại trong tâm trí của đàn ông và đàn bà là: Trẻ con thì sao? Điều đó không phải là vấn đề lớn. Quan niệm của tôi là về cộng đồng, không về gia đình. Gia đình phải biến mất. Cộng đồng nên tồn tại.

Chẳng hạn, đây là một cộng đồng. Trẻ con nên thuộc về cộng đồng, và cộng đồng nên chăm nom cho trẻ con. Người mẹ nên được biết tới, mẹ là ai, nhưng người bố không nên được biết tới; không có nhu cầu. Đó là trạng thái nguyên thủy của nhân loại, chế độ mẫu hệ. Thế rồi xã hội đã trở thành phụ hệ, người bố trở thành quan trọng - và với người bố cả nghìn lẻ một thứ ốm yếu kéo tới. Cái ốm yếu lớn nhất đã là tài sản riêng tư; nó tới cùng người bố, và xã hội sẽ đau khổ vì tài sản riêng tư chừng nào người bố còn chưa biến mất.

Cộng đồng - nơi trẻ con thuộc về cộng đồng, nơi cộng đồng có thể chăm nom cho chúng. Người mẹ sẽ chăm sóc chúng, nhưng người mẹ có thể tin cậy vào một điều: rằng người mẹ có thể chuyển từ người đàn ông này sang người đàn ông khác, không có vấn đề gì trong điều đó. Trẻ con nên được chăm nom; cho dù người mẹ chết, thì cộng đồng vẫn có đó.

Và khi tài sản thuộc về cộng đồng và không thuộc về cá nhân, thì sẽ có chủ nghĩa cộng sản thực. Ngay cả ở nước Nga Xô viết chủ nghĩa cộng sản thực cũng không tồn tại. Nó không thể tồn tại với người bố đực, điều đó là không thể được. Tài sản riêng tư tới cùng với gia đình, với gia đình hạt nhân - bố, mẹ, con cái - thế thì tài sản riêng tư tới. Tài sản

riêng tư có thể ra đi chỉ khi gia đình hạt nhân này biến mất và một khái niệm hoàn toàn mới về cộng đồng tới. Điều đó là có thể bây giờ. Thế giới đã đi tới trạng thái tâm thức đó nơi cộng đồng có thể tồn tại, và qua cộng đồng, là chủ nghĩa cộng sản. Không phải là điều ngược lại. Không phải là chủ nghĩa cộng sản tới trước, điều đó là không thể được. Nếu chủ nghĩa cộng sản tới trước, thì nó sẽ chỉ đem tới độc tài. Nó sẽ chỉ đem tới một xã hội xấu xí như nó đã xảy ra ở nước Nga Xô viết hay đang xảy ra ở Trung Quốc.

Trước hết hãy để có cuộc sống cộng đồng khi có liên quan tới dục, thế thì tài sản sẽ biến mất. Tài sản là một phần của sở hữu dục. Khi bạn sở hữu người đàn bà, thì bạn sở hữu tài sản; khi bạn sở hữu người đàn ông, thì bạn sở hữu tài sản - bạn phải sở hữu tài sản. Khi bạn không sở hữu con người nào, thì ai bạn tâm sở hữu tài sản? Thế thì tài sản là để được dùng, không có nhu cầu sở hữu. Và sẽ dễ dùng nó hơn nếu không có việc sở hữu chúng, bởi vì người sở hữu không thể dùng được nó - họ bao giờ cũng sợ, họ keo kiệt. Tài sản có thể được dùng tự do hơn.

Nhưng trước hết gia đình phải biến mất.

Tôi không nói rằng tất cả các gia đình sẽ biến mất. Chỉ các gia đình tâm linh mới còn lại; các gia đình không tâm linh sẽ biến mất. Nhưng điều đó là tốt, bởi vì những người không đủ tâm linh, thì sao họ phải bị buộc vẫn còn chán? Sao họ phải bị buộc vẫn còn trong mối quan hệ vốn không dẫn tới niềm vui nào? Tại sao? Đây là tội ác.

Câu hỏi thứ tư:

Osho, con hay nghĩ rằng con có hơi nhận biết, hơi buông xuôi. Hình ảnh đó vẫn còn đan chéo tâm trí nhưng con không thực tin vào nó. Và tất cả những điều này làm cho con tự hỏi rằng có thể tất cả mọi việc nói của thầy về nhận biết và buông xuôi đều chỉ đưa chúng con tới điên khùng như củ cà rốt treo trước con lừa, và rằng chẳng có cái gì của nó là thực tồn tại cả - và điều đó làm cho con cảm thấy giận dữ, ngu xuẩn và đứng đưng đồng thời.

Củ cà rốt tồn tại... và con lừa không tồn tại. Bây giờ mọi việc tùy vào bạn chọn: bạn có thể là con lừa, thế thì củ cà rốt không tồn tại. Nếu bạn nhìn vào củ cà rốt, thì củ cà rốt tồn tại và con lừa biến mất. Một cách tự nhiên nếu bạn nghĩ củ cà rốt không tồn tại, thì bạn sẽ cảm thấy giận dữ, ngu xuẩn và đứng đưng, bởi vì bạn sẽ là con lừa. Thay vì suy nghĩ rằng củ cà rốt không tồn tại, sao bạn không nhìn vào trong bản thân mình?

Bạn có tồn tại không?

Toàn bộ nhấn mạnh của tôi là: Chứng ngộ tồn tại, bạn không tồn tại! Nhận biết tồn tại, bản ngã không tồn tại! Đó là toàn bộ sự nhấn mạnh của tôi.

Nhưng dầu vậy thì chọn lựa vẫn là của bạn, điều đó là tùy ở bạn. Nếu bạn muốn chọn khôn khổ, thế thì khôn khổ là có thể chỉ với bản ngã. Thế thì bạn phải chọn bản ngã, thế thì bạn phải chọn con lừa. Thế thì bạn phải cứ tin rằng củ cà rốt không tồn tại. Nhưng nó lại tồn tại! Và một khi bạn bắt đầu cảm thấy củ cà rốt, thì bạn sẽ bắt đầu thấy rằng con lừa đang biến mất: nó chỉ là một ý tưởng. Với củ cà rốt có phúc lạc.

|

Với bản ngã chỉ có địa ngục. Bạn hãy chọn bất kì cái gì bạn muốn chọn.

Câu hỏi thứ năm:

Osho, trước khi con gặp thầy, con đã khốn khổ và hoàn toàn không nhận biết. Bây giờ con khốn khổ với mức độ nhận biết nào đó. Cái mới là gì?

Bạn không thể thấy được nó sao? Cái "mức độ nhận biết nào đó" - bạn có cho rằng nó là vô giá trị không? Đó là tia sáng thứ nhất... và mặt trời không xa xôi gì mấy. Nếu bạn bắt giữ lấy tia sáng, nếu bạn di chuyển theo hướng tia sáng tới bạn, thì bạn sẽ đạt tới chính cội nguồn của ánh sáng.

Nếu cho dù một tia sáng tồn tại trong bóng tối, thì điều đó cũng đủ là bằng chứng về ánh sáng, về Thượng đế. Bạn đừng gọi nó là "mức độ nhận biết nào đó."

Nhưng tôi hiểu. Chúng ta đã sống không nhận biết lâu quá rồi, chúng ta đã sống vô nhận biết lâu quá rồi, chúng ta đã sống như cái máy lâu đến mức ngay cả khi một chút ít nhận biết tới thì các thói quen cũ của chúng ta vẫn còn nặng nề thế, lớn thế...

Có lần một thanh nữ gia nhập ATS và đi khám sức khỏe cho mình. Bác sĩ để cô ấy cởi quần áo ra, và rồi gọi người trợ lý của mình: "Hãy nhìn kia - cái rốn to nhất tôi chưa hề thấy trong nghề nghiệp của mình!"

Bác sĩ trẻ nhìn và nói, "úi chà chà, cô gái này, đây là cái rốn khổng lồ! Tôi có thể chụp ảnh nó cho báo chí y học được chứ?"

Cô gái chán ngán và không thể hiểu được tất cả sự giúp đỡ này là gì. "Cô có cái rốn lớn nếu cô ở trong Bảo vệ quân trong nhiều năm như tôi."

Điều này chỉ làm tôn thêm bí ẩn. "Bảo vệ quân sao? Điều đó có liên quan gì tới nó?"

"Tôi đã mang ngọn cờ đó mười năm rồi!"

Và bạn đã mang ngọn cờ đó trong hàng triệu kiếp, cho nên rốn đã trở thành rất to. Vô thức là tất cả tiểu sử bạn; tất cả những điều bạn biết về bản thân mình đều chẳng là gì ngoài vô thức. Cho nên thậm chí khi một tia sáng đi vào, thì đầu tiên bạn không thể tin cậy vào nó được - có thể bạn đang nhìn vào giấc mơ, ảo tưởng, phóng chiếu chẳng? Có thể có thủ đoạn nào đó trong nó chẳng? Cho dù bạn tin cậy vào nó, thì nó cũng có vẻ nhỏ bé thế so với quá khứ lớn lao của bạn đến mức bạn không thể nào tin cậy được rằng nó sẽ có ích theo bất kì cách nào.

Nhưng để tôi nói cho bạn một điều: Cây nến nhỏ còn mạnh hơn tất cả các bóng tối trên mọi hành tinh. Bóng tối không có sức mạnh; bóng tối là bất lực. Cây nến nhỏ có tiềm năng - bởi vì nó hiện hữu! Bóng tối chỉ là sự thiếu vắng...

Một người tới nhà giải phẫu với máu me và vết thâm tím khắp người.

"Có chuyện gì vậy?" bác sĩ nói.

"Tại vợ tôi đấy - một cơn ác mộng khác của cô ấy."

"Chớ có nói ngớ ngẩn vậy! Cô ấy có thể đá anh, nhưng không gây ra những vết thương này!"

"Bác sĩ nghe đây, cô ấy có một trong những cơn ác mộng của mình... cô ấy hét lên, 'Ra ngay, mau lên, chồng tôi đang về nhà!' Mà tôi đang nửa tỉnh nửa mê, tôi nhảy thẳng ra cửa sổ."

Đây là thói quen cũ, lâu dài của việc sống vô ý thức. Nhưng nhìn vào cái "mức độ nhận biết nào đó," hội tụ bản thân mình vào trong nó - đó là niềm hi vọng của bạn. Qua tia sáng nhỏ đó mà cánh cửa mở ra. Bạn không thể thấy được nó sao? Bạn hỏi tôi cái mới là gì?

Câu hỏi thứ sáu:

Osho, tôi là người Ki tô giáo chính thống. Tôi thích các bài nói của thầy, nhưng khi thầy nói điều gì đó đi ngược lại tôn giáo của tôi thì tôi khó chịu khủng khiếp. Tôi phải làm gì?

Có ba điều: Thứ nhất, chỉ nghe điều phù hợp với bạn, không nghe điều chống lại bạn. Đó là điều nhiều người đang làm. Bằng không thì nó sẽ là cuộc hành trình gai góc. Nhưng khi bạn ở đây lắng nghe thì lại khó - làm sao để tránh điều đó? Trong thực tế trước khi bạn biết nó chống lại bạn, thì bạn đã nghe nó rồi.

Thế thì bạn cần làm điều gì đó mà các giáo sư biết cách làm, các bác học, các học giả biết cách làm. Khi bạn lắng nghe điều gì đó mà chống lại bạn, trước hết cứ nghĩ rằng nó là tầm thường đi. Nó chẳng thành vấn đề gì cả, nó không có liên quan gì mấy; nó không làm thay đổi tâm trí bạn. Nó là điều nhỏ nhất. Có thể khác biệt chút ít về chi tiết, nhưng về cơ bản Osho đồng ý với bạn; giữ điều đó trong tâm trí.

Chuyện xảy ra...

Một người đàn bà tới bác sĩ và phàn nàn cô ấy không thể nào có mê đắm được. Bác sĩ khám cho cô ấy và bảo cô ấy rằng nếu cô ấy tuân theo chế độ ăn kiêng đặc biệt của ông

ấy thì cô ấy sẽ được rất kích thích về dục. Điều này được đồng ý, nhưng sau vài tuần cô ấy quay lại và nói, "Có cái gì đi sai rồi! Đêm qua tôi đã mê đắm tới mức tôi nhai đứt cái tai anh bạn trai."

"Ôi, đừng lo về chuyện lật vật đó," bác sĩ nói, "nó chỉ là chất đạm mà thôi, không có hidrat các bon đâu."

Đây là cách thứ nhất, rằng chỉ trong những chi tiết nhỏ... nó không là cái gì quan trọng cả, bạn không cần lo nghĩ. Điều đó sẽ giúp cho bạn và bạn sẽ không khó chịu thế.

Điều thứ hai là: diễn giải. Đó là điều Saraha cứ nói: Có tính diễn giải! Diễn giải theo cách nó tới gần hơn với ý tưởng của bạn. Điều đó bao giờ cũng có thể được làm; một chút ít kỹ năng là cần thiết, một chút ít logic, một chút ít chơi chữ, có thể thôi. Cũng không nhiều vấn đề lắm, bạn có thể xoay xử điều đó. Nếu bạn mà thực sự là người Cơ đốc giáo thì sẽ không khó khăn chút nào.

Nghe điều này...

Hai lính hải quân Ai len đang đào đường bên ngoài ngôi nhà đầy những gái điếm hoá trang. Một cha xứ tới, kéo sụp mũ xuống và đi vào. Pat nói với Mike, "Cậu thấy điều đó chứ? Dính thị điều cậu trông đợi một trong các cô gái với cha xứ!"

Ngay sau đó là một giáo sĩ tới, dựng cổ còn cao lên, và ông ta vào. Mike nói với Pat, "Chẳng phải là điều khủng khiếp mà tu sĩ của Nhân dân của riêng Thượng đế phải đi vào đó sao?"

Sau cùng một linh mục Cơ đốc giáo tới, quần quanh đầu cái áo choàng không tay và lao biến vào trong nhà dâm ô.

"Pat, chẳng phải là bây giờ mới khủng khiếp sao? Cứ nghĩ rằng một trong các cô gái phải bị ốm mất thôi!"

Đây là việc diễn giải. Khi giáo sĩ đi, nó là cái gì đó khác; khi cha xứ đi, nó là cái gì đó khác; khi linh mục Cơ đốc giáo tới... bạn có thể thay đổi cách diễn giải, không có vấn đề gì trong nó; bây giờ cô gái nào đó bị ốm...

Đây là cách thứ hai để tránh tôi.

Và cách thứ ba là: Nghĩ rằng thằng cha này ở đây điên rồi. Đó là cách chắc chắn nhất trong tất cả; nếu chẳng cái gì khác có tác dụng, thì nó có tác dụng. Chỉ nghĩ rằng con người này điên! - chỉ người điên mới có thể nói những điều chống lại Cơ đốc giáo. Điều đó sẽ giúp bạn, và sẽ không làm bạn khó chịu chút nào.

Một linh mục mới được phong trông mong mình đi trong giáo xứ rộng lớn này và gặp một đám đông. Một hôm ông ấy đi theo một đường mòn bụi bặm hàng dặm đường để tìm một gia đình mộ đạo với mười bốn đứa con.

"Xin chào, Connelly! Ông có tiếng với Ai len lắm: gia đình lớn nhất trong giáo xứ."

"Xin chào cha! Nhưng đây không phải là gia đình lớn nhất trong giáo xứ - đấy là gia đình Doylan, bên kia đồi."

Chính một mục sư về hưu ra đón tiếp, Doylan và mười sáu đứa con của ông ta: "Thượng đế ban phúc lành cho tất cả mười tám người Cơ đốc giáo nhỏ bé này," ông ta nói.

"Rất tiếc, thưa cha, nhưng đây là gia đình Tin lành!"

"Thế thì ta sẽ đi ngay tức khắc," ông linh mục nói, "vì đấy chẳng là gì ngoài việc gàn dở dục bản thiêu mà các ông có!"

Nếu tôi đi với bạn, nghĩ "con người này vĩ đại"; nếu tôi không đi cùng bạn, nghĩ "con người này điên" điều đó sẽ giúp ích cho bạn.

Đây là những thủ đoạn mà người khác đang chơi và không bị khó chịu. Bây giờ bạn biết cái bí mật đó rồi, bạn có thể làm điều đó nữa. Nhưng nếu toàn bộ nỗ lực của bạn là không để bị khó chịu, thế thì sao bạn lại ở đây? Toàn bộ nỗ lực của tôi ở đây là để làm cho bạn khó chịu nhiều nhất có thể được. Thế thì tại sao lại đi với tôi? Chùng nào mà tôi còn chưa gây khó chịu cho bạn, thì tôi vẫn không thể biến đổi được bạn. Chùng nào tôi chưa phá huỷ được bạn, thì tôi không thể tạo ra bạn được. Chùng nào tôi còn chưa rất quyết liệt, thì không có cách nào, không có hi vọng nào cho bạn.

Chính là do từ bi của mình mà tôi cứ gõ búa vào đầu bạn - bởi vì đó là cách duy nhất! Và tôi phải gõ nhiều nữa... tôi có thể làm gì được? Bạn có cái đầu dầy thế kia. Một cái gì đó gây khó chịu cho bạn bởi vì cái gì đó đúng đi vào tâm nhìn của bạn; bằng không thì nó không gây khó chịu cho bạn.

Bao giờ cũng nhớ, bất kì cái gì gây khó chịu cho bạn đều có giá trị cả. Nghĩ về nó, thiền về nó, cho phép nó có toàn bộ việc nói của nó... suy tư về nó. Để cho nó có đó hiện diện trong sự hiện hữu của bạn lâu dài để cho bạn có thể nhìn vào nó từ mọi góc độ có thể - bởi vì cái gì đó gây khó chịu đơn giản có nghĩa là cái gì đó đã làm cho bạn nhận biết rằng bất kì cái gì bạn đã từng tin tưởng cho tới giờ đều chỉ là dối trá. Chỉ chân lí mới gây khó chịu. Chỉ chân lí mới phá huỷ, bởi vì chỉ chân lí mới có thể sáng tạo.

Tôi là hỗn độn... và nếu bạn thực sự đi với tôi, bạn phải đi qua hỗn độn.

Đó là điều Saraha nói, đó là điều Mật tông tất cả hướng về: phá huỷ, tức bỏ tính cách của bạn đi, tức bỏ ý thức hệ

của bạn đi, tước bỏ tâm trí của bạn đi. Nó là cuộc giải phẫu. Tôi bắt lức. Tôi phải làm điều đó. Và tôi biết đây là việc rất bạc bẽo.

Câu hỏi cuối cùng:

Osho, luân hồi là gì?

Luân hồi là câu chuyện này...

Màn sương mờ London xoáy trên sông Thames khi một kẻ lang thang trẻ tuổi gieo mình lên bờ đê để nghỉ đêm. Bỗng nhiên anh ta bị thức dậy bởi một giọng nói dịu dàng, và nhìn lên thấy một cô gái da ngăm đen xinh đẹp đang bừng sáng từ chiếc xe Rolls Royce do cô ta lái.

"Anh bạn đáng thương của tôi," cô ấy nói, "anh phải bị lạnh khủng khiếp và ướt. Để tôi lái xe đưa anh về nhà tôi và anh nghỉ qua đêm nhé."

Tất nhiên kẻ lang thang chẳng từ chối lời mời này và trèo lên chiếc xe bên cạnh cô ấy. Sau khi lái một đoạn ngắn chiếc xe dừng lại trước một biệt thự Victorian lớn và cô gái da ngăm đen bước ra, vẫy tay ra hiệu cho kẻ lang thang theo cô ấy. Cánh cửa được người quản gia mở ra, và người này được quý bà trao cho trách nhiệm chăm nom kẻ lang thang, với những hướng dẫn rằng anh ta phải được cho ăn uống, tắm rửa và giường thoải mái trong khu người phục vụ.

Một lúc sau đó, khi cô gái da ngăm đen chuẩn bị đi nghỉ, ý nghĩ chợt đến với cô ấy là vị khách của cô có thể cần cái gì đó, cho nên tụt khỏi bộ quần áo mặc trong nhà cô ấy vội vã đi tới chái nhà của người phục vụ. Khi cô ấy đi vòng qua góc nhà một khe ánh sáng chiếu vào mắt cô ấy, chỉ ra rằng người thanh niên vẫn đang thức. Gõ cửa nhẹ nhàng cô ấy đi vào phòng và hỏi người thanh niên sao anh ta không ngủ.

"Chắc chắn là anh không đói chứ?"

"Ồ không, ông quản gia của cô cho tôi ăn kiêu hoàng gia."

"Thế thì có lẽ giường của anh không thoải mái?"

"Nhưng nó tốt đấy chứ - mềm và ấm."

"Thế thì anh phải cần người bạn ở cùng. Dịch qua một chút đi..."

Anh thanh niên, quá vui sướng, dịch sang bên... và rơi tõm xuống sông Thames!

Đủ cho hôm nay.

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới việc chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành việc học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gặp gỡ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về các hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua một tiến trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thanh thoi, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa trên không chỉ hiểu biết trí tuệ và còn được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - “Tôi là người bắt đầu cho một tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới,” ông nói. “Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ.”

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, “Thông điệp của tôi không phải là một học thuyết, không phải là một triết lí. Thông điệp của tôi là một giả kim thuật nào đó, một khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong một cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dừng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

“Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đây không phải là triết lí mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đây không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra sự khuây khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là sự truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh.”

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Cộng đồng khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trường thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào việc thiền, trị liệu, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong phật trường.

Để biết thêm thông tin

www.osho.com

Một kho thông tin Web đầy đủ trong nhiều thứ tiếng khác nhau về các phương pháp thiền, sách và băng của Osho, một chuyến dạo qua Osho Commune International, các trung tâm thông tin về Osho trên toàn thế giới, và các trích đoạn lời nói của Osho.

Osho Commune International

17 Koregaon Park
Pune 411 011 (MS)
India
Tel: + 91 (212) 628 562
Fax: + 91 (212) 624 181
Email: osho-commune@osho.com

Osho International

304 Park Avenue South
Suite 608
New York, NY 10010
Tel: 212.475.1822
Fax: 212.475.5833
Fax: +1.240. 248.1478 (efax directly)
Mobile: +1.347.210.1492 (worldwide)
www.osho.com

OSHO COMMUNE INTERNATIONAL

Pune, India

Cộng đồng này là một trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là cuộc phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là một vũ hội lớn nhất.

Con đường mà bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi qua một mình; nhưng việc biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành đơn độc sẽ đem lại cho bạn sự động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với một cái nhìn hoàn toàn khác; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo một chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là một tu viện Ấn Độ; đây là một cộng đồng quốc tế, một nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Cộng đồng này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiền trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiền, thì thiền đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, thì nghỉ ngơi cũng nên là thiền của người đó. “Ngôi yên lặng không làm gì cả, rồi con suối tới và cỏ tự nó vươn lên” -- đó sẽ là thiền của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiền, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào lại như nhau cả. Đây là một cuộc cách mạng. Cá nhân phải không bị đóng khít vào khuôn

mẫu; nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thể đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là tích cực hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao để làm cho bạn thành im lặng đến mức tất cả mọi việc suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là một tấm gương, phản chiếu cái đang đây.

Đa đại học Osho

Trong cộng đồng này có ít nhất năm mươi nhóm trị liệu đang tiến hành, bởi một lí do nào đó. Đây chỉ là cách làm cân bằng lại cho hàng nghìn năm kìm nén. Đây chỉ là để đem lại sự nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu, phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm trị liệu này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, việc chúng kiến thụ động về các ý nghĩ, xúc động và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bừng sáng của mỗi ngày lại là sự gập gờ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho

“Đây không phải là bài học; đây chỉ đơn thuần là một phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng mà không nỗ lực gì thì bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra sự im lặng trong bạn.”

Thông tin du hành mới nhất và các chi tiết chương trình đều có sẵn tại kho thông tin Web của Osho International, tại địa chỉ

<http://www.osho.com>

“Lời thầy hàm chứa cái yên lặng quanh đó, lời thầy không phải là tiếng động. Lời thầy có giai điệu, có nhịp điệu, có âm nhạc và tại chính cốt lõi của lời thầy là sự yên lặng hoàn toàn. Nếu bạn có thể hiểu thấu lời thầy thì bạn sẽ đi xuyên vào cái yên lặng vô hạn này. Nhưng để hiểu thấu lời của Phật thì cách thức không phải là phân tích, cách thức không phải là biện luận, cách thức không phải là tranh luận. Cách thức là chìm vào quan hệ với thầy, trở thành hoà hợp với thầy, đồng bộ với thầy. Trong sự hoà hợp đó, trong sự chuộc lỗi đó, người ta đi vào trong chính cốt lõi lời thầy. Và ở đó bạn sẽ không tìm thấy bất kì âm thanh nào, bất kì tiếng động nào; ở đó bạn sẽ thấy cái yên lặng tuyệt đối. Và việc ném trái nó là việc hiểu thầy.”

Osho, *Dhammapada: Con đường của Phật, 5*

“Từ lời tôi bạn có thể bùng cháy, nhưng bạn sẽ không thể nào tìm ra bất kì lí thuyết, học thuyết nào. Bạn có thể tìm ra một cách sống, nhưng không tìm ra được một giáo lí để thuyết giáo. Bạn có thể tìm ra một tính cách nổi dậy hay tiềm nhiệm nhưng bạn sẽ không tìm thấy một chủ đề cách mạng nào được tổ chức.

“Lời tôi không chỉ là ngọn lửa. Tôi đang đặt thuốc súng đây đó, chúng sẽ nổ tung trong nhiều thế kỉ. Tôi đang đặt nhiều hơn là sự cần thiết - tôi chưa bao giờ tính hết cơ hội. Gần như từng câu đều dự định để tạo ra rắc rối cho bất kì ai muốn tổ chức một tôn giáo quanh tôi.”

Osho, *Từ cá tính tới cá nhân*

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

1. Con đường tôi con đường của mây trắng 1997
2. Biển chuyển Mật tông 1997
3. Ngón tay chỉ trăng 1997
4. Thiền là gì? 1997
5. Đi tìm điều huyền bí, tập 2 1998
6. Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng 1998
7. Kinh Kim Cương 1998
8. Tôi là lối cổng 1998
9. Nhịp đập của tuyệt đối 1998
10. Tâm Kinh 1998
11. Mưa rào không mây 1999
12. Nhạc cổ trong rừng thông 1999
13. Dhammapada: Con đường của Phật, tập 1 1999
14. Con thuyền rộng 1999
15. Tín Tâm Minh: Sách về cái không 1999
16. Từ đục tới Siêu tâm thức 1999
17. Từ Thuốc tới Thiền 1999
18. Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình 2000
19. Vô trí: Hoa của vĩnh hằng 2000
20. Bồ đề đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất 2000
21. Và hoa đã mưa xuống 2000
22. Đạo: Ba kho báu, tập 1 2001
23. Kinh nghiệm Mật tông 2001
24. Bản kinh cuối cùng, tập 6 2001
25. Chiều bên kia cái biết 2001